LÉON TOLSTOÏ

SƠN LÂM ÊM ĐỀM

(Les Cosaques)

NGUYỄN TRỌNG ĐẠT dịch và giới thiệu



SƠN LÂM ÊM ĐỀM

nguyên tác của Léon Tolstoi

Nguyễn trọng Đạt dịch và giới thiệu

Trí Đăng xuất bản
SAIGON — VIỆT NAM

Sa-Đéc
1/29/2016

LEON TOLSTOI

SƠN LÂM ÊM ĐỀM

(Les Cosaques)

NGUYỄN TRỌNG ĐẠT
dịch và giới thiệu

Sa-Đéc
1/29/2016

TRÍ ĐĂNG

Sa-Đéc
1/29/2016

PHẦN GIỚI THIỆU

Les Cosaques có nghĩa là những kỵ mã Nga tuyển mộ ở những miền núi non xứ Caucase ; gồm những nhóm người gốc Mông-cổ, gốc Thát-đát hay Tư-lạp-Phu nhưng chữ Cosaques ở trong truyện này còn chỉ chung cho tất cả vợ con, gia đình những người kỵ mã ấy, nói chung là những dân cư ở trong tình *trạng bán khai sống tại miền núi non xứ* Caucase *tiếp giáp với giang sơn của bọn người* Abrek, người *Tchetchène... đó là những dân* thiện chiến đã *cầm súng nổi lên chống lại người nga để dành độc lập ; vậy chữ Cosaques nếu dịch là kỵ binh Cosaques thì không lột hết được ý nghĩa vì tác giả còn dùng để chỉ tất cả dân của miền sơn cước này, mà nếu dịch là người Cosaques lại mất cái ý* nghĩa của *kỵ binh Casaques cho nên chúng tôi dịch thoát đi, đặt* lên *là «SƠN LÂM ÊM ĐỀM» để cổ động tư tưởng* của *Léon về sự hòa hợp với thiên nhiên trong cảnh núi non cô tịch ấy. Chúng tôi*

dịch theo bản tiếng Pháp của Pierre Pascal, nhà xuất bản Gallimard. Bản của Gallimard xuất hiện được vài chục năm, sau này 1965 có ấn và sửa chữa lại trong « Livre de Poche ». Chúng tôi dịch theo bản này, tuy có sửa chữa vài chữ song nói chung cũng chẳng khác gì bản cũ là mấy.

Léon Tolstoi đã khởi công viết Les Cosaques vào khoảng 1857, nhà văn bỏ dở một thời gian mãi tới 1862 lại tiếp tục viết cho xong để lấy tiền trả nợ, tác giả đã thua bạc mất cả ngàn đồng «rúp» và đã nhận tiền trước của nhà xuất bản.

Les Cosaques có thể coi là áng văn tự thuật của tác giả về chính cuộc đời mình vì nếu đem đối chiếu với « nhật ký » của tác giả, có rất nhiều đoạn trùng hợp nhau. Đây chính là một phần quảng đời của Tolstoi trong những ngày còn sống tại Caucase [1]. Cảnh núi non trùng điệp đời sống hòa hợp thiên nhiên của dân bản xứ đã gợi hứng cho Tolstoi để viết lên cuốn tiểu thuyết bất hủ này, chính nó mà Les Cosaques sống thực lắm, những chất liệu có thực được đúc kết lại cho nên tác phẩm rất linh động và sống thực như thế.

Người anh của Léon Tolstoi trở lại Caucase, ông là lính pháo binh đóng ở đấy ; trước khi đi

1) Về điểm này xin đọc chương Dans les monts du caucase trong cuốn TOLSTOI của BORIS METZEL và chương artilleur du caucase trong cuốn TOLSTOI của Daniel GILLÈS.

có rủ Léon theo. Tolstoi nhận lời và ngày 20 tháng 4 năm 1851 họ chào từ giã anh em để lên đường tới xứ Caucase, người anh của Tolstoi là Nicolas khuyên nhủ em nên từ bỏ hẳn cái cuộc đời vô công rồi nghề, không mục đích, không có định hướng ấy đi, trên đường tới Caucase. Tolstoi mừng lắm cứ tưởng là mình đoạn tuyệt hẳn với quãng đời vô vị của quá khứ để xây dựng một cuộc đời mới, Tolstoi luôn luôn đi tìm một hoài bão, một hy vọng, một cuộc đời mới cho nên trong Les Cosaques cũng như trong nhiều tác phẩm khác [1] tác giả vẫn thường nói Le N'était Pas Cela = vẫn chưa phải là điều ấy ; giấc mộng vàng của Tolstoi khi từ giã Mạc-tư-khoa tưởng là cắt đứt hẳn với quá khứ ấy cũng chính là giấc mộng của Olenine trên đường đi Caucase, nhân vật chính trong Les Cosaques, chính là hình ảnh của Tolstoi. Tâm sự của Tolstoi được gởi vào Olenine vậy.

Miền Caucase huyền bí đầy phiêu lưu nguy hiểm từ nửa thế kỷ qua vì những cuộc nổi loạn của các thổ dân sơn cước miền Géorgie, dân Tchetchènes, dân Abreks ; các thanh niên Nga đi dẹp loạn ở miền sơn lâm hiểm trở ấy y như người Pháp đi chinh phục miền nam Phi châu và hồ

---

1) Như vai trò của Sélénine trong RÉSURRECTION, coi RÉSURRECTION phần II, chương 22, 23.

Tchad năm 1890 vậy. Quân Nga đóng thành một dãy chiến tuyến dọc theo sông Terek, họ coi đó là bàn đạp để tiến đánh vào đất của dân bản xứ.

Trong những ngày còn sống ở xứ Caucase, Tolstoi vẫn chưa đăng vào lính, nhà văn hào chỉ đi dạo chơi phong cảnh như một quan sát viên thôi. Tháng chạp năm 1851 Tolstoi chánh thức nạp đơn xin nhập ngũ, tới tháng giêng năm 1852 sau kỳ thi khảo sát đã chính thức được làm hạ sĩ quan pháo binh thuộc lữ đoàn Hai, chính là lữ đoàn của Nicolas, anh ruột của tác giả vậy. Trong bức thư viết về cho bà dì, nhà văn hào cho biết là những cuộc thao dượt và bắn đại bác đã làm mất cái nhịp sống đều đặn trước đây, vì thế Tolstoi khó chịu lắm.

Tolstoi tuy thế có nhiều thì giờ nhàn rồi, lại thích săn bắn thường cùng ông già Epichka vào rừng sâu săn nai, săn trĩ. Tolstoi ở trọ nhà Epichka, đây là một ông già cường tráng, rượu chè, ăn cắp ngựa. Ông thường hay kể truyện quá khứ cho Tolstoi nghe, Epichka luôn luôn tiếc nhớ cái quá khứ hào hùng của mình. Tolstoi đã lấy Erochka, một nhân vật trong Les Cosaques để miêu tả cái hình ảnh của người bạn già Epichka. Trong thời gian ấy tác giả có rủ nhiều cô gái bản xứ tới vui chơi, Tolstoi say mê một cô gái tên Marenka chính là Marion trong Les Cosaques, Tolstoi say

mê cái vẻ đẹp hoang dã ấy lắm song có điểm khác biệt là : Olenine trong Les Cosaques (hình ảnh của Tolstoi) có ý muốn tiến tới hôn nhân, còn Tolstoi ngoài đời một pháo thủ binh xứ Caucase tuy có say mê Maremka song không có ý tiến tới hôn nhân với cô nàng.

Nhưng Tolstoi không thể nào hòa hợp với Epichka, với Maremka, với những con người hoang dại mà tác giả mến chuộng và không ngớt lời tán tụng, Tolstoi đối với họ chỉ là một bí ẩn cho nên đã thất bại không thể nào kết thân với họ được, ngay trong buổi ra đi họ đã quên Tolstoi. Kinh nghiệm đau đớn ấy chính là phần kết thúc của Les Cosaques vậy.

Khi lên đường bắt đầu cuộc hành trình đến xứ Caucase, Olenine hay chính Tolstoi đã mang đầy mặc cảm về tội lỗi, về cuộc đời vô vị, vô định hướng kéo dài ở Mạc tư Khoa, con người ấy chẳng còn tin tưởng gì cả, chẳng có tôn giáo, vô gia đình vô tổ quốc. Đấy chính là thời gian để xây mộng đẹp ở tương lai, ở miền sơn lâm huyền bí, do đó mà tác giả đã nhận ra được cái lầm lỗi của mình trước đây :

...Cho tới khi ấy chàng chỉ yêu quí có bản thân mình chứ chẳng thể làm khác hơn được, vì chàng chỉ thấy cái hay cái đẹp ở con người mình và chẳng bao giờ để ảo tưởng ấy tan biến đi. Rời

Mạc tư Khoa, giờ đây tâm hồn chàng thanh thản nhận ra cái lầm lẫn của mình trước đây — nhưng bây giờ rời Mạc tư Khoa để bắt đầu một cuộc đời mới không lầm lẫn, không hối tiếc, chắc là đầy hạnh phúc rồi ... (Les Cosaques 2)

Olenine khi còn đóng ở làng Cosaques tỏ ra khinh bỉ cái đời sống của giới sĩ quan, chàng xa lánh cái giới người ấy vì nó gợi lại cho chàng cái nếp sống xa xưa, chàng cho là nhơ nhớp, Tolstoi gọi đó là con đường đất nện. Chính vì đầy ác cảm với cái cuộc đời vô vị ấy nên bất cứ cái hình ảnh gì hay con người nào gợi lại quá khứ ấy là chàng muốn xa lánh hay tỏ ra khinh thị.

Ở Caucase, Olenine có gặp người bạn cũ Biéletski, hai con người thực là hai thái cực đối với người bản xứ Cosaques. Olenine đầy bí ẩn như một nhà đạo sĩ, một triết gia, trái lại Biéletski đầy cởi mở chiếm được cảm tình của bọn người chất phác ấy ; chính vì thế mà Olenine đã thất bại bên Marion, hay nói đúng hơn Tolstoi thất bại bên nàng Maremka vậy. Olenine ác cảm với Biéletski vì mỗi khi nói chuyện chàng hay trêm tiếng Pháp, hay gợi lại cái hình ảnh xưa mà chàng đã oán ghét và ra sức xua đuổi.

...Có lẽ anh ta dễ thương thật nhưng dù khuôn mặt có vẻ tử tế dễ coi mà Olenine vẫn thấy khó chịu. Đó là vì hắn đã khơi lại mấy cái nhuốc nhợ mà chàng đã từ bỏ .. (Les Cosaques 23)

Khi đã hòa mình hẳn vào đời sống của đám dân làng chất phác chàng có cảm tưởng mình đã dứt hẳn cái quá khứ kia, Tolstoi diễn tả cái tâm lý của con người đã thoát xác :

...Cái quá khứ kia nay đã hoàn toàn xa lạ, ngoài cái thế giới mà chàng đang sống đây, tương lai chẳng có gì đáng quan tâm cả. Mỗi khi nhận được thư từ của bà con bạn bè thân thuộc chàng thấy bực bội lắm vì họ cứ ra giọng thương tiếc chàng như tiếc nhớ một người đã mất đi, ấy thế mà sống ở làng này chàng lại cho rằng những người sống một cuộc đời khác là mất đi. Chàng quả quyết là mình đoạn tuyệt với quãng đời trước đây chẳng có gì ân hận cả...

(*Les Cosaques* 26)

Ở đây chúng ta cũng lưu ý cái nhân sinh quan của Léon Tolstoi, cái chân lý tác giả khám phá ra trong những ngày còn sống trong rừng xanh ấy là tư tưởng hòa hợp với thiên nhiên, với vũ trụ tương tự như tư tưởng thiên nhân hợp nhất, hay thiên nhân tương dữ của người Trung hoa vậy Sở dĩ Tolstoi tìm ra được cái chân lý ấy vì tác giả đã khám phá được cái đời sống chất phác của dân bản xứ bán khai, đấy cũng chính là điểm mà Tolstoi chỉ trích các lối miêu tả lãng mạn như Marlinsky về đời sống và phong cảnh xứ núi non miền Caucase huyền bí ; Olenine cũng như Tolstoi

đã khao khát cái đời sống tự do hoang dại ấy, khi thấy họ khỏe mạnh tươi đẹp hơn mình chàng lại đâm ra tự ti mặc cảm :

...Con người sống như hòa hợp với thiên nhiên ; chết đi, sinh sản, xum họp lại sinh sản, tranh đấu lẫn nhau, ăn uống, vui chơi rồi lại chết, chẳng có điều kiện nào khác hơn các điều kiện của thiên nhiên bất di bất dịch đã ban cho mặt trời, cho cây cỏ súc vật. Họ chẳng có luật nào khác hơn...

(Les Cosaques 26)

Sở dĩ tác phẩm của Tolstoi sống động như thế vì cảnh sơn lâm và đời sống hoang dại ấy đã ảnh hưởng sâu xa tới tâm hồn ông ; nhà văn hào cũng đã từng lang thang trong khu rừng sâu để tìm ra cái chân lý của cuộc sống. Cũng như Sélénine trong Résurrection và Olenine ở đây (đều là hình ảnh của Tolstoi) đã đi tìm cái chân lý sống để sống như thế nào cho hạnh-phúc. Sélénine và Olénine nhiều lần tưởng rằng mình đã đoạn tuyệt được với cái quá khứ để tìm ra một cuộc đời mới và phủ nhận cái quá khứ kia để rồi lại than rằng Ce n'était pas cela —, đó vẫn chưa phải là điều ấy vẫn chưa phải là hoài bảo, sở nguyện mà mình ấp ủ. Nhưng ở đây, khi nằm trong khu rừng sâu thẳm bên đàn muỗi và cảnh hoang vu mà Olenine, hay chính Tolstoi đã « hoát nhiên đại ngộ » rồi tìm ra chân lý ví như một nhà đạo sĩ Ấn độ đã

đắc đạo trong khu rừng sâu vậy; chân lý ấy là sự hy-sinh cho kẻ khác, hạnh-phúc là sự hy-sinh cho kẻ khác là tình thương là xả kỷ:

...Dầu trường hợp nào cũng phải sống, sống cho khá hơn. Nhưng phải làm thế nào để sống cho sung sướng. Tại sao cho tới giờ phút này ta vẫn chưa được sung sướng? ...ta đã đòi hỏi cho bản thân ta quá nhiều, ta đã tìm kiếm xa xôi chỉ tổ làm cho mình buồn bực nhục nhã. Nhưng tuy thế ta thấy rõ lắm ta chẳng cần gì cho hạnh phúc cả. Rồi bỗng một thế giới mới lạ hiện ra trước mặt, chàng tự nhủ «cái hạnh phúc ấy ở đây chứ đâu, hạnh phúc là sống cho kẻ khác. Thực là rõ như ban ngày. Con người đã sẵn có cái lòng khao khát hạnh-phúc, vậy cái lòng khao khát ấy là hợp lý. Nếu chỉ thỏa mãn một mình tức là chỉ đi tìm công danh phú quí, tìm kiếm tình yêu và đời sống trên nhung dưới lụa, thì rất có thể có những trường hợp ấy không thỏa mãn cái ước vọng của mình được. Vậy thì những ước vọng nào ta có thể thỏa mãn được mà không phụ thuộc vào ngoại giới là những ước vọng nào? Đó là tình thương và lòng vị tha xả kỷ...

(Les Cosaques 20)

Tolstoi là người sùng đạo và thấm nhuần tinh thần bác ái vị tha, nhiều trường hợp Olenine trong Les Cosaques giống Tolstoi như đúc vì có nhiều đoạn trong cuốn tiểu thuyết bất hủ này và trong

tập nhật ký của nhà văn có những đoạn trùng hợp tiêu biểu cho tình vị tha vô bờ như lời mà ông đã ghi hôm 12 tháng năm 1856.:

« Phải cái phương pháp hữu hiệu nhất để đạt tới cái hạnh phúc chân thật của đời người ấy là yêu thương, yêu thương và xả kỷ, yêu thương tất cả, hãy giăng màng lưới yêu thương ra khắp mọi nơi và bắt bất cứ ai ra vào ».

Chính vì sẵn cái tình thương vị tha vô bờ bến ấy mà Tolstoi đã nặng lời đả kích chính sách đàn áp của quân Nga tại miền sơn cước này; ngay cả người dân Cosaques nhiều khi cũng không ưa đội quân trú đóng ở xứ họ để bảo vệ an ninh họ lại cảm phục những chiến sĩ thổ dân sơn cước dù là bọn này bắn giết anh em họ để giữ gìn độc lập chống lại quân Nga; ở đây quân Nga là đội quân chính qui, kỵ binh Cosaque chỉ là địa phương quân; Tolstoi cũng nhiều cảm tình với đám người chất phác này hơn là bọn người tự nhận là văn minh kia từ mẫu quốc tới; Totstoi là người Nga từ mẫu quốc tới đây nhưng chính ông lại chống đối cái khuynh hướng ấy như lời kể lể ai oán của bác Erochka:

...Có khi ta ngồi dưới bờ sông ta thấy một cái nôi của trẻ nít trôi qua, nó còn tốt chỉ có bờ bị rách nát thôi. Bấy giờ lại tự hỏi? Cái nôi ấy của ai? Chắc hẳn bọn lính-tráng của các anh vào làng dân sơn cước rồi bắt đàn bà Tchetchènes, có đứa

khác máu đã giết cả trẻ thơ ! Nó cầm chân đứa trẻ ném vào tường ! Hẳn chúng nó làm thế ! Chà ! ... Con người chẳng có lòng dạ chút nào ! Ta suy nghĩ liên miên như thế, ta thương hại lắm. Ta nghĩ rằng : bọn nó ném cái nôi xuống sông, đuổi đàn bà, đốt nhà, rồi người chiến sĩ gan dạ miền sơn lâm đứng lên cầm súng bắn giết bọn mình...

(*Les Cosaques* 15)

Hay rõ hơn ở bài ca Takline não nùng mà bác Erochka thường hát, nó tiêu biểu cho lòng ái quốc và tinh thần bất khuất của người thổ dân sơn cước như người Abrek, người Tchetchène.

...Bài ca rất ngắn nhưng nó hay nhất là ở điệp khúc lâm ly « Las ! las ! dadalai » Bác Erochka bèn dịch ra « Người hùng dẫn đàn bò từ làng lên miền thượng du ăn cỏ. Người Nga ào tới đốt làng, tàn sát lương dân, bắt hết đàn bà dẫn đi. Người hùng từ miền thượng du trở về. Làng xóm đâu, nay chỉ là bải đất hoang ; nào đâu mẹ già, nào anh em đã phiêu bạt nơi đâu, nào đâu mái nhà yêu dấu, chỉ còn lại một gốc cây. Người hùng ngồi ôm cây mà khóc. Hắn cô độc như chú em, hắn ngồi một mình mà hát : « Las, las, dadalai ».

(*Les Cosaques* 28)

Chính vì thế mà Tolstoi luôn luôn đề cao cái hình ảnh oai hùng của người chiến sĩ thổ dân gan dạ miền sơn cước ; (djiguit) người chiến sĩ ấy

đã cầm súng đứng lên chống bạo tàn để dành độc lập, không những Tolstoi thán phục mà cả người Cosaque cũng thán phục như bác Erochka chẳng hạn ; bác vẫn tiếc nhớ cái dĩ vãng xa xưa ; Olenine cũng như các kỵ binh Cosaques tuy ác cảm với bọn thù nghịch ở bên kia dòng sông Terek nhưng lại thích mặc áo Tcherkeska, đeo súng rập theo kiểu thổ dân sơn cước ấy ; như lối ăn mặc của Tucas, một kỵ binh Cosaque dưới đây :

...Người ta cũng biết chàng kiêu hãnh được là kỵ binh Cosaque. Cái áo khoác rộng của chàng đã hơi rách vài chỗ, cái mũ tụt về sau theo kiểu dân Tchetchène, cái xà cạp quấn chặt dưới chân. Lối ăn mặc ấy rất xoàng xỉnh nhưng chàng lại cố làm cho bảnh bao kiểu Cosaque bắt chước theo kiểu các chiến sĩ gan dạ Tchetchène. Một chiến sĩ gan dạ bao giờ cũng ăn mặc rộng rải rách rưới xoàng xỉnh mà vũ khí lại rất đầy đủ...

(Les Cosaques 6)

Hình ảnh người chiến sĩ gan dạ miền sơn cước ở bên kia dòng sông Terek đã khiến cho tác phẩm có nhuốm hào khí của một thiên anh hùng ca, cụ thể là hình ảnh một chiến sĩ lý tưởng ở bên kia sông qua đây chuộc xác.

...Người đại diện cho thổ dân Tchetchène [1] là bà con của nạn nhân Abrek [1] nọ từ miền núi sang

---

1) Tchetchène hay Abrek là thổ dân sơn cước ở bên kia sông Terek.

đây chuộc xác. Họ đang đợi gặp mấy ông xếp. Người anh của kẻ xấu số ấy cao lớn chững chạc, hàm râu đỏ cắt xén gọn gàng, dù anh mặc cái áo dạ, và đội mũ rách bươm trông vẫn điềm đạm oai phong lẫm liệt như một hoàng đế. Khuôn mặt anh ta giống hệt người Abrek bị giết ấy. Anh ta chẳng thèm nhìn ai cả, cũng chẳng nhìn cái thi thể ấy chỉ ngồi trong bóng mát hút thuốc phì phèo và nhổ nước miếng luôn...

(Les Cosaques 21)

Nếu chỉ Đông phương ca tụng cái vẻ kiêu hùng của bọn người anh dũng ấy ắt là cuốn tiểu thuyết này đã khó khăn lắm rồi, nhưng Tolstoi ở đây vừa là triết gia, một họa sĩ và một nghệ sĩ lãng mạn, cái yếu tố lãng mạn đã tô đẹp cho Les Cosaques thêm phần lộng lẫy, chẳng hiểu khi còn đóng ở xứ Caucase, chàng hạ sĩ quan pháo binh ấy có say mê nàng Maremka đến độ muốn đưa tới hôn nhân hay không nhưng ở đây, Olenine lại say đắm nàng Marion đến độ lãng quên đi cái nhịp sống thường nhật của chàng, tính chất lãng mạn ở hòa hợp với cảnh hoang dại của miền sơn lâm huyền bí càng tăng vẻ đẹp cho tác phẩm nhưng lại không đến độ ủy mị như trong Anna Karénine :

...Khi ấy chàng chỉ bận tâm đến nàng Marion, thực chẳng còn nghi ngờ nữa, chàng đứng ở cửa hay thềm theo dõi từng cử chỉ của cô nàng. Chàng nhìn Marion và yêu nàng (ít ra chàng có cảm tưởng thế) cũng

như chàng yêu cái vẻ đẹp của bầu trời xanh nhưng chẳng hề nghĩ tới việc ràng buộc với nàng bằng một tương quan nào cả. Chàng có cảm tưởng rằng giữa mình và cô gái ấy không thể có một tương quan nào.

(Les Cosaques 23)

Tình yêu của Olenine ở đây thuộc về khuynh hướng lý tưởng, chàng yêu Marion say đắm vì cái vẻ đẹp hoang dại như yêu rặng núi xanh, đó chính là điểm lập dị khiến chàng không thể hòa hợp được với họ, trái ngược với trường hợp của bạn chàng là Biéletski, chính vì thế mà Olenine đã thất bại đau đớn ở mối tình đầu này, có lẽ đó cũng là thất bại của Tolstoi.

...Olenine yên lặng, chàng muốn đổ hết cả tâm sự ở trong lòng mình ra nó chất đầy trong lòng chàng.

« Tôi biết mình chỉ là một trường hợp ngoại lệ (chàng có vẻ lúng túng) nhưng cuộc sống của tôi đã đi theo một chiều hướng riêng, chẳng những tôi cho rằng thay đổi các nguyên tắc sống ấy là thừa, mà nếu sống theo anh ắt là tôi chẳng ở đây được chứ đừng nói là sống sung sướng như tôi đang hưởng, và còn cái mà tôi đang đi tìm kiếm, cái đó rất là khác biệt, tôi nhìn nàng dưới con mắt khác xa anh...

(Les Cosaques 24)

Cái khác biệt đó như lời mô tả của Olenine trong bức thư không gởi :

...Cuộc đời là gì, phải biết thưởng thức cuộc đời một lần trong tất cả cái đẹp hoang dại của nó. Phải nhìn và hiểu rằng mỗi hôm ta nhìn thấy cảnh trước mặt : những rặng núi đầy tuyết phủ quanh năm và một người đàn bà oai vệ trong cái đẹp hoang sơ, nó phải là cái vẻ đẹp của người đàn bà đầu tiên ở bàn tay của đấng Sáng Tạo mà ra.

(*Les Cosaques 33*)

Cái khác biệt ấy khiến cho Olenine trở lên bí hiểm đối với họ cũng là cái nguyên nhân đưa tới thất bại đau đớn của chàng :

...Olenine lặp lại :

— Marion anh đây !

— Mặc tôi. Khuôn mặt vẫn không đổi sắc, mấy giọt lệ lăn trên gò má.

— Sao em có chuyện chi ?

— Tôi sao ư ? Họ tàn sát kỵ binh Cosaque chứ còn sao ?

Giọng nàng có vẻ lỗ mãng lắm ! Olenine hỏi.

— Lucas ấy ư ?

— Anh đi đi ! Anh muốn gì ?

Olenine lại gần nàng bảo :

— Marion.

— Tôi không liên quan gì với anh hết cả.

Olenine nài nỉ ? — Marion em đừng nói vậy.

Cô gái dậm chân tiến lại phía chàng như đe dọa, nàng gào lên :

— Anh đi đi ! tôi ghét anh ! Khuôn mặt nàng biểu lộ đầy vẻ ghê tởm khinh bỉ và giận dữ. Olenine biết ngay là chẳng còn hy vọng gì được nữa và cái ý nghĩ về con người đàn bà bí hiểm này của chàng trước đây nay không còn chối cải vào đâu được nữa...

(Les Cosaques 41)

Cuốn tiểu-thuyết bất hủ này được coi là một trong những tác phẩm giá trị nhất của Tolstoi xuất hiện vào năm 1863 nhờ ở cái đặc chất thi vị tuyệt vời ấy. Bản Việt văn của chúng tôi ở đây qua trung gian bản dịch Pháp ngữ của P. Pascal có những đoạn Léon Tolstoi viết bằng tiếng Pháp, tùy theo sự nhấn mạnh của tác giả, chúng tôi có thể dịch những câu Pháp ngữ ấy hoặc để nguyên và có chú thích. Để chấm dứt phần giới thiệu này chúng tôi xin trích dẫn ý kiến của Ivan Bounine trong cuốn La Délivrance de Tolstoi.

...Chàng đã biết bao lần tìm ra trong đời mình cái mà chàng cho là một chân lý mới khám phá ra nhưng nếu cái chân lý ấy thuộc định mệnh thì chàng không được phép sống như bác Erochka, như con nai kia. « Cho dù ta là cái gì đi chăng nữa...Một con vật như trăm ngàn con vật khác hay một hình hài bao bọc cái phần tử của Trời ban cho. » Điều đó quan trọng lắm, ta phải nhận thức rằng cái hình hài ấy chứa đựng một phần tử thiêng liêng.

Con nai, bác Erochka có lẽ đều là những hình hài ấy, nhưng họ có ý thức được chăng? Tuy giữ được cá tính mà họ đâu có nghĩ tới chuyện « hy sinh hết mình cho kẻ khác » nhưng cái định mệnh cũng dành cho những ai sinh ra để sống như con nai hay như ông già Erochka mà cũng dành cho Dimitri Olenine, anh này chẳng chịu chết đi mà không để lại được một cái gì để cho « cỏ sẽ mọc xanh lên nấm mồ » « có những kẻ sống mà chẳng ý thức được sống để làm gì » mà những số người đó cũng đông đảo như đàn muỗi hay những con nai trên trái đất nầy có bao nhiêu người đã ý thức được? Tolstoi thuộc vào loại ý thức sâu xa được cái đời sống của mình. Đại văn hào không thể chết đi như con nai kia, mà phải chết như Ivan Illitch hay như ông hoàng Serpouhovsky vậy...

Sàigòn mùa Xuân Canh Tuất
NGUYỄN TRỌNG ĐẠT

Sa-Đéc
1/29/2016

Sa-Đéc
1/29/2016

I

Thành Mạc-tư-khoa tĩnh mịch. Thỉnh thoảng có vài tiếng bánh xe lăn lọc cọc trên đường phố, giờ là mùa đông quạnh quẽ. Các cửa sổ tối tăm, đèn đóm tắt hết cả. Những tiếng chuông ở giáo đường ngân vang trong kinh thành báo hiệu trời đã rạng đông. Phố xá vắng vẻ quạnh hiu. Thỉnh thoảng có tiếng chân xe tuyết xa mài trên cát, trên tuyết; một người xà-ích ngồi ở góc phố đợi khách đang ngủ gà ngủ gật. Một bà cụ già đi lễ, nến ở thánh đường đã cháy bừng chiếu ánh sáng đỏ trên mấy bức tượng vàng, sau đêm đông lạnh lẽo, giới lao động đang trở dậy đi làm.

Còn ở nhà các qui ông dân thầy vẫn còn ngủ kỹ lắm.

Những tia sáng của mấy ngọn đèn đốt lén lọt qua khe cửa của quán Chevalier[1]. Ngoài cửa có

(1) Một khách sạn, nhà hàng sang trọng ở Mạc-tư-khoa, Tolstoi thường nhắc tới luôn.

một chiếc xe ngựa, mấy chiếc tuyết xa, xe hòm đậu vây quanh. Một chiếc xe trạm cũng đậu sẵn đấy. Người xà-ích nằm cuộn tròn, thụt đầu trong cổ áo để tránh rét.

Một cậu bé ngồi phòng ngoài quán nghĩ bụng: « Lạ nhỉ, họ cứ lải nhải kể chuyện gì thế nhất là khi mình đang bận việc ». Cậu có vẻ bực bội lắm. Ở phòng bên, đèn thắp sáng trưng, có ba người khách còn trẻ đang trò chuyện xì xào. Họ ngồi quanh bàn· cơm rượu bánh vải lung tung cả. Một người nhỏ bé, gầy gò, sạch sẽ trông xấu xí lạ, đang ngồi đưa đôi mắt hiền từ mệt mỏi nhìn người sắp ra đi. Người thứ hai cao lớn nằm trước bàn đầy chai không, đang cầm cái khóa đồng hồ ve vẩy. Người thứ ba, mặt áo Gia-nã-đại, đi qua đi lại trong phòng, thỉnh thoảng đứng lấy tay bóp nát quả mận, ngón tay khá to khỏe mạnh, móng trau chuốt cẩn thận lắm, miệng vẫn chúm chím cười, khuôn mặt và đôi mắt sưng phì nọm. Anh ta nói hăng lắm, đưa tay lấy điệu bộ, anh tìm không ra chữ, hình như mấy tiếng danh từ ấy không đủ diễn tả hết bầu tâm sự trong lòng. Anh vẫn cười luôn. Người sắp ra đi nói:

« Bây giờ có thể nói hết cả! Không phải là tôi muốn thanh minh thanh nga cái gì, nhưng tôi chỉ muốn nói rằng ít nhất anh phải hiểu tôi như chính tôi tự hiểu mình, chứ không phải như mấy kẻ láo lếu. Anh bảo là tôi có lỗi với nàng »...

Chàng ta nói với cái anh đưa đôi mắt hiền từ nhìn mình. Cái anh nho nhỏ, xâu xấu đáp :

— Có lỗi à ? Phải.

Đôi mắt của anh này có vẻ hiền từ mệt mỏi lắm.

Người ra đi bảo :

— Tôi biết tại sao anh lại nói thế, chắc anh nghĩ là yêu cũng sung sướng như được yêu chớ gì, và đời người chỉ cầu một lần đã là đủ lắm rồi ư ?

Anh chàng nhỏ nhỏ xâu xấu mở mắt lại nhắm mắt bảo :

— Ừa đúng đấy, chỉ cầu một lần chứ chẳng cầu nhiều.

Người ra đi bảo :

— Tại sao lại chẳng yêu như thế ! Trông anh ta có vẻ mơ màng lắm, anh nhìn bạn như thương hại. Tại sao lại không yêu. Tình yêu đâu có tự chủ được ! Không đâu, được yêu ấy là một cực hình vậy, một cực hình khi người ta tự thấy mình có lỗi vì đã không đáp lại hay không thể đáp lại được!

Anh ra vẻ thất vọng bảo :

— À ! Trời ơi! Dù cho chuyện ấy có lý ! Nhưng trái lại, tự nó thành hình như thế chứ mình nào có gây ra. Người ta đã bảo rằng : Tôi đã đánh cắp của nàng mối tình cảm ấy! Ấy là điều anh nghĩ, vả lại, anh đừng có nói không anh phải nghĩ kỹ. Này, nếu anh muốn tin thì tùy ý đấy, trong tất cả lỗi lầm

và những việc đê hèn trong cuộc đời tôi, đây là chuyện mà tôi chẳng ân hận chút nào Hồi mới đầu, sau đó cũng vậy, tôi chẳng gian dối gì với nàng cả, cũng chẳng tự dối mình điều gì. Bao giờ tôi cũng cảm thấy rằng : Bây giờ ta yêu nàng..., rồi tôi cũng thấy rằng : Đó chỉ là dối trá, người ta đâu có thể yêu như thế được, tôi cũng chẳng dám dấn bước hơn, nàng cứ tiến lên đều đều. Nếu tôi chẳng tiến lên thì có lỗi chăng ? Tôi phải làm sao đây ?

Người bạn đốt điếu thuốc như để xua đuổi giấc ngủ bảo :

— Thôi dẹp cái vụ ấy đi ! Có điều chắc là anh chưa yêu ai và anh chẳng biết yêu là gì nữa.

Người mặc áo kiểu Gia-nã-đại muốn nói thêm mấy câu, ôm đầu, nhưng chẳng nói hết tâm sự mình:

— Không yêu ! Phải, đúng đó ! Tôi chưa yêu ai, tôi vẫn còn muốn yêu, chưa có ai ham yêu như thế! Và rồi cái mối tình ấy có thực chăng ? Chưa có đâu ra đâu cả. Chính tôi cũng làm cho đời mình rắc rối ghê lắm. Nhưng giờ thì thôi, xong hết, anh nói có lý đó. Tôi hiểu, đây là một cuộc đời mới.

Người nằm trên đi-văng đang cầm nghịch cái chìa khóa nói :

— Một cuộc đời mới nhưng còn rắc rối hơn nữa.

Nhưng người sắp ra đi chẳng buồn nghe vẫn nói :

— Tôi ra đi vui cũng có buồn cũng có. Vì sao lại buồn tôi cũng chẳng biết nữa.

Rồi chàng ta cứ lải nhải nói về mình, chẳng biết rằng chuyện ấy chỉ mình thích thôi chứ chả ai buồn nghe. Con người ta trong lúc say sưa hăng hái thường hay nghĩ đến mình như vậy.

Một anh bồi còn trẻ mặc áo choàng, quấn khăn bước vào bảo :

— Ông Dmitri Andréevitch, người phu xe đợi lâu quá rồi ! Mấy con ngựa ở ngoài từ mười một giờ, bây giờ đã bốn giờ rồi.

Dmitri Andréevitch nhìn anh bồi Jeannot của mình. Anh này bụng quấn khăn len, đi ủng, mặt như người còn ngái ngủ ; chàng Dmitri nhìn dáng người ấy nhận ra tiếng gọi mình sang một cuộc đời mới đầy vất vả, thiếu thốn và hoạt động.

Chàng đưa tay đóng khuy nói:

— Thôi... xin từ biệt các bạn.

Dù có người bảo chàng cho anh xà-ich thêm ít tiền buộc-boa mà chàng vẫn đứng ngay giữa phòng lấy tay đội mũ. Họ hôn nhau một hai lần rồi lại hôn lần nữa. Người mặc áo Gia-nã-đại tiến đến gần bàn uống cạn một ly, cầm tay người bạn xâu xấu nhỏ nhỏ, mặt hơi đỏ rồi bảo bạn :

— Không, dẫu sao tôi cũng phải nói... Tôi phải ngay thẳng với anh, tôi mến anh lắm, tôi phải ngay thẳng... thế anh yêu nàng chứ ? Tôi nghĩ đến chuyện ấy luôn... phải không ?

Anh này nở nụ cười dịu dàng bảo :

— Ừa ! !

— Và có lẽ rằng...

— Xin lỗi các ông, cháu phải tắt mấy ngọn nến đi.

Thằng nhỏ trịnh trọng nói vậy, nó nghe mấy ông nói chuyện không hiểu tại sao cứ nhai đi nhai lại mãi một điệu, nó quay lại ông lơn lớn, biết là phải hỏi ông này :

— Dạ thưa giấy tính tiền này ai trả ạ ! Dạ thưa ông trả ạ...

Ông cao lớn nhất bảo :

— Ừa ! Để tôi trả. Bao nhiêu ?

— Hai mươi sáu đồng ạ[1].

Ông kia suy nghĩ một lúc chẳng nói chi, cất tờ giấy tính tiền vào túi.

Hai người kia vẫn nói, người nhỏ nhỏ xâu xấu có đôi mắt hiền từ bảo :

— Thôi xin chào anh bạn tốt nhỏ bé của tôi !

Cả hai đều rơm rớm nước mắt, họ cùng bước ra thềm.

Người ra đi hơi đỏ mặt bảo người bạn cao lớn nhất :

— À này, anh thanh toán tiền cho quán Chevalier nhá, rồi viết thư cho tôi nhá !

Lúc ấy họ đã ra đến thềm, anh kia xỏ tay vào găng bảo :

---

(1) Thời ấy, 26 đồng rup là 2 tháng lương một người thợ.

— Được ! được rồi ! tôi thực muốn được như anh !

Người ra đi bước lên xe tuyết xa, khoác áo choàng rồi bảo :

— Nào, ta lên đường !

Chàng lùi lại một chút để tránh chỗ cho cái anh vừa nói muốn được như chàng, giọng nói anh run run.

Anh kia bảo :

— Xin chào Mi-Tia[2], cầu trời phò hộ anh.

Sự thực anh này chỉ mong người bạn mình đi cho mau nên chẳng muốn kiểu cách gì.

Họ yên lặng một lúc, có người lại bảo :

— Thôi xin chào anh.

Có người bảo :

— Ê, xà-ích ra roi đi !

Thế là xe chuyển bánh. Một anh bạn bảo :

— Éléazar ! Đem xe lại cho tôi.

Mấy người xà-ích xe hòm, xe ngựa vội cuống lên, hàm răng run lập cập đưa tay giựt dây cương. Chiếc xe lạnh cóng lăn bánh trên mặt đường phủ đầy tuyết.

Hai người đãi tiệc tiễn bạn bảo nhau :

— Olenine tốt đấy nhỉ. Sao mà hắn lầm cẩm thế, lại tìm đến xứ núi Caucase khi còn là sinh

(2) *Tức Dmitri.*

viên sĩ quan! Sao, mai anh có đi nhậu ở câu lạc bộ không? Nặng tiền lắm.

— Ừa!

Rồi họ chia tay.

Người ra đi choàng áo lông thấy ấm áp, nong nóng. Chàng ta ngồi ở cuối xe, cởi áo, chiếc xe ba ngựa luộm thuộm từ con đường tối tăm rẽ vào con lộ khác, đi dọc theo dãy nhà cửa chàng chưa hề thấy. Olenine cho là chỉ có những người ra đi mới qua mấy con đường ấy. Bóng tối hiu quạnh lặng lẽ bao trùm tất cả, tâm hồn tràn đầy kỷ niệm, tình yêu nhớ tiếc, mấy giọt nước mắt làm chàng nghẹn ngào...

II

Chàng lẩm bẩm : « Tôi yêu, tôi yêu cuồng nhiệt. Ồ ! mấy người phúc hậu ! đẹp đẽ thay. Chàng muốn khóc, sao nước mắt lại chẳng tuôn ra ? ai là mấy người phúc hậu ? chàng ta yêu ai cuồng nhiệt như thế ? chàng cũng chẳng còn biết nữa. Đôi khi chàng đưa mắt đăm chiêu nhìn một mái nhà, chàng lấy làm lạ về lối kiến trúc, đôi khi chàng không hiểu tại sao người xà-ích và Jeannot lại có vẻ xa lạ quá, dù ngồi rất gần chàng, cùng lắc lư trên lộ trình, cùng ngồi trên xe ngựa, mấy con ngựa rét cóng kéo xe chạy băng băng, rồi chàng lại nói : « Hoan hô ! thật là tuyệt diệu ! ». Chàng lấy làm lạ chẳng hiểu sao lại nói thế, rồi chàng tự hỏi : mình say chăng ? sự thật chàng đã uống gần hai chai, nhưng chẳng phải chỉ có men rượu mới làm chàng lẩn thẩn thế này. Chàng nhớ ra tất cả

những lời chân thành của bạn, chàng cho là họ đã thành thật nói thế trước lúc ra đi, họ ngẫu nhiên mà nói vậy.

Chàng nhớ lại lúc siết tay nhau mấy cái nhìn, lúc yên lặng, tiếng người bạn nói : « Xin chào anh bạn Mi-Tia » lúc chàng đã ngồi trong xe. Chàng cũng nhớ lại cái tính ngay thẳng vốn dĩ của mình. Nay nghĩ lại chuyện ấy, chàng cảm thấy xúc động lạ thường. Trước lúc khởi hành, ngoài bạn bè có cả bà con, cả những người thường hờ hững với chàng, cả những người ác cảm với chàng, mấy người xấu bụng... họ như muốn tỏ ra thân thiện hòa thuận với chàng, y như khi xưng tội hay từ biệt người hấp hối [1]. Chàng nghĩ bụng : có lẽ mình đi Caucase biền biệt chẳng bao giờ trở lại !

Chàng có cảm tưởng mình qui mến mấy người bạn lắm và còn yêu ai nữa, chàng lại thương cho thân phận mình. Nhưng chẳng phải là tình bạn đã xoa dịu hay làm cho tâm hồn chàng phấn khởi đến độ đã buông mấy lời vô nghĩa ấy, cũng chẳng phải tình yêu của một cô gái (chàng chưa yêu ai), đã khiến chàng như thế. Một tình yêu thương cho chính bản thân chàng, ấm áp đầy hy vọng, một thứ tình yêu trẻ trung tốt đẹp trong

1) Giáo hội chính thống Nga còn giữ được thông lệ trao đổi lời xin lỗi, hòa giải nhau trong dịp lễ chay cả, cũng y như khi xưng tội hay từ biệt người hấp hối.

tâm hồn (và chàng cảm thấy rằng giờ đây con người mình toàn là tốt đẹp) đã khiến chàng phải khóc và lầm bầm nói mấy câu ấy. Olenine là một chàng trẻ tuổi, chưa có học hành đến nơi đến chốn, cũng chứa thực sự làm công việc gì cả, (chàng chỉ vờ làm việc cho Nhà nước, việc gì tôi chẳng nhớ nữa). Chàng đã phung phí mất nửa gia tài đến năm hai mươi bốn tuổi, chàng cũng chẳng chọn nghề gì để làm nữa, chàng chẳng làm gì cả, ấy là người mà xã hội Mạc-tư-khoa gọi « chàng trẻ tuổi »[1].

Khi đã mười tám tuổi, Olenine được tự do như mấy cậu con trai khác còn trẻ, cha mẹ đã mất, trong những năm bốn mươi[2]. Đối với chàng chẳng có gì ràng buộc cả về thể xác lẫn tinh thần, chàng có đầy đủ tất cả, chẳng cần gì, chẳng có liên hệ gì ràng buộc. Chàng vô gia đình, vô tổ quốc, vô tôn giáo... Không có tương quan nào khác. Chàng

---

1 Hình ảnh « chàng trẻ tuổi » này y như trong tập nhật ký của Tolstoi năm 1850 ; «Tôi đã sống ở Mạc-tư-khoa» bê bối lắm, chẳng có việc gì, vô công rồi nghề, sống vô mục đích. Tôi sống thế chẳng phải vì như người ta thường nói, dân Mạc-tư-khoa đều thế, ấy là vì tôi thích sống vậy, nhưng cái lối sống của chàng trai trẻ ở xã hội thượng lưu Mạc-tư-khoa đưa tới lười biếng. Tôi bảo một chàng trai trẻ có đủ một số điều kiện về văn hóa, tên tuổi, có một lợi tức chừng mười hay hai mươi ngàn đồng. Một chàng trai trẻ có đủ mấy điều kiện ấy đời sống sẽ dễ chịu lắm và chẳng phải bận tâm gì, nếu không phải làm việc. (Tôi muốn nói : đứng đắn) nhưng vờ làm một việc gì, nếu muốn lười.

(2) *tức 1840, 1841...*

chả có tin tưởng gì cả, chả chấp nhận niềm tin tưởng nào. Nhưng dù chả chấp nhận gì chàng chẳng u sầu ảo não, vẫn hay lý sự luôn : trái lại chàng vẫn say sưa ghê lắm, chàng cho rằng tình yêu chẳng có, mỗi lần đứng trước một thiếu nữ trẻ đẹp, chàng lại lúng túng, chàng đã hiểu từ lâu rằng danh vọng và địa vị chỉ là nhảm nhí phù du. Nhưng chàng ta cũng khoan khoái khi ông hoàng Serge lại gần chàng nói vài câu khen tặng trong một buổi khiêu vũ. Chàng chỉ say sưa khi nó chẳng ràng buộc mình, nhưng đã lao mình vào cuộc say sưa ấy, chàng lại cảm thấy vất vả, đấu tranh, đấu tranh bỉ ổi với cuộc đời, thì chàng đoạn tuyệt với tình cảm ấy ngay để lấy lại tự do thanh thản. Vì thế chàng đã lao đầu vào đời sống xã hội như làm hành chánh quản lý tài sản, chơi nhạc, có lúc chàng nghĩ nên xả thân cho cuộc sống ấy, ngay cả trong lãnh vực ái tình, chàng không tin tưởng gì trong lãnh vực này. Chàng tự hỏi tại sao lại phung phí tất cả cái nhựa sống của tuổi tráng niên mà đời người ta chỉ có một lần thôi : nghệ thuật, khoa học hay việc hữu dụng ? Chẳng phải cái nhựa sống của tinh thần, của lòng mình, của giáo dục, nhưng cái đà ấy chẳng còn tái diễn nữa, cái khả năng ấy ban cho con người để tự ý thỏa mãn tất cả ước vọng của mình, và cả thế giới để thỏa mãn ước vọng ấy. Thực thế, thực thế, những con người không có cái đà sống ấy, một khi bước vào cuộc

đời là mắc ngay dây cương vào cổ và ngoan ngoãn làm việc cho tới ngày xuống hố nhưng Olénine thấy rõ đấng Toàn năng của tuổi trẻ hiện hữu trong con người chàng, cái khả năng có thể đổi thành một ước vọng duy nhất ấy, thành một ý tưởng duy nhất, để muốn và làm, để lao đầu vào vực thẳm chẳng hiểu vì ai, chẳng hiểu tại sao nữa. Chàng có ý thức ấy và hãnh diện lắm, chàng chẳng hiểu sao chàng sung sướng lắm. Cho tới khi ấy chàng chỉ yêu quí có bản thân mình chứ chẳng thể làm khác hơn được, vì chàng chỉ thấy cái hay cái đẹp ở con người mình và chẳng bao giờ để ảo tưởng ấy tan biến đi. Rời Mạc-tư-khoa, giờ đây tâm hồn chàng thanh thản nhận ra cái lầm lẫn của mình trước đây, một chàng trẻ tuổi vừa tự nhận rằng « đó vẫn chẳng phải điều ấy »[1], chàng cho là tất cả quá khứ chỉ là ngẫu nhiên chẳng có gì quan trọng cả, xưa kia chàng chẳng muốn sống thanh thản nhưng bây giờ rời Mạc-tư-khoa để bắt đầu một cuộc đời mới không lầm lỗi, không hối tiếc, chắc là đầy hạnh phúc rồi.

Trong những cuộc hành trình đi xa thường như vậy. Ở hai hay ba chặng đầu thì trí tưởng tượng còn ngừng lại đó, rồi bỗng một buổi sáng kia ở trên đường hành trình ấy nó bỗng biến

1). *« Ce n'était pas cela, » ý nói chưa phải là sở nguyện (người dịch chú thích.)*

thành tiêu chuẩn cho cuộc viễn du, để xây lâu đài mộng tưởng. Tâm trạng của Olenine là thế đấy.

Ra khỏi kinh thành, chàng đưa mắt nhìn cánh đồng phủ đầy tuyết trắng xóa, chàng cảm thấy sung sướng được đi giữa cảnh đồng ruộng bao la, chui đầu trong áo choàng, ngồi tụt dưới phía cuối xe. Chàng thấy tâm hồn đã lắng dịu và ngủ thiu thiu. Mấy lời từ biệt của bạn bè làm chàng cảm động và nhớ lại tất cả mùa đông mới rồi ở thành Mạc-tư-khoa, những hình ảnh của cái quá khứ ấy đầy tư tưởng đầy trách móc vẩn vơ, nay lại hiện ra trong trí tưởng tượng của chàng.

Chàng nhớ lại người bạn đã tiễn đưa mình và câu chuyện với cô gái mà hai người thảo luận lúc ấy. Cô gái ấy thuộc gia đình giàu có. Chàng nghĩ bụng « làm sao hắn yêu nàng được. Vì nàng yêu ta ». Chàng lại ngờ vực « con người ai cũng có chỗ xảo trá, khi nghĩ đến... »

Nhưng thực ra tại sao ta vẫn chưa yêu ai nhỉ? Mọi người đều bảo là ta chưa biết yêu. Có phải ta là con vật đạo đức chăng[1]? Rồi chàng nhớ lại mấy cuộc say sưa ấy. Chàng nhớ lại cái thời kỳ đầu của cuộc nhập thế ấy với cô em gái của một người bạn chàng đã cùng nàng ngồi dưới ánh đèn, nàng đan vớ, khuôn mặt nhỏ xinh tươi, chàng nhớ lại mấy

---

1). Tolstoi viết trong nhật ký 8.6.1851 rằng ông không biết người ta hiểu ái tình là gì, ông chưa hề cảm thấy.

mẫu chuyện dài lê như chuyện bà mẹ ngờ nghệch rồi cử chỉ lúng túng, thái độ phản ứng lại cử chỉ ấy. Một giọng nói cứ lặp đi, lặp lại mãi. Không. Ce n'était pas cela ! thực vậy vẫn chưa phải là điều ấy rồi chàng lại nhớ đến buổi chiều khiêu vũ với người đẹp D.. Chàng nghĩ bụng. « Chà cái đêm ấy ta si tình quá nhỉ, thiệt sung sướng quá, nhưng sáng ra, tỉnh dậy ta lại tức mình thấy rằng ta vẫn tự do ! Này, tình yêu vẫn chưa tới ư ? Nó chẳng ràng chân buộc tay ta ư ? » Không chẳng có tình yêu gì cả ! Cô gái láng diềng cũng nói vậy với mình, với Doubrovine và với ông hội trưởng dòng quý tộc[1], nàng thích mấy ngôi sao nhưng vẫn không phải điều ấy.

Rồi trong ký ức của chàng lại hiện ra hoạt động trong phạm vi ấy, ngoài ra chẳng còn gì vui sướng hơn. Chàng nghĩ bụng. « Chẳng hiểu họ có bàn bạc gì về sự ra đi của mình chăng. Ai ? họ là ai ? chàng cũng chẳng biết nữa. Ngay sau đó, một ý nghĩ làm chàng cau mày rồi buột miệng nói vu vơ : ấy là kỷ niệm ông Capelle, và sáu trăm sáu mươi tám đồng nợ người thợ may của ông, chàng nhớ ra mấy lời cầu xin người thợ đợi mình một năm nữa cũng như vẻ mặt bối rối nhẫn nhục với số phận hiện trên mặt người thợ ấy « Úi ! Trời ơi !

---

1). Maréchal de la noblesse : một chức danh dự, không có tiếng tương đương trong tiếng Pháp, xin tạm dịch thế.

Úi trời! » chàng lẩm bẩm và nhắm mắt lại để xua đuổi mấy ý tưởng khó chịu ấy đi. Rồi chàng nghĩ đến cô gái mà lúc chia tay mấy người bạn có nói tới. «Dầu sao, cô nàng cũng yêu ta». Ừ nhỉ, giả như ta kết hôn với cô ấy thì đâu có đeo công mắc nợ, giờ còn nợ Vassiliev một món. Chàng nhớ lại cái đêm bài bạc cuối cùng với ông Vassiliev ở câu lạc bộ, chàng vừa ở nhà nàng tới đó, chàng đã khẩn khoản yêu cầu ông ta đánh thêm mấy ván nhưng bị khước từ. Một năm ăn tiêu tằn tiện sẽ trả được hết nợ. Thôi mặc kệ mấy cái vụ ấy. Dù đã vững tâm tin tưởng thế chàng cũng tính mấy món nợ, tới thời hạn và món nào có thể trả được... » Ta còn nợ ông Morel chưa kể nợ quán Chevalier. Chàng nhớ lại cái đêm mình đã rước lấy mấy món nợ chồng chất ấy. Đó là một buổi nhậu nhẹt với mấy tên xứ Bô-hêm. Mấy người bạn chàng ở Pétersbourg tổ chức như : Alexandre B... quan hầu ; ông hoàng D... và cả cái ông già quan trọng kia, chàng tự nghĩ : « Ừ tại sao mấy ông ấy lại an phận được thế nhỉ ? Họ có quyền gì mà tổ chức một xã hội riêng, họ cho rằng ai được nhập bọn ắt phải vinh dự lắm à ? hay bởi vì họ là quân hầu của Nga hoàng ? Đáng ghê thay ! Họ coi thiên hạ tầm thường quá, chả ra cái thá gì cả ! nhưng chính ta, ta đã tỏ cho bọn ấy biết rằng mình chẳng muốn giao thiệp với bọn ấy. Tuy nhiên ta nghĩ rằng quản lý André thấy ta nói chuyện moa toa mày tao mi tớ với một ông như

Alandré B... đại tá, quan hầu của hoàng đế, hắn ta cho là lạ lắm đấy. Tại uống nhiều như mình đêm ấy mình đã dạy cho mấy anh người Bô-hêm một bài hát mới mọi người đều lắng tai nghe. Mình đã làm nhiều cái lố lăng nhảm nhí, ít ra mình cũng là một chàng trai trẻ tốt, khá đấy chứ.

Đến trạm xe thứ ba thì trời đã hừng sáng khiến Olenine thức dậy. Chàng uống trà rồi cùng Jeannot thu xếp va li, đồ đạc rồi ngồi vào giữa xe ngay ngắn chững chạc, thu dọn đâu vào đấy : chỗ nào để tiền, để bao nhiêu, nào giấy tờ, nào thư từ, nào biên lai của xà-ích... việc ấy chàng thấy quen lắm, chàng thấy khoan khoái có cảm tưởng rằng cuộc hành trình này như đi du ngoạn vậy.

Từ sáng tới trưa, chàng cứ lẩm nhẩm tính toán : đã đi được bao nhiêu cây số, còn bao cây số nữa tới trạm thứ nhứt, tới thành phố thứ nhất, tới bữa ăn, tới khi uống trà buổi tối, tơi Stavropol, đoạn đường đã đi được bao nhiêu sánh với tất cả quãng đường của cuộc hành trình. Đồng thời chàng cũng tính xem mình hiện có bao nhiêu tiền, còn lại bao nhiêu, phải trả nợ mất bao nhiêu, rồi mỗi tháng phải trả bao nhiêu. Đến chiều uống trà xong chàng tính ra là đến Stavropol còn bảy phần mười một của đoạn đường đã đi, mấy món nợ kia sẽ xơi mất bảy tháng dành dụm và một phần tám gia tài sau lại an tâm chàng khoát áo, ngồi xuống

dưới xe chàng lại ngủ thiu thiu. Bây giờ lại mơ nghĩ viển vông tới xứ Caucase: những giấc mơ về tương tai hòa lẫn hình ảnh của Amalat-Beks [1] và mấy người đàn bà Tcherkesses [2], nào núi, nào lạch, thác nước nguy hiểm ghê gớm. Mọi hình đều ảnh mơ hồ hỗn độn; nhưng chính vinh quang cám dỗ và cái chết ghê sợ ấy khiến chàng chú ý tới tương lai, có khi với lòng can đảm và sức mạnh dị thường chàng giết và khuất phục được vô số bọn người thổ dân sơn cước phản động ấy, có khi chàng chính là thổ dân sơn cước cùng các đồng đội chiến đấu chống người Nga để bảo vệ độc lập cho đất nước. Khi mọi chi tiết đã lộ ra chàng thấy thấp thoáng cái giới người quen thuộc cũ ở Mạc-tư-khoa. Thế rồi cả mấy ông Capelle và anh thợ may chẳng hiểu có dự phần chia vui với kẻ chiến thắng không nếu mơ tưởng ấy còn hiện ra cái nhục nhã, yếu hèn, lầm lẫn của quá khứ, thì kỷ niệm lai càng đẹp hơn. Có điều hiển nhiên là ở dưới kia, giữa cảnh sơn lâm huyền bí, những dòng thác nước mấy người đàn bà Tcherkesse, đầy cảnh nguy hiểm thì mấy lầm lỗi ấy chẳng còn tái diễn nữa. Chàng đã tự thú với mình rồi thế là hết

---

(1.) Tên một anh hùng và một cuốn truyện của A.Bestoujev-Marlinski (1797-1837). Tác phầm này khơi lại những trận đánh kiêu hùng giữa dân Caucase và người Nga, cuốn này đã ảnh hưởng nhiều tới Walter Scott. 2.) người xứ Caucase là nước lớn nhất phía Tây Bắc Caucase, kẻ thù của người Nga

chàng còn một giấc mộng nữa, giấc mộng thân yêu nhất nó hòa lẫn với tất cả ảo tưởng về tương lai của chàng trai trẻ. Ấy là giấc mộng về đàn bà ở dưới kia, giữa cảnh núi non, người đàn bà ấy hiện ra trong trí tưởng tượng như bóng dáng một nô lệ Techerkesse, với cái đuôi sam tóc dài thườn thượt và đôi mắt sâu thẳm, ngoan ngoãn. Chàng thấy một túp lều cô đơn trên sườn núi, nàng đứng đợi chàng, còn chàng thì mệt mỏi, người đầy máu, phong trần tiến lại nàng trong vinh quang. Chàng mơ tưởng tới cái hôn, tới đôi vai, tới tiếng nói dễ thương tới bản tánh ngoan ngoãn dễ thương. Nàng xinh tươi nhưng vô học hoang dã và thô lỗ. Trong những đêm đông dài lạnh lẽo, chàng dạy nàng học. Nàng thông minh, dễ hiểu, có khiếu hấp thụ được ngay những kiến thức căn bản. Tại sao không ? Nàng có thể học ngoại ngữ rất mau đọc được những kiệt tác của nền văn chương « Pháp và hiểu được cả, như cuốn Nhà thờ đức bà tại Ba-lê » chẳng hạn, chắc là nàng thích lắm. Nàng còn có thể nói tiếng Pháp được nữa. Ở ngoài phòng khách nàng có đủ tất cả phong cách của một phu nhân. Nàng còn biết hát nữa, giọng hát giản dị, mạnh dan và say sưa. « À ! nhảm nhí quá ! Chàng tự nhủ. Bây giờ xe đến một trạm canh phải sang xe và trả tiền buộc boa. Rồi chàng lại tìm trong trí tưởng tượng cái mơ mộng

nhảm nhí mới bỏ đi ấy, và bây giờ lại thấy dân Tcherkesse, vinh quang, ngày trở về nước Nga, đeo cầu vai quan hầu, với cô vợ thật đẹp. Chàng vẫn tự nhủ : « Nhưng tình yêu làm gì có thật ! Danh vọng chỉ là nhảm nhí. Rồi còn cái món sáu trăm sáu mươi tám đồng ?... Rồi xứ bị trị kia đã ban cho ta sự giàu sang phú quí vượt cả nhu cầu cho cả cuộc đời ta ? Thực ra, thụ hưởng một mình sự giàu sang ấy là một điều xấu. Cần phải phân chia nhưng biết chia cho ai ? Sáu trăm sáu mươi tám đồng nợ ông Capelle, rồi sẽ biết... Bây giờ mấy giấc mơ hỗn độn ấy che lấp cả tư tưởng của chàng chỉ có tiếng nói của Jeannot và cảm thấy những cử chỉ loay hoay phá tan giấc ngủ bổ ích của chàng trẻ tuổi : chàng nhảy lên xe khác như cái máy ở trạm mới và tiếp tục cuộc hành trình.

Sáng sau, cũng vẫn cảnh tượng ấy : Cũng trạm xe, cũng nước trà, cũng cái lưng ngựa nhấp nhô, cũng câu chuyện với Jeannot, cũng thiu thiu ngủ về chiều giấc ngủ mệt mỏi, lành mạnh trẻ trung ban ban đêm.

III

Olenine càng đi xa khỏi nước Nga, chàng cảm thấy xa dần tất cả mấy kỷ niệm xưa, càng tới gần Caucase, chàng lại thấy lòng nhẹ lâng lâng, đôi khi chàng nghĩ bụng: ra đi vĩnh viễn chẳng bao giờ còn trở lại, chẳng bao giờ còn xuất hiện ngoài xã hội nữa. Bọn người mà mình thấy ở đây chẳng phải là người, chẳng ai biết đến ta, chẳng ai có thể đến Mạc-tư-khoa sống trong giới người cũ của ta, chẳng ai biết đến cái quá khứ của mình. Ở xã hội này chẳng ai biết được việc ta với bọn người kia. Thế rồi một cảm tưởng mới lạ đến với chàng xúa đuổi tất cả cái quá khứ kia, nó đưa chàng nhập bọn với lũ người thô lỗ ở trên đường kia, chàng không nhìn nhận bọn này ngang hàng với giới người mình quen biết ở Mạc-tư-khoa. Bọn người này càng thô lỗ cục cằn, chàng lại ít thấy dấu hiệu của nền văn minh và lại thấy tự do thanh

thản hơn. Tỉnh Stavropol (1) sắp phải đi qua, chàng thấy cực quá. Những biển hàng, có cả những biển bằng tiếng Pháp, mấy bà đi xe ngựa, mấy chiếc xe đậu ở công viên, một ông mũ cao, áo dài đi qua đại lộ đưa mắt nhìn hành khách, cảnh tượng ấy lam chàng mệt lắm. « Có lẽ mấy người này quen biết mấy người bạn của mình » rồi, chàng lại nghĩ tới câu lạc bộ, tới anh thợ may, tới canh bài ván bạc, tới bọn người ấy... Trái lại sau khi qua khỏi Stavropol cảnh tượng lại tốt đẹp thay : hoang sơ, đẹp và đượm vẻ chiến tranh. Olenine lại càng cảm thấy vui. Mọi người, lính Cosaque, mấy người xà ích, người trưởng đồn canh có vẻ rất xuề xòa giản dị ; nói chuyện vui đùa với họ rất dễ chịu, chẳng bao giờ hỏi hạn giai cấp, thành phần nào cả. Họ là nhân loại, tất cả đều thân yêu đối với Olenine, ai cũng tiếp đón chàng thân mật.

Chàng vẫn ở trên phần đất của quân Cosaque miền sông Đông (Don), họ đổi xe tuyết xa để đi xe ngựa ; qua Stavrapol trời đã ấm ấm, Olenine cởi áo choàng. Bây giờ là mùa Xuân, mùa Xuân vui tươi bất ngờ đối với Olenine. Ban đêm họ cấm ra khỏi làng, người ta bảo là buổi chiều nguy hiểm lắm. Jeannot bắt đầu run sợ, trong xe có để sẵn khẩu súng lên đạn. Có lần người trưởng đồn

---

(1) Phía Bắc Caucase, giữa biển Hắc-hải và Caspienne, người Nga lập ra 1777 tiền đồn để chinh phục Causase.

kể lại một vụ đổ máu ghê sợ trên đường ấy. Họ gặp nhiều người có võ trang. Olenine nghĩ bụng « chúng mình tới rồi, sắp thấy rồi », chàng mong ngóng được nhìn mấy ngọn núi phủ đầy tuyết, người ta thường nhắc nhở có hôm về buổi chiều, một người xà ích Thát-đát cầm roi da chỉ mấy ngọn núi sau đám mây. Olenine đăm chiêu nhìn phương trời ấy say sưa lắm, nhưng cảnh vật u tối, mây phủ tới lưng chừng ngọn núi. Chàng thấy một màu xám, trắng, óng ánh; dầu cố nhìn chàng cũng chẳng thấy mấy ngọn núi ấy đẹp chút nào, chàng thường xem sách vở và nghe nhiều người kể nhiều huyền thoại ly kỳ về mấy ngọn núi ấy lắm. Chàng nghĩ rằng những đám mây và những ngọn núi trông giống nhau lạ, vẻ đẹp độc đáo của mấy ngọn núi đầy tuyết phủ ấy chỉ là ảo tưởng viển vông y như những bản nhạc của Bach và tình yêu vậy, chàng chẳng tin vào nhạc ấy, vào tình yêu ấy, mấy ngọn núi đã làm cho chàng thất vọng, nhưng hôm sau khi trời mát lạnh của buổi ban mai đánh thức chàng dậy, chàng đưa mắt thẫn thờ nhìn về bên phải. Thứ trời trong sáng lạ thường. Bỗng nhiên chàng chợt thấy những khối màu trắng toát có những đường cong tuyệt mỹ, thoạt nhìn cứ tưởng nó chỉ cách mình chừng hai chục bước, những khối trắng toát ấy và một đường bị cắt quãng rất đẹp nối các đỉnh núi ở tít chân trời xa thẳm. Khi

chàng đã biết được cái khoảng cách từ mình tới dãy núi tới chân trời, cảnh núi non trùng điệp bao la bát ngát, khi chàng nhận ra cái vẻ đẹp bao la vô tận của cảnh tượng, lúc ấy chàng có cảm tưởng như sống trong giấc mộng, hay truyện quái đản vậy. Chàng cựa mình thật mạnh để tỉnh dậy, mấy ngọn núi vẫn đứng trơ trơ, chàng hỏi người xà ích :

— Cái chi đó ? Cái gì kia hả ?

Người xà ích Thát-đát thờ ơ bảo :

— Núi đấy !

Jeannot nói : Tôi cũng vậy, tôi nhìn mấy ngọn núi ấy từ lâu rồi. Tuyệt diệu quá ! Chưa bao giờ được thấy cảnh tượng ấy !

Xe ngựa chuyển bánh trên con đường thẳng băng khiến cho dãy núi chạy lùi lại ở phía chân trời, đỉnh núi màu hồng lấp lánh trước vầng thái dương đang mọc, mới đầu Olenine lấy làm lạ vì mấy ngọn núi ấy sau chàng thấy khoan khoái lắm ; về sau càng nhìn dãy núi đầy tuyết phủ ấy nảy ra từ những ngọn núi đen khác và từ cánh đồng cỏ rồi lùi dần xa tít, chàng dần dà thưởng ngoạn và hấp thụ được tất cả vẻ đẹp của dãy núi ấy. Từ đó cảnh tượng mà chàng thấy, mọi suy tưởng trong tâm hồn, mọi cảm tưởng đều có nhuộm cái vẻ oai nghi bệ vệ của ngọn núi kia. Những kỷ niệm cũ ở thành Mạc-tư-khoa, niềm ận hận, tủi nhục, giấc mộng tầm thường về xứ Caucase, tất cả đều tan biến đi chẳng bao giờ còn lố dạng nữa. Một giọng

nói huyền hoặc bảo chàng: « Bây giờ là lúc khởi đầu ». Con đường, dòng sông Terek [1] thấp thoáng xa xa làng mạc của dân Cosaque, dân cư chẳng còn là chuyện đùa viển vông nữa. Chàng ngước mắt nhìn trời, nghĩ đến mấy ngọn núi kia. Chàng nhìn mình rồi nhìn Jeannot : cũng những ngọn núi nữa ! Đây là hai người Cosaque cưỡi ngựa, súng và túi đeo lủng lẳng sau lưng, mấy con ngựa đi lững thửng đung đưa mấy cái chân xám và nâu : cũng vẫn nhuộm vẻ mấy ngọn núi !!! Sau dòng sông Terek có những làn khói bốc từ làng mạc của thổ dân sơn cước : cũng những ngọn núi !!! Mặt trời vượt lên cao chiếu sáng long lanh trên dòng sông Tarek nhìn qua rặng cây lau : cũng lại nhuốm màu mấy ngọn núi !!! Một chiếc xe hai bánh ở trong làng Cosaque đi ra, đàn bà qua lại có nhiều người trẻ, đẹp : cũng lại nhuốm màu mấy ngọn núi !!! Bọn Abek [2] trong đồng cỏ, ta tiến lên, ta chẳng sợ chúng, ta có súng trong tay, có sức khỏe và tuổi còn trai tráng : lại nhuộm màu mấy ngọn núi !...

1) Chảy vào biển Caspienne, phát nguyên từ trung tâm xứ Caucase.

1) Tiếng địa phương thành tiếng Nga dùng để chỉ bọn dân bản xứ đã thề chết để bảo vệ độc lập, chống lại người Nga. Đó là bọn khởi loạn.

IV

Suốt dọc sông Terek có một dãy dài các đồn bót thành lũy, rải rác làng mạc Cosaque trên dãy núi kéo dài một khoảng tám chục cây số, dân cư điền địa đều có màu sắc cá tính như nhau. Sông Terek ngăn đôi giang sơn của người Cosaque và người sơn cước chảy mau cuồn cuộn. Lòng sông rộng và êm đềm phẳng lặng cuốn một làn cát xám lên bờ sông bên phải thấp và đầy những lau sậy, nó xoi mòn bờ sông bên trái dốc và thấp đầy rễ cây cổ thụ, cây mục nát và những rặng cây con. Phía bờ sông bên phải có những làng mạc của dân bản xứ lặng lẽ, thanh bình, nhưng chưa được an ninh lắm, bên trái là những làng mạc Cosaque nằm dọc theo bờ sông, cách bờ một khoảng nửa cây số, làng nọ cách làng kia chừng bảy tám cây. Trước kia các làng mạc đa số nằm cách bờ sông

nhưng vì dòng Terek mỗi năm lại quành lên phía Bắc và ăn mòn dần bờ sông, nay chỉ còn trơ lại những nền móng tàn tích cũ phủ đầy cây cỏ vườn tược, cây lê, cây mận xứ Boukhara, những cây dương liễu Ý-đại-lợi lẫn lộn trong đám cây gai, cây nho hoang dã, nay chẳng còn ai ở đó nữa : Trên bãi cát đầy vết chân hươu, chân sói, thỏ rừng và chim trĩ, chúng quyến luyến mảnh đất này lắm. Làng nọ ăn thông với làng kia bởi con đường băng qua rừng dài bằng tầm súng đại bác. Dọc theo đường có đặt những đồn bót có lính Cosaque đóng quân, giữa các đồn bót có đặt những chòi trên có lính canh. Khoảng đất rừng màu mỡ dài chừng sáu trăm mét, là giang sơn của người Cosaque. Về phía Bắc có những cồn cát của đồng cỏ hoang Thát-đát hay đồng cỏ tỉnh Mozdok, chạy dài tít tắp chẳng biết đến đâu cùng với những đồng cỏ miền Trukhmène, miền Astrakhan và miền Kirgizkaissak. Ở phía Nam bên kia dòng sông Terek là rặng núi Tchetchnia, rặng núi Kotchkalyk, những rặng núi Den còn một rặng núi nữa rồi tới những rặng đầy tuyết phủ hiện rõ trên nền trời chưa hề có ai đặt chân lên đấy. Từ bao năm qua có một dân tộc hiếu chiến giàu có đẹp đẽ theo đạo cựu giáo Nga [1] sống tại miền núi rừng màu mỡ đầy cây cỏ,

---

1. Theo đạo chính thống, họ chống lại sự cải cách tôn giáo 1666, bị khai trừ ra khỏi giáo hội họ lập một khối riêng.

người ta thường gọi là dân Cosaque ở miền núi.

Từ lâu lắm rồi, tổ tiên của họ là những người cựu giáo trốn ra khỏi nước Nga, đến lập nghiệp bên kia dòng Terek giữa thổ dân Tchetchène, họ sống trên dãy núi, nghĩa là ở rặng đầu của miền núi rừng trong rặng Tchetchnia. Bọn người Cosaque ấy sống chung với dân Tchetchène dần dà cũng quen với phong tục và lối sống của người thổ dân sơn cước; nhưng họ vẫn giữ được cái đức tính thuần túy của họ, vẫn nói tiếng Nga và giữ được đức tin xưa. Có điều lưu truyền rất mới lạ [1] cho rằng Nga hoàng Ivan con Người Ghê Gớm sẽ đến tận miền sông Terek để kêu gọi bọn người cựu giáo ở miền núi lại rồi bán đất đai ở phía bờ sông thuộc quyền kiểm soát của người Nga rồi khuyến khích họ sống cho hiền hòa, ngài hứa là sẽ không bắt họ thần phục hay bỏ đạo xưa. Cho tới nay những gia đình dân Cosaque kết thân với bọn thổ dân Tchetchène; lòng ham chuộng tự do, nhàn hạ, cướp bóc và lòng hiếu chiến đó là đặc tính của bọn người ấy.

Người Nga đã ngăn cản cấm đoán họ nhiều phương diện. Cấm tham gia tuyển cử, tịch thu chuông nhà thờ [2]; đem quân tới trấn đóng. Người dân Cosaque lại không ghét người thổ dân sơn cước gan dạ dù bọn này giết anh em họ nhưng lại

1. *Mới lạ vì Tolstoi mới nghe Epichka kể lại.*

2. *Người cựu giáo bị cấm dùng chuông.*

ghét bọn lính tráng Nga đóng ở đấy để bảo vệ làng mạc, họ ghét vì lính này hút thuốc [1] làm ô uế nhà cửa của họ. Họ lại kính trọng thổ dân sơn cước và khinh bỉ bọn lính Nga xâm lăng, bọn người này rất xa lạ đối với họ. Người dân Cosaque cho người dân quê Nga là bọn xa lạ, man rợ đáng khinh vì họ đã thấy điển hình là bọn lái buôn đi ngang miền này hay bọn khai đất hoang họ, khinh bỉ gọi là bọn thợ thuộc da.

Về cách ăn mặc, làm dáng họ đều rập theo lối của dân Tcherkess. Khí giới tốt mua của dân sơn cước, ngựa tốt cũng mua hay lấy của người dân sơn cước. Người dân Cosaque tự hào nói được tiếng Thát-đát, khi vui vẻ họ nói tiếng Thát-đát với bà con bạn bè. Cái giang sơn nhỏ bé theo Thiên-Chúa giáo ở chân trời này, sống giữa đám dân Hồi-giáo còn bán khai lẫn với lính tráng, họ tự nhận mình có trình độ văn minh cao và cho rằng chỉ có người Cosaque mới đủ nhân tính ; họ tỏ ra khinh thị tất cả dân tộc khác.

Người Cosaque thường sống ở đồn bót, đi viễn du săn bắn hay câu cá. Hầu như chẳng bao giờ làm việc ở nhà. Đặc biệt lắm họ mới ở làng để nô đùa. Họ đều có rượu, ở đây họ coi say rượu như một lễ nghi chứ chẳng phải thói quen nếu không say là bỏ tập tục cũ.

1. Người cựu giáo cho thuốc lào là loại cỏ quỷ, cấm hút.

Người Cosaque đàn bà là của riêng, chỉ có con gái mới được vui đùa, nhưng người vợ phải làm việc hầu hạ chồng cho tới già, ở Đông-phương người chồng có quyền đòi vợ phải làm vất vả và phục tùng. Do phong tục ấy người đàn bà được phát triển cả thể xác lẫn tinh thần, bề ngoài có vẻ phục tùng nhưng họ lại giữ một vai trò quan trọng ở gia đình như các dân tộc khác ở Đông-phương hơn là đàn bà ở Tây-phương. Không tham gia việc công và vì quen biết công việc nặng nhọc của đàn ông khiến họ càng có thêm uy thế trong gia đình. Người Cosaque cho nói nhỏ nhẹ hay nói vô ích với đàn bà trước mặt người lạ, là bất tiện, nhưng khi chỉ có hai vợ chồng bao giờ đàn ông cũng yếu thế hơn. Tất cả mọi công việc tề gia nội trợ đều dơ tay người đàn bà đảm đang săn sóc hết. Dù người đàn ông Cosaque cho công việc ấy là tầm thường chỉ dành cho dân Thát-đát hay cho đàn bà. Nhưng họ cũng ngầm hiểu rằng tất cả những đồ dùng những cái họ được hưởng và làm của riêng do sức làm việc ấy mà có, họ biết là mình phụ thuộc vào đàn bà, mẹ hay vợ, họ thường coi như nô lệ nhưng mấy người này khiến cho họ mất tiện nghi ấy. Vả lại công việc nặng nhọc của đàn ông ấy giao cho đàn bà khiến cho người đàn bà ở miền núi ấy có một vẻ cường tráng tự lập khiến cho họ phát triển thể xác, lý trí, lòng quả cảm và cương

quyết đến mức độ rất cao. Người đàn bà thường là cường tráng thông minh phát triển và đẹp hơn đàn ông.

Vẻ đẹp ấy có đặc điểm ấy là sự hòa hợp của khuôn mặt người Tcherkess với tạng người to lớn khỏe mạnh của đàn bà miền Bắc. Người đàn bà Cosaque ăn mặc theo kiểu dân Tcherkess : áo sơ mi Thát-đát, mặc áo ngắn, đi giày không gót ; họ buộc khăn theo lối Nga ở trên đầu. Vẻ lịch sự, sạch sẽ và sở thích quần áo cũng như tề gia nội trợ đều là thói quen là việc cần thiết của họ. Đàn bà và con gái có hoàn toàn tự do trong việc giao thiệp với đàn ông. Làng Cosaque tên Novomlinskaia bao giờ cũng được coi là nguồn gốc của người dân Cosaque miền đồi núi. Ở đấy họ vẫn còn giữ được những phong tục cũ, đàn bà ở địa phương này đã nổi tiếng là đẹp trong miền Caucase. Người Cosaque sinh sống bằng nghề trồng nho và cây ăn quả, hay dưa bở, trồng bí, câu cá, săn bắn, trồng ngô, kê và gây chiến.

Novomlinskaia cách dòng sông Terek ba cây số qua một khu rừng rậm. Một bên đường làng là con sông, bên kia những cây nho, cây ăn quả xanh tươi và những cồn cát xứ Thát-đát hiện ra có một bức tường đất và hàng cây gai bao bọc quanh làng Người dân ra vào làng qua cái cổng có cột lớn được hàng cây lau che phủ, gần đấy có một khẩu đại bác đặt trên giá súng bằng gỗ, trông ghê sợ

lắm bỏ không từ một trăm năm qua, chiến lợi phẩm của người Cosaque trước đây... Một người lính Cosaque mặc quân phục đeo súng đeo kiếm có khi đứng gác trước cổng, có khi đi chỗ khác có khi chào có khi không chào người sĩ quan đi ngang. Dưới mái cổng có một bảng gỗ ghi bằng mực đen « nhà-226. dân cư : đàn ông 897. đàn bà 1012 ». Nhà của người Cosaque đều xây trên cọc kiểu nhà sàn cách mặt đất khoảng một thước, đầu nhà rất cao, quanh nhà có hàng lau sậy bao bọc. Dù nhà cửa đã xây cất lâu, song nhà nào cũng thẳng thắn, sạch sẽ, thềm rất cao, nhiều kiểu lắm, nhà nọ cách nhà kia trông rất đẹp mắt, có đường đi ngăn ra chứ không cất sát nhau. Nhà nào cũng đều trồng rất nhiều cây dương liễu xanh tươi vượt lên mái và những cây soan, chùm lá tươi tốt, hoa trắng thơm ngào ngạt, cây thường được trồng phía trước cửa sổ và sau vườn cây ăn quả khi mặt trời mọc thì hàng cây bầu, cây bí, cây nho sáng long lanh. Trước khu đất rộng có nhiều tiệm bán vải vóc, bán hạt dẻ, bán quả bầu quả bí và bánh ngọt. Sau hàng rào hàng cây dương liễu là căn nhà của ông tiểu đoàn trưởng căn này có nhiều cửa sổ cao và dài nhất. Về mùa hạ, đường phố ít người qua lại trừ chủ nhật. Lính Cosaque đóng ở đồn bót hay đi hành quân, ông già đi săn bắn, đánh cá hoặc trồng rau trồng cây với mấy bà mấy cô con gái. Chỉ có các cụ già lụ khụ, trẻ con hay người ốm mới ở nhà.

V

Một buổi chiều êm ả như ru, chỉ có ở xứ Caucase này mới được như thế. Mặt trời lặn sau dẫy núi nhưng trời vẫn còn sáng sủa. Hoàng hôn lấn dần trên khoảng không gian. Những tia nắng tắt dần cắt quãng những đám mây trắng mờ trên ngọn núi.

Không gian có khi tĩnh mịch có khi kêu vang. Bóng tối từ dẫy núi kéo dài trên đồng cỏ hoang cả mấy cây số. Ngoài đồng cỏ, sau dòng sông, ngoài đường, toàn là cảnh trống trơn. Tỉ như có vài người kỵ sĩ ở xa lại ắt là mấy người lính Cosaque và người dân Tchetchène trong làng lấy làm lạ lắm, họ tìm hiểu xem mấy người ấy có gì nguy hiểm không. Ngay từ buổi chiều, chẳng ai dám ra khỏi nhà, họ sợ lẫn nhau, chỉ có chim chóc, gia súc tự do bay nhảy chẳng sợ gì ai cả. Đàn bà vội vã ở ngoài vườn cây về nhà khi mặt trời lặn, miệng lẩm bẩm, họ đã buộc xong mấy gốc nho.

Vườn tược cũng vắng tanh vắng ngắt như mọi nơi. Nhưng khi màn đêm phủ xuống thì dân làng lại hoạt động. Người đi xe hai bánh cót két, người đi bộ, cưỡi ngựa lũ lượt ở khắp nơi về nhà. Các cô gái quê áo xắn, tay cầm gậy, miệng nói chuyện ríu ra ríu rít đang chạy ra cửa dẫn đàn súc vật từ đồng cỏ vào sân. Muỗi bay ào ào như ong. Mấy con bò cái, trâu cái no nê đang lững thững trên đường làng, đàn bà mặc áo màu tung tăng chạy theo sau. Nào tiếng cười đùa vui vẻ xen lẫn tiếng trâu bò rống ồn cả lên. Ở dưới kia có người lính Cosaque đeo súng cưỡi ngựa được nghỉ phép ở đồn về nhà, anh ta cúi xuống đập cửa ; một cô gái quê xinh đẹp hiện ra, tiếng nói ỏn ẻn, cười cợt, ở đây có người thợ Thát-đát ăn mặc rách rưới, gò má cao vừa ở đồng cỏ trở về, anh ta dẫn chiếc xe cót két chở đầy lau sậy vào sân rộng rãi sạch sẽ của Đại úy Cosaque, anh ta gỡ cái ách trên cổ mấy con bò xuống, rồi nói tiếng Thát-đát với chủ nhà. Xung quanh cái ao rộng chiếm gần hết lối đi, một cô gái người Cosaque đi chân đất, vai đeo nặng, áo ngắn cũn cỡn hở cả chân ra. Con đường này khó đi lắm, từ bao năm qua người ta phải bấu vào hàng rào vất vả lắm mới qua được. Có một anh Cosaque đi săn về thấy vậy lấy tay chỉ cô gái nói đùa :

— Kéo cao nữa lên, cao nữa lên, đồ lẳng lơ.

Cô kia đặt bó củi, hạ áo xuống. Một ông già Cosaque đi câu về, quần xà-lỏn ngắn, ngực để trần trắng bóng, đeo cái lưới đầy cá chép sáng long lanh còn giẫy giụa, ông nhảy qua hàng rào của người hàng xóm cho nó mau, áo dạ mắc vào hàng cây gỡ mãi mới ra. Có một bà kéo khúc gỗ khô, tiếng búa ở đâu nghe chan chát. Tiếng trẻ con Cosaque đang đánh bi ngoài đường ríu ra ríu rít. Đàn bà cũng nhảy qua hàng rào để khỏi phải đi vòng. Các ống lò khói bay nghi ngút sực mùi phân khô (1). Nhà nào cũng dọn dẹp ồn ào trước khi cảnh tỉnh mịch của ban đêm phủ xuống.

Bà mẹ Oulitka, vợ của thiếu úy, (ông này cũng là thầy giáo) như mọi người bà ngồi trước cửa đợi đàn bò đang được cô con gái Marion dẫn về. Bà chưa kịp mở cửa thì một con trâu cái to lớn bước vào, muỗi theo như ong, mấy con bò đã no bụng bước theo sau, chúng mở to đôi mắt nhìn chủ nhà, lấy đuôi đập vào mạng sườn. Cô Marion rất đẹp, khọẻ mạnh bước vào, nàng ném cái gậy, đóng hàng rào, rồi nhanh nhẹn dồn trâu bò vào sân. Bà mẹ kêu :

— Con quỉ mày có cởi giày ra không, vẹt cả gót rồi kìa...

Marion bị gọi là con quỉ mà chẳng bực mình tí nào, cho là bà cụ mắng yêu nên vẫn vui vẻ làm

---

(1) Miền Nam nước Nga dùng phân khô để đun thay củi.

việc. Nàng lấy khăn tay bịt mặt, mặc áo sơ-mi hồng và một áo ngoài xanh. Cô gái biến mất sau mái hiên đi theo con trâu to lớn, chỉ còn nghe thấy tiếng cô bảo con vật :

— Yên ! Nằm yên ! Nào nằm xuống !!!

Rồi hai mẹ con cùng vào lều[1] xách hai thùng mới vắt ban ngày. Ống lò căn lều bốc khói phân khô, họ đang đun sữa cho đông đặc, cô gái đun bếp, bà mẹ đi ra cửa.

Giờ thì bóng tối bao trùm tất cả. Không khí sặc mùi rau, mùi súc vật, mùi phân khô. Đàn bà cầm đuốc sáng chạy ra đường hay đứng trước cửa. Ở trong sân có tiếng trâu bò nằm nghỉ nhai cỏ, thở khò khè, còn có tiếng đàn bà trẻ con gọi nhau trong sân, ngoài đường. Những ngày thường ít khi nghe thấy tiếng đàn ông say rượu.

Một bà Cosaque cao lớn, dáng người cường tráng ở sân trước đi vào xin lửa bà Oulitka, bà này đang cầm cây đuốc.

Bà cụ cao cao hỏi :

— Sao, ở nhà này công việc xong cả chưa ?

Bà Oulitka có vẻ tự hào giúp được việc cho người khác, bảo bạn :

— Con tôi nó thắp đèn, bà cần lửa hả ?

Cả hai bà vào nhà.

---

1) Căn nhà nhỏ, không sưởi ấm để vắt sữa (Tolstoi chú thích).

Hai bàn tay thô kệch không quen cầm đồ vật nhỏ, bà lúng túng mở cái nắp hộp quẹt quí, ở Caucase này hiếm của ấy lắm. Bà Cosaque khoẻ mạnh kia ngồi trên thềm để trò chuyện :

— Sao thế ông nhà vẫn còn ở trường học à ?

Bà thiếu úy bảo :

— Lúc nào ông ấy cũng dạy học, ông có viết thư bảo là ngày lễ sẽ về.

— Người biết nghĩ đấy. Ông thật là hữu ích cho xã hội.

— Còn thằng Lucas kia bao giờ cũng ở đồn, nó không được về nhà !

Bà kia nói vậy biết là bà thiếu úy đã rõ lắm. Bà phải nói tới Lucas vì muốn cho nó lấy cô Marion con gái của vợ chồng ông thiếu úy, bà mới cho cậu ta đăng vào lính Cosaque.

— Thế nó vẫn ở đồn à ?

— Ừa, từ dịp lễ chẳng thấy nó về. Bữa nọ tôi có nhờ thằng Fomouchkine đem cho nó mấy cái áo sơ mi, nó bảo được mấy ông xếp vui lắm. Hình như nó lại đi đánh bọn Abrek. Lucas vui tính lắm, nhiều người nói vậy.

Bà thiếu úy bảo :

— Này, thực may mắn nhỉ ! Nó là đứa « cứu đời », không còn nói vào đâu được.

Lucas được gọi là « cứu đời » vì đã vớt được một chú Cosaque té xuống sông, bà thiếu úy cũng

cố tìm vài câu đề phỉnh bà mẹ.

—Ừa, tôi thực cảm ơn Trời, thằng con tôi ngoan thật, ai cũng bảo nó gan dạ. Nếu tôi lo cho cháu nó yên bề gia thất rồi nhắm mắt cũng được!

Bà thiếu úy nhanh trí bảo :

— Thế ở làng thiếu gì con gái ? Bà đưa mấy ngón tay rán mở nắp hộp quẹt.

Bà mẹ chàng Lucas gật gù bảo :

— Ở làng thì chẳng thiếu gì thiệt nhưng mà kiếm được một người như cô Marion cọn bà thì chẳng phải là dễ đâu nhé.

Bà thiếu úy hiểu ý bà mẹ Lucas.

Dù anh chàng này là một lính Cosaque tốt nhưng bà cũng cố lái câu chuyện đi bởi vì bà là vợ ông thiếu úy nhà giàu, còn Lucas chỉ là con một người Cosaque thường lại mồ côi cha nữa ; vả lại bà cũng chưa muốn xa con gái bà quá sớm như vậy. Nhưng vì phép lịch sự thì phải nói thế.

Bà nhã nhặn bảo :

— Phải rồi, cô Marion nhà tôi lớn lên cũng sẽ có gia đình.

— Này bà ạ ! Đợi cho tôi lo xong công việc vườn tược đã, rồi tôi nhờ người mai mối tới để hỏi cô nhà, tôi lại hỏi Elie Vassilievitch (1).

Bà thiếu úy tự hào lên giọng :

1) *Tức thiếu úy (người dịch chú thích).*

— Elie ấy à ? Phải nói thẳng với tôi chứ. Mỗi thời một khác !

Bà mẹ Lucas thấy gương mặt bà thiếu úy có vẻ nghiêm khắc quá, cho là nói nữa e có điều bất tiện, bèn đốt đuốc rồi đứng dậy :

— Này bà nhớ nhá ! Bà nhớ mấy điều tôi nói nhá ! Tôi đi dìa đây, tôi phải đốt lửa !!!

Rồi bà đi qua ngõ, tay vung vẩy ngọn đuốc, bà ta gặp cô bé Marion, cô bé gật đầu chào.

Bà mẹ Lucas nhìn cô nghĩ bụng: «Đúng là con vua, đảm đang thế đấy. Lớn thế này là đủ rồi. Cần phải tìm cho cô nàng một đám khá. Phải hỏi cho thằng Lucas nhà mình mới được.»

Oulitka đang lo nghĩ, bà vẫn ngồi tựa cửa nghĩ ngợi lung tung vừa khi cô gái tới gọi.

VI

Đàn ông trong làng Cosaque hoặc đi hành quân trận mạc hoặc ở trong đồn bót. Lucas người cứu đời, con người mà mấy bà trong làng nói tới đang ngồi canh trên vọng gác của đồn Nijné-Protoka. Đồn này nằm ngay trên bờ sông Terek. Ngồi tựa tay trên thành của vọng gác, anh chớp mắt, khi thì nhìn phía xa xăm bên kia dòng sông Terek, khi thì nhìn xuống mấy người bạn Cosaque, đôi khi trò chuyện với họ. Mặt trời chiều đã ngả dần xuống đỉnh núi đầy tuyết phủ trắng xóa trên nền trời vần mây. Những đám mây lay động phía chân núi ngày càng tối mau. Khí trời về chiều trong suốt như pha lê. Ngoài rừng hoang rậm rạp khí lạnh đã bao trùm tất cả nhưng quanh đồn vẫn còn oi bức. Tiếng mấy người lính Cosaque trò chuyện vang lên trong bầu không khí tịch mịch của buổi chiều tà. Dòng sông Terek, đục ngầu cuốn mau và nổi bật giữa hai bờ lặng lẽ. Con sông ngày càng

nhỏ dần chỗ này chỗ kia một vầng cát ẩm phủ trên bờ, trên bãi. Bờ sông bên, kia trước mặt đồn là cảnh hoang vu, chỉ thấy những cây lau thấp trông tang thương lắm, chúng chạy dài đến tận chân đồi. Phía mạn sông thấp thấp có mấy căn nhà bằng đất sét đứng trơ trọi, mái phẳng, ống khói hình phẫu, ấy là nhà của người Tchetchène. Đôi mắt sắc sảo của anh lính Cosaque trên chòi canh nhìn qua làn khói buổi chiều của cảnh làng làng mạc tĩnh mịch, bên ấy có mấy bóng đàn bà Tchetchène đi qua đi lại, họ mặc áo xanh áo đỏ đứng xa trông cũng rõ

Bây giờ họ đang đợi cuộc tấn công của người thổ dân Abrek ở bên phía Thát-đát sắp tràn qua, nhất là về tháng năm khi ấy rừng cây dọc theo sông Terek rất rậm rạp, một người bộ hành muốn vạch một lối đi cũng khó lắm, nước rút xuống rất thấp người ta có thể lội qua sông được ; hai ngày trước đấy có người lính Cosaque cưỡi ngựa đem thông tư của thiếu tá tới cho biết là theo tin của tình báo thì khoảng tám người tính qua sông Terek, thông tư ấy bảo mọi người phải thận trọng, ấy thế mà ở trong đồn chẳng ai thận trọng gì cả. Mấy người lính Cosaque cứ y như là ở nhà mình vậy, họ chẳng cưỡi ngựa đeo súng, chỉ mải đi săn bắn, câu cá nhậu nhẹt thôi.

Chỉ có con ngựa của người đang bận công vụ

là được thắng yên cương, buộc ở gốc cây mận ở bìa rừng và có anh lính Cosaque cứ y như là ở trên vọng gác mặc áo dạ dài, đeo súng đeo kiếm. Một hạ sĩ quan cao và gầy, lưng dài như cái đò, chân tay nhỏ bé, áo vét banh khuy ra. Ông đang ngồi trước lều hai mắt nhắm nghiền, đầu ngả về tay phải lại ngả về bên trái, trông ra vẻ ông xếp lắm. Một anh Cosaque đã có tuổi, chùm râu đen điểm vài sợi trắng, anh ta mặc có mỗi cái áo sơ mi, thắt cái dây lưng da đen, anh đang ngồi trên bờ sông Terek thẫn thờ nhìn dòng nước tuôn róc rách buồn bã ở khúc quanh. Mấy người kia cũng mệt vì sức nóng, họ cởi trần trùng trục đang giặt áo trên sông Terek hay tết dây cương hay nằm trên bờ cát nóng ca hát lầm rầm. Một người lính Cosaque gầy và đen sạm, có lẽ say nhừ tử dựa lưng vào lều, chừng hai giờ nữa là trời tối rồi, những tia nắng vẫn còn gay gắt chiếu xéo trên căn nhà.

Lucas đứng canh trên vọng gác, anh này lực lưỡng đẹp trai, chừng hai mươi tuổi, trông giống mẹ như đúc. Khuôn mặt và toàn thân chứng tỏ thể xác và tinh thần cường tráng lắm mặc dù vẻ cứng cỗi của tuổi trẻ. Dù chàng mới nhập vào cuộc sống hoạt động, nhìn vẻ mặt dầy biểu lộ và dáng người trầm lặng vững vàng người ta cũng biết anh ta có tướng hùng dũng, có một vẻ hãnh diện của người

Cosaque nhất là lại sống trong quân ngũ, người ta cũng biết là chàng kiêu hãnh được là kỵ binh Cosaque. Cái áo khoác rộng của chàng đã hơi rách vài chỗ, cái mũ tụt về sau theo kiểu dân Tchetchène cái xà cạp dạ quấn chặt dưới chân. Lối ăn mặc ấy rất xoàng xĩnh, nhưng chàng lại cố làm cho bảnh bao kiểu Cosaque bắt chước theo kiểu các chiến sĩ gan dạ Tchetchène. Một chiến sĩ gan dạ bao giờ cũng ăn mặc rộng rãi, rách rưới, xoàng xĩnh mà vũ khí lại rất đầy đủ. Nhưng quần áo rách rưới, vũ khí được sắp xếp ném xuống, kéo lên theo một kiểu, dĩ nhiên dành cho người Cosaque cho dân sơn cước chứ chẳng phải ở đâu cũng theo lối ấy. Lucas có dáng người như một chiến gan dạ. Tay đặt trên đốc kiếm, mắt lim dim nhìn làng mạc thổ dân phía xa xa, nhìn kỹ thì chẳng thấy nét nào đẹp cả, nhưng nhìn chung cái dáng người oai vệ, khuôn mặt thông minh, lông mày đen sậm, ai cũng phải bảo cái tướng « anh chàng này cái tướng coi bảnh thiệt ».

— Ê kìa đàn bà trong làng thổ dân! Chà cuộc xâm lăng dữ chưa.

Chàng buột miệng nói, lộ hàm răng trắng bóng, chàng nói một mình chả nói với ai cả.

Nazaire nằm ở dưới ngẳng đầu lên vội vã bảo:

— Có lẽ họ đi giặt, tắm chắc.

Lucas cười bảo :

— Nếu mình nổ súng cho họ sợ chắc là hết vía.

— Tiếng súng không sang tới bên ấy đâu!

— Ấy thế mà súng của tôi vang tới đấy. Này sắp tới ngày lễ của họ, tôi sang nhà Ghireikhan uống bia.

Lucas vừa nói vừa lấy tay đập muỗi.

Tiếng lá xào xạc trong rừng làm họ chú ý một con chó vện chẳng biết thuộc giống nào đang đánh hơi cái đuôi ghẻ lở vẫy lung tung đang đi lại phía bót. Lucas nhận ra con chó của ông thợ săn hàng xóm, bác Erochka ; phía sau con chó chàng thấy bóng chủ nó đang ở trong rừng tiến lại.

Bác Erochka là một người Cosaque cao lớn, râu bạc phơ như tuyết, vai và ngực rất rộng, nhưng ở trong rừng vì không có ai để đối chiếu nên trông bác có vẻ nhỏ : tay chân vạm vỡ của bác trông vừa lớn thôi, ông mặc cái áo dạ rách ngắn cũn cỡn, chân đi giày da hươu gọi là Porchni[1] buộc bằng dây quấn trên xà cạp chân, đầu đội cái mũ trắng đã cũ. Lưng đeo một dây súng, một bên là cái bẫy chim trĩ và một cái túi đựng con gà giò, một con diều hâu để nhử mồi, bên kia có sợi dây treo lủng lẳng con mèo rừng bị bắn chết, dưới dây lưng có đeo một túi đạn nhỏ đựng thuốc súng và bánh, một cái đuôi ngựa để đuổi muỗi, một con

1) *Giày da chưa thuộc, phải thấm nước mới đi được. (Tolstoi ghi chú)*

dao găm bao đã rách vấy máu cũ, và hai con chim trĩ chết. Thấy đồn bác ta dừng chân. Gọi con chó :

— Đây ! Liam ! Tiếng vang cả vào trong rừng sâu. Bác đeo trên lưng khẩu súng nòng ống thụt dài thườn thượt, người Cosaque thường gọi là flinta, bác bèn bỏ mũ.

— Các cậu, canh gác yên ổn chứ !

Bác cất giọng vui và lớn tiếng với mấy người lính Cosaque, dù chẳng phải gân cổ nói nhưng giọng nói oang oang y như khi đứng bên kia sông gọi đò vậy.

Mấy người Cosaque trẻ tuổi :

— Chào bác ! Chào bác !

— Các cậu chẳng thấy gì hả ? Cho tôi biết tin coi.

Bác Erochka vừa nói vừa lấy vạt áo lau mồ hôi trên khuôn mặt đỏ gay.

Nazaire chớp mắt co chân nhún vai bảo :

— Này bác ! Ở trên cây ngô đồng kia có mấy con chim, chiều nào cũng thấy bay nhảy.

Ông già nghi ngờ bảo :

— Sao nói đi !

— Thật đấy chứ, ông cứ rình mà coi ! Nazaire cười xác nhận thế.

Mấy người Cosaque cười.

Anh kia nói đùa, chẳng thấy con chim nào, nhưng đấy là thói quen từ lâu ở trên đồn vẫn

thường chọc bác Erochka để bác ta phải đi, mỗi lần bác tới đồn thăm mấy người lính Cosaque.

Lucas ở trên vọng gác cao gọi Nazaire :

— Này ! Cha nội đùa vừa vừa thôi !

— Anh kia im ngay.

Ông già bảo :

— Nếu cần tôi rình ngay, thế các anh có thấy lợn rừng không ?

Mấy người Cosaque nghe thấy hài lòng lắm

Một hạ sĩ quan thích dịp này để đùa cợt, ông quay lại gãi lưng bảo :

— Muốn thấy lợn rừng thì có khó gì ! Ở đây tụi này săn bọn Abrek chứ không săn lợn rừng ! Thế bác không nghe nói hả ?

Anh này lim dim mắt nhe cả hàm răng trắng đều.

Ông già bảo :

— Bọn Abek hả ? Không, tôi chẳng nghe thấy, cứ nói đi ! Sao các người có rượu « voan đỏ »[1] không, cho tôi uống với. Tôi chẳng có hớp nào thật đấy ! Đợi chút tôi cho một con vật mới săn được, thật mà. Nào cho tôi hớp rượu.

Ông hạ sĩ quan hỏi :

— Thế ông tính đi rình thiệt à ? Ông ta làm như không nghe thấy ông già kia nói gì cả.

1) *Rượu Tchikhir.*

Bác Erochka bảo :

— Tôi muốn rình ban đêm một chút, có lẽ nhân dịp ngày lễ, trời mà thương ắt là tôi phải bắt được mấy con trong lưới. Rồi tôi sẽ cho các anh, tôi hứa thiệt mà !

Lucas đứng trên chòi gọi :

— Ê ! Ê ! Bác ! (Mọi người Cosaque đều chú ý nhìn chàng). Này bác đi lên phía sông trên kia có một đàn súc vật lớn lắm. Thiệt mà tôi không có giỡn ạ ! Chưa có anh Cosaque nào bắn được lấy một con. Tôi nói thiệt đó !

Nói vậy rồi chàng dựng lại cây súng phía sau lưng, ra giọng như ta đây không đùa cợt.

Ông già nghểnh mũi bảo :

— À, Lucas, thằng « cứu đời » ở trên đó à ? Sao thế bắn ở đâu ?

Lucas bảo :

— Thế bác không thấy à ? Bác còn nhỏ lắm hả? Ở bên hồ ấy bác ạ !

Giọng nói nghiêm trang, anh gật đầu :

— Chúng tôi nhìn xuống hố thấy lay động, súng của tôi còn để trong bao ! Rồi Elie nổ súng. Tôi sẽ chỉ cho bác cái chỗ ấy, gần đây thôi. Lúc nào rảnh tôi chỉ cho, tôi biết tất cả mọi hẻm hang !

Giọng nói của anh có vẻ oai vệ cương quyết như sai, bảo chàng nói với ông hạ sĩ quan :

— Bác Mossev ! Đổi phiên gác !

Chẳng đợi trả lời chàng rời chòi canh bước xuống.

Ông hạ sĩ quan nhìn quanh bảo :

— Xuống đi ! Bây giờ đến phiên anh Gourka phải không ? Lên chòi canh đi, ông nói với bác Erochka, tên Lucas của bác ma-lanh lắm, nó chạy rông cả ngày y như bác ấy, chả mấy khi thấy nó ở nhà. Bữa nọ nó bắn chết được một con.

VII

Mặt trời đã lặn xuống và bóng đêm từ khu rừng tới bao trùm tất cả. Mấy người Cosaque đã canh gác trong đồn xong, bây giờ quây quần ăn tối trong lều. Chỉ có ông già cứ chờ con mồi và lấy dây kéo con diều hâu buộc ở cây ngô đồng. Con mồi cứ đậu ở trên cây mà chẳng chịu xuống bắt con gà giò. Lucas bình tĩnh đặt dây ở cụm rừng mận, ở con đường có chim trĩ để bẫy, chàng ca hát. Dù tầm vóc cao lớn, tay dài khỏe mạnh nhưng công việc nhỏ hay lớn chàng đều làm được hết.

Nazaire cất giọng oang oang từ khu rừng gần đấy.

— Này Lucas ! Mấy người Cosaque đi ăn cơm tối rồi !

Nazaire ôm một con trĩ còn sống dưới tay rẽ mấy hàng cây đi ra con đường nhỏ.

Lucas bảo :

— Ê đừng hát nữa. Anh bắt ở đâu thế. Đúng là bẫy của tôi ạ !

Nazaire cùng lứa tuổi với Lucas cũng nhập ngũ vào mùa xuân.

Anh này dáng thấp bé, gầy gầy, yếu đuối, trông xấu xấu, tiếng nói nghe rất chói tai. Cả hai ở cùng xóm, bạn thân với nhau.

Lucas ngồi trên đám cỏ theo lối người Thổ-nhĩ-kỳ đang cuốn dây.

— Tôi chẳng biết, nhưng có lẽ là bẫy của anh.

— Sau cái hố phải không ? Gần cây ngô đồng đó ? Cái bẫy của tôi đặt hôm qua đấy mà.

Lucas đứng dậy coi con trĩ mới bị bắt. Chàng vuốt ve cái đầu chim xam xám, nó sợ quá cứ chớp mắt, nháy mắt luôn, chàng ôm nó trong tay.

— Rồi lát nữa đem nấu cháu, nào đi vặt lông cắt tiết đi.

— Chúng mình chén với nhau... hay có cho cái ông hạ sĩ quan ăn chung với ?...

— Khứa đó hả ? Kệ xác nó !

Nazaire bảo :

— Tôi không thích cắt tiết nó.

— Thì đưa đây cho tôi.

Lucas rút con dao nhỏ đặt dưới con dao găm (đặt cùng bao) làm một nhát. Con trĩ nhuôi ra, chưa kịp vẫy cánh thì cái đầu đã thõng xuống, máu ra đầm đìa, nó chết ngay.

Lucas buông con chim bảo :

— Rồi xong hết. Món cháo này chắc là béo lắm.

Nazaire rùng mình nhìn con trĩ.

— Này Lucas ạ, thằng quỉ đó còn tính gửi bọn mình xuống bót nhỏ ở dưới kia !

Chàng nói rồi đưa tay cầm con chim trĩ, thằng quỉ ở đây là ông hạ sĩ quan ; nó đã sai Fomouchkine đi tìm rượu vang, đến lượt thằng đó rồi. Mình vất vả mấy đêm rồi ! Nó cứ nhè chúng mình làm tội !

Lucsas huýt sáo đi vào trong đồn bảo :

— Cầm lấy sợi dây.

Nazaire làm theo ngay rồi nói tiếp :

— Lát nữa tôi sẽ bảo nó là chúng tôi không đi, chúng tôi không đi, chúng tôi không thể đi được. Thế thôi. Anh bảo nó sẽ nghe anh đấy. Như thế là làm sao ?

Lucas đang mải nghĩ chuyện khác đáp :

— Chuyện ấy cứ để đấy. Nhảm nhí thật. Nó bắt mình đêm hôm phải bỏ làng đi thì cực thật, ở làng họ vui sướng. Còn ở đây ở đồn hay ở bót nhỏ thì cũng dậy. Lộn xộn thật !

— Anh có về làng không ?

— Tôi về dự lễ.

Bỗng Nazaire bảo :

— Gourka bảo là Dounia của anh đi với Fomouchkine.

Lucas nói để lộ cả hàm răng :

— Kệ xác nó ! Anh tưởng là tôi không tìm ra đứa khác hả ?

—Gourka bảo thế này. Tôi đến nhà nàng; chồng đi vắng ; Fourouchkine đang ngồi ăn bánh ga-tô. Tôi có ngồi lại một chút rồi lại đi. Tôi nghe thấy nói vọng qua cửa sổ : « Thằng quỉ sứ ấy đi rồi anh ạ, sao không ăn bánh ga-tô đi. Này ! Anh đừng thèm ngủ ở nhà !

Tôi đứng dưới cửa sổ, tôi bảo :

— Ở được !

— Anh nói bậy.

— Tôi nói thiệt mà, tôi mà nói láo cho xe nó cán.

Lucas yên lặng một lúc.

— Nếu cô ả kiếm được thằng khác thì kệ nó. Thiếu gì con gái ! Tôi chán cô ả rồi !

Nazaire bảo :

— À phải đó. Anh phải lo cua cho được con bé Marion con bà thiếu úy đó, cô bé chưa có bồ !

Lucas cau mày bảo :

— Marion chả ăn nhậu gì với tôi cả.

— Ừ, lại nhà cô ấy không ?

— Anh nghĩ sao? Ở làng đâu thiếu cái mục đó ?

Lucas huýt sáo nhè nhẹ. Anh đi quanh đồn đưa tay ngắt lá cây. Khi đi qua bụi cây anh dừng chân lại trước một cây vỏ nhẵn rồi rút dao cắt.

— Được rồi, cái này làm ống thông nòng súng tốt lắm. Nói rồi cầm cây quất mấy cái trong không khí.

Mấy người lính Cosaque ăn cơm ở trong đồn, họ ngồi bệt quanh cái bàn Thát-đát thâm thấp, lúc ấy họ đang bàn bạc về phiên gác ở bót.

Có người nói với ông hạ sĩ vang qua cửa phòng.

— Bây giờ đến lượt ai ạ ?

Ông hạ sĩ quan bảo :

— Đến lượt ai à ? Bourlak đã gác, Fonouchkine đã gác !

Giọng ông không có vẻ quả quyết lắm. Ông quay lại Lucas bảo :

— Này anh và Nazaire đi gác đi chứ ! Ergouchov cũng đi tới chắc giờ nó ngủ hết rồi.

Najaire lẩm bẩm :

— Thế ông chưa hết, ngủ tại sao nó lại hết ngủ?

Mấy người lính Cosaque cười ầm lên.

Ergouchov là cái anh lính Cosaque say nằm ngủ trước lều. Anh ta vừa bước vào phòng lấy tay giụi mắt. Lúc ấy Lucas đã thức dậy đang lau súng.

Ông hạ sĩ quan bảo :

— Nào ăn lẹ lên rồi đi chứ ! Chẳng đợi mấy người kia ưng chịu, ông đóng cửa lại chc là chắc họ không chịu đi. « Nếu không có lệnh tôi đâu có gởi mấy anh đi » nhưng nếu mà ông trung úy chợt

đến thì sao, Hình như có tám tên Abrek qua sông.

Ergouchov bảo :

— Ừ vậy thì phải đi chứ ! Đừng có chối từ, trong trường hợp ấy phải đi các anh ạ !

Lucas đưa hai tay cầm miếng thịt trĩ lên miệng nhìn ông hạ sĩ quan rồi lại nhìn Nazaire có vẻ thờ ơ với chuyện ấy lắm và có vẻ nhạo báng cả hai. Mấy anh lính Cosaque chưa tới bót nhỏ thì bác Erochka bước vào hành lang tối sẫm, có lẽ ông đã rình ở dưới gốc cây ngô đồng cho tới đêm.

— À các em, goa sẽ đi cùng mấy em. Giọng nói của hắn trầm trầm át hết cả mọi người nó vang dưới trần nhà.

— Các em rình mấy tên Tchetchène còn goa sẽ rình mấy con lợn rừng !

VIII

Trời, vừa tối, bác Erochka và mấy người Cosaque mặc áo choàng da đen, súng trên vai rời đồn đi dọc theo sông Terek để tới địa điểm đã định, Nazaire chẳng muốn đi nhưng Lucas la dữ lắm anh ta mới chịu đi. Hai người Cosaque bước trong yên lặng, họ rời cái hố rồi đi qua con đường nhỏ đứng ở bụi cây lau có thể thấy được, họ cùng đến gần dòng sông Terek ở trên bờ có khúc gỗ đen do nước đưa vào quanh bụi lau có nhiều vết chân còn mới.

Nazaire bảo :

— Nếu mà tụi nó rình ở đây nhỉ ?

Lucas đáp :

— Tại sao không ? Ở đây, tôi sẽ lại ngay, tôi đi chỉ chỗ cho ông già một chút thôi.

Ergouchov bảo :

— Đây là chỗ khá nhất ; họ đâu có thấy mình

nhưng mình thấy được. Chả có chỗ nào nấp khá hơn.

Nazaire và Ergouchov trải áo ra ngồi sau khúc gỗ. Khi ấy Lucas đi trước với bác Erochka :

— Kia kìa, gần đây thôi.

Lucas nói rồi nhẹ nhàng đi trước ông già :

— Tôi sẽ chỉ cho bác chỗ nào chúng hay đi qua. Chỉ mình tôi mới biết chỗ đó.

Ông già đáp :

— Sao, chỉ đi thằng bé « cứu đời ».

Lucas đi được vài bước thì dừng lại cúi đầu nhìn xuống ao rồi huýt sáo.

Rồi chàng xì xào nói, đưa tay chỉ cái vết còn mới :

— Chúng nó thường đi qua đây uống nước.

Ông già đáp :

— Cầu xin Chúa ban ơn cho em ! Sau cái hố chắc là có hang lợn rừng. Goa đi nấp, em cứ đi đi !

Lucas lại khoác áo măng-tô lên người rồi một mình trở lại bờ, chàng đưa mắt nhìn rặng cây lau bên trái rồi lại nhìn dòng sông Terek sùi bọt ở ở dưới chân. Chàng nghĩ đến bọn Tchetchène : chắc tụi nó cũng đang rình rập hay mò mẫm ở đâu đây.

Bỗng có tiếng động ở trong rừng, tiếng nước vọt lên làm chàng giật mình, vội cầm lấy súng. Ở dưới bờ sông có con lợn rừng thở hồn hển đi

ra, cái bóng đen vừa cúi xuống mặt nước long lanh rồi lại biến mất trong rặng cây lau. Lucas đưa súng lên chưa kịp bắn thì con lợn đã chui vào hang, tức quá chàng nhổ nước bọt rồi bỏ đi. Đến gần bót chàng lại dừng chân huýt sáo. Có tiếng sáo trả lời, chàng tiến lại gặp hai người bạn.

Nazaire nằm cuộn tròn ngủ khò. Ergouchov còn đang ngồi hai chân bắt tréo. Anh này xích ra để lấy chỗ cho Lucas rồi nói :

— Canh ở đây thích thật, chỗ này tốt quá ! Sao, anh dẫn lão ấy tới rồi chứ !

Lucas trải cái áo đáp :

— Tôi chỉ chỗ cho bác ấy. Vừa rồi tôi thấy con lợn rừng ấy hiện ra ở mặt nước ! Đúng, vẫn con ấy ! Anh không nghe tiếng động à !

Ergouchov khoác cái áo choàng bảo :

— Tôi đã nghe tiếng con lợn ấy, tôi biết ngay là nó, tôi nghĩ bụng, đúng Lucas thấy nó rồi, bây giờ tôi ngủ. Khi nào gà gáy gọi tôi dậy nhá, nhớ đúng lệnh nhá. Để tôi ngủ một tí, chúng ta ngủ, rồi anh sẽ ngủ, tôi sẽ thức...sao, đồng ý chứ ?

Lucas nói :

— Tôi á ! May quá tôi không buồn ngủ.

Đêm tối đen như mực, khí trời âm ấm, chẳng một cơn gió thoảng qua. Sao sáng long lanh ở một phía góc trời, góc bên kia dãy núi bị đám mây lớn bao phủ hết cả. Đám mây đen này hòa

lẫn với núi từ từ tiến về phía xa, đường cong của nó nổi bật trên bầu trời đầy sao sâu thẳm, không một cơn gió thoáng qua. Anh chàng Cosaque chỉ thấy dòng sông Terek. Và cảnh vật xa xăm, bờ phía sau có một hàng cây lau bao phủ. Thỉnh thoảng mấy cây lau sậy đong đưa đụng vào nhau sột soạt. Dưới kia, mấy ngọn cây lung lay y như những cành cây đầy lá nổi bật trên nền trời. Dưới chân chàng, phía trước có tiếng nước chảy róc rách bên bờ sông. Phía xa xa làn nước long lanh màu nâu gợn sóng bên bờ cát trắng. Xa nữa là nước, là bờ sông, trời mây hòa lẫn trong bóng tối. Trên mặt nước có những bóng đen đang trôi dạt, anh chàng Cosaque cho là khúc cây gỗ bị cuốn đi. Thỉnh thoảng một vài tia lờ mờ của buổi chiều còn rớt lại phản chiếu trên mặt nước như phản chiếu trong tấm gương đen làm thành một đường dài ở bờ sông đối diện rồi nhẹ nhàng uốn xuống. Chỉ có tiếng động đều đặn của ban đêm, tiếng lau sậy xào xạc. Tiếng ngáy khò khò của mấy anh Cosaque, tiếng muỗi vo ve, tiếng nước chảy đều đều, thỉnh thoảng lại có tiếng nổ ở xa hay tiếng đất lở ở bờ sông, tiếng cá quẫy, tiếng thú vật chạy trong rừng. Có lần một con chim cú bay dọc theo sông Terek, hai cánh đập vào nhau nghe bồm bộp. Chim bay ở trên đầu mấy người Cosaque rồi lượn một

vòng bay vào rừng đến gần ngọn cây, tiếng cánh đụng nhau sột soạt, nó lượn một hồi rồi mới đậu trên cây ngô đồng. Mỗi khi có tiếng động anh Cosaque bèn lắng tai nghe, đôi mắt lim dim, anh vội cầm lấy súng.

Trời đã về khuya ; đám mây đen ngả dần về phía Tây, nó bao phủ bầu trời đầy sao, viền xung quanh mây đang tản mát, mặt trăng lưỡi liềm chiếu ánh sáng long lanh trên dãy núi. Trời đã bắt đầu lạnh. Nazaire thức dậy nói lảm nhảm vài câu rồi lại ngủ. Lucas chán nản bèn rút con dao găm ra vót cái cành cây để làm ống thông nòng súng. Anh đang suy nghĩ về đời sống của dân Tchetchène ở trên đồi núi kia, nghĩ về các cuộc thám hiểm hay tấn công liều lĩnh của họ ở mé kia sông, anh cũng nghĩ về lòng gan dạ của bọn ấy họ chả sợ gì dân Cosaque cả và có thể chúng tràn qua chỗ khác. Rồi chàng ngoái cổ nhìn sông Terek nhưng chẳng thấy gì cả. Thỉnh thoảng đưa mắt nhìn dòng sông và phía bờ xa xa hiện mờ mờ trên mặt nước, chàng thôi nghĩ đến dân Tchetchèns chỉ đợi sáng để đánh thức bạn bè cùng về làng. Chàng tưởng nhớ cái hình dáng của Dounia ở làng, « tâm hồn nhỏ bé của chàng »[1], người Cossaque thường gọi tình nhân như thế, chàng vừa nghĩ đến cô nàng vừa tức giận. Bình minh

[1]) *Nguyên văn bằng tiếng Pháp : Sa petite âme.*

vừa ló dạng rồi: một vầng sương mù trắng xóa trên mặt nước, mấy con chim diều hâu gần đấy kêu quang quác vỗ cánh bay. Đã có tiếng gà gáy từ làng Cosaque đưa lại, rồi lại có tiếng gà gáy vang, có tiếng gáy nữa đáp lại.

Lucas vót xong cái thông lòng súng nghĩ bụng « bây giờ phải đánh thức tụi nó dậy», chàng thấy hai mắt đã rít lại. Quay về phía mấy người bạn, chàng nhìn chân họ để phân biệt, chàng thấy hình như nghe tiếng lốp bốp bên kia sông Terek, đưa mắt nhìn chân trời đầy núi non trắng xóa trùng điệp dưới vầng trăng lưỡi liềm lật ngược, chàng thấy bờ sông bên kia, dòng Terek và mấy khúc cây nổi trên mặt nước coi rõ lắm : chàng có cảm tưởng như chính mình trôi đi còn dòng sông Terek và mấy khúc cây lại đứng yên, nhưng cảm tưởng ấy chỉ kéo dài trong giây lát. Chàng lại đưa mắt nhìn. Một khúc gỗ đen có cành lớn khiến chàng phải chăm chú quan sát. Khúc gỗ này trôi ở giữa sông coi lạ lắm, nó chẳng xoay ngang cũng chẳng xoay dọc. Hình như nó chẳng trôi theo dòng nước mà lại đi xéo qua sông về phía bờ cát. Lucas vươn cổ nhìn kỹ. Cái khúc gỗ đã tới bờ, nó ngừng lại, chàng thấy một cử chỉ khả nghi lắm. Lucas tưởng như thấy một cánh tay ở khúc gỗ thò ra. Chàng nghĩ bụng : « đúng là tên Abrek. Ta sẽ hạ nó một mình ». Chàng cầm súng bình

tĩnh lắm, đưa súng lên, kéo quy-lát, chàng nín hơi mắt nhìn chằm chằm.

Chàng nghĩ bụng : « Mình chẳng đánh thức tụi nó ». Tim đập mạnh quá, chàng bèn ngừng một chút rồi lắng tai nghe. Bỗng nghe thấy có tiếng động ; cái khúc gỗ lại rẽ nước đi sang bờ phía người Nga. Chàng nghĩ bụng : « nhất định không để nó đi thoát », chàng thấy dưới ánh trăng mờ một cái đầu người Thát-đát. Chàng chĩa mũi súng vào đấy, có cảm tưởng như nó gần ngay ở đầu nòng súng. Rồi lại nhìn lên trên : chàng khoái trá nghĩ bụng : « Ừ đúng là tên Abrek », rồi quì xuống theo kiểu Cosaque chàng bèn đọc lời cầu nguyện như hồi còn bé đã học được « vinh quang Trời và Chúa » [1] rồi lẫy cò. Một tia sáng lóe ra soi sáng cả bụi lau cả mặt nước. Tiếng nổ khô khan sắc bén dội trên sông về phía xa xa vang rền như sấm. Cái khúc gỗ nay không còn trôi xéo nữa mà trôi theo dòng nước, nó đong đưa quay lộn đi.

Ergouchov nhỏm dậy sau súc gỗ đưa tay vớ cây súng kêu :

— Bắt lấy nó. Tôi bảo anh bắt nó.

Lucas nghiến răng bảo :

— Im đi ! Đồ quỉ ! Bọn Abrek.

---

1) *Gloire au Père et au Fils : Trời (Père) và Chúa (Fils) sinh ra con người, vạn vật. Khi giết người hay vật phải cầu nguyện (người dịch chú thích)*

Nazaire hỏi :

— Ai bắn thế. Anh bắn ai đó Lucas.

Lucas yên lặng không đáp. Chàng nạp đạn rồi nhìn cái khúc gỗ cuốn theo dòng nước. Nó ngừng lại ở bãi cát gần đấy, phía sau có vật gì lớn đang cử động trên mặt nước.

Hai người lính Cosaque hỏi tiếp :

— Anh bắn ai thế hả ? Nói đi !

Lucas nhắc lại :

Bọn Abrek, các anh không nghe à ?

— Này anh nói thật đi ! Có lẽ anh bắn vu vơ đấy ?

— Tôi bắn chết một tên Abrek ! Tôi vừa hạ nó đấy, giọng chàng hổn hển vì xúc động, cố lấy bình tĩnh. Có một người bơi ở dưới kia... tôi bắn nó chết. Các anh nhìn mà coi !

Nói rồi chàng đưa tay chỉ.

Erogouchov đưa tay giụi mắt bảo :

— Thôi đừng nói nhảm.

Lucas bảo :

— Sao lại nói nhảm, anh coi kìa ! Anh nhìn xuống dưới kia. Chàng cầm vai Ergouchov áp sát vào mình rất mạnh khiến Ergouchov cũng run lên.

Ergouchov nhìn về phía ấy và nhận ra một thân người, anh chàng này đổi giọng :

— Ê, ê ! Thế nào cũng còn mấy đứa nữa. Tôi bảo thật đấy. (Miệng lầm bầm tay cầm súng). Nó

là thằng lính tiên phong dẫn đạo, có lẽ chúng sang đây rồi hay còn ở bờ bên kia, tôi bảo thật đấy!

Lucas cởi dây lưng tính cởi áo ngoài.

Ergouchov bảo :

— Đi đâu hả ? Thằng ngu này ? Mi muốn chết hả ? Ta bảo thật đấy. Nếu mi hạ nó thì nó nằm đấy chứ có đi đâu. Đưa cho ta tí thuốc súng nào. Anh có không hả ? Nazaire chạy về đồn mau, đừng có chạy theo bờ sông mà bỏ mạng à, cứ tin ta đi !

Nazaire giận dữ bảo :

— Tại sao tôi phải đi một mình, anh đi đi.

Lucas áo xắn cao tiến lại bờ sông. Ergouchov tra thuốc vào lỗ ngòi súng bảo :

— Đừng có đi, anh nghe chưa ! Ta thấy nó nằm yên rồi. Trời sắp sáng cứ để đấy, ở đồn sẽ cho người tới. Nazaire đi đi chứ ? Anh sợ hả ? Đừng sợ, ta bảo thiệt.

Nazaire bảo :

— Lucas, này Lucas, anh kể cho nghe anh đã giết nó ra sao.

Lucas bỏ ý định bơi qua sông :

— Đi, đi về đồn mau. Còn tôi chờ ở đây. Bảo mấy người Cosaque gởi một do thám đến đây. Nếu họ ở bên này, thì phải bắt trọn ổ !

Ergouchov đứng dậy nói :

— Ta bảo là chúng nó sẽ trốn thoát thật đấy. Phải bắt chúng lại.

Ergouchov và Nazaire cùng đứng dậy. Họ làm dấu rồi lên đường về đồn, họ không đi theo mé bờ sông mà lại vạch một con đường qua khu rừng man dại, để đi vào con đường nhỏ trong rừng. Ergouchov bảo :

— Này Lucas, coi chừng chớ có cử động nghe, coi chừng họ cắt cổ mi đó nghe. Mở to mắt ra chớ có ngủ gật đấy nhá ! Ta bảo thật đấy !

Lucas nói :

— Ừ ! Được rồi.

Chàng cầm súng lại ngồi trên khúc gỗ.

Lucas ngồi một mình nhìn bờ cát trắng nghe ngóng xem mấy người kỵ binh Cosaque có tới không. Nhưng đồn xa lắm, chờ lâu chàng thấy sốt ruột. Nghĩ rằng mấy người Abrek đi theo tên bị hạ sát ấy sẽ trốn thoát mất. Chàng cũng ghét cay ghét đắng bọn Abrek sắp trốn thoát bây giờ y như vụ con lợn rừng tối qua. Khi thì nhìn quanh chàng, khi nhìn sang bờ bên kia, lúc nào cũng mong ngóng coi có thấy ai không, chàng đã cầm súng lăm lăm chỉ chực nhả đạn. Chàng không hề nghĩ là mình có thể bị giết chết.

IX

Trời đã dần sáng. Cái thi thể người Tchetchène nằm đong đưa trên bãi cát mới rồi nay hiện rõ cả ra. Rồi bỗng có tiếng lau sậy sột soạt, tiếng chân người gần anh Cosaque [1] mấy ngọn cây lau rung động. Anh Cosaque đưa tay lên cò súng nói :

— Vinh quang Trời và Chúa.

Nghe thấy tiếng cò súng lách tách, bước chân người dừng lại.

—Này ! Anh Cosaque ! Đừng bắn bác !

Đó là bác Erochka, giọng nói vẫn trầm trầm. Bác rẽ mấy cây lau tiến lại bên Lucas.

Anh này bảo :

— Trời ơi chút xíu nữa thì tôi bắn bác rồi, thật đấy.

Ông già hỏi :

— Anh bắn cái gì hồi nãy đó ?

Giọng nói vang cả vào rừng sâu, rọi cả xuống

---

(1) Tức Lucas. (người dịch chú thích.)

sông phá tan cái cảnh tỉnh mịch huyền bí của màn đêm bao quanh người Cosaque. Chút nữa trời sáng sẽ nhìn thấy rõ hơn nhỉ ?

Lucas hạ khóa súng lại rồi đứng dậy ra vẻ bình tĩnh :

— Bác không thấy à. Tôi đã bắn chết con quỉ đó !

Ông già vẫn không rời mắt nhìn cái lưng người trắng trắng bên dòng nước lăn tăn.

— Nó đeo khúc gỗ sau lưng mà bơi. Tôi thấy nó đến... Bác coi đó ! Cái quần xà-lỏn xanh... Cái khẩu súng này... đúng rồi... bác thấy không nào ?

Ông già hăng hái bảo :

— Dĩ nhiên ta thấy rõ chứ !

Một vẻ nghiêm trang thoáng hiện trên khuôn mặt, ông ra vẻ lấy làm tiếc, nói :

— Anh đã giết một chiến sĩ gan dạ !

— Tôi đứng ở đây như thế này, tôi nhìn thấy như có cái gì đen đen ở bờ bên kia tiến lại ? Tôi đứng chờ, chắc là có người đang nhô lên thụt xuống. Lạ thay ! Cái khúc gỗ, cái khúc gỗ khá lớn nó trôi xéo xéo chứ chẳng trôi theo dòng nước. Tôi nhìn kỹ thấy có cái đầu người ở dưới, chẳng phải là chuyện thường, tôi xoay người vì vướng mấy cây lau nên tôi nhìn không rõ.. Tôi đứng dậy, con quỉ đó chắc là nó nghe thấy. Nó dừng trên bãi cát, đi ra nhìn quanh. Tôi nghĩ bụng.

Mày sợ à mày không thoát tay tao đâu. Nó vẫn nhìn quanh (Chà ! Lúc ấy tôi khát quá) tôi đã cầm súng sẵn sàng. Tôi nằm yên đợi. Tôi nằm yên một lúc rồi thấy nó lay động nó bơi. Khi nó hiện ra dưới ánh trăng tôi thấy rõ lưng nó. « Vinh quang Trời Chúa và Thánh thần ». Tôi đưa mắt nhìn qua làn khói. Nó vùng vẫy giữa dòng nước. Hình như tôi nghe thấy tiếng nó kêu la. May quá ! tôi bắn được nó, tôi nghĩ thế. Khi nước đưa nó lên bờ thì sự thể mới rõ ràng ra : nó tính đứng dậy nhưng kiệt sức. Nó vùng vẫy rồi nằm dài ra. Bây giờ thì rõ ràng ai cũng thấy cả. Bác thấy không, chắc là nó chết rồi, chả thấy nó động đậy gì cả. Mấy người Cosaque đã đi về đồn ; tôi mong bọn nó bị bắt hết.

Ông già bảo :

— Bắt tụi nó ư, nhưng bây giờ chúng đi xa, về nhà chúng cả rồi, nói rồi ông gật đầu buồn bã.

Lúc ấy mấy người Cosaque kẻ thì đi bộ, kẻ thì cưỡi ngựa, có tiếng nói ồn ào, tiếng cây gẫy răng rắc ở bờ sông.

Lucas bảo :

— Họ có đem thuyền lại không ?

Có người bảo :

— Hoan hô Lucas ra, đem nó lên bờ.

Lucas chẳng đợi thuyền, chàng cởi áo, mắt vẫn chăm chú nhìn chiến lợi phẩm.

Ông hạ sĩ quan bảo :

— Đợi chút, Nazaire, đem thuyền lại !

Có người Cosaque bảo :

— Này thằng khỉ, nhỡ nó còn sống, nó vờ chết thì sao ? Cầm theo con dao này !

Lucas bảo :

— Để đứa khác cầm !

Nói rồi cởi quần đùi, chàng cởi rất mau, làm dấu, rồi nhảy ào xuống nước. Chàng nhảy xuống rồi vung tay bơi, lưng nổi cao trên mặt nước, chàng cố rẽ dòng nước để bơi về phía bờ cát. Mấy người Cosaque ngồi xúm xít bên bờ trò chuyện um sùm. Ba người kị sĩ đi hộ vệ. Cái thuyền hiện ra ở chỗ khúc quanh. Lucas leo lên bãi cát, chàng cứ nhìn thi thể rồi lật đi lật lại hai lần. Chàng nói vọng qua sông :

— Nó chết rồi !

Người Tchetchène bị bắn trúng đầu. Anh ta mặc cái xà lỏn xanh, một cái sơ mi và cái áo dạ ngoài. Ở lưng có đeo khẩu súng và con dao găm. Anh ta có đeo khúc gỗ to tướng đã làm Lucas nhìn lầm từ lúc đầu.

Có người Cosoque bảo :

— Con chim trúng đạn rồi. Họ ngồi thành vòng tròn, lúc ấy cái thi thể của tên Tchetchène vớt ở trên thuyền xuống nằm dài trên đám cỏ ở bờ sông.

Có anh bảo :

— Sao mà nó vàng thế.

Một anh nữa bảo :

— Còn mấy người nữa của bọn mình đi tìm kiếm ở đâu thế nhỉ. Có lẽ họ ở bờ bên kia. Đúng nó là dọ thám rồi nếu không nó đâu có bơi qua đây làm chi. Vô lý quá.

— Thằng khứa này láu cá lắm, nó tự hiến mình trước nhất. Đó là một chiến sĩ gan dạ trong số các chiến sĩ khác ! Thật đấy. Lucas nhạo báng rồi vội mặc quần áo ấm, chàng rùng mình luôn. Râu đã có mầu, bị cắt xén.

— Còn cái áo ngoài nó quấn ở trong túi sau lưng cho dễ bơi.

Ông hạ sĩ quan bảo :

— Này Lucas ! Anh lấy con dao và cái áo, còn khẩu súng đưa tôi, lại nhà tôi, tôi trả ba đồng. Anh thấy không, cái này dở lắm, tôi giữ làm kỷ niệm !

Ông cầm khẩu súng và con dao găm của nạn nhân trong tay.

Lucas chẳng nói gì. Có lẽ chàng không thích mua bán kiểu đó. Nhưng biết là tránh chẳng được. Chàng cau mày bảo :

— Cái đồ thằng quỉ súc vật này. Tưởng cái áo còn tốt, ai dè nó rách nát như xơ mướp ấy. Rồi chàng ném cái áo xuống đất.

Có anh Cosaque khác bảo :

— Nó còn dùng để đi rừng được !

— Mossev ! Tôi về nhà đây !

Chàng Lucas quên giận muốn được ông xếp thưởng công vì quà tặng này.

— Ừ, đi đi.

Ông hạ sĩ quan hỏi mấy người Cosaque :

— Các anh kéo nó ra sau đồn !

Ông ta ngắm nghía khẩu súng bảo :

— Phải che nắng cho nó, có lẽ họ ở bên núi sẽ sang chuộc xác.

Có người bảo :

— Trời chưa nóng mà !

Một anh Cosaque nói :

— Nầy nếu có con chó rừng lại xé xác nó thì sao ?

— Chúng tôi sẽ đặt người canh gác. Nếu không khi họ sang chuộc xác mà thấy thân thể bị xé chắc là buồn lắm đấy.

Ông hạ sĩ quan vui vẻ bảo :

— Sao Lucas, đãi anh em uống rượu chứ !

Mấy người Cosaque phụ họa :

— Đó là luật lệ. Anh thấy là trời thương anh không... Chẳng thấy gì cả thế mà hạ được tên Abrek.

Lucas bảo :

— Thế thì các anh mua con dao với cái áo ấy tôi bán cho. Trả giá cao cao một chút đi. Tôi cũng

bán cả cái quần xà lỏn, kệ cha nó, tôi mặc không vừa, thằng quỉ đó nó gầy quá.

Có người Cosaque mua cái áo với giá một đồng. Một người khác đổi con dao lấy hai thùng rượu.

Lucas nói :

— Uống đi các em ! Ta cho các em một thùng. Ta sẽ đem ở làng đến.

Nazaire bảo :

— Này còn cái quần xà lỏn cắt nó ra làm khăn mùi xoa cho tụi con gái.

Mấy người lính Cosaque cười ầm cả lên.

Ông hạ sĩ quan bảo : « Cười vừa thôi, các cha nội. Đem cái thi thể này đi giùm tôi, chứ sao lại để trước nhà thế này.

Lucas lên giọng trịch thượng bảo mấy người Cosaque :

— Ê, các anh kéo nó lên đây !

Mấy người kia cầm cái xác ra vẻ cau có, họ tuân hành chàng như tuân lệnh ông xếp. Kéo cái thây được một quãng, mấy người Cosaque bèn bỏ chân hắn ta xuống. Hai chân lay động rồi rớt xuống. Nazaire tiến lại cái xác kéo cái đầu dậy để nhìn vết thương đẫm trên thái dương và khuôn mặt của kẻ xấu số ! Anh nói :

— Bắn đúng vào sọ. Người chủ sang chuộc xác còn nhận diện được.

Chẳng ai nói gì, rồi lại yên lặng.

Mặt trời đã lên cao chiếu ánh sáng trên đám cây cỏ xanh tươi ướt đẫm sương đêm. Dòng sông Terek vẫn kêu rì rầm ; rừng sâu gần đấy giờ đã thức tỉnh, mấy con chim trĩ kêu ríu rít chào mừng buổi sáng. Mấy người Cosaque yên lặng ngồi quanh thi thể nạn nhân coi. Cái thân thể nâu sạm này coi cũng khá đẹp, cái quần đùi xanh ướt đẫm, bụng có thắt dây lưng. Hai cánh tay buông thõng hai bên. Cái đầu tròn cạo sạch. Màu hơi tim tím ngoẹo xuống, vết thương đã khép lại. Cái trán nhẵn nhụi nâu bóng nồi bật ở gần nơi đã cạo tóc. Đôi mắt mở rộng lờ đờ, hai con ngươi hình như muốn nhìn lên nhìn xuống tất cả mọi vật. Trên hai phía đầu môi mịn thõng xuống trông rất rõ dưới chòm ria đỏ cắt xén gọn gàng hình như anh ta tỏ vẻ nhạo báng. Trên mu bàn tay có lông đỏ, mấy ngón tay co quắp, móng tay sơn đỏ hết cả. Lucas chưa mặc quần áo. Người chàng ướt đẫm, cổ chàng đỏ và mắt sáng lên chưa bao giờ như thế. Hai gò má chàng rung động, Cái thân thể trắng lực lưỡng bốc ra một làn hơi dưới khí mát ban mai trông rõ lắm. Chàng nhìn cái xác bảo :

— Nó cũng là người.

Có người Cosaque bảo :

— Ừ, nếu anh mà sa vào tay tụi nó chắc cũng chả thoát được.

Mấy người Cosaque lại trò chuyện phá tan bầu không khí yên lặng. Hai người đi chặt cây để che cái tử thi ấy. Mấy người kia về đồn. Lucas và Nazaire sửa soạn về làng.

Nửa giờ sau, Lucas và Nazaire đi như chạy về nhà qua khu rừng nằm giữa làng và dòng sông Terek, họ trò chuyện huyên thuyên.

Bỗng Lucas bảo :

— Này anh coi chừng đừng có bảo là tôi nhờ anh đi nhá : anh nhớ coi xem chồng cô nàng có nhà không.

Nazaire nhận lời hỏi :

— Thế tôi sang nhà Yamka. Họ có làm tiệc tùng gì không ?

Lucas bảo :

— Họ làm tiệc bữa nào, hôm nay hả ?

Về tới làng mấy người Cosaque uống rượu rồi ngủ tới chiều.

X

Mấy hôm sau cái vụ ấy, có hai đại đội của tiểu đoàn bộ binh xứ Caucase tới trấn đóng ở Novomliuskaia, xe cộ đã tháo ngựa để đấy cả. Mấy người coi nấu ăn đã đào cái hố rồi đi « thuổng » mấy khúc củi ở sân nhà người ta để nấu kê nấu cháo. Mấy ông chuẩn úy đang phát lương. Những người lính hộ tống đang đóng cọc để buộc ngựa. Còn mấy ông cai đội cứ làm như là ở nhà mình vậy, họ chạy qua ngõ này đường kia, chỉ nhà ở cho mấy ông quan và lính tráng. Những hòm xanh xếp thành hàng lối nào ngựa xe. Nào cơm cháo đã nấu chín. Có cả ông đại úy, ông trung úy và ông chuẩn úy Onesime Mikhailovitch. Người ta bảo là hai đại đội ấy được lịnh đóng ở làng Cosaque. Vì thế mà mấy đại đội ấy đến đóng ở nhà họ. Tại sao lại phải đóng quân thế? Mấy người Cosaque này là ai thế? Họ có bằng lòng cho lính tráng tới đóng ở nhà mình không? Họ có phải là người cựu giáo

không? Chuyện ấy chả quan hệ gì. Lãnh tiền xong mấy người lính mệt mỏi đầy bụi bặm đi qua lại ngoài phố ồn ào như đàn ong, họ chẳng cần để ý mấy người dân Cosaque đang bực mình, họ tụm năm tụm ba trò chuyện vui vẻ, lên đạn lách cách, vào nhà dân chúng treo đồ đạc, mở túi đẩy lấy đồ rồi đùa cợt với đàn bà con gái. Có một nhóm tính ngồi quây quần bên nồi cơm, họ thích ngồi ăn lắm, miệng phì phèo thuốc lá khi thì nhìn làn khói lên bầu trời oi ả rồi tụ lại thành đám mây trắng, khi thì nhìn mấy ngọn lửa đang cháy rung rinh như thủy tinh nóng cháy trong bầu không khí yên lặng, họ vui đùa chế nhạo mấy người đàn ông đàn bà Cosaque vì mấy người này sinh sống khác người Nga. Sân nhà nào cũng có lính tráng, có tiếng cười đùa, có tiếng the thé bực bội của mấy bà cãi nhau không cho lính vào nhà mượn đồ đạc bát đĩa hay xin nước. Mấy thằng cu, mấy con bé đứng nép mình vào chân mẹ, chúng nép vào nhau e sợ nhìn mấy ông lính bộ bịnh lạ mặt rồi chúng đi theo sau ra vẻ sợ sệt lắm. Mấy người Cosaque già cả ra khỏi nhà ngồi trước cửa buồn rầu lặng lẽ nhìn mấy người lính đi qua đi lại: mấy người này nhẫn nhục với tình cảnh ấy không biết làm sao mà thoát ra được.

Từ ba tháng qua đã đăng vào tiểu đoàn Caucase, chàng là sinh viên sĩ quan đã thuê được

một căn nhà khá nhất làng: ấy là nhà ông thiếu úy Elievassilievitch tức nhà bà Oulita.

Jeannot thở hồn hển bảo Olenine đang ở trong sân ngồi trên lưng con ngựa Kabarda [1] mua ở tỉnh Grozny [2]. Chàng vào sân vui vẻ sau đoạn đường năm giờ liền. Chàng hỏi:

— Cái gì đó Jean Vassilitch[3], chàng vuốt ve con ngựa và vui vẻ nhìn Jeannot đầu tóc rối bù mồ hôi nhễ nhại. Chàng đi theo đoàn quân đang dở hành lý.

Olenine trông dáng người lạ lắm. Chàng để bộ ria non và để râu cằm chứ không cạo nhẵn như mấy người trai trẻ. Thức trắng nhiều đêm, đáng lý mặt mày phải vàng như nghệ mà lại đỏ sạm ở má, ở trán, sau gáy trông mạnh khỏe lắm. Chàng mặt chiếc áo khoác trắng bẩn ở nhiều nếp gấp, có mang khí giới mà lại chẳng mặc quần áo đen mới sạch như mọi người. Chàng mặc áo cổ lụa cứng siết chặt cái cổ rám nắng chứ không mặc áo cổ giả hồ cứng. Chàng ăn mặc theo lối người Tcherkesse nhưng không đúng mốt, ai cũng nhận ra chàng là người Nga chứ chả giống chiến

---

1. Miền gần xứ Tchetchène, phía Đông nuôi ngựa có tiếng vì dai sức.

2. Tướng Ermolov lập ra năm 1818, là thủ đô của xứ Tchet chène. Nay là một trung tâm dầu hỏa rất lớn.

3. Tức Jeannot.

sĩ gan dạ miền sơn cước chút nào. Toàn diện con người như thế, nhưng bề ngoài lại có vẻ khỏe mạnh vui vẻ và mãn nguyện.

Jeannot bảo :

— Ông buồn cười chuyện đó hả ? Ông thử đi hỏi mấy người đó mà coi. Họ đóng cửa tống cổ mình ra ngay chứ chẳng nói được đến nửa câu.

Jeannot giận dữ ném cái thùng sắt xuống bờ cửa.

— Người ta bảo bọn này không phải là người Nga.

— Anh phải hỏi ông xã trưởng chớ. Jeannot cáu lắm bảo :

— Mà tôi có biết ông ở chỗ nào đâu.

Olenine đảo mắt nhìn quanh hỏi :

— Thế ai hành tội anh dữ vậy ?

Jeannot ôm đầu bảo :

— Ai mà biết được chà !

Ông chủ thì đi vắng, họ bảo là đi câu ở bờ sông chỗ Kríga [1]. Còn con mụ già, thật là trời hại tôi, gớm mụ ấy ác quá. Tôi chả biết làm sao chúng mình sống ở đây được. Họ còn tàn tệ hơn cả bọn Thát-đát thật đấy. Thế mà họ lại tự nhận là tín đồ Thiên Chúa. Bọn Thát-đát còn tử tế hơn, « Đi câu

---

1.) Tiếng địa phương chỉ « chỗ gần sông có hàng rào để câu, đánh cá » (Tolstoi chú thích)

ở Kriga » thế nghĩa là cái quái gì ? Jeannot nói rồi quay lưng đi.

Olenine vẫn ngồi trên lưng ngựa nhạo báng :

— Thế anh có nghĩ là ở công sở của chúng mình cũng vậy không ?

Jeannot bảo :

— Xin ông xuống ngựa ạ !

Anh này có vẻ bực mình vì tục lệ của xứ nầy nhưng ráng chịu vậy.

Olenine xuống ngựa bảo :

— Này Jeannot, thế bọn Thát-đát tử tế hơn hả ?

Jeannot ức lắm bảo :

— Trời ơi ông chọc que tôi hoài à ! Ông cứ đùa mãi ! !

Olenine vẫn cười bảo :

— Này thôi đừng giận, Jean Vassiliévitch. Anh để tôi tới gặp ông bà chủ coi, anh sẽ thấy mọi chuyện xong xuôi hết. Rồi chúng mình sẽ sống ung dung ở đây ! Này đừng có cáu !

Jeannot chẳng nói gì chỉ nháy mắt rồi lừ đừ đưa mắt nhìn chủ gật đầu. Jeannot chỉ coi Olenine như một người chủ.

Olenine chỉ coi Jeannot như một tên bồi. Cả hai đều ngạc nhiên khi nghe người bảo hai người là bạn. Tuy nhiên họ cũng là bạn nhưng không lộ ra đấy thôi, Jeannot được nuôi ở lâu đài từ năm

mười một tuổi, khi ấy Olenine cũng trạc tuổi đó. Khi Olenine mười lăm tuổi, chàng đã dạy Jeannot học, chàng dạy anh tiếng Pháp vì thế mà Jeannot hãnh diện lắm. bây giờ khi vui vẻ, Jeannot thường chêm một câu tiếng Tây rồi lại cười nham nhở.

Olenine trèo lên bậc thang rồi đẩy cửa vào. Marion mặc áo sơ mi hồng như các bà các cô trong xứ thường mặc ở nhà, nàng sợ hãi nhảy lên đứng sát vào tường rồi lấy vạt áo sơ mi Thát-đát che mặt. Olenine mở rộng cửa, chàng thấy tất cả cái dáng người cao lớn, của cô gái trong bóng mờ mờ tối. Sẵn tính tò mò của tuổi trẻ, chàng chăm chú nhìn cái dáng người cứng cáp khỏe mạnh hiện rõ trong cái áo vải mỏng và đôi mắt đẹp đen lay láy đang mở rộng nhìn chàng sợ sệt, có vẻ ngây thơ hoang dại lạ. Olenine nghĩ bụng « chính là nàng » rồi chàng lại nghĩ « và còn rất nhiều cô như vậy » rồi chàng mở cửa trong. Bà già Oulika mặc áo sơ mi quay lưng về phía chàng, bà đang cúi xuống cái chổi. Chàng bèn cất giọng :

— A ! chào bà mẹ ! Chúng tôi đến tìm chỗ ở...

Bà cụ Cosaque cứ ngồi yên chỉ quay lại nhìn khuôn mặt bà nghiêm nghị nhưng còn phảng phất vẻ đẹp.

Bà đưa mắt dưới cặp lông mày rậm nhìn lối vào mà la lớn :

— Đi tìm chỗ hả ? Ông đùa à ? Tôi sẽ chỉ chỗ

ở cho ông ! Xin mời ông bước đi đi.

Mới đầu Olenine cứ tưởng rằng sau cuộc hành quân mệt mỏi của đoàn quân gan dạ xứ Caucase, trong đó có chàng, tưởng là sẽ được mọi nơi tiếp đón ban đồng đội một cách niềm nở nhất là ở nhà mấy người Cosaque, vì thế nên thái độ ấy làm chàng ngạc nhiên lắm. Tuy vậy chàng vẫn bình thản muốn nói cho bà già biết là mình có ý định thuê nhà trả tiền đàng hoàng nhưng bà cụ chẳng để cho chàng nói hết câu ; bà cất giọng the thé, ngắt lời Olenine.

— Cái gì, ông nội muốn cái gì ?

«Ông còn đòi cái gì hả ? Đồ quỉ ? đợi tí nữa ông chủ về thì ông ấy cho ở nhờ ! Ta chẳng cần mấy đồng tiền ôn hoàng ấy của mi, ai mà chẳng biết, lính tráng vào nhà phun khói thuốc cùng cả hôi thối lắm rồi lại còn đòi trả tiền nhà nữa ! Chúng tôi biết cái nỗi ấy rồi. Sao giặc nó không bắn chết bọn quỉ này đi ! ! !

Olenine nghĩ bụng. Thằng Jeannot nói có lý. Bọn Thát-đát còn tử tế hơn. Chàng bước ra khỏi, tai vẫn nghe thấy bà Oulitka xổ nho um sùm. Nàng Marion bao giờ cũng mặc áo hồng, bây giờ nàng lại lấy một khăn mù xoa trắng buộc chùm kín tận mắt, cô bỗng tiến lại gần chàng khi vừa bước ra, nàng vội bước xuống thềm, bước chân nện mạnh trên bậc, nàng đứng lại một chút nhìn chàng thanh niên với đôi mắt nhạo báng rồi đi khuất sau nhà.

Dáng đi trẻ trung vững chãi, cái nhìn hoang dại, đôi mắt long lanh dưới vành khăn trắng, cái vẻ cân đối cứng cáp của người đẹp lúc ấy càng làm Olenine sững sốt. Chàng nghĩ bụng. « chắc là nàng ». Chàng tiến gần lại Jeannot chẳng còn nghĩ tới chuyện thuê nhà thuê cửa mà cứ mải ngắm nàng Marion.

Jeannot nói ;

« Đấy là cô gái hoang dại : nàng đang bận việc coi cũng tươi lắm. Đúng là thứ hoang dại ! La fememe[1]... anh chàng nói cười ồn ào ra vẻ trịnh trọng nữa...

---

1. Người đàn bà. Nguyên văn bằng tiếng Pháp. Anh Jeannot học được mấy câu tiếng Pháp cứ nói luôn miệng.

XI

Buổi chiều ông chủ nhà đi câu cá về được biết có người muốn thuê nhà bèn bảo vợ cứ yên tâm và chấp thuận mọi ý muốn của Jeannot.

Thế là được thu xếp vào ở nhà mới. Gia đình chủ nhà dọn sang căn phòng có sưởi ấm và ông sinh viên sĩ quan ở nửa kia trả ba đồng một tháng. Olenine ăn cơm rồi đi ngủ. Buổi chiều chàng tỉnh dậy lau mặt ăn cơm tối, rồi ngậm điếu thuốc phì phèo trên môi, ra ngồi phía cửa sổ trông xuống đường. Trời đã bớt nóng. Bóng nghiêng xéo của căn nhà và cái đầu nhà xơ xác trải ra đường đầy bụi, ngả xuống vách căn nhà khác. Mái lợp bằng cây lau của căn nhà đối diện, dốc thẳng và lấp lánh dưới ánh nắng của trời chiều. Khí trời tươi mát. Trong làng tĩnh mịch, mấy người lính đã đi nằm yên lặng. Đàn súc vật chưa trở về, mấy người đi làm vẫn chưa trở về.

Olenine trọ ở tận đầu làng. Thỉnh thoảng ở miền xa xăm sau dòng sông Terek có tiếng nổ điếc tai, có lẽ ở tận miền Tchetchène hay ở trên đồi Koumyle, nơi mà Olenine mới rời khỏi. Sau ba tháng đóng quân giữa trời, Olenine cảm thấy khoan khoái lắm. Khuôn mặt mới rửa của chàng thoáng một vẻ tươi mát. Thân thể cường tráng vẫn sạch sẽ dù đã đi thiên sơn vạn thủy : tay chân chàng yên nghỉ tỏa ra cái trầm lặng và sức khỏe cứng cáp. Tâm hồn chàng tươi trẻ và trong sáng. Chàng tưởng nhớ lại trận mạc và cảnh nguy hiểm đã qua. Chàng cũng nhớ lại rằng trong cơn nguy khốn, chàng vẫn xử sự cao thượng lắm, chẳng thua kém gì ai và đáng được xếp vào hạng dũng cảm như người xứ Caucase. Còn về những kỷ niệm ở kinh thành Mạc-tư-khoa nay đã trôi dần vào quên lãng. Cuộc đời của chàng trước đây đã chìm lắng đi rồi, một cuộc đời mới bắt đầu, cuộc đời tất mới mẻ không một lầm lẫn nào cả. Ở đây chàng có thể là một con người mới mẻ giữa những người mới mẻ tự nhìn mình dưới một nhãn quan mới và tốt đẹp hơn. Chàng cảm thấy trẻ trung, vui tươi vô cớ khi thì đưa mắt nhìn mấy đứa trẻ đánh quay ở dưới bóng mát căn nhà. khi thì nhìn chỗ ở mới sửa soạn rất ngăn nắp : chàng tự nhủ là mình được sống một cuộc đời mới ở trong làng Cosaque rất thoải mái. Chàng vẫn còn nhìn núi và trời, một

cảm tưởng uy nghi chững chạc xen lẫn với tất cả kỷ niệm hay mơ mộng viển vông. Cuộc đời đã thay đổi khác hẳn ý nghĩ của chàng khi rời Mạc-tư-khoa nhưng nó đem lại hạnh phúc thực không ngờ tới. Đồi núi bao giờ cũng vẫn là đồi núi trùng điệp gợi hứng cho tất cả cảm nghĩ của chàng.

Có mấy đứa trẻ đang đánh quay dưới cửa sổ nhìn qua con đường rồi kêu ầm lên :

— A ha ! Bác Erochka ôm con chó, bác liếm, hỏa lò [1]. Bác Erochka ôm chó cái ! ! Bác đã ôm chó, ngậm dao...

Chúng la rân rồi xô nhau chạy thụt lùi.

Mấy tiếng ấy chế nhạo bác Erochka. Bác này đi săn về đang vác súng trên vai, đeo trĩ ở dây lưng.

Ông cụ vung vẫy tay bảo :

« Các cháu ạ ! Lỗi ở bác, lỗi ở bác đã ôm chó. » Ông lặp đi lặp lại rồi nhìn các cửa sổ ở hai bên đường có lẽ bực lắm mà vẫn ra vẻ thản nhiên.

Olenine lấy làm lạ về cách đón tiếp bác thợ săn của mấy đứa trẻ, lại rất ngạc nhiên vì vẻ mặt thông minh biểu lộ và sức mạnh của người tên là Erochka ấy.

Chàng bảo ông ta :

— Ê này ông cụ Cosaque, lại đây.

---

1. Dưới địa ngục, ý nói có tội

Ông già nhìn cửa sổ rồi đứng lại, ông bỏ mũ để lộ mái đầu tóc dẹp xuống.

— Xin chào ông!

Olenine đáp:

— Xin chào ông cụ mấy đứa trẻ nó làm gì thế cụ.

Bác Erochka lại gần cửa.

Bác cất giọng ôn tồn điềm đam như mấy người có tuổi khác.

— Chúng nó trêu chọc ta đấy mà. Nhưng để ý làm gì. Ta thích thế. Cứ để bọn nó chế nhạo bác đi... sao anh là ông xếp hả?

— Không tôi chỉ là sinh viên sĩ quan, thế cụ bắn mấy con trĩ ở đâu thế?

— Ở trong rừng, ta bắt được ba con mái.

Ông già nói và quay cái lưng to lớn về phía cửa, trên có treo ba con trĩ mái, sợi dây lưng siết chặt ba cái đầu lại, máu chảy ướt cả áo.

Ông hỏi tiếp:

— Anh chưa thấy bao giờ à? Cầm lấy một đôi, này nếu anh muốn cứ cầm lấy, thế anh có biết đi săn không? nói rồi chìa hai con trĩ về phía cửa sổ.

— Ừ. Khi đi trận tôi có bắn được bốn con.

Ông già ra vẻ vui vẻ vui đùa:

— Bốn con à? Nhiều. Anh có biết uống rượu vang đỏ không?

— Sao lại không, tôi cũng thích uống.

Erochka bảo :

— Hì ! Hì ! Ta thấy anh có vẻ tử tế đấy ! Chúng mình kết bạn mí nhau nhá !

Olenine đáp :

— Mời bác vào làm hớp rượu cái đã.

Ông kia :

— Được, cầm lấy mấy con trĩ đi !

Khuôn mặt ông già lộ vẻ vui mừng, anh chàng sinh viên sĩ quan này khiến ông hài lòng vì ông biết ngay là mình có thể vào nhà chàng ta làm vài chén, vì thế mà ông cụ muốn tặng chàng đôi trĩ.

Mấy phút sau, bóng dáng bác Erochka đã hiện trên khung cửa, ở đây Olenine mới có dịp thấy cái sức lực cường tráng của bác dù bộ râu có bạc phơ trên khuôn mặt đỏ gay và đã có nhiều nếp nhăn vì tuổi tác và vì làm việc. Bắp thịt ở chân, ở vai bác lẳn lên như tay, chân một thanh niên. Ở trên đầu chỗ tóc ngắn có một vết thẹo sâu. Cái cổ lớn, xương xẩu đầy những nếp nhăn y như cổ con bò. Bàn tay đã thành trai có nhiều chỗ bị cào sứt trầy trật. Bác ta nhẹ nhàng bước vào, bỏ khẩu súng xuống đất, đưa mắt nhìn một lượt đồ đạc vật dụng rồi bước vào phòng với đôi chân trong bộ giày da hươu méo mó. Một hương vị thiu thiu nồng nặc có vẻ khó ngửi của rượu vang, rượu vốt ca (vodka)[1]

1. Rượu Vodka là rượu quốc hồn quốc túy của Nga như rượu sa-kê của Nhật, rượu sâm banh của Pháp, rượu đế của Việt-nam (người dịch chú).

mùi thuốc súng, mùi máu đặc và theo con người ấy vào phòng.

Bác Erochka dơ tay chào mấy bức ảnh, vuốt râu tiến lại gần Olenine đưa bàn tay đen ra,

« Kochkildy » tiếng Thát-đát có nghĩa là chào anh, chúc anh mạnh giỏi.

Olenine đưa ra bảo : Kochkildy tôi biết rồi !

Bác Erochka lắc đầu không đồng ý bảo :

— Ê, anh chả biết gì cả, anh không biết phép xã giao, đồ ngu, khi nào người ta bảo anh Kochkildy anh phải trả lời là :

« Alla rasi so boun : Trời phù hộ cho anh ! » Đó anh bạn ! Chứ không phải là Kochkildy. Ta sẽ dạy anh tất cả. Ở đây chúng ta có Elie Mosseitch, người Nga bạn các anh, chúng mình sẽ kết bạn với hắn. Thằng cha tốt lắm, vừa là bợm nhậu, vừa ăn cắp đi săn, săn giỏi lắm ! Ta được nó dạy nghề cho đấy.

Olenine có vẻ thích ông già bèn hỏi :

— Thế bác định dạy tôi cái gì ?

— Ta sẽ đưa anh đi săn, ta dạy anh đánh cá. Ta sẽ chỉ cho anh thấy bọn Tchetchène, nếu anh muốn một cô bồ nhỏ, ta sẽ kiếm cho. Đó anh thấy ta chưa ! !.., ta là kẻ dễ nể lắm. Rồi ông già cười

— Nè, chú em bây giờ ta ngồi một tí đã, mệt quá. Karga ?

Olenine hỏi :

— Karga nghĩa là gì? — Nghĩa là được, tiếng Géorgie ấy là tiếng của ta, ta khoái dùng lắm. Karga. Karga ta hay nói thế ấy là lúc ta vui đùa. Này chú em bảo người đem rượu lại đây. Em có bồi không? hả Ivan! —Bác ta lại lớn tiếng hỏi — Có phải lính tráng như các anh em đều gọi là Ivan cả? chú em cũng là Ivan hả?

— Phải, Ivan.

— Jeannot ơi! Này đem rượu của ông bà chủ lại đây.

Ông già hỏi:

— Jeannot hay Ivan cũng vậy. Tại sao lính tráng của các người đều là Ivan hả. Ivan, mày lấy thứ rượu ở thùng mới đóng nhá! Họ có rượu ngon nhất làng đấy. Này đừng có trả quá ba mươi xu 1/4 thùng đấy nhá... Này chú em biết chứ, con mẹ đó nó đòi tới...

Khi Jeannot đã đi khỏi ông già tỉ tê bảo:

— Ở đây tệ lắm, họ xấu bụng khó chịu ghê! Họ đối xử với các anh tồi tệ quá, họ cho chú em còn tệ hơn cả bọn Thát-đát ấy. Các anh em người Nga đều là bọn đồ bỏ. Theo ta nghĩ, chú em là lính tráng mà vẫn tốt bụng, có lương tâm đấy. Ta có lý phải không chú em! Elie Mosseitch là lính mà tử tế đấy nhỉ? Sao em nghĩ thế nào? Chính vì thế mà ở đây họ không có ưa ta. Ta cũng chả cần. Ta là người vui vẻ, goa thích tất cả mọi người, goa tên là Erochka, ừa, như vậy đó, chú em à!

Rồi ông già, vỗ vai chàng kia thân mật lắm.

XII

Jeannot bây giờ đã thu xếp đồ đạc, dọn dẹp tử tế, rồi nhờ anh thợ cạo của đại đội hớt cho cái đầu, anh cổi đôi giày bốt ra vì còn đóng ở đây rất lâu, anh chàng có vẻ khoái trá lắm. Anh ta nhìn bác Erochka chăm chú ra vẻ cảm mến. Anhcoi ông cụ như một loại lạ lùng lắm. rồi gật đầu trước cái sàn nhà nhớp nhúa và cầm hai cái chai không dưới ghế dài ra đi tìm chủ nhà. Anh cố ra vẻ thân thiện bảo :

— À chào quí bà. Ông chủ tôi sai tôi đi mua rượu. Nào bà để cho tôi chút coi.

Bà cụ chẳng nói chi. Cô gái đứng trước tấm gương nhỏ Thát-đát đang lấy cái mu xoa che đầu, nàng yên lặng nhìn Jeannot :

— Thưa quí bà, chúng tôi trả tiền mà, Jeannot nói rồi cầm tiền lắc trong túi kêu cách cách. Quí bà tử tế chút coi, rồi tụi tôi cũng tử tế, như thế có hơn không.

Bà già bảo :

— Anh muốn bao nhiêu?

— Một phần tư thùng.

Bà mẹ Oulita bảo con gái :

— Này con đi lấy cho thằng cha ấy đi. Con lấy cái thùng mới cất nhá!

Cô gái cầm cái chìa khóa và cái ca cùng đi với Jeannot.

Olenine chỉ cô Marion lúc ấy đang đi qua dưới cửa sổ hỏi :

— Bác ơi, cô bé này là ai thế ?

Ông già nháy mắt lấy khuỷu tay huých chàng một cái rồi cúi xuống cửa sổ bảo :

— Khoan đã! Hừm! Hừm!!

Ông già ho húng hắng mấy cái rồi nói nhỏ với Olenine :

— À, Marion, cô bé Marion. Cô em có thương ta không cô em ơi. Ta vui lắm em à!!

Cô gái cứ tỉnh bơ đi, nàng vung mạnh cánh tay đều đặn và cứng cáp với dáng điệu bạo dạn lịch thiệp của đàn bà Cosaque ; cô nàng có dáng đi đặc biệt lắm. Nàng đưa đôi mắt đen láy nhìn phớt qua mặt ông già.

Erochka bảo :

— Yêu ta đi rồi em sẽ sung sướng.

Rồi bác nhìn Olenine hỏi :

— Goa còn khỏe mạnh vui tính ! Con bé này coi đẹp nhỉ ?

Olenine đáp :

— Đẹp. Gọi cô ấy lại.

Ông già bảo :

— Không được, nó đã đính hôn với Lucas. Lucas là cái thằng Cosaque trẻ tuổi gan dạ, bữa nọ đã giết một tên Abrek. Ta thấy anh khá lắm. Bữa nào ta kiếm cho một đứa ăn mặc đầy vàng bạc lụa là. Ta nói là làm mà, ta sẽ kiếm cho em một đứa đẹp.

Olenine bảo :

— Ông già ông nói cái gì đó ! Tội lỗi đấy ạ !

— Tội lỗi ? Tội ở đâu ! Tội lội xuống sông... Ông già ra vẻ quả quyết lắm ! Nhìn một cô gái đẹp mà là tội lỗi à. Nói đùa với cô nàng mà cũng có tội à ? Yêu cô em cũng có tội à? Thế các anh cho là có tội à ? Không đâu đó chẳng có tội lỗi gì cả. Ấy là tự cứu rỗi. Trời sinh ra chú em thì cũng sinh ra con gái. Muôn sự do Trời cả, em ạ. Vì thế nhìn một cô gái mà có tội gì. Làm hoa cho người ta hái, làm gái cho người ta trêu. Ta nghĩ như vậy đó, chú em !

Đi qua sân, Marion bước vào một căn nhà tối tăm đầy thùng ngổn ngang. Nói vài lời cầu nguyện xong nàng bèn đưa cái đồ múc rượu vào. Jeannot đứng ở lối vào nhìn cô nàng cười. Có lẽ chàng buồn cười vì cô bé mặc có cái áo sơ mi đằng sau chật

mà đằng trước lại rộng, nàng lại đeo một nửa đồng tiền ở cổ nữa. Chàng ta cho rằng ở Nga chẳng ai ăn mặc kỳ cục thế, nếu ở sở mà thấy vậy chắc là họ cười cô ta đến bể bụng mất. Chàng ta nghĩ bụng « cô bé khá thật, mình sẽ nói với chủ mình ».

Bỗng cô gái bảo :

— Đồ quỉ đứng che tối thế hả. Đưa bình đây.

Nàng đổ đầy rượu đỏ vào bình rồi đưa cho Jeannot nói :

— Đưa tiền cho mẹ tôi !

Nàng gạt tay anh ra.

Jeannot cười ầm lên :

— Sao hay nổi nóng thế cô nàng.

Nói rồi chàng ưỡn ẹo, còn cô Marion đút nút thùng rượu lại.

Nàng cũng cười ầm lên :

— Còn các anh, bộ các anh tử tế lắm hả ?

Jeannot quả quyết :

— Ông chủ tôi và tôi tử tế lắm. Chúng tôi tử tế đến độ ở đâu cũng vậy, họ đều cảm ơn ghê lắm. Vì ông chủ là người sang trọng quí phái.

Cô gái đứng lại nghe.

— Ông chủ anh có gia đình chưa ?

— Không, ông chủ tôi còn trẻ, độc thân. Mấy người quí tộc không có lấy vợ sớm. Giọng Jeannot có vẻ trịnh trọng lắm.

Nàng bèn hỏi :

— Anh không thấy à ! Người thì to như con trâu mà lấy vợ còn sớm sủa cái gì ? Ông chủ anh là xếp tất cả hả ?

— Ông chủ tôi còn là sinh viên sĩ quan, chứ chưa là sĩ quan thực thụ. Nhưng ông ấy có nhiều chức vị còn to hơn cả mấy ông tướng, ông ấy là một nhân vật quan trọng đấy. Chả những đại tá biết ông mà cả Nga hoàng cũng còn biết ông ấy nữa.

Jeannot giải thích cho cô bé, anh có vẻ hãnh diện lắm :

— Chúng tôi đâu có như cái bọn linh tráng cà là dỉ ở cái mấy cái đồn bót, mấy cái đại đội này. Cha chúng tôi là ông tòa tối cao [1]. Ông ấy có cả ngàn nông nô làm thuê, ông ấy gửi cho tụi tôi toàn giấy một ghim. Vì ông ấy quí tụi tôi lắm, ấy thế mà có ông làm quan ba mà chẳng có đồng xu nào. Quan thì làm khỉ gì...

Cô bé ngắt lời :

— Thôi đi ra, tôi đóng cửa đây.

Jeannot đem rượu ra bảo Olenine rằng: La fille c'est très joli [2], và cười ầm lên.

1.) Sénateur : Thượng nghị sĩ, trong truyện Ressurection (Tolstoi) có nghĩa là ông tòa Pháp đình tối cao.

2. Cô bé rất đẹp.

XIII

Giữa lúc ấy có tiếng chuông báo hiệu giờ trở về. Mấy người đi làm lũ lượt về nhà. Mấy con bò, ngựa chen chúc nhau qua cửa, trong đám bụi mù vàng đỏ. Mấy bà mấy cô đang rộn rịp chạy ngoài ngõ trong sân để lùa trâu bò. Mặt trời đã lặn hẳn sau dãy núi non đầy tuyết phủ. Một bóng tối xám xanh bao trùm cả trời đất. Mấy vì sao lấy lánh trên mấy khu vườn tối, trong làng tiếng động đã tắt dần. Đàn súc vật đã về chuồng. Mấy bà Cosaque ra ngoài ngõ ngồi cắn hạt dưa. Marion vắt sữa cho hai con bò cái và con trâu cái rồi ra nhập bọn với mấy người ấy. Nhóm này có mấy bà mấy cô và một ông già Cosaque.

Họ đang bàn về chuyện người Abrek bị bắn chết. Người Cosaque kể chuyện, mấy bà kia ngồi nghe; có bà hỏi:

— Chắc hẳn anh được ân thưởng cái gì xứng đáng nhỉ!

— Đúng rồi, có người bảo là anh ta được tặng huy chương.

— Mossev lại muốn hại anh ấy, hắn ta lấy khẩu súng nhưng ở Kızliar mấy ông xếp biết cả.

— Thằng cha Mossev ấy bần tiện thật.

Có một cô chạy lại bảo :

— Anh Lucas đến, tôi nghe nói vậy.

Nazaire và Lucas đến nhà Iamka vui đùa (Iamka là một bà người Cosaque, độc thân, dâm đảng, có mở cái quán lậu thuế). Hình như họ uống hết nửa thùng.

Có cô bảo :

— Anh chàng cứu đời của cô may mắn quá ! Đúng là một tên « cứu đời ! ». Người nhỏ mà tốt khéo léo thật ! Cha nó, ông già Cyriaque, hai cha con giống nhau như đúc. Khi ông cụ bị giết, cả làng đều khóc... này tôi cá với các ngài, họ đang tới kìa. Cô nàng đưa tay chỉ mấy người Cosaque đang tiến về phía họ có cả Ergouchov cùng đi coi kìa mấy tên say rượu !

Lucas, Nazaire và Ergouchov uống tới nửa thùng đang lảo đảo tiến về mấy cô. Không kể ông già Cosaque, ba anh chàng đỏ mắt tía tai hơn mọi khi. Ergouchov đi lảo đảo cười nói um sùm cứ đưa tay đấm anh Nazaire. Anh ta kè nhè :

— Ê này, đồ ăn hại, sao không hát lên hả. Mấy người hát lên để mừng ta chứ.

Mấy người này chẳng chào hỏi gì chỉ bảo :

— Sao gác yên ổn chứ hả ?

Có bà bảo :

— Hát hả ? Có phải ngày tiệc không ? Anh say mèm rồi, nào hát đi.

Ergouchov cười, đẩy Nazaire ra :

— Anh đi ra ! Tôi cũng hát, tôi hiểu rồi.

Nazaire bảo :

— Ê này mấy người đẹp, các nàng ngủ hả. Tụi này ở đồn lại đây để chúc mừng [1]. Chúng tôi lại đây chúc mừng Lucas.

Lucas tiến lại gần bọn người ngồi vòng quanh rồi dở mũ «phốt» và đứng trước mặt mấy bà mấy cô. Hai gò má và cái cổ chàng đỏ gay. Chàng đứng thẳng nói nhẹ trịnh trọng, nhưng trong cái vẻ chậm chạp, trịnh trọng lại nhiều sinh lực và sức sống hơn là cái vẻ ba hoa vui nhộn của Nazaire. Chàng giống như con ngựa khi vui mừng hí vài tiếng, dựng đuôi lên đứng ngay như chôn cả bốn chân xuống đất. Lucas đứng yên trước mặt mấy cô, đôi mắt long lanh, chàng ít nói, khi thì nhìn mấy người bạn say, khi thì nhìn mấy cô gái. Khi nàng Marion lại gần chàng dở mũ bình thản như như không, đứng cách xa rồi lại đứng trước mặt nàng, một chân đưa lại phía sau, hai ngón tay

---

1. Trong ngôn ngữ Cosaque, chữ này nghĩa là đến dự tiệc, để chúc mừng ai. (Tolstoi chú thích.)

lồng vào dây lưng nghịch con dao găm. Nàng Marion cúi nhẹ để chào chàng rồi ngồi trên cái ghế bằng đất, cho tay vào túi áo lấy hạt dưa ra ăn. Lucas nhìn Marion miệng cắn hạt dưa nhổ vỏ luôn luôn. Mọi người yên lặng khi Marion đến.

Một cô cất tiếng hỏi để phá tan bầu không khí yên lặng :

— À ! Thế các anh nghỉ lâu hả ?

Lucas trịnh trọng bảo :

— Cho tới sáng.

Một ông Cosaque bảo :

— Thôi, cầu Trời phù hộ cho anh. Tôi mừng cho anh.

Ergouchov say sưa cười nói :

— Tôi cũng vậy ! Tôi đã chúc nhiều rồi !

Anh đưa tay chỉ một người lính đi qua bảo :

— Gớm, nhiều khách thế. Rượu Vodka ngon quá, tôi thích lắm.

Có một bà bảo :

— Họ giao cho tụi tôi ba cái đồ quỉ. Ông già đã lên văn phòng, nhưng hình như chẳng có việc gì làm cả.

Ergouchov bảo :

— À ! Tệ quá hả ?

Có một bà Cosaque hỏi :

— Bọn nó hút thuốc phun khói đầy nhà chị phải không ? Chúng nó phun đầy xóm làng chúng

thì được chứ chúng mình không chịu. Ngay cả chính ông xếp của tụi nó lại tôi cũng chẳng chịu. Bọn nó còn có thể ăn trộm ăn cướp của người ta đấy. Dĩ nhiên cái thằng quỉ xếp ấy đâu có được ở nhà ông ta.

Ergouchov lại hỏi :

— Thế chị không thích hả ?

Nazaire đưa chân lại phía sau như Lucas, cái mũ cũng lệch về sau gáy như Lucas :

— Hình như mấy cô được lệnh dọn dẹp giường chiếu và rót rượu cho mấy ông lính hả ?

Ergouchov cười ầm lên và ôm lấy cô gái gần hắn.

— Này ta nói thật đấy !

Cô gái bảo :

— Đồ dai như đỉa đói, ta sẽ méc vợ anh.

Có người bảo :

— Cứ nói đi! Nazaire nói đúng đấy, có lệnh; nó biết đọc đấy. Đúng ! Và nó tính ôm cô gái đến sau.

Oustienka giơ tay tính đánh, nàng đỏ mặt la :

— Đừng đụng vào tôi, đồ quỉ.

Anh chàng Cosaque lùi lại xuýt ngả.

— Anh coi ! Cứ bảo là đàn bà chân yếu tay mềm, chút xíu nữa cô nàng giết tôi rồi !

Oustienka bảo :

— Này, đồ dai như đỉa, quỉ nó đưa mi ở đồn về đây hả. Nàng quay lưng lại phá lên cười.

— Mi bắt hụt tên Abrek hả. À nếu mà nó cắt cổ mi thì hay biết mấy nhỉ ?

Nazaire tươi cười nói :

— Thế rồi cô em khóc hu hu hả ?

— Còn hơn là ta khóc lóc mi !

Ergouchov :

— Anh thấy không ! Chả buồn chút nào cả ! Nàng sẽ khóc hả ? Nazaire.

Lucas lúc nào cũng nhìn Marion yên lặng. Cái nhìn ấy làm cho cô nàng lúng túng.

Chàng tiến lại nàng bảo ;

— Này Marion, hình như có một sĩ quan đến trọ nhà em hả ?

Marion không đáp lời ngay, bao giờ cũng vậy. Nhưng nàng lướt đôi mắt nhìn mấy người Cosaque. Đôi mắt Lucas nhí nhảnh làm như giữa hai người hiện đang có việc gì đặc biệt lắm, không liên quan gì tới câu chuyện ở đây.

Bà mẹ nói :

— Phải, ông ông ấy đàng hoàng và nhà tôi có hai phòng. Còn ở nhà Fomouchkine cũng có cho một sĩ quan ở trọ, hắn ta để đồ đạc cùng cả khiến gia đình chẳng biết ngồi vào đâu. Cả một bầy quân ô hợp đóng khắp làng ! Các anh muốn làm gì ?

Bà mẹ lại nói :

— Bọn họ còn bày trò quỉ trò ma gì nữa đây.

Một cô bảo :

— Nghe nói bọn họ tính xây cái cầu trên dòng sông Terek.

Nazaire lại gần Oustienka bảo :

— Tôi nghe nói là bọn họ tính đào một cái hố để chôn mấy cô gái ghét thanh niên.

Rồi anh ta lại làm ra vẻ tử tế, mọi người cười ầm cả lên, lúc ấy Ergouchov ôm một bà Cosaque lại bỏ cách Marion, đáng lý phải ôm cô này.

Nazaire bảo :

— Này sao không ôm Marion, lần lượt từng người chứ ?

Anh chàng Cosaque bảo :

— Không, bà già này dễ thương hơn, nói rồi hôn bà, bà nầy vùng vẫy.

Bà kêu ầm lên :

— Anh làm tôi nghẹt thở.

Có tiếng chân đều đều ở đầu ngõ khiến ai nấy thôi cười. Có ba người lính mặc áo khoác, vai đeo súng đang đủng đỉnh đi thay phiên gác đồ đạc cho đại đội. Ông cai là một kỵ sĩ già đưa mắt nhìn mấy người Cosaque ra vẻ cáu giận lắm, ông ta đưa lính của mình đi nhanh khiến Lucas và Nazaire phải tránh ra. Nazaire lùi lại còn Lucas chỉ chớp mắt, quay lại cái lưng vạm vỡ đứng nguyên ; chàng đưa mắt nhìn mấy người lính Nga khinh bỉ, nói :

— Đi vòng qua, không thấy có nhiều người ngồi à.

Mấy người lính đi qua bên cạnh chẳng nói gì, họ nện mạnh gót giầy trên con đường bụi bặm.

Marion cười rồi mấy cô khác cũng cười theo.

Nazaire bảo :

— Gớm, bọn lính nầy lịch sự thế. Trông cứ như là mấy ông thầy tu mặc áo dài.

Nói rồi anh đủng đỉnh đi theo sau bắt chước tướng đi của mấy người lính.

Mọi người lại cười ầm cả lên. Lucas từ từ lại gần Marion. Chàng hỏi :

— Còn viên sĩ quan ấy nó, ở phòng nào trong nhà em ?

Marion suy nghĩ.

— Người ấy ở cái phòng mới đó !

Lucas ngồi cạnh nàng bảo :

— Khứa ấy già hay trẻ hả em.

Nàng đáp :

— Em có hỏi tuổi người ta đâu. Lúc đi lấy rượu cho hắn em thấy hắn ngồi cạnh bác Erochka. Hắn thuộc loại tóc đỏ, hắn có cả một xe đồ đạc.

Rồi nàng cúi mặt :

— Được về phép ít ngày thích quá.

Lucas nói vậy rồi tiến lại cô gái đang ngồi trên ghế, chàng nhìn thẳng vào mắt nàng. Nàng mỉm cười hỏi :

— Sao, thế anh còn nghỉ phép ở đây lâu không ?

Chàng đưa tay bảo :

— Đến sáng mai, cho anh xin một ít hạt dưa.

Marion cười rồi mở banh cổ áo :

— Anh đừng lấy hết !

— Em ạ, anh buồn vì em ghê lắm, anh xin thề với em đây. Lucas thì thầm vừa nói, vừa móc mấy hạt dưa trong túi áo cô gái, chàng cúi gần nàng thì thầm, đôi mắt long lanh :

Marion gạt anh ta ra lớn tiếng bảo :

— Em không có đến, đã nói rồi.

Lucas vẫn lầm bầm :

— Thật mà...Anh muốn nói thật đấy, cô em ! Marion nhớ đến nhá !

Marion vẫn lắc đầu từ chối nhưng nàng vẫn cười.

Lúc ấy cậu em Marion chạy lại kêu chị :

— Chị Marion ơi ! Này má bảo chị về ăn cơm tối cho xong đi.

— Ừa, chị về ngay. Em cứ về trước đi rồi chị về sau !

Lucas đứng dậy bỏ mũ nói :

— Anh cũng phải về nhà, thà đi về còn hơn. Chàng vẫn ra vẻ bình thản nhưng không giấu nổi nụ cười. Chàng khuất dạng sau căn nhà.

Lúc ấy, màn đêm bao trùm tất cả. Mấy vì sao long lạnh trên bầu trời tối sẫm. Đường làng tối đen vắng tanh vắng ngắt, Nazaire vẫn ngồi trên

ghế với mấy bà mấy cô, họ cười đùa vui vẻ nhưng Lucas rời đám người ấy xong thì lặng lẽ đi, lưng chàng tròn như con mèo, bỗng chàng cắm đầu chạy, tay giữ lấy bao dao đang lủng lẳng, chàng chạy thẳng về nhà ông thiếu úy chứ chẳng về nhà.

Chạy qua hai con đường; khi chạy qua chỗ đường tắt, chàng kéo vạt áo dạ Tcherkesse ngồi xuống đất, dưới bóng hàng rào. Chàng ta nghĩ bụng :

« Hà ! Hà, cô con gái ông thiếu úy, cô nàng không thích đùa. Ta đợi chút coi ».

Bỗng có tiếng chân đàn bà đi lại, chàng lắng tai nghe rồi cười một mình. Nazaire cúi đầu đang lững thững đi thẳng về trước, nàng cầm cái ba toong đập trên mấy cây gỗ ở hàng rào. Lucas đứng dậy. Marion giật mình đứng lại, nàng cười ầm lên :

— À thế ra anh đấy hả ? Đồ quỉ làm người ta sợ hết hồn. Anh chưa về nhà à ?

Lucas ôm một tay lấy cô gái, một tay đặt tay lên má nàng :

— Chuyện mà anh muốn nói...Trời ơi...

Giọng chàng run run rồi im tiếng.

Marion bảo :

— Thôi anh đừng nói nữa, đêm tối... Má đang đợi. Anh đi với cái cô ả của anh đi.

Gạt tay chàng ra nàng cất bước chạy về đến

hàng rào trước nhà, nàng đứng lại nhìn anh Cosaque, anh này rảo cẳng chạy theo cứ cố bảo nàng đợi anh một chút.

Nàng vẫn cười :

— Này anh muốn nói gì với em hả ? Cái con chim đêm này ?

— Em đừng chế nhạo anh nữa, Marion ! Thật đấy ! Thế là sao, sao lại nói là anh có cô ả nào ? Kệ xác nó ! Em chỉ nói một tiếng thôi, anh thương yêu em lắm...dù muốn cái gì anh cũng làm. Này tiền đây (chàng đập tay vào túi, làm mấy đồng tiền kêu lẻng kẻng). Chúng mình sẽ sống ung dung. Người ta ai cũng có lạc thú. Còn anh ? Marion ạ ! Em chẳng tạo cho anh chút hạnh phúc nào.

Cô gái chẳng nói gì ; nàng đứng sững trước mặt chàng rồi đưa tay nhanh nhẹn bẻ gẫy cái que của chàng thành mảnh vụn.

Bỗng Lucas nắm chặt tay nghiến răng lại. Chàng bỗng cau mày cầm lấy tay nàng bảo :

— Anh đã chờ đợi từ lâu rồi ! Em cho là anh không yêu em ư ? Em muốn gì anh cũng nghe theo.

Khuôn mặt nàng Marion vẫn trầm lặng, giọng nói vẫn bình thản :

— Anh đừng làm thế. ác lắm, Lucas, anh nghe em nói. Nàng vừa nói vừa đứng cách xa anh Cosaque, nàng vẫn để chàng nắm tay mình. Em là

con gái, anh biết chứ, này anh nghe em đi, em đâu có rảnh rang, nếu anh yêu em thì nghe em nói. Buông tay em ra em nói cho nghe. Nàng vẫn đứng nguyên bảo :

— Em sẽ lấy chồng, nhưng đừng có mong đợi cái chuyện nhảm nhí ấy, em không chịu đâu !

Lucas bảo :

— Sao ? Em sắp lấy chồng à ? Hôn nhân đâu có liên quan chi tới chúng ?... Em hãy yêu anh đã, Marion ạ ! Chàng đang buồn bực cáu giận bỗng trở nên dịu dàng cởi mở, chàng lại tươi cười nhìn vào trong mắt nàng.

Marion ôm chặt lấy chàng rồi hôn lên môi. Nàng thủ thỉ : « Anh yêu » rồi ghì chặt lấy chàng. Bỗng nàng giựt ra chạy mất, qua cửa chẳng ngoái cổ lại.

Dù anh chàng Cosaque đã nài nỉ nàng ở lại một chút để nghe nàng nói, nhưng cô nàng cứ chạy.

— Đi đi ! Người ta thấy anh bây giờ ! Kìa thằng cha ở trọ nó đi trong sân ! Đúng rồi ! !

Chàng nghĩ bụng : « Bà thiếu úy ! Nàng sẽ lấy ta. Hôn nhân, hiểu rồi, nhưng em cứ yêu ta đi ! »

Chàng tìm thấy Nazaire ở nhà nàng Iamka. Dự tiệc vui đùa xong chàng đến nhà nàng Dounia mặc dầu đã biết cô này phản trắc, chàng cũng ngủ lại nhà nàng.

XIV

Thực vậy, lúc Olenine đang đi trong sân thì Marion bước vào, chàng nghe cô bé nói :

— Kìa cái thằng cha đang đi đó !

Chàng ngồi suốt chiều tối với bác Erochka trên thềm nhà. Chàng sai người kê bàn, bình trà, rượu, đèn cầy, chàng phì phào thuốc lá trước ly trà, lắng nghe ông già ngồi ở dưới chân chàng kể chuyện. Lúc ấy, khí trời yên lặng nhưng nến cũng chạy xuống ngọn lửa tạt qua tạt lại khi thì chiếu ánh sáng mờ ảo lên cái cột nhà, khi thì chiếu lên bàn, ly, tách, hoặc rọi trên mái đầu hói của ông già. Mấy con bướm đêm bay lởn vởn tung phấn ở cánh ra, có khi chúng đụng vào bàn, vào ly, khi chúng đâm vào ngọn lửa rồi bay vụt vào trong bóng tối. Olenine và Erochka uống hết năm chai. Mỗi lần rót rượu, Erochka lại cụng ly với Olenine rồi nói tía lia. Ông cụ kể rằng xưa kia cha của mình người

to lớn đã vác một con lợn rừng mười tạ[1] trên lưng, uống hai thùng rượu như không. Ông cụ kể lại rằng thời cụ ta quen biết người bạn Girtchik, cụ với hắn đã từng gởi đi bán bao nhiêu áo da qua bên kia sông Terek trong thời kỳ còn bệnh dịch hạch. Ông già kể chuyện lại bữa đi săn ông đã hạ được hai con nai nội trong buổi sáng. Ông cũng kể lại chuyện cô tình nhân đang đêm lại đồn để tìm mình. Tất cả mọi chuyện ấy có vẻ hấp dẫn mỹ lệ lắm, Olenine chưa hề từng trải.

Ông già nói :

— Phải chú ạ ! Chú đâu có biết cái thời kỳ tươi đẹp ấy. Vì thế mà ta kể lại cho chú nghe. Bây giờ Erochka liếm hỏa lò ([2]) ; bấy giờ ta làm, cho cả tiểu đoàn chới với hết, ai cưỡi ngựa thứ tốt nhất, xài kiếm, Gourda[3], ai nhậu nhẹt, tiệc tùng, ai đã vào tậu miền sơn lâm để giết Akhmet-Khan ? Chỉ có Erochka chứ ai. Ai được gái mê mệt ? chỉ có Erochka thôi. Chính ta là một chiến sĩ gan dạ, say sưa, trộm cắp, ta đi ăn cắp ngựa trên miền sơn cước, ta đặt vè, đặt thơ... Cái gì ta cũng giỏi hết. Những con người Cosaque như thế nay đâu còn nữa, nay tròng đáng thương thay, chả cao hơn thế

1. chừng 160 kg

2. ý nói có tội

3. dao, kiếm quí nhất ở Caucase gọi là Gourda, tên nhà chế tạo (Tolstoi chú thích).

này là mấy (Erochka đưa tay diễn tả một khoảng cách đất chừng một thước). Bọn nó đi giày coi thật kỳ cục thế mà tụi nó vẫn thích lắm. Có khi tụi nó say nhưng không say như người ta, tụi nó say như thế đấy, còn ta đây là Erochka, trộm cắp, ai cũng biết, cả ở làng, ở miền núi cũng biết tiếng mấy ông hoàng đến kết bạn với ta, ta quen thuộc đủ thứ: goa đi với Bụt thì mặc áo cà-sa đi với ma thì mặc áo giấy, với bọn Thát-đát thời kiếm Thát-đát, với bọn Armenien thì chơi lối Armenien, chơi với lính, với quan lại xử sự mỗi cấp một khác. Đối với ta sao cũng được, miễn là được uống rượu. Chú em phải tự dứt khoát với thời đại[2]. Người ta bảo goa : đừng uống với lính, đừng ăn với dân Thát-đát.

Olenine hỏi :

— Ai nói câu đó ?

Mấy ông thầy giảng đạo của ta. Nhưng này hãy nghe mấy ông thầy Thát-đát lại nói ngược : «Các anh bọn vô đạo, tại sao lại ăn thịt lợn ? Vậy mỗi người có một luật lệ riêng, ta nghĩ là mọi vật đều như nhau. Trời sinh ra tất cả để ban cho con người. Chẳng có gì là tội với lỗi cả. Lấy thí dụ như mấy con vật chẳng hạn. Chúng sống trong rặng lau sậy của dân Thát-đát, cũng sống trong rặng lau sậy của chúng mình. Chúng ở khắp nơi, bốn bể

---

1. Đây là một từ ngữ của dân cựu giáo.

là nhà. Trời ban cái chi, chúng ăn hết, ấy thế mà chúng mình lại cho làm thế là phải liếm hỏa lò[1].

Ngồi yên một lúc ông nói :

— Ta cho là sai hết.

Olenine hỏi :

— Sao lại sai ?

— Ấy là mấy ông thầy giảng đạo nói thế. Chú em, này có biết không ông đại úy ở làng Tchervlannaia là bạn ta đấy. Thằng cha đó cường tráng y như goa đấy. Nó bị bọn Tchetchène giết chết. Này nó bảo là mấy ông giảng đạo bịa ra mà nói ý mình. Nó bảo

— Mi chết đi, cỏ sẽ mọc trên nấm mồ, thế là hết. Ông già cười bảo :

— Thực la ngu xuẩn.

Olenine hỏi :

— Bác được bao nhiêu tuổi ?

— Ông trời mới biết. Khoảng bảy mươi. Thời kỳ có bà hoàng hậu ta đã lớn rồi. Tính thử coi khoảng bảy mươi đúng không ?

— Vâng, nhưng coi bác còn khỏe lắm.

— Ừ ! kể cũng may ta khỏe mạnh lắm chả sao cả nhưng chỉ có con mẹ phù thủy nó yếm bùa...

— Sao thế ?

— Phải, nó yếm bùa đó !

1. *ý nói có tội.*

Olenine nói lại :

— Thế rồi khi bác chết đi, cỏ sẽ mọc xanh trên nấm mồ.

Erochka dĩ nhiên là chẳng muốn diễn tả hết cái tư tưởng của mình. Bác nên lặng một lúc rồi nói:

— Sao, còn chú em ! Chú nghĩ gì đó uống đi.

Bác tươi cười đưa ly rượu cho chàng.

XV

Bác ta cố nghĩ lại rồi bảo: Ta nói cái gì hồi nảy nhỉ? À, ta là con người hay thật! Ta là thợ săn. Trong tiểu đoàn chẳng có người thợ săn nào như thế. Ta có thể tìm được bất cứ con vật nào, bất cứ con chim nào để chỉ cho chú em. Ta biết con nào ở hang nào, chỗ nào. Ta có mấy con chó, có hai súng săn, có mấy cái lưới, có một cái bẫy, một con chim mồi, may thật! Cái gì ta cũng có. Nếu chú em cũng là thợ săn thứ thiệt, chú em không có hợm mình, ta sẽ chỉ cho chú em tất cả. Đó ta tài tình như thế đó! Ta sẽ chỉ cho chú em cái vết thú đi; con vật biết ta lắm ta biết chúng nó ngủ ở đâu, uống ở đâu, đi tắm bùn ở đâu... Ta lập ra một chỗ quan sát để rình cả đêm. Ở nhà làm cái gì? Để làm bậy, để say rượu à? Rồi đàn bà trẻ con kéo đến cười nói um sùm điếc đầu nhức tai. Còn ở đó mình ra đi lúc hoàng hôn chọn một chỗ tốt, dẹp mấy cây lau cây sậy lại, rồi ngồi xuống, ấy là người thợ

săn gan dạ mình cứ ngồi đó mà chờ. Mình sẽ biết hết mọi sinh hoạt của rừng sâu. Mình nhìn lên trời mấy ngôi sao di chuyển để biết rằng đã bao nhiêu thời gian trôi qua ở những vì sao ấy. Mình đưa mắt nhìn cảnh vật xung quanh, rừng cây rung động mình chỉ chờ một tiếng kêu lắc rắc, rồi một con lợn rừng chạy soạt qua. Mình nghe thấy những con chim ưng nhỏ kêu ríu rít, trên cao, rồi tiếng gà tiếng ngỗng đáp lại. Nếu là tiếng ngỗng kêu thì chẳng phải đêm khuya, mấy chuyện đó ta biết hết cả. Hoặc có tiếng súng nổ xa xa, rồi mình lo lắng tự hỏi : « Ai bắn thế nhỉ ? hay một người Cosaque cũng rình lợn như ta ? anh ta có bắn nó không hay chỉ bắn cho bị thương ; có lẽ con vật ấy chạy vụt qua mấy đám lau sậy máu tuôn khắp nơi, bắn vô ích ư ? Ta chẳng thích thế ! sao bỏ phí loài súc vật làm chi đồ ngu ! Đồ ngu ! Hay mình tự hỏi : Có thể một tên Abrek đã bắn chết một đứa Cosaque hèn nhát. Đấy mình bù đầu vì chuyện ấy. Có khi ta ngồi dưới bờ sông, ta thấy một cái nôi của trẻ nít trôi qua, nó còn tốt chỉ có bờ bị rách nát thôi. Bấy giờ lại tự hỏi : cái nôi ấy của ai ? Chắc hẳn bọn lính tráng của các anh vào làng dân sơn cước rồi bắt đàn bà Tchetchène, có đứa khát máu đã giết cả trẻ thơ : nó cầm chân đứa trẻ ném vào tường ! Hẳn chúng nó làm thế ? Chà ! Con người chẳng có lòng dạ chút nào ! Ta suy nghĩ liên miên như thế,

ta thương hại lắm. Ta nghĩ rằng : Bọn nó ném cái nôi xuống sông, đuổi bàn bà, đốt nhà, rồi người chiến sĩ gan dạ miền sơn lâm đứng lên cầm súng bắn giết bọn mình, mình bao giờ ngồi rình và suy tưởng. Thế mà khi mình nghe thấy tiếng, rồi một khi đàn thú vật ở trong rừng đi ra thì tim mình đập như trống. Mấy con lợn thân yêu ! Lại đây ! mình nghĩ bụng : « Chúng hít khí trời. Mình ngồi yên chẳng dám cựa quậy, trái tim đập tích tắc tích tắc, rồi toàn thân mình rung động, mùa xuân mới đây, có đàn súc vật hiện ra, to sù sù, đen trui trủi. «Vinh quang Trời và đức Chúa». Ta muốn bắn, nó đang thở hồn hển bảo đàn con lợn rừng : « Các con ơi ! Nguy quá ! Có người rình », rồi có tiếng rắc ! Chúng chạy ùa vào trong bụi rậm, này ta cứ tưởng đã nuốt sống nó rồi.

Olenine hỏi :

— Thế con lợn rừng cái ấy biết bảo đàn con nó rằng có người ở đấy à ?

— Chú có tin không ? Chú em cứ tưởng là loài vật không có trí khôn à ? Không đâu, nó còn khôn hơn người ấy, cứ bảo nó là con lợn, nó biết hết đấy. Thí dụ như thế này nhá : có người theo dấu nó mà chẳng thấy gì, ấy thế mà con lợn rừng biết dấu vết của mình là đánh hơi thấy ngay thế là nọ xin từ biệt ! Vậy nó khôn chứ, vì chú em đâu có đánh hơi thấy nó mà nó lại đánh hơi được mình.

Chú em muốn giết nó, mà nó lại ung dung vào rừng. Chú em có luật của chú, nó có luật lệ riêng. Nó là con lợn rừng ấy thế mà chú phải biết là nó khôn lắm đấy nhá! Nó cũng là một con vật của Thượng đế, A ha hà! Con người ngu ngốc, sao mà ngu ngốc thay!

Ông già nói lải nhải rồi cúi đầu suy nghĩ.

Olenine cũng suy tư. Chàng để tay sau lưng bước xuống thềm rồi yên lặng đi trong sân,

Bác Erochka sực tỉnh cơn mơ mộng ngửng đầu nhìn chăm chú mấy con bướm đêm đang lượn qua lại trước ngọn lửa rung rinh rồi sa vào đấy.

Bác ta đứng dậy đưa mấy ngón tay nải chuối ra đuổi bươm bướm nói:

— Đồ ngu! Đồ ngu! Này bay đi đâu! Đồ ngu!

Rồi ông lại dịu dàng khuyên nhủ:

—Con chết thiêu mất bướm ơi; con bay sang đây thiếu gì chỗ; con muốn chết, ta thương con lắm!!

Rồi đưa mấy ngón tay ngoài cầm cánh bướm đặt nó ra ngoài.

Bác ngồi nói lải nhải hồi lâu, chốc chốc lại uống cái chai ấy. Olenine đi qua đi lại trong sân. Bỗng chàng nghe thấy tiếng xì xào sau cổng, chàng nín thở nghe thấy có tiếng con gái cười, một giọng nói đàn ông và nghe thấy họ hôn nhau. Chàng lùi lại phía bên kia sân, đạp lên bãi cỏ, một lát sau hàng rào kêu lách cách. Một anh Cosaque mặc áo

dạ xám, đội mũi trắng (đó là Lucas) đi dọc theo hàng rào; lúc ấy một cô gái tầm vóc cao lớn đầu buộc khăn mu xoa trắng đi qua mặt Olenine. Chàng có cảm tưởng cái dáng đi của nàng Marion như muốn nói « Tôi chẳng có liên quan gì với ông, ông cũng chẳng có liên quan gì với tôi ». Chàng đưa mắt nhìn cô gái tới tận thềm nhà, qua cửa sổ, chàng thấy cô nàng bỏ khăn mu xoa ngồi xuống ghế dài. Bỗng một cảm gác cô đơn buồn tẻ, một ước muốn và hi vọng mơ hồ, cơn ghen tức con người xa lạ kia xâm chiếm tâm hồn chàng trai trẻ.

Nhà cửa đã tắt hết đèn đóm. Làng xóm yên tịnh. Mấy hàng rào, mấy cái bóng trăng trắng của trâu bò, trong sân những mái nhà, những cây dương liễu thẳng đứng, tất cả như chìm trong giấc ngủ trầm tĩnh của người làm việc. Chỉ có tiếng ếch nhái ở xa xa đưa lại văng vẳng bên tai. Phương Đông mấy vì sao đã thưa thớt rồi tan ra trong vùng ánh sáng bao la. Nó hiện lên trên đỉnh, đứng sát nhau và chìm sâu trong lòng trời cao rộng. Có tiếng gà gáy vang trong sân. Ông già tựa đầu trên tay ngủ thiu thiu. Olenine vẫn đi qua lại, chàng suy nghĩ liên miên. Tiếng hợp ca vang đến tai chàng. Chàng tiến lại gần hàng rào lắng tai nghe. Giọng hát trẻ trung của bọn người Cosaque hòa lẫn nhau vui vẻ, có một giọng trẻ trổi nhất.

Ông già mở mắt nói :

— Chú có biết ai hát đó không, ấy là chàng chiến sĩ gan dạ Lucas. Hắn đã giết được một tên Tchetchène. Hắn ta vui sướng. Vui sướng cái gì thế không biết ? đồ ngu muội ! ngu thật !

Olenine hỏi ;

— Thế bác đã giết người rồi chứ ?

Bỗng ông già đứng dậy tiến sát mặt Olenine bảo chàng :

— Đồ đều ! Mi hỏi cái gì đó hả ? Đừng có nói cái vụ đó. Dễ gì mà giết được người. À, không ? Thôi xin tạm biệt chú em, ta no nê rồi. (Ông nói xong đứng dậy). Mai có đi săn không ?

— Bác đến đây đi.

— Này nhớ dậy sớm nhá, nếu không phải nộp phạt đấy !

Olenine đáp :

— Bác khỏi lo, tôi sẽ dậy trước bác.

Ông già bước ra. Bài hát cũng im bặt. Có tiếng chân, tiếng người nói láu táu vui vẻ. Một lúc sau, bài hát lại vang lên nhưng xa dần, rồi giọng nói vang vang của Erochka hòa lẫn với mấy giọng khác. Olenine nghĩ bụng : « Con người sung sướng thay, đời sống hạnh phúc thay ! » Chàng thở dài bước vào nhà.

XVI

Bác Erochka là một người lính Cosaque hồi hưu cô độc, mới hai mươi tuổi bà vợ bỏ đạo theo chính thống, bỏ luôn bác đi lấy ông chuẩn úy Nga[1] ; bác chẳng có con cái gì. Khi kể chuyện xưa là một thanh niên khá nhất làng bác, chẳng tự hào hợm mình gì cả. Trong tiểu đoàn ai cũng biết cái quá khứ oanh liệt của bác. Bác đã nhiều lần thấy cảnh tàn sát, người Tchetchène người Nga. Bác đã đào ngũ, lên miền sơn lâm, rồi trộm cướp người Nga, hai lần vào tù. Bác đã hao năm sống trong rừng sâu; săn bắn, có khi ngồi cả ngày với mẩu bánh và uống nước mà sống.

Ngược lại, ở trong làng bác ta vui đùa, tiệc tùng từ sáng tới chiều.

Ở nhà Olenine về, bác ngủ hai giờ liền rồi thức dậy thật sớm, nằm trên giường suy nghĩ về

---

1. Hôn nhân của người cựu giáo không được coi là hợp pháp nên vợ bác Erochka có quyền lấy người khác.

con người mới quen tối qua. Tính giản dị xuề xòa của Olenine làm bác thích lắm (xuề xoà có nghĩa là không phàn nàn tiếc rẻ rượu). Chính con người của chàng cũng làm bác thích lắm. Bác tự hỏi tại sao người Nga đều xuề xoà lại giàu có nữa mà sao họ chẳng biết gì, thật ra họ đều khôn ngoan có học cả. Bác suy nghĩ về mấy vấn đề ấy một mình và những điều học được của Olenine.

Chỗ ở của bác Erochka khá rộng, không lấy gì làm cũ kỹ lắm, chẳng thấy bóng dáng đàn bà. Thường người Cosaque ở sạch lắm, nhưng nhà bác rất luộm thuộm dơ dáy. Cái áo dạ dính máu vất trên bàn, một nửa cái bánh đa, một con quạ nhỏ bị vặt lông, xé nhỏ để nuôi con mồi. Trên ghế dài, nào giày da hươu, nào súng ống, dao găm, túi đẫy, quần áo ướt, nào bùi nhùi vứt đầy ra.

Mấy chiếc giày da hươu khác nằm trong thùng nước bẩn hôi hám ở xó nhà, ở đấy có dựng một khẩu các-bin và cái bẫy. Một cái lưới ném dưới đất, mấy con trĩ săn được. Có con gà giò bị buộc chân đi lạo xạo quanh bàn. Một cái chậu sành đựng nước trắng như sữa đặt trong lò sưởi bỏ hoang. Con diều hâu đứng trên lò sưởi kêu két két đang cố dứt sợi dây ra, con chim mồi đổi lông đứng yên ở bờ nghiêng mắt nhìn con gà giò đôi khi ngả đầu bên này lại ngả đầu bên kia. Bác Erochka nằm trên chiếc giường nhỏ đặt giữa tượng và lò

sưởi, mặc áo sơ mi, đôi chân vạm vỡ đặt lên lò sưởi. Bác lấy ngón tay chuối ngự bóc mấy vết sầy bị con chim mồi cào xước. Bác nuôi chim lại không chịu đi găng tay. Một làn không khí nồng nặc, hòa lẫn quanh ông già, mùi cũng dễ ngửi theo ông đi khắp nơi.

Có tiếng nói ồ ồ vọng qua cửa sổ :

— Bác ? Ouydé-ma (nghĩa là bác có nhà không ?)

Ông già nhận ngay ra tiếng anh láng diềng Lucas. Ông già bảo :

— Ouydé, ouydé, ouydé. Ừ, vào đi anh Marc, anh Lucas. Marc muốn gì bác đó ? Anh rủ tôi lên đồn hả ?

Con chim mồi nghe thấy tiếng chủ nhà thì vỗ cánh đồm độp, cố dứt cái sợi dây.

Ông già chỉ quí mến Lucas, ông khinh bỉ tất cả lớp người Cosaque trẻ, trừ một anh này. Hơn nữa, bà mẹ Lucas lại là bà con láng diềng thường cho rượu. sữa đặc và đồ dùng nhật dụng bác không có. Bác Erochka suốt đời bao giờ cũng hăng hái, vui vẻ, dưới con mắt bác cái gì cũng có ý nghĩa thiết thực. Bác hay tự hỏi : « Cái gì đó ? Nó bằng gì ? Mình cho bọn nó mấy con chim, con vật bắn được, một con gà, bọn nó cũng phải nhớ đến mình, có thể họ cho mình bánh ba-tê, bánh tráng nữa.

Ông già vui vẻ cười :

— Mạnh giỏi chứ Lucas ?

Gặp anh bác mừng quá. Bác nhanh nhẹn co chân nhảy xuống đất, bước qua sàn nhà kêu cót két, nhìn bàn chân thô kệch xấu xí, rồi bác thấy kỳ cục bèn cười ầm cả lên, lấy gót chân nện xuống sàn một vài cái, đi một bước rồi hỏi :

— Sao khá chứ ?

Đôi mắt bác long lanh. Lucas xuýt cười ầm lên. Ông già hỏi :

— Sao thế, phải lên đồn chưa ?

— Tôi đem rượu cho bác như đã hứa ở đồn bữa nọ ấy.

Ông già mừng quá :

— Cầu Trời che chở cho cháu.

Bác quờ cái quần, cái áo da quăng dưới đất khoác vào người, thắt dây lưng, lấy mảnh bát vỡ đổ tí nước lên bàn tay rồi chùi vào quần, lấy mảnh lược cũ chải râu, rồi đứng trước mặt Lucas bảo :

— Sẵn sàng !

Lucas lấy cái chén gỗ lau sạch rồi đổ rượu, anh ngồi xuống ghế đưa cho bác.

Ông già nhận ly rượu trịnh trọng bảo :

— Chúc anh mạnh giỏi, Vinh quang, Trời và đức Chúa ! Chúc anh vạn sự như ý, mạnh giỏi và được thưởng huy chương.

Lucas cũng chúc tụng, cầu nguyện rồi uống rượu, để cái ly trên bàn. Ông già đứng dậy lấy con cá mắm để ở thềm nhà rồi lấy gậy đập cho mềm

ra, đưa mấy ngón tay khúc khuỷu cầm cá đặt vào dĩa xanh bày ra ăn.

Ông già có vẻ hãnh diện bảo :

— May thật ! Ta có đủ hết, có cả món ăn đầu. À, còn Mossev thì sao ?

Lucas kể lại chuyện anh hạ sĩ quan đã lấy súng của mình, như thế, chàng muốn biết ý kiến của ông già.

Ông này bảo :

— Đừng có mua bán súng ống. Cho nó đi, đừng thèm lấy tiền bồi thường.

— Tiền bồi thường á ! Sao lại cho thằng em út[1] ấy. Súng đáng giá lắm chứ, súng chế tạo ở Crimée đáng giá tám chục.

— Thôi bỏ đi, có lần ta gây với ông quan hai, ổng muốn lấy con ngựa của ta, còn biểu : Ê mầy, đưa tao con ngựa rồi tao đề nghị cho thăng lên thiếu úy. Ta chả cho mà cũng chả nhận gì.

— Nhưng biết làm sao giờ ? Tôi cần mua con ngựa hình như ít ra cũng phải có năm chục, mua ở bên kia sông. Má tôi chưa bán rượu.

Ông già bảo :

— Ối chao ! Bọn ta đây đâu có phải cực khổ thế. Hồi Erochka này bằng tuổi anh đã đi cuỗm ngựa của bọn Thát-đát xua chúng nó chạy qua sông

(1) *Câu này ám chỉ những người Cosaque nào chưa cưỡi ngựa chiến đấu. (Tolstoi chú thích).*

Terek. Có khi goa đổi con ngựa tốt lấy một lít rượu hay bia.

Lucas hỏi :

— Ủa, sao rẻ dữ vậy ?

Ông già khinh thị Lucas, bảo :

— Sao anh ngu thế, Marc. Của ăn cắp ăn trộm phi nghĩa có đáng gì. Thế còn các anh, chắc chưa hề thấy trộm cắp ngựa hả ? Anh không có ý kiến gì à ?

— Tôi chả biết nói gì bác ạ. Có lẽ tụi tôi khác bọn bác.

Ông già bảo :

— Đồ ngu, đồ ngu ! Tôi khác bọn bác ! Ông có ý trêu chọc Lucas. Ở tuổi anh goa không phải là cái bọn Cosaque ấy đâu.

Lucas hỏi :

— Ờ, thế sao ?

Ông già lắc đầu khinh bỉ :

— Bác Erochka xuề xòa lắm, không có tiếc của. Vì thế, mà tất cả bọn Tchetchène đều là bạn thân của ta. Có đứa nào đến nhà ta, ta cho uống rượu vodka, ta săn sóc cẩn thận, ta cho nó ngủ chung rồi đến nhà nó đem tặng nó cái áo. Ấy thời đó, người ta cư xử với nhau như vậy đó, đâu có như bây giờ, bây giờ cái thú nhất là cắn hạt dưa rồi bóc vỏ. Ông già vẫn ra vẻ khinh bỉ người Cosaque ngày nay cắn hạt dưa nhổ vỏ phù phù.

Lucas bảo :

— Đúng, tôi biết !

— Nếu anh muốn là một kỵ binh Cosaque, hãy tỏ ra chiến sĩ gan dạ, chứ đừng làm thằng vô dụng. Thằng vô dụng đi mua ngựa, thảy tiền ra dắt ngựa về.

Họ yên lặng một lúc.

— Bác ạ, ở làng hay ở nhà buồn thật ! Không biết đi đâu chơi nhỉ ? Ở đây ai cũng nhát, như Nazaire chẳng hạn. Có hôm ở làng thổ dân, Ghirei-Khan bảo đến làng dân Thát-đát kiếm ngựa, chẳng ai dám đi. Biết làm sao, không lẽ đi một mình.

— Còn goa sao ? Anh tưởng goa đây kiệt sức rồi hả. Không, còn lâu ! Đưa cho goa con ngựa, goa đến gặp bọn Thát-đát ngày.

— Thôi đừng có nói lung tung nữa. Bác nói cho nghe nên xử với Ghirei-Khan thế nào ? Nó bảo là : Chỉ cần đưa đàn ngựa tới sông Terek có đưa cả bầy tôi cũng giấu được. Nó cũng là thằng đầu cạo trọc, có nên tin nó không ?

Tin Ghirei-Khan cũng được, cả gia đình hắn đều tử tế. Cha nó là bạn tốt, anh nghe ta nói, ta không có bao giờ khuyên bậy đâu ; phải bảo nó thế thì mới chắc ăn nếu có đi với nó chú em nhớ mang theo khẩu súng lục lên đạn sẵn. Nhất là lúc giao ngựa. Có lần một tên Tchetchène xuýt giết ta vì thế này : ta bảo nó trả mười đồng một con ngựa.

Tin nhau là một chuyện nhưng đi ngủ cần phải kèm theo khẩu súng.

Lucas chăm chú nghe ông già, chàng yên lặng một lúc rồi hỏi :

— Này bác, bác kể cho nghe hình như bác biết được phép thuật « hạt vừng, ngươi hãy mở ra [1] » phải không ạ ?

— Hạt vừng ấy à, không có ! Ta sẽ dạy chú Hả ! Chú em tốt lắm chớ có quên. Chú có muốn ta dạy không ?

— Thưa bác vâng.

— Con rùa, chú có biết không, con quỉ đấy.

— Đúng rồi.

— Này tìm ra cái ổ của nó rồi giăng lưới bao quanh cho nó không vào được ; nó sẽ đến đi vòng một lượt rồi trở lại : nó đã tìm ra thuật « hạt vừng ngươi hãy mở ra » và phá cái lưới ấy. Còn chú sáng hôm sau đến đó mà coi : nó đã đục một lỗ hổng, ấy là hạt vừng. Người cầm lấy cái hạt vừng đó đem đi đâu cũng được. Chú chả sợ khóa hay hàng rào.

— Bác ạ, bác đã thử rồi à ? bác kể cho tôi nghe coi.

— Ta chưa có làm, nhưng mấy người bạn tốt bảo ta thế. Cái phép thuật duy nhất của ta là đọc

---

(1) Trong truyện Alibaba và bốn mươi tên cướp. (người dịch chú thích.)

thần chú « chào ông » khi lên ngựa. Chả ai dám đụng tới lông chân ta.

— « Chào ông » là cái gì thế bác.

— Sao thế, chú em không biết à ? ối chào ! bọn trẻ ngày nay tệ quá ! Cứ hỏi bác đây. Này nghe nhá rồi hát theo ta nhá !

— « Chào ông » người ở Sion.

Đây là vua ông.

Chúng ta cùng nhau lên ngựa

Sophonie la.

Zacharei nói.

— Mandrytch cha tôi người yêu thương tất cả.

Ông già nhắc đi nhắc lại :

— Yêu thương, yêu thương tất cả, chú biết chứ ? Nào cầu đi.

Lucas bật cười :

« Chính vì thế mà bác thoát chết hả ? Cái gì cũng làm được hả ?

Ông già cũng bật cười.

— Chú em thông minh thiệt. Chú em học thuộc rồi đọc đi. Chú em không còn gặp bất hạnh nữa. Chú cầu cha «Mandrytch » là rảnh nợ. Còn mấy lái bọn Thát-đát ấy chớ có đến đó, Lucas ạ.

— Sao thế ?

— Thời buổi đã đổi thay, con người ta không còn như xưa nữa, các anh chỉ là cái bóng mờ của ky binh Cosaque. Rồi lại cái bọn Nga ở trên kia

nữa! Chúng sẽ xử tội anh. Thật đấy! thôi cứ mặc nó. Đó chẳng phải việc các anh! Thời buổi ta xưa kia, với Girtchik...

Rồi ông già kể chuyện huyên thuyên. Nhưng lúc ấy Lucas nhìn ra cửa ngắt lời bác:

— Trời sáng rồi bác ơi! Đến giờ rồi, đi chứ.

— Cầu Chúa phù hộ cho anh, ta sẽ tới gặp người lính bộ binh ta đã hứa đưa anh ta đi săn, ta tin là hắn tử tế.

XVII

Lucas ở nhà Erochka đi về. Lúc ấy một làn sương mù ẩm ướt bốc lên trên mặt đất bao phủ khắp làng. Đàn súc vật khuất trong làn sương đang cựa mình. Gà gáy vang khắp nơi. Làn khí trời trong vắt, mọi người đã bắt đầu lộ diện. Đến sát tận nơi, Lucas mới nhận ra hàng rào nhà mình ướt thẫm sương đêm, chàng thấy cái thềm nhà và cửa đã mở. Có tiếng búa bổ củi giữa đám sương mù trong sân. Lucas bước vào. Bà mẹ đang đứng trước lò sưởi ném củi vào. Cô em chàng vẫn còn ngủ.

Bà cụ dịu dàng bảo :

— Lucas, con vui vẻ chứ ? Tối qua con đi đâu ?

Chàng miễn cưỡng bảo :

— Ở trong làng (rồi rút khẩu súng ở bao ra coi).

Bà cụ gật đầu.

Lucas đổ thuốc vào lỗ ngòi súng, chàng cầm cái túi nhỏ lấy cái các-tút không đổ đầy vào rồi lấy một đầu đạn quấn trong rẻ ấn vào, Chàng lấy răng

cắn xé cái vỏ bọc các tút ngắm nghía rồi bỏ vào túi.

— Má ơi, con đã bảo vá cho con cái túi yên lừa, má vá chưa ?

— Rồi ! Con câm nó vá rồi, má chả biết chiều qua hay chi đó. Sao ? Thế con có phải về đồn không ? Lâu quá, má chẳng thấy con.

Lucas buộc chặt thuốc súng bảo :

— Vâng, khi nào sửa soạn xong hết thì phải đi, chị câm đâu má chị ấy đi rồi hả ?

— Có lẽ. Nó bồ củi nó lo vì con lắm đó. Nó bảo con chả thấy hắn bao giờ. Nó ra hiệu thế này : Nó đưa tay, đưa mặt, rung mấy ngón tay, rồi áp vào tim ; thế nghĩa là : con buồn. Sao con có muốn gọi chị nó không. Chị con nó biết hết cái chuyện tên Abrek rồi.

Lucas bảo :

— Ừa, má kêu chị ấy đi. Con có chút mỡ ở dưới kia ; đem lại đây cho con để bôi vào thanh kiếm.

Bà cụ đi ra. Mấy phút sau, cô chị câm của Lucas đang bước lên bậc kẽo kẹt. Cô này hơn chàng sáu tuổi, đáng lý cô ta giống em như đúc nếu không có cái mặt đần độn và cử động luôn, cử chỉ mấy người câm-điếc ta thường có. Cô ta mặc cái áo sơ mi rộng đã vá lắm chỗ; đôi chân đi đất lấm bẩn, trên đầu có buộc cái khăn tay cũ xanh. Cổ, tay, mặt

cộ nàng lẳn bắp thịt như đàn ông. Trông dáng người ai cũng biết là cô nàng làm nhiều việc nặng nhọc như đàn ông. Cô ta mang bó củi ném cạnh lò sưởi rồi tiến lại gần cậu em tươi cười nhăn cả mặt lại, cô vỗ vai em rồi khoa tay khoa chân ra hiệu nhanh nhẹn lắm.

Cậu em gật đầu đáp :

— Tốt ! tốt ! Stéphanie tốt lắm. Đã vá hết, sửa hết rồi à, hoan hô ! Này đây là phần của chị !

Chàng lấy hai bánh ngọt đưa cho. Chị câm đỏ mặt. Nàng mừng quá thốt ra tiếng kêu hoang dại vồ lấy banh rồi lại ra hiệu nhanh nhẹn hơn nữa, thường đưa một phía người ra lại đưa ngón tay to trên lông mi, trên khuôn mặt. Lucas hiểu cử chỉ ấy, chàng gật đầu cười mỉm. Cô chị bảo em lấy bánh kẹo cho các cô gái, cô bảo rằng mấy cô gái quí mến cậu nhất, là Marion, cô này khá hơn cả, cô này yêu cậu.

Cô chị đưa tay chỉ nhà phía xa để nói đến Marion rồi sờ tay vào lông mi, vào mặt rồi đong đưa cái thân, cắn môi lập cập Cô để tay vào ngực, hôn tay và làm như ôm siết cái gì, ấy là muốn nói : « cô Marion yêu cậu ». Bà mẹ bước vào phòng biết cô gái câm nói gì, bà mỉm cười gật đầu đi ra, cô chị câm đưa bánh khoe rồi lại cười vui vẻ.

— Má mới bảo bà Oulita là sẽ nhờ đi cầu hôn giùm. Bà ấy nhận lời rồi !

Lucas nhìn mẹ yên lặng.

— Nhưng má ạ, má bán rượu đi, con cần cỏ con ngựa.

Bà cụ có vẻ không muốn con mình xen vào việc buôn bán ấy bèn bảo :

— Rồi được dịp má sẽ đi, má sẽ sửa soạn các thùng rượu. Khi con đi nhớ lấy cái túi ở hành lang má đi mượn cho con rồi, con đem lên đồn đi. Hay con để nó vào trong đẫy hai túi sakva[1].

Lucas bảo :

Nếu Ghirei-Khan ở bên kia sông qua đây thì cứ bảo hắn lên đồn, vì bây giờ con không được nghỉ phép lâu. Con cần có hắn.

Chàng sửa soạn đồ đạc :

— Lucas ạ ! Má sẽ đưa hắn lên đồn: này có phải con vui đùa tại nhà Iamka phải không ? Đang đêm má dậy coi súc vật, hình như có nghe thấy con hát !

Lucas chẳng nói gì cả, chàng đi ra khỏi phòng, khoác đẫy lên vai, xắn áo dạ lên, cầm súng và đứng lại ở thềm bảo :

— Con đi nghe má! (Rồi khép cửa lại). Má giao cho Nazaire một thùng rượu nhé ! Con đã hứa cho các bạn, nó sẽ qua đây.

— Lucas ! Cầu Chúa phù hộ cho con, cầu Trời phù hộ cho con. Má sẽ lấy thùng rượu mới giao

---

(1) Sakva là những đẫy hai túi của người kỵ binh Cosaque để ở sau yên ngựa (Tosltoi) chú thích).

cho hắn. Bà cụ tiến lại lan can rồi cúi xuống một chút bảo :

— Con nghe đây.

Anh kỵ binh Cosaque đứng lại.

—Con vui đùa ca hát ở đây thì được, vì con còn trẻ, vả lại đang vui sướng. Được lắm, nhưng ở dưới kia con hãy cẩn thận... Hãy lễ phép với ông xếp nhá ! Cần lắm đấy, má sẽ bán rượu lấy tiền mua ngựa, rồi má đi hỏi vợ cho con.

Chàng cau mày đáp !

— Dạ được, được lắm !

Cô gái câm lại kêu để người ta chú ý. Cô chỉ vào đầu vào tay. Như thế có nghĩa : người Tchetchène đầu cạo trọc cô lại cau mày ra hiệu nhắm bắn, rồi kêu lên, hát líu ríu, lúc lắc cái đầu. Cô muốn bảo Lucas giết thêm một tên Tchetchène nữa.

Lucas hiểu ý cười, chàng nhẹ nhàng bước mau, giữ khẩu súng dưới áo choàng rồi khuất dạng trong đám sương mù dày đặc.

Lúc ấy bà cụ đang ngồi yên lặng trước cửa, bà bước vào nhà bắt tay vào việc ngay.

XVIII

Lucas đi lên đồn còn bác Erochka lúc ấy cũng huýt sáo gọi chó rồi nhảy rào qua sân sau đến nhà Olenine (khi đi săn bác không muốn đi ra ngõ sợ gặp gái). Olenine vẫn còn ngủ, cả Jeannot đã thức rồi mà vẫn còn chưa dậy; anh ta nhìn quanh xem đã đến giờ chưa. Lúc ấy bác Erochka bước vào, súng trên vai, người đeo đủ đồ dùng cần thiết để đi săn, bác mở cửa nói ầm cả lên:

— Chuẩn bị, đứng dậy! Bọn Tchetchène. Ivan đun nước đi! Ê, đứng dậy! Mau lên! Mấy người bạn tốt ơi! Ở xứ tôi cả đàn bà con gái cũng dậy rồi. Nhìn ra cửa coi kìa có một số đi xách nước, còn anh vẫn chổng cẳng ngủ.

Olenine thức dậy nhảy xuống đất. Chàng thấy khoan khoái mát mẻ khi gặp ông già và nghe giọng nói ồn tồn ấy. Chàng bảo:

— Lẹ lên, lẹ lên, Jeannot.

— Anh đi săn như thế hả! Người ta ăn cơm

rồi mà anh còn ngủ! Sao thế, súng ống đã đầy đủ chưa? Giọng ông già ồn ào như cả đám người tụ tập nô đùa trong nhà. Ông gọi chó: Êu êu! Liam chạy đi đâu đó.

Olenine đáp:

— Chết chửa, bậy quá. Chưa có sửa soạn gì cả.

Jeannot đem đủ đồ nạp đạn ra.

Ông già bảo:

— À thế là anh phải nạp tiền đánh cá đấy nhá!

Jeannot vui vẻ bảo:

— Du thé, voulez-vous (1).

Ông già nhe cả hàm răng ra lải nhải:

— Đồ quỉ, chú mày là cái giống gì mà ăn nói lạ thế.

Olenine vừa xỏ giầy vừa đùa cợt vui vẻ:

— Thôi lần đầu, xin bác cảm phiền nhá!

— Đây là lần đầu, chứ lần sau còn thế là phải nạp một thùng rượu vang nhá. Khi trời đã nóng nực thì hươu nai đi đâu mất cả, đâu có đợi mình.

Olenine nhắc lại lời ông già đã nói hôm qua:

— Cho dù nó có đợi mình nó cũng còn khôn hơn mình. Bác không có dọa nó chứ!

Erochka nhìn qua cửa sổ bảo:

— Cứ cười đi, phải giết nó đã rồi hãy nói sau. Nào đi. Kìa ông chủ nhà vào thăm anh. Ông ta

1. *Mời ông dùng trà.*

điện ác, mặc áo dạ mới đề ra cái điều ta đây là quan! Ủi chào cái bọn này! Thật chán!

Thật vậy, lúc ấy Jeannot lại báo cho Olenine biết là ông chủ nhà muốn thăm chàng.

Anh này trịnh trọng bảo:

— L'argent [1], anh có ý bảo chủ mình biết là ông lại đây vì cái vụ ấy đấy.

Ngay lúc ấy thiếu úy mặc áo dạ mới, đeo lon sĩ quan, đi ủng đánh xi-ra bóng loáng (người ky binh Cosaque ít khi ăn vận thế). Miệng nở một nụ cười, đủng đỉnh đi vào phòng, chúc Olenine mạnh giỏi.

Thiếu úy Elie Vassiliévitch là một Cosaque instruit [2] đã được học ở nước Nga là nhà giáo, nhất là lại là dân « de bonne famille [3] » ông ta muốn tỏ ra ta đây là dân «de bonne famille»; nhưng dầu vậy người ta cũng biết ông ta lẩm cẩm như bác Erochka, bề ngoài thì có vẻ thanh thoát, vững vàng ăn nói lua ta lau tau. Khuôn mặt sạm nắng biểu lộ rõ lắm, cả bàn tay và cái mũi đỏ cũng vậy. Olenine bèn mời ông ta ngồi.

Erochka đưa tay chào nói:

— Chào ông Elie Vassiliévitch, Olenine cho là bác có ý pha trò.

---

1) Tiền! Jeannot được Olenine dạy cho ít tiếng Pháp nên hay xổ tiếng Pháp.

2) Có học thức

3) Con nhà tử tế.

Ông thiếu úy gật đầu, bảo :

— Xin chào bác! Bác cũng qua đây chơi à?

Ông ta trạc tứ tuần, có một chòm râu trăng trắng dưới cằm, dáng người gầy gầy dong dỏng cao, trông còn trẻ, đẹp trai dù tuổi đã cao. Đến thăm Olenine có lẽ ông ta sợ chàng cho mình chỉ là một anh Cosaque làng nhàng nên mới ra vẻ tình trọng như thế, ông bèn mỉm cười tự mãn chỉ ông già bảo Olenine :

—Xin giới thiệu đây là một Nemrod l'Egygtien[1]. Một Grand chasseur devant le sieur[2]. Ở xứ tôi bác ấy cái gì cũng nhứt hạng. Ông đã làm quen với bác ta rồi chứ ?

Bác Erochka nhìn đôi chân đi giày da hươu của mình đã ướt đẫm, bác gật đầu ra vẻ suy tư và thán phục lối ăn nói tài ba của thiếu úy. Bác nghĩ bụng Nemrod l'Égyptien! Không hiểu hắn ta còn bày trò gì nữa không ?

Olenine đáp :

— Đúng, chúng tôi sắp đi săn đây.

—Thế hả! à thưa ông tôi có chuyện muốn nói.

— Vâng, xin ông cứ nói!

Thiếu úy bèn lên giọng :

— Quí ông thực là người quí phái sang trọng.

---

1) *Vua Nemrod người Ai-cập.*

2) *Một nhà đại thợ săn trước mặt ông, thiếu úy tỏ ra mình biết tiếng Pháp nhưng nói sai văn phạm.*

Tôi nghĩ rằng chúng mình đều có tư cách sĩ quan cả, tôi tin là chúng ta dần sẽ hiểu nhau hơn, mình đều là người quí phái cả (ông ngừng nói một chút rồi mỉm cười nhìn Olenine và ông già). Chính tôi đã thỏa mãn lời yêu cầu của ông đấy chứ, vợ tôi là người ngu dốt trong nhà, vợ tôi đâu có hiểu ý ông bữa nọ. Vì đáng lý căn nhà tôi cho ông quán hầu mướn sáu đồng, nhưng vì hắn ta có cái chức hờ thôi chứ đâu phải là quí phái. Tôi đuổi đi chứ đâu có cho mướn, tôi cũng là thành phần sĩ quan, nếu ông thích vậy tôi sẵn lòng thỏa thuận với ông. Dù là người bản xứ tôi cũng chẳng theo thói ở đây, điều kiện gì cũng được...

Ông già lẩm bẩm :

— Gớm, nói hay thế !

Ông thiếu úy còn nói lan chan theo lối ấy. Olenine hiểu là ông ta muốn cho thuê sáu đồng một tháng ; chàng nghĩ mãi mới ra và đồng ý ngay, mời ông chủ uống trà nhưng ông không uống lại nói :

— Theo tục xứ tôi uống bằng ly dành cho người thường, thế là có tội. Là người có học, tôi còn hiểu, chứ vợ tôi, người yếu đuối...

— Sao thế, ông uống chứ ?

Thiếu úy bước lại thềm bảo :

— Vâng, nếu ông cho phép. Tôi đi lấy cái ly particulier[1].

Rồi ông kêu :

— Đem cho ta cái ly.

Mấy phút sau cánh cửa mở ra, một cánh tay rám nắng trong áo màu hồng cầm cái ly chìa ra cửa. Thiếu úy tiến lại cầm cái ly rồi nói nhỏ vài câu với cô con gái. Olenine rót nước trà vào cái ly particulier ấy đưa cho thiếu úy rồi rót vào cái ly séculier[2] đưa cho bác Erochka.

Ông thiếu úy nóng lòng cố uống cho xong, nói với chàng :

— Thưa ông tôi không muốn giữ ông lại. Tôi thì thích câu cá, đánh cá lắm cơ đấy ạ, thưa ông tôi còn được nghỉ phép ạ. Như là để récriation[3] cái công việc của mình đấy ạ ! Tôi cũng ao ước có dịp để xem mình có được cái don du Terek[4]. Tôi cũng mong là ông sẽ đến thăm tôi một bữa để chúng mình uống rượu trong cái tình de l'amitié[5] theo như tục lệ của người Cosaque chúng tôi đấy ạ !

Thiếu úy chào Olenine, bắt tay chàng rồi đi ra.

---

1. Ly riêng, ly đặc biệt.

2. Ly thường.

3. Thực ra là Récréation : nghỉ chơi. Ông này nói sai văn phạm (người dịch chú thích).

4. Quà tặng của dòng sông Terek.

5. Tình bạn bè thân thiện.

Lúc Olenine đang sửa soạn chàng nghe thấy tiếng ông thiếu úy sai bảo người nhà. Một lúc sau chàng thấy ông ta mặc quần xà lỏn ngắn tới đầu gối mặc áo rách, khoác lưới trên vai đi ngang qua dưới của sổ của chàng.

Bác Erochka uống trà xong bảo :

— Cái thằng ngu. Này thế chú em tính trả nó sáu đồng à ? Có đời thủa nhà ai mà trả thế không ! Căn nhà đẹp nhất làng cũng chỉ cho thuê có hai đồng. Thằng ngu ! ta bảo chú em chỉ trả ba đồng thôi.

— Không, tôi cứ trả thế.

— Sáu đồng à ! Phí của vậy ! Úi chào. Ê Ivan cho ta ly rượu.

Ăn uống xong Olenine cùng ông già đi săn ; lúc ấy đã hơn bảy giờ.

Ra đến cổng họ đụng phải chiếc xe nằm đấy. Cô Marion đầu buộc khăn trắng chồm cả mắt, chiếc áo dạ khoác bên ngoài áo sơ-mi, chân đi giày, tay cầm cái sào, tay kéo sợi dây buộc ở sừng con bò.

Ông già đưa tay như muốn ôm cô nàng bảo :

— À ! Cô em !

Marion cầm cái gậy tung tăng vui vẻ nhìn hai người.

Olenine thấy khoan khoái vô tả. Chàng vác súng lên vai, biết là cô gái nhìn mình, bảo :

— Đi ! Mau lên !

Tiếng Marion ở phía sau nói léo xéo :

—Vắt ! vắt. Chiếc xe chuyền bánh nghe cót két.

Bác Erochka trò chuyện suốt dọc đường từ sân làng tới tận đồng cỏ. Ông cứ luôn miệng chửi cái me xừ thiếu úy ấy.

Olenine hỏi :

— Ơ này! Sao mà bác thù hắn dữ vậy ?

— Đồ bần tiện, ta không có ưa nó. Nó chết đi sức mấy mà đem theo được tiền bạc ấy ! Lo hốt bạc làm chi ? Nó đã cất được hai căn nhà. Nó đi thưa kiện để lấy của đứa em một thửa vườn. Nó chỉ thích cái mớ giấy lộn đó thôi. Nhiều người ở làng khác đến nhờ hắn thảo đơn từ. Nó cứ viết đi viết lại cùng một lối ấy. Nó căn dặn người ta đủ điều. Mà làm giàu làm chi ? Nó chỉ có một đứa trai một đứa gái. Nếu nó lấy chồng thì còn ai nữa !

Olenine bảo :

— Này, chắc là hắn ta làm giàu cho con gái của hồi môn đấy.

— Hồi môn gì ? Đứa con gái đẹp của nó có người hỏi. Nó chỉ muốn có thằng rể giàu. Đồ đểu ! Nó muốn thách cưới một món to. Cái thằng cu Lucas ở cạnh, nhà ta nó là cháu ta có tiếng là gan dạ đã giết được một tên Tchetchène, này nó đã hỏi con bé từ lâu. Mà đằng kia nó đâu có chịu. Nó cứ nại cớ là cháu nó còn bé lắm ạ ! Nhưng ta đi guốc vào bụng nó rồi. Nó cứ muốn người ta phải

năn nỉ. Bây giờ con bé làm nhiều trò xì-căng-đan quá ! Nhưng có lẽ là gả cho thằng Lucas ấy vì nó là chiến sĩ gan dạ nhứt làng đã giết được một tên Abrek nó, sẽ được ân thưởng Anh dũng bội tinh, đấy.

Olenine hỏi :

—Sao thế, câu chuyện ấy thế nào ? Hôm nọ tôi đi trong sân có thấy con gái ông chủ nhà hôn anh Cosaque nào ấy.

Ông già đứng lại hỏi :

— Anh nói nhảm !

Olenine bảo ;

— Tôi thề danh dự với bác.

Erochka nghĩ ngợi bảo:

— Con quỉ ! Không hiểu anh chàng ấy là ai ?

— Tôi chưa gặp hắn bao giờ.

— Sao ! Thế nó đội mũ gì, mũ màu trắng hả ?

— Ừ.

— Còn cái áo dạ ! màu đỏ phải không ? Tầm vóc nó như anh ?

— Không, nó hơi cao.

Erochka cười ầm lên : « Đúng nó ! Đúng thằng Marc. Thằng Lucas, ta cứ hay gọi nó là Marc để đùa[1]. Chính nó đấy, ta quí nó lắm. Chú em coi ta sống

---

(1) Tolstoi ghi trong nhật ký : « Me xừ Epichka hay pha trò đã ghi thêm cái tên Marc vì cho là có 3 vị tông đồ ngang hàng : Luc, Marc, Nicétas. Từ đó cả làng gọi nó là Marc. »

như thế đấy. Con nhận tình ta ngủ chung với má nó, với chị dâu nó mà ta cứ vào tỉnh bơ. Mẹ nó là đồ phù thủy, mụ ấy ghét ta lắm. Tạ đi với bạn Girtchik của ta. Ta đi ngang cửa sổ, trèo lên lưng bạn mở cửa kiếng gỗ nhè nhẹ. Cô nàng còn ngủ trên ghế dài. Ta đánh thức nàng, cô nàng kêu ầm lên vì không nhận ra ta : Ai đó ? Thực chẳng biết nói sao. Lúc ấy bà mẹ thức dậy. Ta lấy cái mũ lùa vào mũi nàng ; thế là cô ả nhận ra mình ngay vì cái đường chỉ mũ ấy. Cô nàng nhảy chồm dậy, ta thì chẳng đòi gì mà cô em cứ đem cho sữa đặc, nho, đem đủ thứ. Cuộc đời hạnh phúc duy nhứt đấy. Bác Erochka chỉ chú ý khía cạnh thực tiễn của vấn đề thôi.

— Còn bây giờ thì sao ?

— Ê này, chúng mình đi theo con chó. Sẽ thấy con trĩ đậu trên cây, rồi mình bắn nó.

— Bác có thích theo con Marion không.

Ông già chỉ con Liam bảo :

— Cứ coi con chó kìa, chiều nay goa nói cho nghe chuyện ấy.

Cả hai yên lặng.

Họ vừa đi vừa trò chuyện được một quãng chừng trăm bước thì ông già đứng lại chỉ một cành cây vắt ngang đường bảo :

— Sao anh đón coi cái gì đó ? Anh có nghĩ là nó đậu ở đó không ? Không phải. Cái cành này là điềm xấu.

— Sao, điềm xấu cái gì ?

Bác cười.

« Chú mày không biết à. Nghe ta nói đây. Khi có cành cây nằm như thế chớ có bước qua. Phải đi vòng qua hay ném nó sang một bên và bảo. « Vinh quang Trời, Chúa và đức Thánh thần ». Sau đó thì cứ đi tỉnh bơ. Nó không hại gì mình cả. các cụ ngày xưa dạy như thế.

Olenine bảo :

— Cứ nói chuyện nhảm mãi ! Tốt hơn là nói cho nghe chuyện cô Marion. Thế cô nàng ấy đùa cợt với Lucas à ?

Ông già ngắt lời, xì xào nói :

— Suyt ! Bây giờ im cái mõm đi ! Vểnh tai ra mà nghe. Chúng mình sắp qua rừng đấy.

Rồi ông già chân đi giày da hươu bước nhẹ trên đường hẻm vào tít tận khu rừng sâu rậm rạp. Nhiều lần bác cau mày quay lại nhìn Olenine đang nện gót giày cồm cộp, tay cầm khẩu súng vụng về cứ mắc vướng vào mấy cành cây chắn ngang đường luôn.

Erochka bực lắm bảo :

— Này chú lính. khe khẽ chứ !

Hình như mặt trời đã lên cao. Sương mù tan dần nhưng vẫn còn phủ ngọn cây của rừng thẳm. Khu rừng có vẻ cao vòi vọi, mỗi bước đi, cảnh vật lại đổi thay, trông cứ tưởng như cây, nhìn kỹ chỉ là bụi râm, lau sậy giống hệt như cây cối.

XIX

Đám sương mù có chỗ thì bao phủ ngọn cây lau sậy ẩm ướt, có chỗ thì biến thành những giọt sương sa phủ ướt đẫm đường đi và cỏ rậm ở hàng rào. Khói bốc ra từ mấy lò sưởi khắp nơi. Người người lũ lượt ở làng kéo đi làm, kẻ ra đồng, người lên đồn bót. Mấy ông thợ săn đi song song bên nhau trên con đường ướt đẫm phủ đầy cỏ. Mấy con chó vẫy đuôi tíu tít chạy theo chủ bên lề đường. Hàng ngàn vạn con muỗi bay đầy trời đuổi theo bọn thợ săn, sà xuống lưng xuống mắt mũi tay chân họ. Hương vị cỏ cây và khí lạnh của núi rừng bốc lên. Olenine cứ ngoái cổ lại luôn nhìn cô Marion trên xe, tay đang cầm cái gậy thúc mấy con bò.

Cảnh vật tĩnh mịch lạ thường. Tiếng động ở làng còn vang tới đây nhưng không vang tới tai mấy người thợ săn được. Chỉ có mấy con chim đụng phải cành cây sột soạt, đôi khi có tiếng chim đáp lại, Olenine biết là trong rừng có thể gặp nguy

hiểm, bọn Abrek hay nấp ở đấy. Chàng cũng biết khẩu súng là khí giới tự vệ chắc ăn nhất của người đi rừng. Không phải chàng sợ, mà chàng cảm rằng người khác ở địa vị chàng có thể sợ. Mắt nhìn chăm chăm vào khu rừng tối và ẩm, hễ có tiếng động nhẹ chàng cũng lắng tai nghe rồi siết chặt cây súng thì thấy dễ chịu ngay. Bác Erochka đi trước, gặp cái ao, hồ nào có dấu tẻ đuôi ra thì bác đứng lại quan sát cẩn thận rồi chỉ cho Olenine thấy. Bác chả nói gì cả, chỉ xì xào đôi khi để bảo chàng chú ý thôi : con đường hai người đang đi xưa kia có xe bò đi qua nhưng vì bỏ lâu bây giờ cỏ mọc phủ đầy cả. Hai bên đường những cây du du, cây ngô đồng rậm rạp chi chít, đến độ chẳng nhìn qua được. Cây nào cũng bị giàn nho dại quấn từ gốc lên ngọn. Ở dưới có mấy bụi cây dày và đen chen chúc nhau. Mỗi khu rừng thưa đều phủ đầy lau sậy, cây cà gai, ngọn cây xám xám lay động luôn. Chỗ này là mấy con đường hẻm rộng có thú vật lớn chạy ngang, chỗ kia là con đường nhỏ xíu như đường hầm, có mấy con trĩ chạy tuốt vào rừng. Cây cối um tùm, chưa hề có đàn thú vật dày xéo, cứ quấn vào chân Olenine. Chàng chưa hề thấy vậy. Khu rừng sâu, cảnh nguy hiểm, ông già với lời xì xào bí mật, cô Marion với dáng người rắn rỏi cân đối, cảnh núi non trùng điệp khiến chàng có cảm tưởng như mình sống trong giấc mộng.

Ông già quay lại lấy mũ chụp lên đầu bảo con trĩ « câm mồm đi có con trĩ. » Ông cáu giận ra hiệu cho Olenine rồi cứ dấn bước tới, y như bò cả hai tay hai chân. « Nó không ưa nghe mõm người nói ».

Olenine còn đi ở phía sau, ông già đứng lại nhìn lên cây. Con trĩ kêu mấy tiếng đáp lai tiếng chó sủa. Olenine nhận ra nó. Lúc ấy khẩu súng của Erochka nổ vang như tiếng đại bác. Con chim vỗ cánh tung mấy sợi lông rớt xuống đất. Olenine tiến lại gần ông già lại thấy con nữa. Chàng cầm súng nhắm rồi bắn. Con chim bay vút lên cao rồi rớt như hòn đá vướng vào cành cây lăn xuống đất.

Ông già cười ầm lên :

— Hoan hô ! Ông này không biết bắn chim bay.

Họ nhăt chim rồi tại cất bước. Olenine được khen tặng và hoạt động như thế thấy phấn khởi lắm. Chàng nói luôn miêng.

Ông già bảo :

— Ê ! Ngừng ở đây. Hôm nọ ta có thấy một vết chân nai.

Họ bước vào một cụm rừng đi một quãng chừng ba trăm bước rồi đi vào khu rừng thưa đầy lau sậy, có chỗ ngập nước. Olenine lúc nào cũng đi sau ông già Erochka, ông này đi trước chàng chừng hai chục bước, bèn cúi xuống đưa tay đưa đầu ra

hiệu. Olenine tiến lại ông già nhận ra vết chân người, chính ông già chỉ cho chàng thấy.

— Anh thấy chứ ?

Olenine cố ra vẻ bình tĩnh bảo :

— Phải. Này ! Đúng là vết chân người.

Bỗng chàng liên tưởng tới bọn Pathfinder trong truyện của nhà văn Mỹ Fenimore Cooper và nghĩ tới bọn Abrek. Nhưng khi thấy cảnh bí mật và ông già đang dấn bước vào thì chàng chẳng dám hỏi, cứ bối rối không hiểu cái nguy hiểm hay cuộc săn tạo ra cái bí mật ấy.

Ông già chỉ đáp :

— Không phải, đấy chỉ là bước chân ta.

Rồi lấy tay trỏ đám cỏ xanh có in vết chân thú vật.

Ông già vẫn dấn bước đi, Olenine không còn đi sau nữa. Đi được một quãng chừng hai chục bước, họ lần xuống một khu rừng thưa bên cạnh một cây lê rất lớn, khoảng đất đen dưới gốc cây có vài cục phân thú vật mới phóng uế.

Khu này đầy những nho dại, y như cái gian bao phủ đầy bóng mát dễ chịu.

Ông già thở dài bảo :

— Con lợn rừng ở đây sáng nay ! Hang hãy còn ướt đẫm mồ hôi.

Cách đó chừng mười bước bỗng có tiếng lắc cắc ghê rợn ở trong rừng vang lại. Cả hai giật nảy

mình siết chặt tay súng, nhưng chẳng thấy gì cả; chỉ có tiếng cành cây gẫy. Rồi có tiếng chạy lộp cộp đều đều như ngựa phi, tiếng lắc cắc bỗng trở thành tiếng gầm gừ vang dội xa xa vào tận rừng sâu yên tịnh. Olenine thấy đau nhói ở tim. Chàng đưa mắt, nhìn rừng cây xanh tươi chẳng biết ất giáp gì cả rồi sau lại nhìn ông già. Bác Erochka đứng yên ghì chặt tay súng; mũ tụt xuống tận gáy, đôi mắt bác sáng lên khác thường, miệng há hốc để lộ mấy chiếc răng sún vàng như nghệ, ông đứng như tượng gỗ.

Ông bảo:

— Con nai! Nói rồi thất vọng ném cây súng xuống đất, lấy tay kéo chòm râu trắng. Nó kia kìa, phải theo đường này đến đó! đồ ngu! đồ ngu!

Ông già cáu lắm lại kéo chòm râu tự hành hạ mình rồi nói:

— Đồ ngu! Đồ con lợn!

Trong đám sương mù trên rừng cây có tiếng chim vỗ cánh bay và có tiếng chân nai chạy xa dần.

Olenine và ông già mệt mỏi, bụng đã đói nhưng vẫn còn khoẻ, lúc ấy trời đã xế chiều. Cơm đã bày sẵn. Chàng ăn uống với ông già lại thấy người vui vẻ, nóng nực, rồi bước xuống thềm, chàng lại thấy rặng núi tắm ánh mặt trời hiện ra trước mặt. Ông

già lại kể lể đầu cua tai ếch chuyện đi săn, chuyện bọn Abrek, chuyện tình nhân và cuộc đời hào hùng vô tư lự. Rồi người đẹp Marion lại bước vô đi ra ngang qua sân. Thân hình rắn rỏi cường tráng của cô bé xinh đẹp hiện rõ dưới áo sơ mi.

XX

Hôm sau, Olenine chẳng đi với ông già nữa, chàng một mình trở lại nơi có con nai hoảng sợ chạy tế lên bữa nọ ấy. Cũng như mấy người trong làng, chàng bèn nhảy qua hàng rào cây cà gai để khỏi phải đi vòng qua cổng. Chàng còn mải gỡ mấy cái gai mắc vào áo dạ thì con chó chạy lên trước thấy hai con trĩ. Khi vào rừng cây mận, mỗi bước đi lại làm một con trĩ cất cánh bay. (Bữa qua ông già đã không chỉ cho chàng chỗ này vì để dành đặt bẫy). Olenine nổ mười hai tiếng súng hạ được năm con. Chàng lục lọi đi kiếm trĩ trong bụi rậm, vất vả lắm, mồ hôi mồ kê nhễ nhại. Chàng gọi chó, khóa súng lại, buộc đạn rồi lấy vạt áo đuổi đàn muỗi bay vo ve, tiếp tục đến chỗ hôm qua. Chàng không giữ được con chó đang đánh hơi trên đường ấy, lại bắn được hai con trĩ nữa vì còn la cà nên mãi tới trưa chàng mới tìm ra chỗ ấy.

Bầu trời trong vắt, yên tịnh và oi ả. Khí lạnh

buổi ban mai trong khu rừng đã biến đâu mất rồi, hàng ngàn vạn con muỗi bu tới đầy mặt tay chân và khắp mình. Con chó đen bây giờ thành mầu xám : cái lưng nó biến đi dưới đàn muỗi dày đặc ấy. Đàn muỗi bám cả vào áo dạ khiến nó cũng xám lại như lưng con chó. Olenine tính bỏ đi và cho rằng giờ này ở làng chắc là oi ả lắm. Chàng bèn quay trở về, nhưng lại nghĩ rằng còn có người sinh sống được ở đây nên lại quyết định thả mình trong đám cây cỏ xanh tươi và đàn muỗi đen kịt ấy. Lạ thay, về buổi trưa cảm nghĩ ấy lại làm cho chàng khoan khoái. Chàng thấy hình như nếu chẳng có bầu không khí đầy muỗi bay tứ phía, chẳng có cơn ngứa ngáy mình mẩy, nếu tay chàng chẳng đập chết những con muỗi dính nát ở mặt đầy mồ hôi thì tất cả khu rừng chẳng có gì là tươi đẹp huyền bí. Đàn muỗi đông đảo như ong ấy bay ào ào ở trong khu rừng thật đáng ghê sợ, ở hàng nghìn vạn muông chim thú vật khắp nơi, ở cây cối xanh tốt um tùm, ở không khí oi ả hầm hập, ở những hố nhỏ bùn nước lầy lội của sông Terek len khắp mọi nơi, chúng kêu vo ve dưới những chùm lá, cảnh này chàng đã cho là ghê sợ khó chịu quá, bây giờ lại thấy thích.

Chàng đi vòng qua chỗ đã thấy con nai bữa trước, chẳng thấy gì nên đành thôi; mặt trời ngay trên đỉnh khu rừng chiếu ánh sáng thẳng đứng lên lưng lên đầu chàng khi bước vào khu rừng

thưa hay đi trên đường nhỏ. Bảy con trĩ nặng trĩu trên lưng làm chàng đau nhói.

Chàng tìm ra cái vết chân con nai bữa qua suốt từ bụi cây cho tới tận khu rừng thưa, chính chỗ ấy, bữa qua con nai đã nằm dài. Chàng quan sát kỹ lùm cây xung quanh, chỗ còn ướt đẫm mồ hôi, chỗ phân bữa qua, chỗ vết chân, chỗ mấy hòn đất bị nai bới tung ra, và cả vết chân của chàng bữa qua. Chàng cảm thấy khoan khái chẳng suy tư ao ước gì cả. Bỗng nhiên chàng cảm thấy một niềm sung sướng vô cớ lạ lùng, một tình thương bao la, theo thói quen từ nhỏ chàng bèn đưa tay làm dấu và cảm tạ «một người» một ý tưởng khúc triết bỗng hiện ra trong trí chàng: «Ta đây, ta Dmitri Olenine, một sinh vật khác biệt với tất cả muôn loài, chỉ có Trời mới biết ta nằm một mình tại nơi có «con nai», con nai tuyệt đẹp có lẽ chưa hề thấy người. Nơi ấy chẳng bao giờ có ai ngồi và suy tư như thế. Ta ở đấy và xung quanh ta là hàng cây xanh tốt, có cây bị bó chặt trong đám nho rừng; xung quanh ta, bầy trĩ vỡ cánh bay có lẽ đánh hơi thấy bạn nó đã bị giết chăng.

Chàng cầm mấy con trĩ ngắm nghía và lau vệt máu dính trên áo dạ. Có lẽ mấy con sơn cẩu cũng đánh hơi thấy mùi máu rồi bực bội lánh đường đi chỗ khác. Xung quanh ta đàn muỗi bay vo ve trong không khí, giữa những chùm lá cây, đối với chúng

đó là những hòn đảo kếch xù, một,hai,ba trăm ngàn triệu con muỗi không hiểu sao chúng lại cứ bay quanh ta, mỗi con muỗi là một Dmitri Olenine, cũng khác biệt với muôn loài y như ta đấy.» Chàng lại thấy tiếng vo ve và ý nghĩ đàn muỗi hiện rõ ràng: «Các anh em! Lại đây! lại đây! Chúng ta lại hút máu người này», rồi chúng bay ào ào đến người chàng. Chàng lại có cảm tưởng rằng mình chẳng phải là người quí tộc Nga của xã hội thượng lưu Mạc-tư-khoa, là bạn bè anh em với người này người kia, nhưng chỉ là một con muỗi, một con nai như những đàn vật sống quanh đấy. Ta cũng như chúng, như bác Erochka. Ta còn sống, có ngày sẽ chết. Bác ta nói đúng thật, cỏ sẽ mọc xanh rì, thế là hết.

Rồi chàng thẩn thơ suy nghĩ: «Này, cỏ sẽ mọc xanh rì, rồi sao nữa? Dẫu sao cũng phải sống, phải thụ hưởng hạnh phúc, vì ta chỉ có một ao ước, một hạnh phúc. Cho dù ta là cái gì đi chăng nữa: ta là một con vật như trăm ngàn giống sinh vật khác. Cỏ cũng sẽ mọc xanh rì chứ chẳng có gì khác hơn, hoặc là cái khung bao bọc một phần của cái gì thiêng liêng huyền bí vô hình. Dẫu trường hợp nào cũng phải sống, sống cho khá hơn. Nhưng phải làm thế nào để sống cho sung sướng. Tại sao cho tới giờ phút này ta vẫn chưa được sung sướng? Rồi chàng lại liên tưởng tới cái quãng đời đã qua. Rồi

ghê sợ cho chính mình. Chàng ích kỷ đòi hỏi quá nhiều mà thực ra chẳng cần cái gì cả. Chàng vẫn đưa mắt ngắm cảnh tượng xung quanh. Lá cây xanh thẳm, mặt trời xế bóng và khoảng không gian trong vắt, chàng vẫn cảm thấy khoan khoái vô hạn : « Tại sao ta lại sung sướng thế và tại sao lại sống cho tới nay ? Ta đã đòi hỏi cho bản thân ta quá nhiều, ta đã tìm kiếm xa xôi chỉ tổ làm cho mình buồn bực nhục nhã ! Nhưng tuy thế ta thấy rõ lắm, ta chẳng cần gì cho hạnh phúc cả. Rồi bỗng một thế giới mới lạ hiện ra trước mặt, chàng tự nhủ : « Cái hạnh phúc ấy ở đây chứ đâu, hạnh phúc là sống cho kẻ khác.

Thực là rõ như ban ngày. Con người đã sẵn có cái lòng khao khát hạnh phúc, vậy cái lòng khao khát ấy là hợp lý. Nếu chỉ thỏa mãn một mình tức là chỉ đi tìm kiếm công danh phú quí, tìm kiếm tình yêu và đời sống trên nhung dưới lụa thì rất có thể có những trường hợp ấy không thỏa mãn cái ước vọng của mình được. Vậy thì những ước vọng nào ta có thể thỏa mãn được mà không phụ thuộc vào ngoại giới ? là những ước vọng nào ? đó là tình thương và lòng vị tha xả kỷ !

Khám phá ra chân lý ấy, chàng sung sướng cảm động quá nhảy lên rồi hăng hái đi tìm xem có ai để mình hi sinh để tận tình giúp đỡ và thương yêu. Chàng vẫn suy tư : « Thật vậy ta chẳng cần gì cả,

tại sao lại không sống cho tha nhân ? Rồi chàng cầm súng để về nhà đặng suy xét lại tất cả và cố tìm một dịp để làm việc nghĩa, chàng bèn bước ra khỏi khu rừng đi tới quãng rừng thưa chàng lại quay về : mặt trời đã khuất sau mấy ngọn cây, hơi lạnh bao phủ khắp nơi, khung cảnh ấy bỗng trở lên xa lạ với chàng khác hẳn với khung cảnh bao bọc quanh làng. Tất cả thời gian, nét đặt sắc của rừng sâu bỗng lại thay đổi ; bầu trời phủ đầy mây, gió thổi xào xạc trong rừng cây xung quanh chỉ toàn là lau sậy và cành cây khô gẫy vụn. Chàng gọi chó, nó đang chạy đi đánh hơi tìm thú vật, có tiếng vang cô tịch đáp lời.

Bỗng nhiên chàng lại thấy thất vọng chán chường. Chàng đâm sợ. Chàng nhớ lại bọn Abrek nhớ tới những chuyện tàn sát sát nghe người ta kể lại, giờ đây chàng chỉ chờ coi có tên Tchetchène nào ở bụi cây nhảy xổ ra để cầm súng tự vệ hoặc bỏ mình hay hèn nhát co giò chạy mất. Chàng nghĩ tới trời và tới kiếp sau, đã từ lâu chàng chưa hề nghĩ tới. Xung quanh vẫn toàn là cảnh thiên nhiên hoang đã nghiêm trang u ám. Chàng nghĩ bụng sống cho bản thân, cho tình vị kỷ làm chi, mình có thể chết lúc nào không hay, chết rồi chẳng làm được trò gì, chẳng ai biết đấy là đâu. Chàng tiến về một phía, cứ tưởng hướng ấy dẫn về làng. Giờ không còn nghĩ gì tới săn bắn nữa, chàng cảm

thấy mệt mỏi chán chường, chăm chú nhìn từng bụi rậm, từng gốc cây, lòng dạ xao động vì sợ chỉ đợi cái giờ phút để vĩnh việt cuộc đời. Đi vòng quanh một hồi, chàng tiến vào một con lạch, dòng sông Terek tràn vào sủi bọt đục ngầu, chàng nhắm con lạch ấy mà đi cho khỏi lạc đường. Chàng cứ dấn bước chẳng cần biết con lạch nó dẫn mình đến đâu. Bỗng nhiên phía sau lưng chàng bụi lau sậy kêu ken két. Chàng giật mình cầm lấy súng. Chàng tự thấy xấu hổ : ấy là con chó mệt quá thở hồn hển rồi nhảy xuống dòng nước lạnh để uống.

Chàng cũng uống với con chó rồi đi theo nó, cứ tưởng là nó dẫn mình về làng. Dù đi cùng với con chó săn, chàng vẫn cảm thấy cảnh vật xung quanh còn ảm đạm, tăm tối hơn. Rừng sâu ngày càng thêm tối sẫm, gió thổi ngày một mạnh trên ngọn cây, những thân cây gẫy gục. Từng đàn chim lạ kêu ríu rít quanh tổ trên cành. Cây cỏ trở nên tàn tạ, chỗ này là bụi rậm, kia là khu rừng thưa trơ trụi đầy bãi cát có dấu chân thú vật. Tiếng gió gào thét ảm đạm nổi lên hòa với tiếng gào thét lạ thường. Tâm hồn chàng giờ đây u ám lắm. Chàng đưa tay rờ mấy con trĩ sau lưng thấy thiếu mất một con. Nó bị đứt ra rớt xuống đất ; chỉ còn cái cổ và đầu đầy máu dính ở dây lưng. Chàng cảm thấy hãi hùng hơn bao giờ hết. Chàng bèn cầu nguyện. Chàng chỉ sợ mình chết đi mà chẳng làm được cái gì hữu ích : vì thế chàng khao khát sống ghê lắm, sống để hết lòng hết dạ hoàn tất cho được một kỳ công.

XXI

Bỗng một tia nắng chiếu sáng cả tâm hồn chàng. Chàng hiểu rõ ngôn ngữ của người Nga, tiếng nước chảy đều đều của dòng sông Terek. Mặt nước nâu sậm và gợn sóng hiện ra trước mặt chàng chỉ cách chừng hai bước, bờ sông nâu xám và ẩm, nào cồn cát, nào đồng cỏ xa xa, chòi canh của đồn lính in hình trên mặt nước, có cả con ngựa thắng yên cương dưới bụi cây mận rừng, và cảnh đồi núi chập chùng. Mặt trời đỏ ửng chui trong đám mây ra một lúc rồi tỏa chùm ánh sáng linh hoạt suốt dọc sông, trên đám cây lau sậy, trên vọng gác và mấy người lính Cosaque đang tụ tập, Olenine chăm chú nhìn bóng dáng lực lưỡng của chàng Lucas đứng trong đám ấy.

Chẳng hiểu vì lý do gì Olenine lại cảm thấy sung sướng lạ thường. Chàng bước vào đồn Nijné-Protoka trên bờ sông Terek đối diện với một làng xóm tĩnh mịch của thổ dân nằm bên kia sông.

Chàng chào hỏi mấy người kỵ binh Cosaque rồi bước vào nhà, nhưng vẫn chưa nghĩ ra cách nào để giúp đỡ người khác. Ở đấy chàng vẫn chưa gặp dịp. Mấy người Cosaque tiếp đón rất lạnh nhạt; chàng đi ra phía cái quán, đốt thuốc hút. Bọn Cosaque chẳng chú ý đến chàng mấy vì chàng hút thuốc và vì họ đang lo một việc khác. Có một người đại diện cho thổ dân Tchetchène là bà con của nạn nhân Abrek nọ từ miền núi sang đây chuộc xác. Họ đang đợi gặp mấy ông xếp. Người anh của kẻ xấu số ấy cao lớn chững chạc, hàm râu đỏ cắt xén gọn gàng, dù anh mặc cái áo dạ và đội mũ rách bươm trông vẫn điềm đạm oai phong lẫm liệt như một hoàng đế. Khuôn mặt anh ta giống hệt người Abrek bị giết ấy. Anh ta chẳng thèm nhìn ai cả, cũng chẳng nhìn cái thi thể ấy chỉ ngồi trong bóng mát hút thuốc phì phèo và nhổ nước miếng luôn, thỉnh thoảng lại nói vài câu rất ôn tồn đường bệ với người bạn, người này kính cẩn nghe theo. Đấy là chiến sĩ thổ dân gan dạ đã nhiều lần thấy người Nga trong nhiều trường hợp, nay ở nơi đây anh ta chẳng còn lạ gì, thích gì cả. Olenine đi một bước lại gần thi thể, nhưng người đại diện đưa mắt khinh thị yên lặng nhìn chàng rồi lầm bầm vài câu nhát gừng bực bội. Người đại diện vội lấy áo dạ của mình phủ lên mặt người chết. Olenine cảm phục cái vẻ oai vệ nghiêm trang của người

chiến sĩ thổ dân gan dạ (djiguit), chàng tính cất lời hỏi xem anh ta ở làng nào, nhưng người Tchetchène chẳng thèm nhìn chỉ nhổ nước miếng ra vẻ khinh thị rồi quay lưng đi. Olenine lấy làm lạ vì người thổ dân ấy không thèm để ý đến mình, chàng cho là hắn ta ngu muội hay không biết nói tiếng Nga nên mới tỉnh bơ như thế. Chàng nói với người bạn của hắn, anh này vừa là đại diện vừa là thông ngôn, ăn mặc đỡ rách rưới hơn và đen đen chứ không đỏ, hàm răng rất trắng và đôi mắt đen láy long lanh. Anh ta trò chuyện với chàng hòa nhã và xin thuốc hút ; anh kể bằng giọng Nga trọ trẹ :

— Nhà hắn có năm anh em, đấy là người thứ ba bị quân Nga giết, bây giờ chỉ còn hai.

Người đại diện chỉ anh Tchetchène kia mà nói :

— Anh ta rất gan gan dạ! Một chiến sĩ rất gan dạ. Khi Akhmed-Khan bị hạ sát (tên người Abrek) thì anh ta núp trong đám lau sậy ở bờ sông bên kia; anh ta thấy hết cả : thấy rõ người ta đặt xác nạn nhân trên thuyền rồi đem qua bờ sông bên nọ. Anh cứ ngồi lì đến đêm tính bắn ông già nhưng mấy người bạn hết sức cản ngăn.

Lucas lại ngồi gần mấy người đang trò chuyện hỏi :

— Ở làng nào thế ?

Người đại diện đưa tay chỉ một thung lũng

xanh lơ ảm đạm bên kia dòng sông Terek, bảo :

— Ở bên mấy rặng núi kia, miền Sououk-sou[1] đó. Anh biết không? Cách bờ sông bên kia chừng mười cây số.

Lucas hỏi :

— Ở Sououk-sou à ? Anh có biết Ghirei-Khan không? Nó là bạn tôi đấy!

— Anh ta ở gần nhà tôi.

Lucas thích lắm bảo :

— Phải, hắn tốt lắm! Rồi chàng nói tiếng Thát-đát với anh đại diện thổ dân.

Chẳng mấy chốc có ông trung úy và ông xã trưởng cưỡi ngựa cùng hai người kỵ binh Cosaque chạy tới. Ông trung úy mới được thăng chức, chào mấy người Cosaque nhưng chẳng ai lên tiếng chúc tụng như ở dãy đồn canh : « Bẩm quan ! Chúng tôi kính chúc ngài mạnh giỏi ! » Loáng thoáng có vài người đưa tay chào thôi. Có mấy người kể cả Lucas chỉ đứng nghiêm lễ phép, người hạ sĩ quan cho biết là mọi việc ở đồn đều chu đáo. Olenine thấy cảnh tượng có vẻ kỳ cục thế nào ấy: chàng thường nghe nói mấy người kỵ binh Cosaque học làm lính. Nghi thức nhà binh ở đây chỉ là lối giao thiệp giản dị : người trung úy cũng là người Cosaque khéo léo như mấy người kia ông ta nói tiếng

1. *Tên một địa phương có thật.*

Thất-đát trôi chảy với người thông ngôn. Họ viết một mảnh giấy trao cho anh đại diện, nhận tiền của anh ta xong mọi người tiến lại gần thi thể.

Ông trung úy hỏi :

— Ai tên là Gavrilov Lucas ?

Lucas bèn bỏ mũ lại gần

— Ta đã gửi một văn thư lên đại tá tường trình về em. Ta chưa biết kết quả ra sao. Ta đề nghị cho em được ân thưởng Anh dũng bội tinh để được thăng hạ sĩ quan. Em còn trẻ quá. Em biết đọc không ?

— Không.

Ông trung úy vẫn ra cái vẻ ta đây là xếp, bảo :

— Tuy vậy em can đảm lắm ! Em đội mũ vào. Gavrilov... em họ gì ? Họ «người lớn» phải không ?

Ông hạ sĩ quan bảo :

— Dạ, anh ấy là cháu ông ấy ạ.

— Ta biết rồi! Ta biết rồi. Ông trung úy quay ra bảo mấy người kỵ binh Cosaque :

— Được rồi, bây giờ lại đó giúp họ đi !

Khuôn mặt của Lucas rạng rỡ hẳn lên có vẻ đẹp hơn mọi bữa. Đang ở bên ông hạ sĩ quan chàng đội mũ vào rồi lại ngồi cạnh Olenine. Thi thể nạn nhân đặt trên thuyền xong xuôi rồi người Tchetchène, anh của nạn nhân, tiến gần lại bờ sông. Mấy người Cosaque tránh ra lấy lối đi cho hắn. Cái chân lực lưỡng nhảy lên thuyền. Lần đầu tiên

Olenine chú ý tới hắn ta, chàng thấy hắn đưa mắt nhìn bọn kỵ binh Cosaque một lượt rồi hỏi người bạn mình. Anh này đáp lời rồi chỉ Lucas. Người Tchetchène nhìn Lucas rồi quay lưng đi đưa mắt chăm chú sang bờ sông bên kia. Cái nhìn đó đầy vẻ lạnh lùng khinh bỉ chứ không có vẻ căm thù. Hắn ta lầm bầm vài câu nữa. Olenine bèn hỏi anh thông ngôn lau hau ấy:

— Hắn nói gì thế?

Người thông ngôn đại diện bảo:

— Anh đã hạ tụi tôi; tụi tôi sẽ chơi lại.

Có lẽ anh này dịch bậy, anh ta cười nhe cả hàm răng trắng rồi nhảy lên thuyền.

Người anh của nạn nhân ngồi yên như tượng gỗ, chăm chú nhìn qua bờ bên kia. Chàng khinh bỉ và căm hờn quá nên chẳng lấy gì làm lạ cảnh ấy.

Người đại diện ngồi ở đầu mũi thuyền, tay cầm cái mái chèo bơi bên này rồi lại bơi bên kia, anh ta lèo lái con thuyền trông có vẻ vụng về và nói luôn miệng. Con thuyền đi xéo ngang dòng sông nhỏ dần, tiếng nói chỉ còn nghe thoang thoảng. Rồi thuyền cập bờ bên kia trông vẫn còn rõ lắm, có mấy con ngựa đợi họ sẵn bên ấy. Họ nhấc cái xác ấy lên, con ngựa cứ chồm lên, nhưng họ cũng vắt được cái xác ngang qua yên, rồi trèo lên ngựa tiến vào đường làng. Một đám người trong làng chạy

ra coi. Ở phía bờ thuộc người Nga, bọn Cosaque có vẻ khoái trá lắm. Đâu cũng thấy tiếng cười đùa. Ông trung úy và ông xã trưởng bước vào quán ăn tiệc. Lucas ngồi cạnh Olenine, tay tựa trên đầu gối để vót cái gậy thông lòng súng, niềm vui hiện rõ trên nét mặt mà chàng vẫn cố làm ra vẻ nghiêm nghị, rồi lại vờ tò mò hỏi :

— Thế sao? Anh hút thuốc dễ chịu chứ hả ?

Chàng nói vậy vì thấy Olenine rất buồn bực và cô đơn giữa đám kỵ binh Cosaque.

Olenine đáp :

— Ừ! đấy là thói quen! Sao nữa?

— Hừm! Nếu người xứ tôi mà cũng hút thì khổ biết mấy! Núi non chẳng xa xăm gì, Lucas nói rồi chỉ thung lũng... Mà tới đó cũng chẳng phải là dễ!!! Sao anh về nhà một mình được? Trời tối đen, tôi đưa anh về, nếu anh chịu. Anh xin phép ông hạ sĩ quan là được.

Olenine nhìn vẻ mặt vui tươi của anh Cosaque nghĩ bụng : «Anh chàng tốt thật». Chàng nhớ lại cô nàng Marion, cái hôn chàng đã thấy phía sau cửa, chàng thấy thương cho Lucas, thương cho cái ngu si vô học của anh ta. Chàng nghĩ bụng : « Nhảm nhí thay ! Ý nghĩ lệch lạc quá lắm thay ! Anh này đã giết người rồi lại sung sướng hả dạ y như hoàn thành một việc nghĩa vậy! Có phải là chẳng có ai bảo cho anh ta biết rằng đó chẳng có gì đáng

vui vẻ ư? Rằng hạnh không phải giết người nhưng ở hy sinh à?

Một người Cosaque đi theo cái thuyền quay lại bảo Lucas :

— Này! Chú em, bây giờ rán đừng có sa vào tay tụi nó nhá! Chú mày có nghe nó hỏi tên chú đó không?

Lucas ngẳng đầu :

— Ai đó. Người con đỡ đầu ấy hả?

Lucas nói vậy là có ý ám chỉ người Tchetchène.

— Người con đỡ đầu nằm xuống rồi, nhưng đấy là anh nó, cái thằng tóc đỏ ấy.

Lucas cười bảo :

— Nó phải cảm ơn ông Trời ghê lắm vì được trở về bình an vô sự!

Olenine hỏi Lucas :

— Anh vui sướng cái gì, nếu người ta giết em anh, anh có vui sướng không?

Đôi mắt của anh Cosaque nhìn Olenine như nhạo báng. Có lẽ anh đã hiểu hết ý người kia muốn nói, nhưng anh coi thường nhận xét ấy.

— Này! Cái gì thế? Chuyện ấy thường lắm. Thế dễ thường họ không giết anh em người mình ư?

XII

Ông trung úy và ông xã trưởng đã đi khỏi. Olenine xin phép ông hạ sĩ quan việc ấy để chìu lòng Lucas và khỏi phải đi một mình trong khu rừng tối đen như mực, ông hạ sĩ quan bằng lòng. Olenine cho rằng Lucas muốn gặp nàng Marion, vả lại chàng cũng thích có một người bạn đồng hành Cosaque khuôn mặt sáng sủa lại ăn nói khá nữa. Lucas đã hòa hợp với Marion trong trí tưởng tượng của chàng. Chàng thích nghĩ tới hai người ấy và tự nhủ: « Hắn ta yêu nàng Marion, ta cũng có thể yêu cô nàng ». Đi về nhà trên con đường rừng tối đen, chàng cảm thấy một mối xúc động dạt dào xâm chiếm lấy cả tâm hồn. Lucas cũng vui vẻ khoan khoái lắm. Hình như giữa hai con người hoàn toàn khác biệt lại nảy ra cái tình thân thiện. Mỗi lần nhìn nhau họ lại muốn bật cười.

Olenine hỏi :

— Anh muốn vào cổng nào ?

— Ở cửa giữa. Nhưng tôi đưa anh tới tận đầm. Ở đó anh có thể yên trí rồi, không sợ sệt gì nữa.

Olenine cười ầm lên :

— Tôi sợ thật à? Thôi, anh đi về đi. Cám ơn anh. Tôi đi một mình được.

— À không! Tôi bây giờ rỗi rãi chẳng có việc gì làm. Tại sao anh lại không sợ? Chúng tôi đây cũng sợ ghê lắm chứ.

Lucas cười cười nói nói để dẹp bớt tự ái của chàng.

— Anh lại nhà tôi. Chúng mình trò chuyện, uống rượu, sáng mai anh hãy đi.

Lucas cười đáp :

— Anh tưởng là tôi không tìm ra chỗ nào để ngủ à? Vả lại, chính ông hạ sĩ quan đã bảo tôi trở về.

— Bữa nọ tôi thấy anh ca hát, tôi còn thấy anh . . .

Lucas gật đầu bảo :

— Ồ, ai mà chả vậy !...

Olenine hỏi :

— Sao thế, anh lấy vợ chứ? Thật không?

— Bà mẹ muốn cho tôi lấy mà tôi chẳng có được một con ngựa.

— Thế anh không phải là một kỵ binh Cosaque chính quy à?

— Không, tôi mới nhập ngũ. Tôi chưa có ngựa

mà cũng chẳng biết kiếm ở đâu nữa. Vì thế mà tôi không cưới vợ được.

— Thế một con ngựa giá bao nhiêu ?

— Mấy bữa nay ở bên kia sông họ có bán con ngựa. Trả sáu chục mà không bán ! Con ngựa Thật-đát !

Bỗng nhiên Olenine bảo :

— Thế anh có muốn làm tùy tùng theo tôi không. Tôi nhờ anh đấy, rồi tôi sẽ tặng cho anh một con ngựa. Thật đấy ! Tôi có hai con mà chẳng dùng tới.

Lucas cười bảo :

— Thế nào ? Sao lại tặng tôi ?... Nếu Trời giúp thì mình giải quyết được nhiều việc.

Olenine bảo :

— Thật không ? Thế anh không muốn làm tùy tùng riêng cho tôi à ?

Chàng sung sướng vì cái ý nghĩ tặng cho Lucas một con ngựa ; tuy thế chàng cũng thấy lúng túng và ân hận. Chàng cố tìm câu gì để nói mà không tìm ra.

Lucas cất tiếng phá tan sự yên lặng :

— Thế anh có một căn nhà ở nước Nga à ?

Olenine vội kể cho chàng ta biết là mình có rất nhiều nhà chứ không phải một cái.

Lucas ngây thơ hỏi :

— Một căn nhà đẹp chứ? Lớn hơn nhà chúng tôi chứ?

Olenine bảo :

— Lớn hơn nhiều, lớn gấp mười ấy, cao ba tầng.

— Thế còn ngựa, anh cũng có ngựa như tụi tôi à?

— Tôi có cả trăm con ngựa, mỗi con trị giá cả ba bốn trăm bạc chứ đâu phải chỉ có ngựa như các anh! Ba trăm bạc! Ngựa đua, anh biết chứ... Nhưng tôi lại thích ngựa ở đây.

Lucas lúc nào cũng tủm tỉm cười hỏi :

— Thế anh tình nguyện đến đây hay bị cưỡng bức?

Rồi anh chỉ con đường phải đi và nói :

— Này! Anh đi lạc rồi. Anh phải quay sang bên phải ấy.

Olenine đáp :

— Đúng! Tôi tự ý đến đây, tôi muốn đi thăm đất nước tôi, đi đánh trận.

Lucas nói :

— Tôi cũng sẵn lòng đi trận bây giờ, rồi anh lại lắng tai nghe tiếp lời : Này mấy con sơn cẩu nó hú.

Olenine hỏi ;

— Thế anh giết người mà không sợ à?

Lucas lặp lại :

— Sợ à? Tại sao thế? Nhưng tôi sẵn lòng đi đánh trận. Tôi thích lắm, thích...

— Có lẽ chúng mình cùng đi. Đại đội của tụi tôi sẽ hành quân trước ngày lễ, còn tiểu đội của anh cũng vậy chứ?

— Anh đến đây làm cái quái gì! Anh có một căn nhà, có nhiều ngựa, đầy tớ. Ở địa vị anh, tôi cứ chơi cho nó sướng thân. Thế anh được cấp bực gì?

— Tôi là sinh viên sĩ quan, bây giờ đang được đề nghị thăng cấp.

— Này, nếu quả thực anh có đời sống tươi đẹp như thế, ở địa vị ấy tôi chẳng đi đâu cả. Dầu sống thế này tôi cũng chẳng muốn đi đâu. Sống ở nhà mình vẫn thích hơn chứ?

Olenine đáp:

— Phải rồi, thích lắm chứ!

Hai người trò chuyện về đến gần làng thì trời đã tối mịt. Họ vẫn còn ở trong khu rừng đen thăm thẳm. Gió thổi ào ào trên các ngọn cây. Mấy con sơn cẩu hình như đang hú lên, gào thét cười khóc tứ phương; trong làng phía trước mặt đã có tiếng đàn bà léo nhéo, tiếng chó sủa. Mấy căn nhà thấp thoáng hiện ra, ánh đèn le lói, mùi củi phân khô bay khắp nơi.

Chiều hôm ấy, Olenine có cảm tưởng đó là nhà mình, gia đình mình, tất cả hạnh phúc của

mình, chàng chưa bao giờ được sống hạnh phúc như vậy, ở trong cái làng này có lẽ chẳng bao giờ còn được sung sướng hơn. Chàng cảm thấy yêu thương tất cả vũ trụ say sưa ghê gớm lắm, và nhất là yêu thương Lucas.

Olenine về đến nhà bèn đích thân đến chuồng tìm con ngựa mua ở tỉnh Grozny, không phải con ngựa mà chàng thường hay cưỡi, nhưng con khác nhỏ hơn, còn khoẻ lắm ; rồi chàng trao cho Lucas khiến anh ta ngạc nhiên vô tả.

Anh này hỏi :

— Nhưng sao anh lại tặng tôi ? Tôi chưa giúp anh được cái gì cả.

— Phải rồi, đối với tôi nó chẳng đáng gì. Anh cứ lấy đi, anh muốn cho tôi cái gì cũng được... Chúng mình cùng đi trận.

Lucas bối rối, miệng nói mà mắt để đi đâu chớ chẳng nhìn con ngựa :

— Sao chứ ? Một con ngựa mà chẳng đáng giá gì à ?

— Cầm lấy, dắt nó đi, nếu không tôi giận à. Jeannot, đem con ngựa này tới nhà anh ta !

Lucas cầm lấy giây cương :

— Rồi, xin cám ơn anh, thật là bất ngờ quá !

Olenine sung sướng như một đứa trẻ mười hai tuổi.

— Buộc nó vào đây đi. Con ngựa này tốt lắm, tôi mua ở Grozny đấy. Nó chạy khoẻ lắm. Jeannot, đem rượu cho tụi tôi. Chúng mình vào đây đã !

Họ bày rượu ra. Lucas ngồi tay cầm cái ly nốc một hơi, bảo :

— Nếu Trời mà thương tôi sẽ trả lại anh. Thế tên anh là gì nhỉ ?

— Dmitri Andréich.

— Này, Mitri Andréitch, cầu trời phù hộ cho anh ! Chúng mình kết bạn nhé. Tụi tôi không giàu có gì nhưng cũng đãi tiệc một người bạn được. Tôi sẽ bảo bà cụ nếu anh có cần gì như sữa đặc hay nho. Nếu anh có tới đồn thì tôi sẵn sàng đưa anh đi săn hoặc để đưa anh lội qua sông nếu anh muốn. Này bữa nọ tôi có giết được con lợn rừng lớn lắm mà bữa ấy chưa quen anh. Tôi đem chia cho mấy anh Cosaque, nếu không đã cho anh rồi.

— Được rồi, thôi cám ơn anh. Nhớ là đừng buộc con ngựa ấy vào xe, tôi chưa cho nó kéo xe bao giờ.

Lucas hạ giọng bảo :

— Sao chứ ! Buộc ngựa vào xe á ! Này tôi nói cho anh nghe nhá ! Tôi có một người bạn là Ghirei-Khan, hắn có mời tôi đến một con đường để đi xuống núi : này mình cùng đi. Tôi không có lừa anh đâu, tôi bảo hộ cho anh.

— Rồi để hôm nào mình cùng đi Hình như

Lucas đã bình tĩnh lại và hiểu được thái độ của Olenine đối với mình. Thái độ trầm tỉnh và cử chỉ đơn giản của anh làm Olenine ngạc nhiên lắm và hơi khó chịu. Họ trò chuyện hồi lâu, lúc ấy đã trễ rồi, Lucas uống nhiều nhưng không có say (anh chưa bao giờ say), bắt tay Olenine rồi đi.

Olenine cúi đầu ra cửa nhìn xem hắn ra khỏi nhà rồi làm gì, Lucas đi chầm chậm, đầu cúi xuống. Rồi khi kéo con ngựa ra khỏi sân bỗng nó gật cái đầu nhảy phốc lên như con mèo mặc cho dây cương lòng thòng, nó kêu một tiếng, chạy vọt ra đường. Olenine nghĩ rằng chàng sắp được chia mừng với Marion; dù là Lucas chưa có chia vui với mình, chàng cảm thấy sung sướng vô tả. Chàng sung sướng như một đứa trẻ, rồi kể lể cho Jeannot nghe mình, đã cho Lucas con ngựa thế nào tại sao lại cho, rồi kể lể cái lý thuyết tìm ra hạnh phúc của chàng. Jeannot chê cái lý thuyết ấy bảo rằng l'argent il n'y a pas[1], vì thế đó chỉ là trò nhảm nhí.

Lucas chạy về đến nhà vội xuống ngựa rồi trao cho bà mẹ và dặn bà đưa nó tới chỗ đàn ngựa Cosaque. Còn chàng phải lên đồn đêm nay. Cô chị câm trông coi con ngựa ra hiệu bảo là nếu cô thấy ai đã tặng con ngựa ấy thì cô cúi đầu chào người ta sát đất. Bà cụ gật đầu nghe Lucas kể, trong bụng bà nghĩ là cậu con đã xoáy ngựa của người ta:

1) *Sự thực không có đồng tiền.*

vì thế bà bèn bảo cô con gái câm dẫn nó tới bầy ngựa trước khi trời sáng.

Lucas một mình tới đồn lúc nào cũng nghĩ tới thái độ của Olenine. Dù chàng nghĩ rằng con ngựa ấy chả lấy gì làm tốt lắm, nhưng cũng trị giá ít nhất bốn mươi đồng, và Lucas thích cái quà tặng ấy lắm. Nhưng anh chàng lại không hiểu tại sao mình lại chẳng nghĩ gì tới ơn huệ của cái món quà này. Trái lại, những ý nghĩ ngờ vực đã lởn vởn trong đầu chàng về chủ tâm của cái anh sinh viên sĩ quan ấy. Chàng cũng chẳng hiểu rằng mấy cái chủ tâm ấy như thế nào nhưng mà một người xa lạ không quen thuộc đang không lại vô cớ cho chàng con ngựa giá bốn chục đồng, vì lòng tốt chăng? vô lý quá! nếu hắn ta say thì dễ hiểu lắm: có lẽ hắn muốn khoe chăng. Nhưng anh sinh viên sĩ quan ấy có lý do riêng, vì thế chắc là hắn muốn mua chuộc chàng vì một chuyện mờ ám nào đó. Lucas nghĩ bụng: « Nhưng không! Con ngựa ấy thuộc về ta rồi, cứ để rồi tính coi! Mình đâu có ngu ngốc gì cứ để rồi coi mèo nào cắn mỉu nào! Cứ để coi! Bỗng chàng cảm thấy phải coi chừng anh Olenine này, rồi đâm ra ghét anh ta. Chàng không kể với ai cái chuyện con ngựa ấy. Có khi nói với vài người là chàng đã mua, có khi nói quanh nói co với mấy người khác. Nhưng ở làng mọi người đều rõ chuyện thật ấy. Bà mẹ anh Lucas, cô Marion, ông Elie-

Vassiliévitch và mấy người Cosaque khác nghe phong phanh cái lòng quảng đại của Olenine, họ đâm ra bối rối và nghi ngờ anh sinh viên sĩ quan.

Dù họ có e dè, song cái cử chỉ ấy cũng đủ làm cho họ kính trọng (tính giản dị) lòng tốt và tiền bạc của Olenine.

Họ trò chuyện với nhau, có người bảo :

— Anh biết không, người sinh viên sĩ quan ở trọ nhà ông Elie Vassilévitch là triệu phú đấy. Hắn ta cho Lucas con ngựa đáng giá năm mươi đồng.

Người kia nghe rồi đáp :

— Tôi biết rồi, anh chàng Lucas chắc đã giúp hắn ta cái gì. Mình cứ chờ xem câu chuyện ra sao. Anh « cứu đời » này may thiệt.

Có người nữa bảo :

— Mấy tên sinh viên sĩ quan ấy có đáng gì. Chắc là nó châm lửa hay làm cái trò gì giông giống vậy...

XXIII

Cuộc đời của Olenine vẫn trôi chảy đều đặn êm đềm. Chàng có giao thiệp sơ sơ với mấy ông xếp và các bạn bè. Vị thế của một sinh viên sĩ quan giàu ở miền Caucase có nhiều lợi điểm trên khía cạnh ấy. Họ không bắt chàng phải làm việc hay tập tành gì cả. Chàng được đề nghị thăng cấp lên hàng sĩ quan[1] để đi trận, trong khi chờ đợi họ vẫn để chàng nghỉ chơi tà tà. Mấy người sĩ quan coi chàng như người qui tộc, họ cư xử với chàng rất lịch thiệp. Chàng không ưa mấy cuộc nhậu nhẹt ca hát cờ bạc ở đại đội, chàng cũng xa lánh cái giới người sĩ quan và cái lối ấy ở làng. Đã từ lâu cái đời sống của giới sĩ quan trong làng Cosaque ấy có một cá tính rõ rệt. Cũng y như mấy người sinh viên sĩ quan hay sĩ quan đóng ở thành thường nhậu nhẹt la de củ kiệu, cờ bạc rượu

1. *Thời kỳ còn đóng ở làng Cosaque, Tolstoi chờ thăng cấp sĩ quan, mãi tới tháng giêng 1854 mới được, đúng trước hôm khởi hành.*

chè, bàn chuyện thăng thưởng huy chương. Đóng ở làng bọn họ cũng uống rượu vang đỏ đều đều với chủ nhà, bao mấy cô gái ăn mật ong, ăn trưa hay theo đuổi tán tỉnh mê mệt mấy bà Cosaque; có khi họ lấy vợ Cosaque. Olenine bao giờ cũng sống theo ý mình và ghê tởm cho cái con đường đất nện ấy [1]. Ở đây cũng vậy, chàng không đi theo cái vết xe cũ của đời sống giới sĩ quan đóng ở xứ Caucase.

Tự nhiên chàng thức dậy đúng lúc trời sáng. Chàng uống trà đứng ở thềm nhà ngắm dãy núi non, cảnh bình minh và nàng Marion, rồi mặc chiếc áo da bò đã rách, đi đôi giầy ươn ướt mà họ gọi là giày Porchni, buộc dây lưng có dao găm, cầm súng, cầm đẫy đựng lương thực thuốc hút, gọi chó rồi lên đường vào rừng khoảng trước sáu giờ sáng. Buổi chiều, lúc bẩy giờ chàng trở về, mệt mỏi, bụng đói, lả đi, dây lưng đeo năm sáu con trĩ, có khi đeo con gì to lắm, nhưng chẳng hề thò tay vào túi đựng lương thực thuốc hút. Ý tưởng nằm trong đầu chàng như thuốc hút nằm trong cái túi ấy cho nên trong suốt mười bốn giờ qua chẳng có ý nghĩ nào nảy ra trong tâm trí. Chàng trở về nhà với tinh thần sảng khoái và sung sướng lạ thường. Chàng không sao nói lại được cái mơ mộng của mình suốt thời gian ấy. Ý tưởng, kỷ niệm mơ mộng lởn vởn trong

---

1. *Ám chỉ đời sống của giới sĩ quan (Người dịch chú thích).*

đầu hay nói đúng hơn, đó là những tư tưởng vụn vặt còn rớt lại. Đôi khi chàng tự trấn tĩnh được : ta nghĩ cái gì nhỉ? Rồi chàng như chợt thấy một người Cosaque đang làm vườn với vợ hay một tên Abrek trên miền thượng du, hoặc một con lợn rừng chạy trốn anh chàng Olenine. Lúc nào chàng cũng lắng tai nghe, chăm chú nhìn để ngóng đợi một con trĩ, con lợn rừng hay con nai.

Chiều nào bác Erochka cũng lại chơi. Jeannot đem lại mấy xị rượu vang đỏ rồi họ trò chuyện chén thù, chén tạc, cả hai đều vui lòng hả dạ chia tay nhau đi ngủ. Ngày hôm sau lại đi săn nữa, rồi lại đến cơn mệt mỏi rũ người, chiều đến lại trò chuyện nhậu nhẹt vui vẻ. Chỉ đôi khi gặp ngày lễ hay ngày nghỉ chàng mới nằm ở nhà suốt ngày. Khi ấy chàng chỉ bận tâm đến nàng Marion : thực chẳng còn nghi ngờ gì nữa, chàng đứng ở cửa hay ở thềm theo dõi từng cử chỉ của cô nàng. Chàng nhìn Marion và yêu nàng (ít ra chàng có cảm tưởng thế) cũng như chàng yêu cái vẻ đẹp của rặng núi, của bầu trời xanh, nhưng chẳng hề nghĩ tới việc ràng buộc với nàng bằng một tương quan nào cả. Chàng có cảm tưởng rằng giữa mình và cô gái ấy không thể có một tương quan nào như tương quan giữa nàng và anh Cosaque Lucas ấy, hay ít ra giữa một sĩ quan giàu có trẻ tuổi và cô gái Cosaque không thể có tương quan như thế. Chàng có cảm tưởng rằng nếu có ý

định bắt chước mấy người bạn thì bao nhiêu trầm tư đầy hoan lạc sẽ biến đi để đổi lấy cái vực thẳm đầy lo âu, ảo ảnh và hối hận[1]. Vả lại, chàng đã thực hiện được một nghĩa cử tận tình với cô nàng nghĩa cử ấy đã làm chàng sung sướng vô hạn. Vả lại chàng cảm thấy sờ sợ Marion, chẳng hề dám tỏ tình với cô nàng một nửa lời.

Có lần về mùa hạ, Olenine không đi săn, chàng nằm ở nhà. Bỗng có một người quen ở Mạc-tư-khoa vào nhà chàng. Một thanh niên rất trẻ chàng quen ở xã hội ấy.

Anh ta nói tiếng Pháp pha tiếng Mạc-tư-khoa ; thỉnh thoảng lại thêm vào một vài câu tiếng Pháp :

— A! Mon cher, anh bạn thân yêu, được tin anh ở đây tôi mừng quá! Tôi nghe họ nói « Olenine », nghĩ bụng Olenine thế nào nhỉ ? Tôi mừng quá ... Thực là định mệnh ràng buộc chúng mình lại. Này sao. Mạnh giỏi chứ ? Anh làm gì nào ? Sao lại đến đây ?

Rồi ông hoàng[2] Biéletski kể lể chuyện đời tư của mình : « Tại sao lại nhập ngũ một thời gian vào tiểu đoàn này, nào là ông Tổng tư lệnh đã đề nghị mình làm quan hầu, nào là đi đánh trận xong về

---

1. *Ý nói : nếu cũng ve vãn Marion rồi kết hôn với cô nàng như mấy người bạn thì sẽ chuốc lấy ưu sầu, bỏ mất cái vui tươi hoan lạc. (Người dịch chú).*

2. *Tức «Prince» chỉ chung một số người quí tộc, ở đây như Biéletski và ông tổng tư lệnh.*

sẽ được ông ta giao chức vụ ấy dù mình chẳng thích.

Biéletski nói :

— Trong thời gian còn phục vụ ở chốn này phải cố lập công mới được... Huy chương...Cấp bực...Rồi tôi sẽ được tuyển vàotrong vệ binh. Chuyện ấy cần lắm, không những cần đối với tôi mà cả với bạn bè thân thuộc nữa. Ông hoàng tiếp đón tôi niềm nỡ lắm; ông ấy là người rất tử tế. Vì đi trận tôi đã được ân thưởng huy chương Sainte-Anne. Bây giờ tôi ở đây chờ đi hành quân đợt nữa. Ở đây thú ghê ! Đàn bà đẹp nhỉ ! Sao anh nói cho tôi nghe coi ? Sao anh có biết đại úy Startsev của tụi mình bảo tôi cái gì không ? Anh có biết không ? Ông ta tốt mà lại ngu !... Ông ta bảo tôi rằng anh sống thật là hoang dại, anh chẳng nhìn ai cả. Tôi biết là anh không muốn hòa mình với bọn sĩ quan ở đây. Tôi sung sướng quá, bây giờ chúng mình đi coi. Tôi hiện ở nhà ông hạ sĩ quan. Chà, cô nàng Oustienka ở đấy hay ghê ! Đẹp ác ! Tôi chỉ muốn nói với anh chuyện ấy !

Đó là cả một lô tiếng Nga, tiếng Pháp cứ ầm ầm tuôn ra, Olenine đã tưởng rằng mình đoạn tuyệt hẳn với mấy cái tiếng ấy rồi. Đối với Biéletski chàng chỉ coi là một thanh niên dễ thương tốt bụng. Có lẽ anh ta dễ thương thật nhưng dù khuôn mặt có vẻ tử tế dễ coi mà Olenine vẫn thấy khó chịu.

Đó là vì hắn ta đã khơi lại mấy cái nhơ nhuốc mà chàng đã từ bỏ. Điều đáng buồn nhất là không đủ sức không thể xô đẩy tàn nhẫn cái con người ở thế giới kia, hình như cái giới người trong cái quá khứ của chàng đã chi phối chàng mạnh mẽ lắm. Chàng ghét Biéletski lắm, ghét cả chính mình, chàng vô ý thỉnh thoảng nói chuyện lại chêm một vài câu tiếng Pháp, chàng chú ý nghe về ông tư lệnh và bạn bè quen thuộc ở Mạc-tư-khoa. Và vì có hai người ở làng Cosaque trò chuyện với nhau có pha tiếng Pháp chàng tỏ ra khinh thị mấy người bạn sĩ quan, mấy người Cosaque, đối xử với Biéletski như bạn thân, hứa sẽ đến thăm hắn và mời lại nhà chàng chơi. Tuy thế nhưng Olenine chẳng đến nhà Biélietski. Jeannot chào Biéletski bảo anh này thực là một điền chủ.

Biéletski bước ngay vào đời sống thường nhật của một sĩ quan giầu ở làng Cosaque. Dưới con mắt Olenine chỉ trong vòng có một tháng mà hắn ta đã có vẻ như người ở đây lâu lắm. Hắn ta chuốc rượu cho mấy ông già, tổ chức mấy buổi vui chơi về chiều tối và đích thân đến nhà mấy cô gái ngay trong đêm tối, khoe khoang ta đây thành công đến độ mấy cô gái, mấy bà gọi hắn ta là « cha nội » và mấy anh Cosaque hiểu rõ con người này vốn thích rượu, đàn bà, họ thân thiện và thích hắn hơn là Olénine, con người nầy đối với họ là cả một điều bí ẩn.

XXIV

Lúc ấy khoảng năm giờ sáng. Jeannot đang lấy cái ống giày[1] thổi lửa đun nước. Olenine đã đi tắm cho con ngựa dưới sông Terek (chàng lại vừa tìm ra một cái thú mới : tắm ngựa dưới sông Terek). Bà chủ nhà đang lúi húi trong lều đun nấu, khói đen dày đặc tuôn trên ống ; cô con gái đang vắt sữa con trâu cái trong căn nhà xập xệ. « Nó không chịu nằm yên tí nào, cái con quỉ này !». Có giọng nói bực tức thốt ra sau là tiếng sữa chảy đều đều. Có tiếng chân ngựa lộp cộp ở ngoài đường gần ngay đấy, Olenine cưỡi trên lưng con ngựa xám hãy còn ươn ướt tiến vào trong cửa. Mái đầu xinh đẹp quấn khăn đỏ của Marion thò ra ngoài cửa rồi lại chui vào. Olenine mặc chiếc sơ mi bằng lụa đỏ, một cái áo dạ trắng có thắt dây lưng đeo dao găm, đầu đội mũ cao. Chàng ngồi trên lưng ngựa ướt mập mập trông điệu bộ lắm, tay vẫn giữ khẩu súng

---

(1) Người Nga thường lấy ống giày thay ống bễ thổi lửa.

sau lưng, chàng cúi mình mở cổng. Tóc chàng vẫn còn ướt sũng, khuôn mặt sáng sủa biểu lộ tuổi trẻ và sức mạnh dồi dào. Chàng cứ tưởng là mình nhanh nhẹn, tuấn tú như một chiến sĩ thổ dân gan dạ ; nhưng sự thật không đúng. Dưới con mắt bất cứ người Caucase nào đã từng trải, chàng chỉ là một người quân nhân mà thôi. Thấy mái đầu của cô gái rồi, chàng từ từ cúi xuống hất cái vòng buộc cửa ra tay cầm dây cương, tay vung cái roi da, tiến vào sân. Chàng vui vẻ hỏi :

— Jeannot pha trà chưa ?

Mắt chẳng thèm nhìn cửa căn nhà xập xệ. Chàng cảm thấy khoan khoái khi con ngựa đẹp co mông lại, bắp thịt run run chờ chàng thả cương nhẩy vọt qua rào, in dấu chân trên đất thó trong sân, Jeannot đáp :

— Sẵn sàng rồi !

Olénine cứ tưởng thấy khuôn mặt xinh đẹp của Marion ở trong nhà nhìn ra nhưng chàng không quay lại chàng nhảy xuống đất, khẩu súng vướng vào thềm chàng bước hụt rồi e dè nhìn căn nhà xập xệ, trông chẳng thấy ai cả, chỉ có tiếng vắt sữa nghe đều đều.

Chàng bước vào trong nhà một lúc rồi lại ra thềm, tay cầm cuốn sách và ống điếu, ngồi trước ly trà về phía ánh nắng mặt trời đang lên chưa chiếu tới. Hôm ấy, trước bữa ăn, chàng chưa đi đâu, đang

tính viết cho xong mấy bức thư từ lâu chưa viết. Nhưng chàng cứ thích ngồi ở cái góc thềm nầy, chứ chẳng muốn vào nhà như chốn tù ngục này. Bà mẹ đốt lò rồi, cô gái đã dồn trâu bò về, đang nhặt củi phân xếp thành hàng ở rặng rào. Olenine đọc sách nhưng lướt qua trang giấy mà chẳng hiểu gì. Chàng cứ đảo mắt luôn luôn liếc nhìn cô gái mạnh mẽ đang đi qua mặt. Chàng nhìn không chớp mắt chỉ sợ bỏ sót một cử chỉ nào của nàng, hoặc khi bước vào bóng mát của căn nhà buổi sáng, hoặc khi bước ra giữa sân đầy ánh sáng trẻ trung vui vẻ hoặc khi cái bóng người mảnh khảnh trong bộ quần áo sáng long lanh dưới ánh nắng làm thành cái bóng đen trên sân. Chàng khoái nhìn dáng người của cô nàng cúi xuống tự nhiên và duyên dáng, người mặc có mỗi cái áo sơ-mi hồng bó sát lấy ngực và đôi chân dài thon, dưới làn áo chật ; thân hình nàng vươn lên hiện rõ lồng ngực phập phồng vì hơi thở. Đôi chân nhỏ trong bộ ủng cũ màu đỏ giẫm trên đất trông vẫn chưa đổi dạng ; tay áo xắn cao để lộ cánh tay rắn chắc, bắp thịt lẳn lên, nàng cầm cái xẻng đang xúc xúc bới bới, đôi khi ngước mắt đen láy và sâu thẳm nhìn chàng. Cặp lông mày đẹp nhíu lại, trông đôi mắt nàng thấy rõ niềm mãn nguyện và biết rằng cô nàng cũng ý thức được sắc đẹp của mình.

Béiletski mặc áo bộ binh kiểu sĩ quan Caucase

bước vào sân bảo :

— Thế nào, Olenine, anh đứng đó lâu chưa ?

Olenine đưa tay ra bảo :

— À ! Biéletski ! làm gì mà đến sớm thế hả ?

— Làm gì à ? Họ đuổi tôi ra ngoài. Bữa nay nhà tôi có ca vũ.

Rồi chàng lại nói với cô gái :

— Marion, cô sẽ lại nhà Oustienka phải không ?

Olenine lấy làm lạ thấy Biéletski nói với cô gái này thân mật xuề xòa thế. Nhưng Marion cúi đầu như không nghe thấy, rồi vác xẻng lên, dáng đi mạnh dạn như đàn ông, cô nàng đi về phía lều.

Biéletski đưa mắt nhìn cô gái bảo :

— Cô bé này mắc cở, cô ấy mắc có vì có mặt anh.

Rồi chàng tươi cười vui vẻ bước lên thềm.

— Sao ? Nhà anh có ca vũ! Ai đuổi anh ra ngoài.

— Ừ, ca vũ ở nhà Oustienka, nhà chủ tôi đó, họ có mời anh mà. Ca vũ tức là mấy cô gái hội họp và có bánh nhân thịt.

— Còn tụi mình thì làm gì ở đó ?

Biéletski mỉm cười lém lỉnh rồi nháy mắt, gật đầu, chỉ cái lều chỗ Marion đi vào.

Olenine nhún vai đỏ cả mặt nói :

— Anh thực lẩm cẩm quá, Trời ơi !

— Sao nữa !

Olenine cau mày. Biéletski thấy thế mỉm cười khoái trá bảo bạn :

— Nhưng sao... Xin phép anh bạn, anh ở cùng nhà này... có người đẹp, người đẹp dị thường lắm, đẹp thiệt đẹp...

Olenine đáp:

— Một sắc đẹp ghê hồn ! Tôi chưa thấy cô nào như thế !

Biéletski vẫn chưa hiểu rõ bèn hỏi :

— Sao nữa ?

Olenine đáp :

— Kỳ lạ lắm, nhưng tại sao lại chẳng nói sự thật. Từ ngày tôi đến ở đây, người đàn bà đối với tôi có cũng như không. Đúng như vậy, anh bạn ạ. Có thể nào giữa chúng mình và mấy người đàn bà ở đây lại có liên hệ chăng ? Với bác Erochka, lại là một chuyện khác, chúng tôi đồng một sở thích ấy là đi săn.

— À ! tốt đấy ! liên quan cái gì ? giữa tôi và một người đẹp lẳng lơ có liên quan gì ? Cũng vậy cả. Anh bảo là họ hơi nhơ nhớp. Nhưng đó lại là chuyện khác. À la guerre comme à la guerre[1].

Olenine đáp :

— Nhưng tôi lại không quen biết đàn bà lẳng lơ và chẳng biết cư xử với họ thế nào. Bọn ấy có ai trọng đâu, còn bọn này tôi lại trọng họ.

---

(1) Thời chiến phải theo thời chiến (người dịch chú).

— Này ! Anh cứ trọng họ đi ! Có ai cấm anh đâu ?

Olénine yên lặng. Chàng muốn đổ hết cả tâm sự ở lòng mình ra. Nó chứa chất đầy trong lòng chàng.

— Tôi biết mình chỉ là một trường hợp ngoại lệ (chàng có vẻ lúng túng). Nhưng cuộc sống của tôi đã đi theo một chiều hướng riêng, chẳng những tôi cho rằng thay đổi các nguyên tắc sống ấy là thừa, mà nếu sống theo anh, ắt là tôi chẳng ở đây được, chứ đừng nói là sống sung sướng như tôi đang hưởng và còn cái mà tôi đang đi tìm kiếm, cái đó rất là khác biệt, tôi nhìn nàng dưới con mắt khác xa anh !

Biéletski nhíu lông mày, ngờ vực :

— Thế nào chiều nay anh cũng phải đến nhá ! Marion sẽ đến, tôi sẽ giới thiệu anh. Anh cứ đến đấy, tôi mong anh lắm. Nếu anh có buồn phiền gì, thì cứ lại đó là xong hết, anh đến chứ ?

— Tôi sẽ đến. Nhưng để nói sự thật với anh, tôi sợ là phải tỏ ra trịnh trọng hơn.

Biéletski reo lên.

—Ồ ! ồ ! ồ. Thôi cứ đến đi, tôi sẽ làm anh nguôi cơn. Đồng ý chứ ? hứa danh dự nào ?

— Tôi đến chứ, nhưng sự thật tôi chẳng biết chúng mình sẽ làm trò gì ở đó.

— Tôi xin anh. Anh lại chứ ?

— Ừ, có lẽ tôi đến.

— Anh nghĩ coi, toàn là đàn bà đẹp chưa đâu được như vậy, thế mà lại sống đạo mạo như thầy tu ! Lẩm cẩm quá ! Sao lại chẳng thụ hưởng cái mình đang có để cho phí hoài cả cuộc đời như vậy ? À này, thế anh có biết rằng đại đội của chúng mình sẽ tới Vozdvijenskaia không ?

Olénine đáp :

— Không phải đâu, tôi nghe nói là đại đội tám sẽ đi.

— Không, tôi có nhận được thư của quan hầu. Hắn cho biết là ông hoàng sẽ tham dự cuộc hành quân. Tôi thích quá, sắp được gặp ông ấy. Tôi thấy chán cái xứ nầy rồi.

— Tôi nghe nói sắp có cuộc tấn công đấy.

— Tôi chẳng biết gì, chỉ nghe nói là Krinovitsyne đã được thưởng huy chương Sainte-Anne vì cuộc tấn công. Hắn đang chờ lên lon. Biéletski cười nói tiếp :

— Hắn chó ngáp phải ruồi. Hắn lên làm ở bộ tham mưu ...

Màn đêm bắt đầu phủ xuống, Olénine đang nghĩ tới cuộc vui buổi tối ấy. Lời mời làm cho chàng băn khoăn ghê lắm. Chàng muốn đi, nhưng nghĩ đến chuyện ở đấy lại thấy có vẻ kỳ kỳ, xấu xa và sờ sợ. Chàng biết là đấy chẳng có anh Cosaque hay đàn bà có tuổi mà toàn là các cô còn trẻ. Sự việc

ra sao ? phải xử sự thế nào ? biết ăn nói làm sao ? còn các cô nàng sẽ ăn nói thế nào ? giữa mình và mấy nàng Cosaque hoang dại kia có liên quan gì không ? Biéletski đã nói với chàng một số liên hệ là lạ, đều giả, và đồng thời cũng trịnh trọng lắm... Chàng nghĩ là nếu mình ngồi dưới một mái nhà với Marion thì thật là ngộ nghĩnh, có lẽ lại phải trò chuyện với cô nàng nữa.

Chàng cho là không thể được, khi nhớ lại cái dáng oai vệ của nàng. Ấy thế mà Biéletski đã bảo chàng rằng chuyện ấy rất giản dị. Chàng nghĩ bụng : « Thế còn Biéletski có xử với Marion như vậy không ? đấy là điểm lý thú ; không, tốt hơn là đừng đến. Chuyện ấy nhơ nhớp, thấp hèn và nhất là vô ích nữa ». Rồi lại một vấn đề nữa dằn vặt chàng :

— Không hiểu chuyện ấy sẽ ra sao ?

Chàng có cảm tưởng bị ràng buộc với lời đã hứa. Chàng cứ đi nhưng chẳng quyết định gì ; tới nhà Biéletski chàng bèn bước vào.

Chỗ ở của Biéletski cũng giống như nhà của Olenine. Đây là một căn nhà sàn, cách mặt đất độ hơn một thước, gồm có hai gian. Olenine bước vào gian trước qua cầu thang dốc, phòng có nhiều gối thảm, chăn mền, gối kiểu Cosaque xếp dọc theo tường coi rất đẹp mắt và mỹ thuật. Khắp bốn phía đều có treo đĩa đồng, vũ khí ; dưới ghế có để

nhiều quả dương mai, quả bầu, quả bí. Gian thứ hai có cái lò sưởi thiệt lớn, một cái bàn, mấy cái ghế dài và tượng thánh cựu giáo. Chàng Biéletski ở đấy, có giường gấp, va-li nhỏ, có miếng thảm nhỏ trên có treo vũ khí ; các đồ dùng để rửa mặt và tranh ảnh để trên bàn. Một chiếc áo ngủ bằng lụa vất trên ghế dài. Biéletski trông nho nhã sáng sủa đang nằm trên giường trong bộ áo sơ mi, chàng đọc cuốn « Ba người ngự lâm pháo thủ»[1].

Biéletski giật mình.

— Này ! Anh coi tôi ở ngăn nắp không. Khá chứ ? Anh đến đây thật hân hạnh quá. Các nàng đang bận rộn ghê lắm. Anh có biết làm bánh nhân thịt không ? Lam bằng bột với thịt và nho ấy mà. Nhưng cái đó chẳng có gì quan hệ. Mình xuống coi họ hầm cái gì dưới kia.

Mà thật, nhìn qua cửa sổ họ thấy trong nhà bà chủ bận cứ rối cả lên. Mấy cô gái lấy cái này cầm cái kia đi ra đi vô tấp nập.

Biéletski hỏi :

— Sắp xong chưa ?

— Xong bây giờ đây. Bộ đói rồi hả cha nội.

Rồi trong nhà có tiếng cười ròn rả.

Oustienka, mập mạp, da dẻ hồng hào, tay áo xắn cao trông dễ thương, nàng bước xấn vào nhà Biéletski hỏi lấy bát đĩa. Nàng bảo Biéletski :

1. *Les trois Mousquetaires* của *Dumas*. (*người dịch chú thích*)

— À, anh bạn! Tôi sắp làm bể bát đĩa đây!

Giọng cứ the thé rồi lại cười cợt bảo Olenine :

— Này, anh tới giúp tôi một tay, nhớ là được ăn bánh kẹo đấy nhá!

Biéletski hỏi :

— Thế Marion có đến không?

— Dĩ nhiên, nàng đã đem bánh tới.

Biéletski bảo :

— Này anh, coi cô nàng Oustienka, nếu mà cho cô nàng ăn mặc tử tế, trang điểm, tắm rửa tử tế, chắc là cô nàng sẽ đẹp hơn tất cả các cô xứ mình nhỉ? Anh có thấy cô ả Borchtcheva người Cosaque không? Cô nàng đã lấy một đại tá. Đẹp quá! dignité[1] quá! Không hiểu sao đẹp thế.

— Tôi chưa hề thấy Borchtcheva, nhưng tôi cho rằng bộ quần áo như thế này là nhất rồi.

— Ờ! Tôi thì thích hợp với lối sống nào cũng được! Tôi đi coi xem họ làm gì dưới kia.

Chàng khoác cái áo ngủ bảo bạn. « Còn anh lo vụ bánh kẹo nha », nói rồi đi mất.

Olenine sai anh bồi đi tìm bánh ngọt và mật, bỗng chàng có cảm tưởng cho tiền người khác là xấu xa như là muốn mua chuộc làm hỏng người nào; đáp câu hỏi của anh bồi «mua bao nhiêu bạc hà bao nhiêu mật ạ?» chàng trả lời vu vơ :

1. *Danh giá.*

— Cái đó tùy anh !

Ông lính già ra vẻ hiểu ý bèn hỏi :

— Mua hết chỗ tiền ạ ? còn bạc hà thì mắc hơn. Mười sáu xu.

Olenine đáp :

— Ừ ừ, mua tất cả chỗ tiền.

Chàng ngồi trước cửa sổ lấy làm lạ thấy tim đập thình thịch như sắp làm một việc gì mờ ám ghê gớm lắm.

Chàng nghe thấy tiếng cười nói trong căn nhà mấy cô nàng khi Biéletski bước vào. Mấy phút sau, chàng thấy hắn đang ở giữa tiếng cười cợt, ồn ào bèn vừa chạy ra cầu thang để chuồn vừa bảo :

— Họ đuổi tôi.

Mấy phút sau, Oustienka bước vào, trịnh trọng mời hai người, bảo là xong xuôi hết cả.

Khi họ bước vào nhà thì mọi thứ đã đầy đủ cả, nàng Oustienka đang xếp gối dọc theo tường. Trên bàn phủ cái khăn nhỏ xíu có đặt một bình rượu vang đỏ và cá mắm. Mùi bánh nhân thịt và mùi nho sực nức khắp nơi. Sáu cô gái mặc áo da lộng lẫy đầu không có quấn khăn như mọi lần, đang chen chúc nhau trong góc sau lò sưởi, họ thủ thỉ cười khúc kha khúc khích với nhau.

Oustienka mời quan khách vào bàn, nàng nói :

— Xin quí ngài chúc mừng ông thánh chủ nhân của chúng tôi.

Olenine đứng trong bọn các cô gái, cô nào cũng đẹp cả, chàng nhận ra Marion. Chàng thấy khổ tâm khó chịu quá vì hội ngộ với nàng trong cái khung cảnh tầm thường và ngượng nghịu như thế này. Chàng cảm thấy lúng túng vụng về. Chàng nhất định làm theo y như Biéletski. Biéletski hơi trịnh trọng nhưng vững vàng và tự nhiên, chàng tiến lại bàn uống một ly chúc mừng nàng Oustienka và mời các cô khác làm như mình. Oustienka bảo là các cô không biết uống rượu.

Trong bọn ấy có cô bảo !

— Uống mật ong thì được.

Chàng gọi lính hầu vừa đi mua mật và kẹo bánh ở tiệm về. Người lính liếc nhìn xuống, cái nhìn vừa có vẻ thèm thuồng lại vừa có vẻ khinh thị hướng về hai ông xếp của mình đang Faire la noce [1], anh ta nghĩ vậy, xong rồi đặt cái gói giấy xám nhè nhẹ, cẩn thận xuống bàn : gói mật và bánh ngọt. Anh ta tính kể lải nhải về giá cả mấy cái món ấy song Biéletski gạt đi.

Biéletski pha mật trong mấy ly rượu vang đỏ, bày mấy kí bánh kẹo xuống bàn rồi kéo mấy cô ở góc ra ngồi, xong lại phân phát bánh kẹo cho họ. Olenine để ý thấy bàn tay nhỏ nâu nâu của nàng Marion vồ lấy hai cái kẹo bạc hà tròn và một cái bánh nâu, chẳng biết làm chi. Câu chuyện có

1. Vui đùa, tiệc tùng, ca vũ.

vẻ vô duyên và lúng túng dù Oustienka và Biéletski nói liên miên cho nó vui.

Olenine thấy khó chịu, chàng tịnh kiếm vài câu để nói, chàng có cảm tưởng chính mình khiến cho họ tò mò, cho họ biết cái bẽn lẽn của mình để chế nhạo.

Chàng đỏ mặt, có cảm tưởng rằng Marion lúng túng nhất.

Chàng nghĩ bụng: « Chắc là nàng đợi tụi mình cho tiền, mình biết làm sao? phải cho họ gấp rồi đi! »

XXV

Biéletski bảo Marion :

— Sao thế, cô không biết cái ông khách ở trọ nhà cô này à ?

Nàng đưa mắt nhìn Olenine rồi đáp :

— Làm sao tôi biết được, có bao giờ ông ấy vào nhà tôi đâu.

Bỗng Olenine hơi sợ, đỏ cả mặt, miệng nói mà chẳng biết mình nói cái gì :

— Tôi sợ bà mẹ cô. Bà cụ tiếp đón tôi lịch sự quá, cái bữa tôi đến lần đầu đó...

Marion cười ầm lên bảo :

— Thế anh sợ chứ ?

Nàng nhìn chàng rồi quay lưng đi.

Ấy là lần đầu tiên Olenine được thấy tất cả cái khuôn mặt của người đẹp vì trước đấy chàng chỉ thấy nàng quấn cái mu-xoa xuống đến tận mắt. Cô nàng xứng đáng là đẹp nhất trong làng. Còn Oustienka là cô gái xinh xắn, nhỏ bé, bụ bẫm

hồng hào với đôi mắt nhỏ xanh lơ nhí nhảnh, đôi môi đỏ lúc nào cũng nở nụ cười, nàng cười nói luôn miệng. Marion trái lại chẳng xinh xắn tí nào: nàng đẹp những đường nét trên khuôn mặt có thể giống đường nét đàn ông, có thể thô lỗ là khác, nếu nàng không có cái tầm vóc cao lớn cân đối, bộ ngực và đôi vai cường tráng và nhất là nếu chẳng có cái vẻ nghiêm nghị, dịu dàng của đôi mắt dài đen có quầng dưới cặp lông mày rậm, và nếu chẳng có cái miệng, cái cười dễ thương. Nàng ít cười, nhưng cái cười dễ mến lắm. Nàng đầy vẻ cường tráng và sức lực. Tất cả các cô đều đẹp nhưng chính các cô, Biéletski và người lính hầu mang bánh kẹo vào, mọi người đều nhìn Marion, nói với các cô thực ra là nói với nàng. Nàng y như một bà hoàng kiêu hãnh vui vẻ giữa mấy cô gái khác.

Biéletski cố giữ tư cách suốt buổi tối, chàng nói luôn miệng, bắt các cô chuốc rượu vang, vui đùa với các cô nàng, chàng cứ xổ tiếng Pháp luôn miệng, phê bình về sắc đẹp Marion với Olenine, những lời phê bình bất lịch sự, gọi nàng là « La vôtre[1] », cứ cố mời anh này cùng vui với mình, nhưng Olenine cớ thấy khó chịu. Chàng ta nghĩ ra một cách để chuồn, nhưng anh Biéletski lại bảo nàng Oustienka phải chuốc rượu và hôn khách đến dự tiệc vui của nàng. Nàng đồng ý với điều

1. *«Nàng là của anh.»*

kiện là họ phải để tiền cho nàng vào đĩa như ở các đám cưới. Olenine tự nhủ: « Chán quá, mình lại tới dự cái buổi nhậu ghê tởm này để làm chi ! Chàng đứng dậy tính đi.

— Anh đi đâu?

Chàng tính chuồn bèn bảo bạn:

— À, tôi đi lấy thuốc hút.

Nhưng Biéletski nắm lấy yta chàng nói bằng tiếng Pháp:

— Tôi có tiền.

Olenine xấu hổ vì vụng quá, nghỉ bụng: « Chuồn không được phải đóng tiền rồi, tại sao mình lại không làm như Biéletski chứ? Đáng lý không nên đến, một khi đã đến chớ làm cho họ mất vui, phải sống theo kiểu Cosaque. »

Rồi cầm cái ly gỗ tchapoura (ly này bằng tám ly nhỏ) đổ đầy rượu và nốc hết. Mấy cô gái ngạc nhiên e sợ nhìn chàng uống. Họ cho là lạ và thiếu lịch sự Dustienka đưa cho hai người hai ly và trao đổi luôn với từng người. Nàng bảo:

— Đó, các chị coi, cứ vui lên.

Rồi nàng lắc lắc cái đĩa đựng bốn đồng của hai ông kia bỏ vào.

Olenine hết ngượng. Lưỡi chàng mềm lại.

Biéletski cầm tay Marion bảo:

— Này, bây đến lượt cô em chuốc rượu và hôn đi !

— Anh coi rồi tôi sẽ hôn tặng anh một cái hôn như thế nào ! Nàng vừa nói vừa vui đùa đưa bàn tay lên.

Có cô bảo :

— « Ông nội[1]. » thì hôn không tính tiền cũng được.

Biéletski ôm lấy cô gái đang chống cự, bảo :

— Cô nàng xinh thật.

Chàng nhìn Marion năn nỉ :

— Này, đến lượt cô phải chuốc rượu cho người khách trọ nhà cô.

Chàng cầm tay cô bé dẫn lại ghế dài, đặt ngồi cạnh Olenine, rồi quay nghiêng khuôn mặt cô nàng, bảo :

— Đẹp quá !

Marion không chống cự, nàng mỉm cười kiêu hãnh đưa mắt nhìn Olenine.

Biéletski lại bảo :

— Cô gái đẹp thật !

Cái nhìn của Marion như muốn nói « Tôi đẹp bao ». Olenine bèn ôm lấy Marion chàng tính hôn nàng chẳng hiểu mình làm gì nữa. Bỗng nàng vùng vẫy dứt ra đẩy Biéletski, hất đổ tất cả các thứ trên bàn rồi nhảy lùi lại về phía lò sưởi. Lúc ấy mọi người kêu la cười ầm cả lên. Biéletski nói thầm

---

(1) tức Biéletski (người dịch chú).

thì với mấy cô rồi bỗng tất cả các cô bỏ chạy ra ngoài, khóa cửa lại.

Olenine hỏi :

—Tại sao em lại hôn Biélestki mà lại chẳng hôn ta ?

Nàng nhíu lông mày, rung cả làn môi bảo :

— Ừ, như vậy đó. Tôi không thích, thế thôi !

Rồi nàng lại cười, bảo :

— Còn ông ấy, ông là bực ông bà.

Nàng tiến lại cửa gõ cộp cộp. Sao lại đóng cửa thế, đồ quỉ ?

Olenine tiến lại gần nàng bảo:

— Rồi sao ? Các cô ở dưới đó, chúng mình ở lại đây !

Nàng cau mày nghiêm nghị đẩy, chàng ra. Olenine lại thấy nàng đẹp một cách uy nghi lạ thường, khiến chàng định thần lại và hơi xấu hổ về cử chỉ của mình. Chàng tiến lại cửa, đẩy:

— Biéletski, mở cửa ra ! Đùa cái gì nhảm nhí thế !

Marion vẫn cười, cái cười vui vẻ rạng rỡ bảo .

— Anh sợ tôi hay sao ?

— Ấy bởi vì cô em cũng xấu tính như bà mẹ:

Nàng cười, nhìn thẳng vào mắt chàng, nói :

— Anh cứ đi với bác Erochka ấy, rồi con gái nó thích anh lắm.

Chàng không biết nói sao.Bỗng buột miệng bảo:

— Thế nếu ta lại nhà em ?

Nàng gật đầu bảo :

— Chuyện ấy lại khác.

Lúc ấy Biéletski bỗng mở tung cửa ra, Marion nhảy tránh Olenine đụng cả vào chân chàng.

« Nhảm nhí thay, tất cả những cái mà ta tin tưởng trước đây : tình yêu, tận tụy và Lucas. Chỉ có một hạnh phúc : kẻ nào sung sướng kẻ ấy có lý». Ý nghĩ ấy hiện ra trong tâm trí Olenine, một sức mạnh không ngờ khiến chàng ôm lấy người đẹp Marion hôn lên thái dương, lên má nàng. Marion chẳng giận dữ gì cả, lại cười lên rồi nhảy lại phía mấy cô kia.

Thế rồi cuộc vui chấm dứt. Bà cụ, mẹ của Oustienka, đi làm về đuổi mắng mấy cô gái ấy đi.

XXVI

VỀ đến nhà Olenine tự nhủ :

«Phải, nếu ta thả lỏng dây cương một chút chắc là mê mệt cái cô nàng Cosaque này lắm».

Chàng đi ngủ, suy nghĩ vẩn vơ như thế ; nhưng cho rằng mọi việc sẽ trôi qua mình sẽ trở lại cuộc sống như trước.

Tuy thế mà cuộc sống trước đây không trở lại nữa. Liên hệ giữa chàng và Marion nay đã khác đi nhiều. Bức tường ngăn cách hai người nay đã bị đập phá đi. Bây giờ mỗi khi gặp nàng, Olenine đều chào hỏi.

Ông chủ đến thâu tiền nhà được biết Olenine giàu có và rộng lượng bèn mời chàng lại chơi. Bà mẹ tiếp đón chàng tử tế, chiều tối nào Olenine cũng tới nhà chủ trò chuyện tới khuya.

Bề ngoài chàng vẫn theo cái lối sống như trước ở làng, nhưng trong tâm hồn mọi sự đã đổi thay. Ban ngày chàng vào rừng, nhưng tới tám giờ,

khi màn đêm đã buông xuống chàng mới trở về nhà trọ một mình hay với bác Erochka. Mấy người đã quen biết lấy làm lạ vì chàng đi vắng. Chàng trả tiền rượu rộng rãi ghê lắm, ấy là con người dễ chịu. Jeannot bưng trà lại cho chàng ; chàng ngồi trong góc bên lò sưởi ; bà già vẫn chăm chỉ làm việc tự nhiên ; ngồi trước ly trà, ly rượu họ bàn chuyện người Cosaque, mấy người hàng xóm, chuyện nước Nga. Olenine kể chuyện này, còn mấy người kia phỏng vấn. Đôi khi chàng cầm cuốn sách đọc một mình. Marion ngồi trên lò sưởi hay trong góc tối, chân xếp vòng như con dê rừng. Nàng không dự vào câu chuyện, nhưng Olenine trong đôi mắt và khuôn mặt nàng, nghe cử chỉ, tiếng cô nàng cắn hạt dưa thì chàng cũng biết là cô nàng chăm chú nghe mình nói hay khi mình đọc, nàng đều có mặt.

Đợi khi chàng có cảm tưởng nàng nhìn mình chăm chú, bắt gặp tia lửa ấy chàng yên lặng nhìn nàng. Lúc ấy nàng ngoảnh đi ngay, còn chàng ra vẻ mải trò chuyện với bà già, tay vẫn lắng nghe mọi cử chỉ, hơi thở của nàng mà vẫn đợi nàng quay lại nhìn mình. Trước mặt mọi người, nàng vẫn thường tỏ ra dễ thương, vui vẻ với chàng ! nhưng ngồi đối diện tay đôi với nhau, cô nàng lại rất hoang dại, thô lỗ. Đôi khi chàng đến nhà chủ, lúc ấy Marion chưa về. Rồi tiếng chân nàng mạnh dạn vang lên, cái áo sơ mi vải hoa xanh của nàng hiện ra ngoài cổng.

Nàng đi vào tận giữa nhà, nhìn thấy chàng, đôi mắt chàng long lanh tươi tắn, gặp chàng, nàng vừa vui vừa sợ.

Chàng không đòi hỏi, không cầu mong gì ở nàng, nhưng bữa nào cũng vậy, sự hiện diện của nàng tỏ ra cần thiết đối với chàng.

Olenine đã hòa mình hẳn vào đời sống của dân làng, cái quá khứ kia đã hoàn toàn xa lạ, ngoài cái thế giới mà chàng đang sống đây, tương lai chẳng có gì đáng quan tâm cả. Mỗi khi nhận được thư từ của bà con bạn bè thân thuộc, chàng thấy bực bội lắm vì họ cứ ra giọng thương tiếc chàng như nhớ tiếc một người đã mất đi ; ấy thế mà sống ở làng này chàng lại cho rằng những người sống một cuộc đời khác là mất đi. Chàng quả quyết là mình đoạn tuyệt với quãng đời trước đây chẳng có gì đáng ân hận cả, để lập lại một cuộc đời cô đơn và độc đáo tại cái xã thôn Cosaque hẻo lánh này. Trong các cuộc hành quân hay đóng trại ở các đồn, chàng thấy dễ chịu ; nhưng từ khi đến đây, dưới sự dìu dắt của bác Erochka ở trong rừng sâu, dưới mái lều ở đầu làng và cái kỷ niệm về Marion, về Lucas cho chàng thấy rõ giấc mộng đã trải qua, nó làm cho chàng bực bội bây giờ lại có vẻ lố bịch ghê tởm nữa. Ở đây ngày nào chàng cũng thấy tự do thanh thản hơn. Xứ Caucase cho chàng thấy nhiều cái thực bất ngờ. Nó chẳng giống như chàng

mơ tưởng, cũng chẳng giống như người ta miêu tả, trong tiểu thuyết : « Chẳng thấy ai khoác áo dạ phớt, chẳng thấy vực thẳm ở đâu, chẳng có anh hùng Amalat-Bek hay anh hùng, đạo tặc[1]. Con người sống như hòa hợp với thiên nhiên : chết đi, sinh sản, sum họp, lại sinh sản, tranh đấu lẫn nhau, ăn uống, vui chơi, rồi lại chết, chẳng có điều kiện nào khác hơn các điều kiện của thiên nhiên bất di bất dịch đã ban cho mặt trời, cho cây cỏ và súc vật. Họ chẳng có luật nào khác hơn ... »

Chính vì thế chàng có cảm tưởng những con người ấy khoẻ mạnh, tự do, tươi đẹp hơn mình, nhìn thấy họ chàng cảm thấy tủi hổ và buồn. Lắm khi chàng muốn từ bỏ tất cả, đăng vào quân kỵ binh Cosaque, mua một túp lều nhỏ, mấy con trâu bò gia súc rồi lấy một nàng Cosaque — nhưng không phải là Marion, vì chàng đã nhường cho Lucas rồi sống với bác Erochka cùng bác ta đi câu đi săn, rồi đi trận mạc với quân Cosaque, chàng tự hỏi : « Tại sao ta chẳng quyết định ? Ta còn đợi cái gì nữa ? »

Rồi chàng lại tự khuyến khích, tự làm nhục mình : « Hay là ta sợ không dám làm cái mà mình cho là hợp tình hợp lý ? Có phải chăng cái ước vọng trở thành một chàng Cosaque thường để sống gần với thiên nhiên, để khỏi phiền lụy, có

---

1. Ở đây Tolstoi chỉ thích các lối miêu tả lãng mạn, công thức về xứ Caucase như ở Marlinski.

iỗl l?m với người khác cũng như để giúp đỡ người, phải chăng cái giấc mộng đó còn tồi tệ hơn những giấc mộng xa xưa như ước mơ làm ông bộ trưởng, ông đại tá chẳng hạn ? » Nhưng có một tiếng nói bảo chàng cứ đợi chứ đừng quyết định vội. Chàng có cảm tưởng mơ hồ rằng mình không thể sống y như bác Erochka hay Lucas vì chàng có một hạnh phúc riêng. Cái ý nghĩ hạnh phúc là tận tụy ân cần đã giữ chàng lại, chàng ra sức tìm kiếm dịp để hy sinh cho kẻ khác mà vẫn chưa kiếm ra dịp ấy.

Đôi khi chàng cũng quên cái hạnh phúc lặt vặt mà mình vẫn khám phá ra và cho rằng có thể hòa hợp đời mình với lối sống của bác Erochka ; nhưng rồi chàng lại đinh thần được và bám ngay vào ý nghĩ tận tụy ân cần ấy, nhờ có ý nghĩ ấy chàng mới nhìn người khác và hạnh phúc của họ dưới con mắt bình thản đầy kiêu hãnh được.

Sa-Đéc
1/29/2016

XXVII

Lucas cưỡi ngựa đến tìm Olenine trước mùa hái nho, trông chàng có vẻ lực lưỡng hơn mọi khi.

Olenine tươi cười đón chàng hỏi :

— Sao, anh lấy vợ hả ?

Lucas không trả lời thẳng câu hỏi :

— Anh biết không, cái con ngựa của anh đó tôi đã đánh đổi lấy một con khác ở bên kia sông. Con ngựa loại Kabarda nổi tiếng của nhà Lova[1]. Tôi quen nhà ấy.

Hai người quan sát ngắm nghía con ngựa mới cưỡi thử đi trong sân. Quả là con ngựa khác thường : đó là con ngựa thiến, màu đỏ, cao lớn lực lưởng, lông mượt như nhung, đuôi rất dầy cái bờm và gáy thuộc loại tốt giống trông rất mịn và mượt như nhung. Dáng trông mập mạp đến độ có thể nằm hay ngủ trên lưng nó theo như lời anh

---

1. *Nhà nuôi ngựu Kuberda nổi tiếng.*

Lucas. Móng chân, mắt hàm trông rất đặc biệt thanh nhả, đó là đặc tính chung của những con vật thuần giống. Olnine tấm tắc khen. Chàng chưa bao giờ thấy con ngựa đẹp như thế ở Caucase.

Lucas vỗ vào cổ nó bảo :

— Còn cái dáng đi thì đẹp lắm ! Khôn ngoan lắm ! nó biết chạy một mình sau chủ nó.

Olenine bảo :

— Chắc anh phải trả thêm tiền nhiều lắm.

Lucas cười đáp :

— Tôi cũng chẳng tính nữa. Anh bạn tôi đổi đấy !

Olenine hỏi :

— Con ngựa tuyệt hảo! Anh tính bán bao nhiêu?

Lucas vui vẻ nói :

— Người ta trả tôi một trăm rưởi nhưng đối với anh thì đáng giá gì. Anh muốn, tôi tặng anh đấy. Tôi tháo yên ra anh lấy đi. Anh tặng cho tôi con khác để cưỡi cũng được.

— Không, thôi anh ạ.

— Này, thế tôi tặng anh con dao pechkech.

Nói rồi Lucas cởi dây lưng có đeo hai con dao găm, gỡ một con ra :

— Tôi lấy được ở bên kia sông.

— Cám ơn anh.

— Má tôi hứa là sẽ đem nho đến cho anh !

— Thôi, cảm ơn, chúng tôi sắp đi rồi. Tôi trả

tiền con dao này cho anh nhá ? Được không ?

— Thôi, chỗ anh em với nhau ăn thua gì ! Ghirei-khan ở bên kia sông dẫn tôi vào nhà bảo : « Anh muốn lấy cái gì thì lấy. Thế là tôi chọn con dao ấy. Đó là luật lệ xứ này. »

Họ cùng bước vào nhà uống rượu. Olenine hỏi:

— Sao, thế anh ở đây chứ ?

— Không, tôi đến để chào anh. Tôi được đưa sang đại đội khác đóng ở bên kia sông Terek. Bữa nay tôi đi với Nairze, bạn tôi.

— Còn đám cưới, bao giờ tổ chức ?

Lucas miễn cưỡng đáp.

— Tôi sẽ trở lại ngay, sẽ làm lễ hỏi, rồi lại đi lãnh nhiệm vụ.

— Sao ? Thế anh không đi gặp cô hôn thê của anh à ?

— Thì đấy ! Không lẽ phải đi ngắm cô nàng à? Nếu anh có đi hành quân cứ hỏi Lucas «người lớn» ở tiểu đội tôi. Dưới ấy có nhiều lợn rừng lắm. Tôi đã hạ được hai con. Tôi sẽ dẫn anh đi.

— Thôi ! Xin chào anh ! Cầu Chúa phù hộ cho anh !

Lucas nhảy lên ngựa, chẳng đến thăm Marion mà ra đường chạy long nhong biểu diễn, Nazaire đang đợi sẵn đấy.

Nazaire nháy mắt chỉ nhà nàng Iamka bảo :

— Này, thế chúng mình không tới đó à ?

Lucas đáp :

— Ừ nhỉ, được. Này dẫn con ngựa của tôi lại nhà cô ả ; nếu tôi chưa về kịp anh lấy cỏ cho nó ăn giùm tôi. Sáng mai thế nào tôi cũng có mặt ở tiểu đội.

— Thế anh sinh viên sĩ quan không cho anh thêm cái gì à ?

Lucas nhảy xuống đất, đưa cây dương cầm cho Nazaire, bảo ;

— Không ! Nhờ trời tôi cho nó con dao găm cho nó thích nếu không chút xíu nữa là nó đòi lấy con ngựa của mình.

Chàng bò dưới cửa sổ nhà Olenine, lẻn vào sân, rồi lại gần cửa sổ nhà ông chủ. Giờ này trời tối đen như mực. Marion trong chiếc sơ-mi đang chải tóc để đi ngủ.

Anh chàng Cosaque thì thào :

— Anh đây !

Khuôn mặt Marion nghiêm nghị thẫn thờ, nhưng khi nàng nghe thấy tên chàng thì đổi vẻ mặt ngay. Nàng mở cửa kiếng vừa mừng vừa sợ, cúi xuống gặp chàng.

— Sao cái gì đó anh ?

Lucas bảo :

— Mở cửa ra cho anh vào một chút thôi. Anh chán quá ! Khổ thực !

Chàng ôm lấy đầu nàng qua khung cửa mà hôn lấy hôn để, thều thào :

— Mở cửa ra em !

— Đừng nói nhảm nữa. Em đã bảo đừng vào. Sao, anh ở đó lâu không?

Chàng không nói gì cứ mải hôn nàng. Đôi tay chàng xoa nắn trên gò ngực và vòng mông Marion khiến nàng bấn loạn trong đam mê tê tái.

Lucas nài nỉ :

— Marion, mở cửa cho anh vào đi !

Lúc ấy bà mẹ trong nhà hỏi :

— Marion ơi ! Con nói chuyện với ai đó ?

Lucas hoảng hốt buông rời Marion ra. đâm sầm chạy trốn.

Marion hối thúc :

— Anh đi đi ! Nhanh lên !

Nàng bảo mẹ :

— Có anh Lucas đến chơi, anh ấy tìm ba.

— Thế à ! Bảo anh ấy vào đây.

— Anh ấy đi rồi, anh ấy bảo không có thì giờ.

Thật vậy, Lucas cúi chạy mau ra sân; đến nhà Iamka, chỉ có mình Olenine nhìn thấy. Anh và Nazaire uống hết hai ba ly rượu lớn rồi rời làng. Màn đêm đen thăm thẳm ấm áp và lặng lẽ. Họ yên lặng ra đi, chỉ có tiếng chân ngựa lóc cóc. Lucas cất giọng hát bài *Cosaque Mingal*, nhưng chưa hát

xong cầu đầu, anh đã quay lại bảo Nazaire :

— Nàng không cho tôi vào !

Nairze đáp :

— À. Tôi biết mà. Iamka đã bảo tôi rằng chàng sinh viên sĩ quan đến ở nhà họ. Bác Erochka khoe khoang là đã được khẩu « các-bin » của anh sinh viên sĩ quan để đổi lấy Marion.

Lucas nổi giận, bảo :

— Nó nói láo ! Cha già nói bậy. Nàng đâu phải món đồ đổi chác. Tôi sẽ đá đít cha già ấy vài cú !

Rồi chàng ngâm nga bài chàng ưa hát[1] :

Trong vườn thượng uyển Mai lô[2],
Con chim ưng trắng vỗ mình bay lên ;
Chàng kia vùn vụt chạy bên
Cố đưa tay phải ra vờn chim ưng
Chim ưng mới đáp lời chàng :
« Sao anh chẳng lấy lồng vàng nuôi ta.
Tay kia chẳng giữ được mà,
Giờ đây ta lại bay xà biển xanh,
Bắt con hạt trắng nấu canh
Để ta thưởng thức miếng lành thơm tho ».

---

(1) Không phải bài Cosaque Mingal.

(2) Izimailovo : Tên tòa lâu đài của Nga hoàng thế kỷ 18, gần Mạc-tư-khoa.

XXVIII

Ở nhà chủ đang có lễ hỏi. Lucas đã về làng, nhưng không đến thăm Olenine. Còn Olenine cũng chẳng đáp lời mời của ông thiếu úy.

Chàng buồn tê tái, từ ngày đến ở làng tới nay chưa bao giờ buồn thế. Chàng thấy Lucas mặc lễ phục cùng bà mẹ tới nhà ông bà chủ vào lúc chiều. Chàng cứ thắc mắc mãi : không hiểu sao Lucas lại lạnh nhạt với mình thế ? Olenine bèn ở lỳ trong nhà viết nhựt ký :

« Mình đã thay đổi nhiều và suy nghĩ nhiều quá trong những ngày mới đây. Tôi nhớ lại những dòng đã ghi trong A.B.C. Muốn được hạnh phúc cần phải làm cho được điều này : yêu thương, yêu thương và xả kỷ, yêu thương tất cả hãy dăng màn lưới yêu thương ra khắp mọi phía, rồi bắt tất cả lấy bất cứ ai đã sa vào màn lưới yêu thương ấy. Vì thế tôi đã bắt được Jeannot, bác Erochka, Lucas

và nàng Marion. »[1]

Olenine vừa ghi xong mấy hàng thì bác Erochka bước vào.

Erochka lúc nào cũng vui vẻ không ai bằng. Buổi chiều hôm nọ, Olenine thấy bác đang cầm dao cắt thịt con lợn rừng đã lột da, vẻ mặt vui tươi hãnh diện lắm. Mấy con chó, cả con Liam yêu quí của bác, nằm xung quanh; chúng vẫy đuôi nhìn bác chặt thịt. Mấy thằng cu đứng ở sau hàng rào nhìn bác ra vẻ kính mến, chứ không trêu chọc bác như mọi hôm nữa. Mấy người hàng xóm thường ít có cảm tình với bác mà cũng chào hỏi bác tử tế, rồi mang cho bác hũ rượu, sữa đặc hay ít bột nếp. Hôm sau bác Erochka người dính đầy máu, đang ngồi cân thịt bán : có người bác bán lấy tiền, có người bác đổi lấy rượu. Chàng có ghi về khuôn mặt của bác : « Trời đã giúp tôi bắn được một con lợn rừng, bây giờ bác ta được việc lắm.» Và có lẽ vì thế nên bác ta đã uống rượu chớ chẳng đi cả, nhậu nhẹt cả bốn ngày liền. Bác lại còn uống rượu ăn đám hỏi nữa.

Bác Erochka rời nhà ông bà chủ đến phòng Olenine, bác ta say khướt, mặt đỏ như gấc, bộ râu

---

1. Trong tập nhật ký, hôm 12 tháng năm 1856, Tolstoi đã ghi : «Phải, cái phương pháp hữu hiệu nhất để đạt tới hạnh phúc chân thật của đời người ấy là : yêu thương, yêu thương và xả kỷ, yêu thương tất cả, hãy dăng màn lưới yêu thương ra khắp mọi nơi và bắt bất cứ ai vào. »

rối bù, bác mặc cái áo dạ đỏ có đeo lon, tay cầm cái đàn làm bằng quả bầu lấy được ở bên kia sông Terek. Bác ta đã hứa biểu diễn cái trò này từ lâu với Olenine, bây giờ đang cao hứng, thấy chàng đang hý hoáy viết, bác hơi buồn, bèn dịu dàng bảo : «Cứ viết đi ! Cứ viết đi ! » Hình như bác ta có cảm tưởng rằng có một tâm hồn đang ngồi giữa mình và trang giấy kia, vì thế bác không dám làm cho tâm hồn ấy xao động. Bác rón rén ngồi trên sàn gỗ. Khi say Erochka khoái ngồi dưới đất. Olenine ngoảnh đầu sai lấy rượu rồi lại cặm cụi viết. Uống một mình Erochka buồn lắm, bèn cất giọng :

— Goa vừa đi ăn cỗ xong. Đồ chó má ! Goa chán quá nên mới đến nhà em !

Olenine vẫn viết, chàng hỏi :

— Thế cái đàn gáo kia bác lấy ở đâu đó ?

Bác ta thủ thỉ :

— Em ạ, ta ở bên kia sông, ta lấy cái đàn đem qua đây : khôn có ai chơi hay như ta. Bài ca Thát-đát, bà Cosaque, bài tri thức cao sang, bài nhà binh, thứ gì ta cũng ca được.

Olenine lại nhìn bác mỉm cười rồi vẫn cặm cụi viết.

Cái cười ấy làm ông già phấn khởi lắm, bỗng lên giọng bực bội bảo chàng :

— Này chú em ơi, bỏ đi, bỏ đi ! Này họ xúc

phạm tới chú em : kệ nó, thây cha nó ! Chú viết loay hoay ! Viết làm cái gì ?

Bác bèn bắt chước Olenine, lấy tay gõ trên sàn rồi nhăn mặt ra vẻ khinh thị.

« Viết lách than van làm chi? Phải vui lên chứ! Can đảm lên. »

Bác ta nghĩ rằng viết lách chỉ là ghi chép những lời than vãn đau thương.

Olenine cười ầm lêo. Erochka cũng vậy, bác đứng thẳng dậy trổ tài gẩy đàn gáo và hát nhạc dân Thát-đát.

« Viết làm chi, chú em ? chú hãy nghe ta ; ta dạy chú ca mấy bản nhạc. Khi chú xuống hố rồi đâu còn nghe ca nhạc gì nữa. Nào vui lên ! ».

Mới đầu bác hát bản do mình soạn, vừa hát vừa múa :

A đi, đi, đi, đi, đi, lu,
Anh thấy nó đâu ?
Trong tiệm bán hàng.
Nó bán kim đan.

Rồi bác lại cất tiếng hát một bản do ông chuẩn úy trước kia đã dạy :

Thứ hai ta khinh thị,
Thứ ba ta đau khổ,
Thứ tư ta ngỏ ý,
Thứ năm đợi hồi âm,
Thứ sáu được nghe câu !

Thôi đừng an ủi !
Ngày thứ bảy trước kỳ Phục sinh,
Ta giã biệt cuộc đời ;
Để cứu rỗi linh hồn ta,
Chủ nhật ta lại đổi ý. »

Rồi lại hát :

A ! đi, đi, đi, đi, đi, lu
Anh thấy nó đâu ?

Xong bác lại nháy mắt, nhún vai, đưa chân nhảy một đường rồi hát :

Ta hôn em, ta ôm em,
Ta lấy khăn điều buộc vào thân em.
Ta đặt tên em là niềm hi vọng !
Hỡi niềm hi vọng của anh
Có phải hi vọng thật tình thương anh ?

Bác nhảy múa một mình trong phòng, ca hát say sưa.

Những bài «*đi, đi, lu*» và mấy bài tương tự, mấy bài ca trí thức cao sang, bác chỉ hát dành cho Olenine. Rồi uống thêm hai ba ly rượu vang nữa, bác lại nhớ tới thời kỳ xa xưa và cất tiếng hát nhạc Cosaque và những bản nhạc của dân Thát-đát. Hát đến giữa khúc một bản bác ưa thích tiếng ca bỗng run run, rồi bác im tiếng tay vẫn lướt trên mấy sợi dây đàn.

— À ! bạn ơi !

Olenine nghe thấy giọng nói của bác là lạ bèn

quay tại : chàng thấy ông già khóc. Mấy giọt lệ long lanh trên đôi mắt, có mấy giọt lăn trên gò má. Bác ta chẳng lau nước mắt, vừa khóc vừa kể lể :

« Thời xa xưa ơi, vui đã vụt qua rồi, không bao giờ trở lại nữa ! »

Bác yên lặng, chẳng chịu lau nước mắt, lại cất giọng ôn tồn :

— Uống đi ! Sao lại không uống !

Có một bài hát Tavline[1] bác cho là cảm động nhất.

Bài rất ngắn nhưng nó hay nhất là ở điệp khúc lâm ly « las ! las ! dadalai. » Bác Erochka bèn dịch lời ra : « Người hùng dẫn đàn bò từ làng lên miền thượng du ăn cỏ. Người Nga ào tới đốt làng, tàn sát lương dân, bắt hết đàn bà dẫn đi. Người hùng từ miền thượng du trở về : làng xóm đâu, nay chỉ là bãi đất hoang ; nào đâu mẹ già, nào đâu anh em đã phiêu bạt nơi mô, nào đâu mái nhà yêu dấu ; chỉ còn lại một gốc cây. Người hùng ngồi ôm cây mà khóc. Hắn cô độc như chú em. Hắn ngồi một mình mà hát « las, las, dadalai ». Ông già cứ lặp đi lặp lại cái điệp khúc đau thương, não nùng ấy.

Hát xong điệp khúc, Erochka bỗng gỡ cây súng trên tường xuống vội chạy ra sân bắn một phát lên trời. Bác lại hát : «Las ! Las ! dadalai-a-a» nghe còn buồn thảm hơn ! Rồi lại yên lặng.

---

1. *Tavline chỉ chung dân sơn cước ở miền Bắc Caucase.*

Olenine theo bác ra đến thềm ngước mắt nhìn bầu trời đầy sao tối sẫm về phía mấy viên đạn mới nổ vang. Trong nhà ông bà chủ đèn đóm sáng trưng, có tiếng người nói vang.

Ngoài sân mấy cô đang tụ tập trước thềm và cửa sổ, họ chạy từ bếp lên nhà. Nhiều người Cosaque cũng chạy ra cùng hòa ca bằng giọng hoang dại cái bản nhạc và tiếng súng của bác Erochka.

Olenine hỏi :

— Thế bác không đi dự lễ hỏi nữa à ?

Có lẽ ông già bị họ chạm tự ái nên đáp :

— Kệ nó, kệ cha nó ! ta không có ưa cái vụ đó ! Bọn dở người ấy ! Mình đi về, mặc cho chúng nó tiệc tùng với nhau.

Olenine bước vào nhà :

— Sao, Lucas, nó vui chứ ? Thế nó không đến thăm tôi à ?

Bác kia xì xào nói :

—Lucas á ? Họ đặt điều nói với nó rằng ta đang bán con nhỏ cho anh. Con nhỏ ấy, nếu mình muốn là được à, chú em cứ đưa tiền đây là xong hết ! Ta lo là xong hết ! Thiệt mà !

— Không ! Không được, tiền bạc cũng chẳng làm gì nếu nàng không yêu tôi. Đừng nói chuyện ấy nữa.

— Chúng mình thiếu tình thương, chú em và ta

chúng mình côi cút đáng thương ! Erochka nói rồi tại khóc sướt mướt.

Olenine uống nhiều hơn mọi khi, tai vẫn lắng nghe ông già kể lể. Chàng nghĩ bụng : « Bây giờ Lucas sung sướng ấy là tốt rồi»; nhưng chàng buồn lắm. Ông già uống say đến độ bò ra đất, Jeannot phải gọi mấy người lính lại giúp anh khiêng ông lão đi, anh cứ nhổ nước bọt xuống đất ra điều khinh bỉ. Anh ức cái ông già này bậy bạ quá, nên chẳng còn xổ câu tiếng Pháp nào nữa.

XXIX

Bây giờ là tháng tám. Từ mấy ngày qua trên trời chẳng có lấy một bóng mây. Mặt trời oi ả, khó chịu, những cơn gió nồng nực từ buổi sáng thổi qua những cồn cát rắc bụi mù mịt cả đường, phủ lên ngọn lau sậy, cây cối và làng mạc. Cỏ cây phủ đầy bụi, đường ngỏ ao hồ nhơ nhớp đều trơ trụi vang lên ào ào vì tiếng gió. Đã từ lâu nước sông Terek cạn dần và trong các lạch, ngòi nó khô ráo biến đi đâu mất. Bờ ao trong làng đầy bùn đã in dấu chân trâu bò đi ngang qua, suốt ngày tiếng con trai con gái nô giỡn vui vẻ, tiếng bùn vấy lên kêu ì ọp. Ngoài đồng cỏ, mấy cồn cát và bụi lau sậy đều trơ trụi, đàn súc vật lẫn khuất ngoài đồng ruộng đang gầm gừ. Các giống thú đã di tản tới mấy bụi lau sậy xa xa trên sườn núi tận bờ sông bên kia. Hàng đàn muỗi đen xà xuống mấy chỗ thấp và làng mạc. Một làn sương mù xam xám bao phủ các rặng núi non đầy tuyết. Trời lặng gió, không

khí hôi hám lạ. Có tin đồn quân Abrek đã vượt qua sông đang lẩn khuất ở bờ bên này. Chiều nào cũng vậy, mặt trời ngả về phương Tây tròng vừng hồng rực rỡ. Về mùa này mọi người đang làm việc vất vả. Dầu làng chen chúc nhau trong những ruộng bí và vườn nho. Các khu vườn phủ đầy cây leo và bóng mát dưới mấy cụm lá trong vắt, từng chùm nho chín nặng trĩu và hiện ra khắp vườn. Những chiếc xe kẽo kẹt cạch chở đầy nho đen từ những khu vườn ấy lăn bánh trên con đường bụi bặm, những chùm nho thõng cả xuống đất bị bánh xe nghiến nát đầy đường. Con trai con gái chạy theo sau mẹ, tay cầm nho miệng nhai ngồm ngoàm, áo dính đầy nước nho ướt đẫm. Bọn hái nho ăn mặc rách rưới đi lũ lượt ngoài đường, trên vai đeo những giỏ nặng đựng đầy nho. Mấy bà mẹ đầu quấn khăn đến tận mắt đang dẫn con bò kéo xe chở đầy nho. Mấy người lính gặp xe bò là xin nho: bà Cosaque bèn leo lên xe lấy một nắm ném vào vạt áo của họ. Nhiều nhà đã ép nho trong sân. Mùi nho tươi mới ép thoang thoảng khắp nơi. Dưới mái hiên mấy ống máng đỏ ngầu hiện ra; bọn thợ Thát-đát mặc quần xắn cao đang làm việc quần quật giữa sân. Mấy con lợn kêu ủn ỉn đang ăn bã nho, ăn đã rồi nằm lăn vào trong đống bã ấy. Những chùm nho đen như màu hổ phách treo phơi kín cả nóc bếp. Mấy con quạ con chèo bẻo đậu chen chúc trên

nóc nhà bay hết chỗ này chỗ kia để mổ hạt.

Dân làng gặt hái sau một năm làm việc vất vả, năm nay số thu hoạch lại dồi dào phong phú lạ thường.

Trong mấy khu vườn xanh tươi, giữa những dãy nho rộng mênh mông, đâu đâu cũng vang tiếng cười nói ca hát vui vẻ của các bà, màu áo tươi đi qua đi lại về buổi trưa, Marion ngồi dưới gốc cây đào ngoài vườn, nàng đang dọn cơm cho cả gia đình lấy ở dưới xe ra. Trước mặt nàng là ông thiếu úy ở trường về, ông ngồi trên chiếu đang rót nước ở bình rửa tay. Cậu bé em Marion chạy qua ao đến đây đang thở hồn hển ; cậu lấy vạt áo lau mặt e dè đưa mắt nhìn chị và mẹ chờ ăn cơm. Bà mẹ đưa cánh tay xắn cao lực lưỡng rám nắng ra bày nho, cá khô, sữa đặc, bánh trên bàn tròn nhỏ và thấp kiểu Thát-đát. Ông thiếu úy lau tay xong bỏ mũ, làm dấu và tiến lại bàn. Cậu bé cầm cái ấm nước uống ừng ực. Bà mẹ và cô con gái ngồi xếp bằng trước bàn. Dù ngồi dưới bóng cây mà khí trời oi ả ghê lắm. Một mùi hôi thối bao trùm cả không gian cả khu vườn. Cơn gió nóng thổi ào ào qua các cành cây chẳng mát mẻ thêm chút nào, nhưng lại uốn rạp xuống mấy ngọn cây như cây lê, cây đào. cây dâu Tây. Ông thiếu úy lại cầu nguyện rồi đưa tay ra sau cầm cái bình rượu có đậy bằng cái lá nho, ông tu ừng ực rồi đưa cho vợ. Ông chỉ mặc

có mỗi cái áo sơ mi cởi khuy để lộ lồng ngực lực lưỡng đầy lông lá. Khuôn mặt sáng sủa lịch sự vui vẻ. Điệu bộ, tiếng nói bao giờ cũng biểu lộ cái xã giao vốn dĩ của ông, ông vui vẻ tự nhiên ; ông đưa tay lau bộ râu ươn ướt bảo :

— Chiều nay mình phải cố làm cho xong cái góc trên kia chứ ?

Bà vợ đáp :

— Chúng mình làm xong nếu đủ thì giờ. Nhà Demkine chẳng làm được tới một nửa, họ chỉ có mỗi con Oustienka làm việc, cô ả này làm hết nổi.

Ông kia ra vẻ tự đắc bảo :

— Họ không đủ sức !

Bà mẹ đưa cái bình cho Marion bảo :

— Này con, cầm lấy uống đi, nhờ Trời nên mới làm ăn khá để lo việc cưới xin cho con.

Ông thiếu úy cau mày bảo :

— Đủ thời giờ mà !

Cô gái cúi đầu.

Bà mẹ bảo :

— Sao lại không nói cái chuyện ấy đi ? Gần đến nơi rồi, còn xa xôi gì nữa ?

Ông thiếu úy bảo :

— Đừng có hấp tấp quá ! Bây giờ cứ làm việc đi.

Bà vợ hỏi :

— Này mình, có thấy con ngựa mới của Lucas không. Con ngựa của Mitri Andréitch cho nó đâu

mất rồi, nó đã đẹm đổi con khác.

— Không, tôi chưa thấy ! Nhưng bữa nay có nghe anh bồi của ông ở trọ bảo là ông ta còn lãnh một ngàn đồng.

Bà vợ bảo ;

— Thực là tay triệu phú, khiếp không còn nói vào đầu được :

Cả gia đình vui vẻ hòa thuận. Công việc tiến hành đúng như mong muốn. Chẳng còn chùm nho nào bỏ sót, thực không ngờ.

Marion cơm nước xong bèn cho con bò mấy mớ cỏ, nàng lấy cái áo quấn quanh đầu nằm trên đám cỏ dầy dưới gầm xe mà ngủ. Trên đầu nàng chỉ còn buộc cái khăn lụa sorotchka mầu đỏ, người mặc cái áo sơ mi xanh cũ. Nàng nóng nực ghê lắm. Khuôn mặt nóng bừng, nàng chẳng biết để chân vào đâu, đôi mắt nhắm nghiền vì giấc ngủ mệt mỏi chán chường ; đôi môi tự nhiên lại hé ra, ngực nàng phập phòng

Như thế là mùa gặt hái đã bắt đầu từ nữa tháng qua. Cái công việc vất vả liên tục ấy đã xen lấn vào tất cả mọi giây phút trong cuộc đời cô gái. Từ rạng đông, từ sáng sớm, nàng đã vội vã nhảy xuống đất, lấy nước lạnh rửa mặt qua loa, quàng cái khăn mỏng, chân đi đất vội vàng chạy lại bầy súc vật. Nàng lại vội vã xỏ giày, khoác áo lấy mẩu bánh để trong khăn, buộc bò vô xe rồi ra vườn làm

việc suốt ngày. Nàng nghỉ ngơi ở đó một lúc rồi hái nho, kéo lê cái giỏ, đến chiều lại vui vẻ chứ không mệt mỏi tí nào, nàng cầm cái dây thừng kéo con bò, tay kia cầm gậy quất vào lưng nó rồi thủng thẳng về làng. Chiều tối đến, săn sóc mấy con trâu con bò xong nàng bốc một nắm hột dưa bỏ vào túi ra ngõ trò chuyện với mấy cô gái khác. Nhưng ngay khi luồng ánh sáng ban ngày tắt hẳn, nàng trở vào bếp ngồi trong bóng tối với ông bà cụ với cậu em, nàng vui vẻ, vô tư lự, đầy sinh lực, cơm nước xong lên nhà ngồi bên lò sưởi ngủ gà ngủ gật nghe ông khách trọ kể chuyện. Khi ông khách đi về rồi nàng trở vào giường ngủ li bì cho tới sáng. Hôm sau nàng lại bắt đầu. Từ hôm làm đám hỏi nàng vẫn chưa gặp Lucas, nàng vẫn yên lặng chờ ngày cưới. Còn về ông khách trọ, cô nàng đã thấy gần gũi hơn, cảm thấy khoan khoái khi thấy hắn nhìn mình chăm chú.

XXX

Marion kéo chiếc khăn trên đầu xuống nằm ngủ ngon lành dù trời nóng oi ả, đàn muỗi bay vo ve dưới bóng mát gầm xe và thằng cu cứ đấm vào người nàng. bỗng cô hàng xóm Oustienka chạy tới nhào xuống gầm xe ngủ cạnh nàng.

Oustienka ngồi xuống bảo :

— Này mấy chị, đi ngủ chứ ! Giờ này là giờ ngủ !

Nói rồi nàng lại nhảy xuống đất bảo :

— Khoan đã, thế này chưa được !

Nàng nhảy đi hái mấy cành lá xanh treo ở hai phía bánh xe, nàng còn vắt cái áo lên nóc nữa. Xong lại chui vào gầm xe quát thằng nhỏ :

— Tránh ra em. Con trai Cosaque mà lại chui vào chỗ con gái hả ? Đi đi !

Oustienka nằm dưới xe một mình với cô bạn, nàng đưa tay ôm chặt lấy cô này hôn lên má, lên cổ bảo : « Cưng ơi ! Cưng ! » nói rồi nàng bật cười.

Marion đẩy bạn ra nói :

— Thì ra chị học bài với « cha nội » đó hả. Thôi đi, bà.

Rồi cả hai cô ả cười ầm lên đến nỗi bà mẹ phải bảo im đi.

Oustienka xì xào :

— Thế chị muốn lắm hả?

— Chị tưởng tượng cái gì đó? Thôi, ngủ đi! Chị tới đây làm gì?

Nhưng Oustienka vẫn chưa thôi :

— À! Chuyện tôi tính nói với chị đó! Này, chị có biết không?

Marion chống khuỷu tay xuống, nhỏm dậy buộc lại khăn hỏi :

— Này! Thế chị định nói gì?

— Tôi muốn nói về cái anh chàng ở trọ nhà chị ấy!

Marion đáp :

— Có gì đâu mà nói!

Oustienka lấy khuỷu tay huých nàng một cái rồi cười :

— À! Cái đồ con gái quỉ sứ này! Chị không muốn kể gì hết hả. Sao nó có tới nhà chị không?

Marion đỏ mặt :

— Ừa! Rồi sao nữa.

— Tôi chỉ là con gái Cosaque thường, tôi kể cho mọi người nghe hết chứ giấu làm chi?

Oustienka nói vậy rồi ra vẻ suy tư, khuôn mặt

nàng vẫn đỏ tươi vui vẻ:

— Ừ, mà tôi có làm hại ai đâu? Tôi yêu hắn ta, có thế thôi.

— « Cha nội » ấy hả?

— Phải rồi.

Marion đáp:

— Ấy là tội lỗi!

— À này! Cô bé Marion ạ! Thời con gái mà mình không hưởng tuổi xuân đợi đến bao giờ mới hưởng? Một khi lấy chồng, mình có con, bấy giờ cực lắm. Chị cứ lấy Lucas xong, chẳng còn thì giờ mà vui sướng. Rồi sẽ có con, công kia việc nọ.

Marion yên lặng đáp:

— Ừ, mà sao có nhiều người lập gia đình rồi vẫn sung sướng? Như thế có sao đâu!

— Thế chị kể cho tôi nghe chuyện anh Lucas coi nào?

— Câu chuyện ấy như thế đó. Anh ta hỏi lấy tôi. Ba tôi bảo dời lại một năm; bây giờ ông lại chịu, tới mùa thu thì cưới.

— Còn anh ta có bảo gì chị không?

Marion cười đáp:

— Anh ấy nói gì thì chị cũng biết. Anh ta nói là yêu tôi. Bao giờ cũng bảo tôi ra vườn nho với anh ấy.

— Chị coi đó! Cà chớn thật! Tôi chắc chị không có ra đấy chứ. Nhưng anh ta bây giờ hùng

dũng thật. Con người gan dạ nhất đấy. Đóng ở tiểu đội hắn cũng chẳng biết buồn là gì. Bữa nọ Cyriaque của chúng ta đến chơi bảo là người ta mới cho anh ấy con ngựa tốt! Nhưng mà anh ta có vẻ buồn vì chị lắm phải không? Thế anh chàng còn bảo gì không?

Marion cười bảo:

— Chị muốn biết hết à, có lần anh ta cưỡi ngựa đến cửa sổ nhà tôi say khướt, anh ta muốn vào.

— Thế chị không mở cửa cho anh ấy à?

Marion nghiêm nghị đáp:

— Mở cửa cho anh ta ư? Tôi bảo không, thế thôi! Một là một!

— Quả là người hùng! Anh ta muốn gì cô nào cũng nghe hết.

Marion kiêu hãnh bảo:

— Này, thế sao hắn không bảo các cô ấy đi!

— Chị không thương hại anh ta chứ?

— Tôi thương hại anh ta; nhưng tôi chẳng làm gì nhảm nhí. Như vậy không tốt.

Bỗng Oustienka ngã đầu vào lòng bạn, lấy tay ôm lấy nàng cười ngặt nghẹo, nàng thở hổn hển bảo:

— Chị nầy khờ thật, hạnh phúc đến mà từ bỏ không nhận.

Rồi nàng lại cù Marion, cô này vừa cười vừa la:

— Ê, vừa thôi. Chị đè bẹp thằng Lazoutka rồi

Bà cụ ngủ gà ngủ gật ở phía sau xe quay lại mắng :

— Coi mấy cái con quỉ kia, làm cái trò gì thế, không biết mệt à ?

Oustienka đứng dậy vẫn xì xào :

— Chị từ bỏ hạnh phúc. Chị gặp may mắn thật ! Người ta yêu thương chị biết bao ! Chị dai dẳng lắm mà người ta vẫn thương chị. Ồ ! tôi mà ở địa vị ấy chắc tôi khai thác cái thằng cha khách ở trọ nhà chị ấy phải biết ! Cái bữa chị đến nhà tôi đó, tôi thấy nó nhìn chị chăm chú như dán mắt vào. Còn « cha nội » của tôi ấy cũng đâu có nhìn tôi kỹ thế ! Còn ông khách trọ của chị hình như là tay đại phú giàu nhất nuớc nước Nga đấy. Thằng bồi bảo vậy, nó có nhiều gia nhân đầy tớ riêng đấy.

Marion đứng dậy, mỉm cười suy tư, nâng cắn một ngọn cỏ bảo :

« Cái anh chàng ở trọ nhà tôi có lần bảo tôi là hắn ta muốn làm một anh Cosaque, làm anh Lucas hay làm đứa trẻ như Lazoutka em tôi. Chẳng hiểu hắn ta muốn nói gì ?

Oustienka bảo :

— Ối chà ! Nó nghĩ cái gì thì nói cái ấy. Anh chàng khách trọ nhà tôi cũng nói thế đấy chứ ! Người ta bảo hắn gàn !

Marion ngả đầu trên cái áo cuộn tròn, đặt tay

lên vai Oustienka rồi nhắm mắt ngủ. Nàng yên lặng một lúc bảo :

— Hôm nay hắn muốn ra vườn hái nho, ba tôi mời hắn ta.

Nói rồi nàng ngủ thiếp đi.

XXXI

Mặt trời đã vươn khỏi cây lê, bóng cây che lấp chiếc xe kia, những tia nắng xeo xéo chiếu qua cả mấy cành cây do Oustienka buộc lại để đốt nóng khuôn mặt của hai cô gái ngủ dưới xe. Marion thức dậy đang xếp cái khăn quàng lại. Nàng nhìn quanh thấy người khách trọ đứng sau gốc cây vai đeo súng đang trò chuyện với cha mình. Nàng lấy khuỷu tay huých Oustienka một cái, mỉm cười, lấy tay chỉ cho nàng thấy chứ chẳng nói gì.

— Tôi đi bữa qua, mà chẳng gặp con ma nào cả.

Olenine nói vậy rồi đưa mắt lờ đờ nhìn quanh, chàng không thấy Marion nằm sau mấy cành lá.

Ông thiếu úy đổi giọng bảo :

— Thế anh đi theo cái hướng kia kìa, cứ đi thẳng tới cái vườn bỏ hoang ấy, người ta gọi là đất hoang ; ở đấy có nhiều thỏ lắm !

Bà cụ vui vẻ nói :

— Đang lúc làm việc như thế này mà lại đi săn thỏ! Anh lại giúp chúng tôi một tay có hơn không? Ông làm việc với các cô một chút đi.

Rồi bà gọi:

— Ê! các cô dậy đi!

Marion và Oustienka đang trò chuyện xì xào ở gầm xe, hai nàng cố nhịn cười.

Kể từ bữa biết chuyện Olenine tặng Lucas một con ngựa đáng giá năm chục, ông bà chủ có vẻ tử tế với chàng lắm; nhất là ông thiếu úy thấy chàng có nhiều cảm tình với Marion thì thích lắm.

Olenine bảo:

— Nhưng tôi đâu có biết làm gì!

Chàng cố ra vẻ không thèm nhìn mấy cành lá xanh ở bánh xe, chàng đã thấy cái áo sơ mi xanh và cái khăn đỏ của Marion.

Bà già bảo:

— Này, lại đây tôi cho quả mơ.

Ông thiếu úy bào chữa lời cho vợ:

— Đó là tính hiếu khách của người Cosaque, nhưng nhà tôi nó kém hiểu biết quá. Tôi chắc là ở Nga anh thích ăn kẹo bánh, mứt trái thơm chứ không thích mấy quả mơ này nhỉ.

Olenine hỏi:

— À thế trong phu vườn hoang có à? Tôi đi đây! Chàng đưa mắt nhìn qua tùm lá xanh rồi bỏ mũ đi khuất sau dẫy gốc nho xanh.

Mặt trời đã khuất sau mấy hàng rào các khu vườn, mấy tia nắng vụn lấp lánh sau chùm lá trong xanh, lúc ấy Olenine trở lại vườn nho tìm ông bà chủ. Cơn gió dìu dịu mát mẻ thổi tạt qua. Từ xa linh tính của Olenine đã khiến chàng nhận ra cái áo sơ mi xanh của Marion qua hàng cây nho, chàng vừa hái mấy chùm vừa lại gần nàng. Con chó háu ăn đôi khi há mõm rớt đầy dãi ra đớp vài chùm nho thấp. Marion đang vội ngắt mấy chùm nho nặng trĩu bỏ vào giỏ, nàng đỏ gay mặt, áo xắn cao, khăn thõng cả xuống cằm. Tay vẫn không buông cành cây, nàng chỉ ngừng lại mỉm cười duyên dáng rồi lại chăm chú hái nho.

Olenine tiến lại gần rồi đưa súng lên vai cho đỡ mỏi tay. Chàng tính nói :

— Thế ba má cô em đâu ? Cầu Trời giúp cô[1] ! Cô em làm việc có một mình à !

Nhưng chàng chẳng nói gì, chỉ bỏ mũ ra; đứng một mình với Marion, chàng thấy khó chịu, rồi tiến lại gần nàng như cố tình mua lấy chuyện.

Marion bảo :

— Anh tính cầm súng bắn đàn bà hả ?

— Không, anh không bắn.

Cả hai yên lặng.

— Anh giúp em một tay với chứ !

1. *Khi gặp nhau thường chào thế, nhất là gặp người đang làm việc.*

Chàng rút con dao díp cắt nho chẳng nói đến nửa lời. Tìm thấy một chùm nho dưới mấy cụm lá, nó đen đặc nặng tới ba kí, mấy trái nho ép sát nhau, vì không có chỗ để, chàng bèn chỉ cho Marion:

— Có nên cắt hết không ? Chùm nầy chín rồi chứ ?

— Đưa đây cho em.

Hai bàn tay chạm nhau. Olenine cầm lấy tay nàng, còn nàng nhìn chàng mỉm cười.

Chàng bảo :

— Sao thế ? Em sắp lập gia-đình đấy ư ?

Nàng chẳng nói gì, nghiêm nghị nhìn chàng rồi quay đi.

— Em yêu Lucas phải không ?

— Chuyện ấy liên quan gì tới anh ?

— Anh ghen với hắn ta.

— Úi chà ! úi chà !

— Thật đấy, cô em xinh lắm !

Rồi bỗng chàng lại ân hận vì đã thốt ra mấy lời nói ấy : mấy câu ấy tầm thường lắm thay. Chàng đỏ mặt lúng túng rồi nắm lấy tay nàng.

— Em như thế đấy ! em đâu có thuộc về anh ! Tại sao anh lại chế nhạo ? Marion nói vậy nhưng thực ra đôi mắt nàng như muốn nói rằng nàng biết chàng không có chế nhạo.

— Anh nhạo báng ! Nếu em biết... Câu nói ấy lại vang lên tầm thường quá, nó chẳng ăn nhập vì

với ý nghĩ của chàng, nhưng chàng vẫn nói :

— Anh chỉ biết là anh sẵn lòng chiều theo em...

— Thôi ! Anh im đi ! Đồ quỉ ! Nhưng khuôn mặt, đôi mắt long lanh của nàng, bộ ngực nở, đôi chân rắn rỏi lại muốn nói khác thế. Chàng tưởng là nàng cho tất cả lời nói của mình là tầm thường ; nhưng thực ra nàng chẳng hiểu gì cả ; chàng cứ tưởng nàng đã biết từ lâu cái ý muốn của chàng chưa dám nói ra, nhưng sự thật nàng lại muốn nghe nàng nói thế nào. Chàng lại tự hỏi : Tại sao chàng lại chẳng biết, bởi vì tất cả điều chàng muốn nói chính là nàng vậy ? Nhưng nàng lại chẳng muốn hiểu cũng chẳng muốn trả lời.

Bỗng có tiếng « Hu ! Hu ! » của cô Oustienka ở sau gốc nho gần đấy, nàng cười lanh lảnh. 'Mitri Andréevitch ơi, lại đây giúp tôi, tôi có một mình ! Nàng gọi Olénine rồi đưa khuôn mặt ngây thơ, tròn và xinh hiện ra trên chùm lá.

Olenine chẳng nói gì, cứ đứng ì ra đấy.

Marion vẫn cắt nho, nhưng nhìn chàng không chớp mắt. Chàng tính nói vài câu nhưng lại thôi, bèn nhún vai, vác súng vội vã bước ra khỏi vườn.

XXXII

Chàng dừng chân lại hai lần để lắng tai nghe tiếng cười ròn rã của Marion và Oustienka, cả hai cô nàng giờ đang trò chuyện ồn ào. Suốt buổi chiều tối, Olenine lang thang đi săn trong rừng. Chẳng bắn được gì cả, lúc hoàng hôn chàng mới trở về. Đi ngang qua sân, chàng nhìn qua cửa bếp nhà ông bà chủ thấy chiếc áo sơ mi xanh. Chàng lớn tiếng gọi Jeannot báo cho biết mình đã về, rồi ngồi xuống chỗ thềm như mọi khi. Chủ nhà đi hái nho đã về ; hai ông bà ở trong bếp đi lên nhà, nhưng lại chẳng mời chàng. Marion có ra ngõ hai lần. Có lần ngồi trong bóng tối, chàng có cảm tưởng nàng quay lại nhìn mình. Chàng theo dõi từng cử chỉ của cô gái nhưng chẳng dám lại gần. Khi nàng đi khuất vào trong nhà chàng bèn bước xuống thềm đi bách bộ trong sân. Nhưng Marion chẳng còn đi ra nữa. Suốt đêm ấy Olenine thức ở ngoài sân, lắng tai nghe tiếng động ở nhà ông bà chủ. Từ chiều chàng đã

nghe thấy hai người nói chuyện, ăn cơm rồi đắp chăn đi ngủ; chàng đã nghe thấy tiếng Marion cười, rồi lại thấy yên lặng. Ông thiếu úy xì xào bảo vợ vài câu, có tiếng người thở hồn hển. Chàng bèn về phòng. Jeannot cứ ăn mặc thế rồi đi ngủ. Olenine cũng muốn vậy và vẫn đi bách bộ trong sân nhà chờ đợi cái gì. Chẳng có ai ra, chẳng có ai động tịnh gì cả; chỉ có tiếng thở đều đều của ba người, chàng biết là tiếng của Marion, bèn lắng tai nghe; thực ra chàng lắng tai nghe tiếng đập của chính trái tim mình. Trong làng cảnh vật đều yên tịnh! Vầng trăng mọc muộn đã lên cao soi rõ con súc vật đang thở phì phào trong sân từ từ đứng lên, nằm xuống. Olenine bực tức hỏi :

— Ta đợi cái gì thế nhỉ ? Mà vẫn không dứt ra khỏi cái đêm này được.

Bỗng chàng nghe rõ ràng có tiếng sàn nhà ông bà chủ kêu rắc rắc và tiếng rên ư ử của con gái hòa lẫn tiếng chân người nữa. Chàng chạy vào cửa nhưng rồi cũng chỉ nghe thấy tiếng thở đều đều, con trâu cái quay lại thở phì phì trong sân, nó đứng hai chân dậy rồi cả bốn chân, cái đuôi ve vẩy rồi lại giậm chân trên vùng đất thó khô, nó lại nằm xuống thở phì phò dưới ánh trăng mờ ảo... Chàng tự hỏi : «Biết làm gì?». Rồi quyết định đi ngủ; bỗng trí tưởng tượng của chàng lại nghe thấy tiếng động và thấy hình ảnh của Marion hiện ra đi trong sương mù

dưới ánh trăng, chàng lại chạy ra phía cửa sổ và lại nghe thấy tiếng chân người. Trước khi trời sáng, chàng còn tiến lại cửa sổ một lần nữa, đụng phải cánh cửa, chạy ra ngoài, nghe rõ tiếng Marion thở và tiếng chân nàng. Chàng cầm cái then cửa rồi gõ lộc cộc. Có tiếng chân người đi đất rón rén lẹp kẹp trên bàn để tiếng lại gần cửa.

Cái then kêu lách cách, cửa kêu kèn kẹt, một hương vị của cây kinh giới và mùi quả bí thoang thoảng bay ra, rồi hình bóng Marion hiện rõ trên khung cửa. Chàng thấy nàng một lúc dưới ánh trăng. Nàng đóng cửa lách cách, xì xào vài câu rồi rón rén đi vào trong mất dạng. Olenine đập nhè nhẹ, chàng chẳng thấy tăm hơi gì cả. Chàng chạy lại phía cửa sổ áp tai nghe. Bỗng có tiếng đàn ông ồ ồ khiến chàng giật nẩy mình, có anh Cosaque nhỏ người đội mũ trắng ở sân đi lại gần chàng bảo :

— Giỏi lắm ! Tôi thấy rồi ! Được lắm !

Olenine nhận ra Nazaire, chẳng nói gì cả, cũng chẳng biết xử sự thế nào, ăn nói làm sao.

— Được rồi, tôi sẽ đến hội đồng xã, tôi sẽ tố cáo, tôi sẽ mét ba con ấy. Hì ! Hì ! Cô con gái cưng của ông thiếu úy ! Cô nầy quá lắm rồi !

Olenine bảo :

— Anh muốn làm gì tôi hử ? Muốn đòi gì ?

Nazaire cố ý nói to :

— Coi giùm tôi đó, ông sinh viên sĩ quan này láu cá quá đi!

Oleniné tái mặt run lẩy bẩy :

— Này lại đây, này !

Chàng cầm tay hắn kéo mạnh lại phía nhà mình bảo :

— Đâu có chuyện gì, nàng đâu có mở cửa cho tôi vào ; còn tôi đâu có làm ẩu tả bậy bạ gì ! Nàng đâu có làm gì...

— Được, được, rồi đâu sẽ vào đó...

— Nhưng được, tôi sẽ cho anh đợi một tí nhá.

Nazaire im lặng, Olenine chạy về nhà, đem mười đồng cho anh chàng Cosaque.

— Đâu có chuyện gì nhưng được tối cũng có lỗi. Này. Anh cầm lấy ! Nhớ đừng nói với ai đấy nhá ! Ơ, đâu có chuyện gì...

— Ông mạnh giỏi nhá !

Nazaire nói vậy rồi chuồn mất.

Tối ấy, Lucas có sai Nazaire về làng để thu xếp chỗ cho con ngựa mới xoáy được, chàng đi qua ngõ để quành lại thì nghe thấy tiếng chân. Sáng ra chàng về tiểu đội khoe với bạn bè là đã xoay được mười đồng khéo léo quá. Sáng ấy Olenine có gặp ông bà chủ nhưng chẳng ai hay biết chi, chàng không nói gì với Marion. Nàng chỉ nhìn chàng rồi cười. Đêm sau, chàng vẫn đi lang thang trong sân chẳng ngủ được. Hôm sau chàng lại đi săn đến chiều

tới nhà Biélletski để lánh mặt. Chàng sợ chính mình và tự nguyện chẳng đến nhà ông bà chủ nữa. Đêm sau, ông chuẩn úy tới đánh thức chàng dậy. Bây giờ đại đội đi mở cuộc tấn công ngay. Olenine mừng lắm tưởng là không còn trở lại làng Cosaque này nữa.

Cuộc tấn công kéo dài bốn ngày liền. Ông chỉ huy trưởng cuộc hành quân muốn gặp Olenine ở cùng nhóm với chàng, ông có đề nghị chàng nên về làm ở bộ tham mưu. Olenine từ chối. Chàng không thể sống ở xa làng được nữa và xin trở về. Trận này đem lại cho chàng một huy chương quân đội, đã từ lâu chàng ao ước cái huy chương ấy. Bây giờ chàng lại thờ ơ với phần thưởng ấy, lại càng lãnh đạm hơn với cấp bậc sĩ quan mới được thăng thưởng ấy từ lâu. Chàng cùng Jeannot trở về phòng tuyến chứ chẳng đợi đoàn công voa, chàng đi trước đại đội tới mấy giờ. Chiều nào chàng cũng ra trước thềm để ngóng nhìn nàng Marion. Đêm nào cũng vậy chàng cứ đi thơ thẩn trong sân chẳng suy nghĩ gì cũng chẳng có mục đích gì.

XXXIII

Sáng hôm sau Olenine dậy trễ. Ông bà chủ chẳng còn ở đấy nữa. Chàng không đi săn. Có khi cầm cuốn sách, có khi chàng bước xuống thềm rồi lại lên giường nằm ngủ. Jeannot cứ tưởng chàng ốm. Đến chiều, chàng quả quyết đứng dậy để viết rồi cặm cụi viết cho tới khi màn đêm phủ xuống, chàng viết một bức thư nhưng không gởi, bởi vì sự thực chẳng ai hiểu điều chàng nói trong thư, vả lại chẳng ai cần tìm hiểu trừ chàng ra. Chàng đã viết như thế này :

«Ở Nga nhiều người đã gửi thư phân ưu với tôi họ sợ là tôi đã mất đi, đã chôn vùi tại cái xứ khỉ ho cò gáy này. Họ nói về tôi như thế này : hắn ta trở nên lỗ mãng, hắn xa lánh tất cả, hắn đâm ra rượu chè be bét và có lẽ lại kết duyên với một nàng Co-

(1) Tướng Nga, tổng tư lệnh quân đội ở Caucase từ 1817-1827 đã để lại trong xứ một kỷ niệm sống động vì cá tính độc đáo của ông. Ông mất năm 1861, thọ 82 tuổi.

saque. Ermalov[1] đã có nói như thế: ai đã phục vụ mười năm ở xứ Caucase thì đều rượu chè túy lúy hay lấy một người lẳng lơ đàng điếm. Thực ghê gớm quá nhỉ? Phải chăng đáng thương hại cho kẻ đã mất đi như thế, trong khi biết đâu ta lại có thể có cái diễm phúc là phu quân của nữ bá tước B... là nội thần hay hội trưởng dòng quí tộc? Tôi thực ghê tởm và thương thay cho các người! Các người đâu có biết hạnh phúc là gì? Cuộc đời là gì? Phải biết thưởng thức cuộc đời một lần trong tất cả cải đẹp hoang dại của nó. Phải nhìn và hiểu rằng mỗi hôm ta nhìn thấy cảnh trước mặt: những rặng núi đầy tuyết phủ quanh năm và một người đàn bà oai vệ trong cái vẻ đẹp hoang sơ nó phải là cái vẻ đẹp của người đàn bà đầu tiên ở bàn tay của đấng Sáng tạo mà ra. Và rồi các người sẽ biết ai mất đi và ai sống trong thực tế hay trong mộng ảo, chỉ có các người và ta đây thôi. Nếu các người biết rằng các người thực đáng khinh bỉ, đáng thương tâm trong cái ảo tưởng của các người! Ta chỉ cần tưởng tượng ra cái cảnh khuê phòng, cảnh đàn bà tóc có thoa sáp và cuộn thành vòng, đôi môi rung động kém tự nhiên, chân tay yếu đuối che lấp hay lệch lạc, cái lời nói líu la líu lô, cứ tưởng là ta đang trò chuyện, tất cả cảnh ấy nếu thay thế cái ngôi nhà nhỏ này, cái khu rừng và tình yêu, như thế, ta cảm thấy ghê tởm lắm

thay ! Ta lại tưởng tượng thấy mấy khuôn mặt đần độn, mấy cô hôn thê vẻ mặt như muốn nói : Lại đây ! Đừng có sợ ! Dù ta là một đám giàu ! — Nào quà tặng, nào đồi chỗ, mấy buổi hội kiến bạo dạn, mấy cái chuyện phiếm quanh năm, mấy cái trò giả đạo đức, mấy cái qui ước ấy — người này thì cầm tay người kia thì gật đầu, người kia thì một mẩu chuyện — và rồi cái nỗi buồn kinh niên nó di truyền từ đời này sang đời khác (tất cả đã tự ý thức và quả quyết rằng đó là cần thiết). Các người hãy hiểu cho một điều, hay tin nó đi. Phải nhìn và hiểu rằng cái gì là sự thật là vẻ đẹp, và các người sẽ thấy mọi cái các người suy tư và nói tới chỉ là cát bụi, tất cả mọi ước vọng hạnh phúc cho các người và cho ta. Hạnh phúc ấy là hòa bình với thiên nhiên. Trời vẫn cho phép ta kết duyên với một nàng Cosaque và như thế là mất đi vĩnh viễn với cái xã hội này rồi! Ấy là điều ta tưởng tượng họ nói về ta như thế với lòng xót thương thành thật. Trong khi ta chỉ ao ước có một điều : ta mất hẳn đi theo ý nghĩa như các người hiểu, ta ước mong lấy một nàng Cosaque tầm thường và nếu ta dám làm ấy là hạnh phúc cực lạc rồi mà ta là người không xứng đáng.

«Kể từ ngày ta gặp nàng Cosaque Marion tới nay đã được ba tháng. Mấy cái ý nghĩ và những thành kiến của thế giới ta vừa thoát ra vẫn còn rất mới

mẻ đối với ta. Bấy giờ ta tin rằng có thể yêu cô gái nầy được. Ta chiêm ngưỡng nàng cũng như ta chiêm ngưỡng cái vẻ đẹp của rặng núi kia và của cảnh trời xanh chứ chẳng thể làm khác hơn vì nàng đẹp như chúng. Ta lại cảm thấy rằng sự chiêm ngưỡng cái vẻ đẹp ấy lại trở thành điều cần thiết cho đời ta, và ta lại tự hỏi : có phải ta yêu nàng chăng ? nhưng ta chẳng thấy ở ta có cảm tưởng nào như thế, như ta đã tưởng tượng trong tâm trí. Ấy là một cảm tưởng cũng chẳng giống cái nỗi u sầu cô độc và ước vọng hôn nhân, cũng chẳng phải tình yêu lý tưởng hay tình yêu thể xác mà ta đã cảm thấy. Ta phải thấy nàng, phải nghe nàng nói, phải biết là nàng đã tới gần ta, và ta yên lặng chứ chưa hẳn đã sung sướng. Sau một đêm ta đã gặp nàng và làm cho nàng hơi sợ, ta cảm tưởng rằng giữa ta và người con gái ấy có một mối liên hệ mật thiết dù là không nhận ra mà có tranh đấu dằn vặt cũng chỉ vô ích. Mà ta vẫn còn tranh đấu ; ta tự nhủ : có thể nào yêu một người đàn bà chẳng bao giờ hiểu những ước vọng sâu xa trong tâm hồn ta ? Có thể nào yêu một người đàn bà chỉ vì cái sắc đẹp của người ấy chăng ? Ta tự đặt mấy câu hỏi ấy, và ta đã yêu nàng rồi mà vẫn cố xua đuổi cái cảm tình ấy đi.

« Sau cái đêm ta đã nói với nàng lần đầu, liên hệ giữa ta và nàng đã thay đổi. Cho tới khi ấy đối

với ta nàng vẫn là một đối tượng xa lạ nhưng to tát và vốn dĩ là ngoại vật ; sau đó nàng trở thành con người đối với ta. Ta gặp nàng, ta nói chuyện với nàng, đôi khi ta đi tìm gặp cha nàng đang làm việc, ta ngồi cả buổi tối tại nhà chủ. Trong cái tình thân mật ấy, dưới cọn mắt ta, nàng vẫn trong trắng, khó hiểu và đường bệ. Bao giờ nàng cũng trả lời rất bình thản, kiêu hãnh và vui vẻ, vô tư, lãnh đạm. Đôi khi nàng tỏ ra dễ thương, nhưng thường thường mỗi cái nhìn, mỗi lời nói, mỗi cử chỉ của nàng lại phản ảnh cái vô tư lãnh đạm ấy, chẳng phải cái vẻ khinh thị nhưng là vẻ quyến rũ và chế ngự. Ngày nào cũng vậy, nàng nở nụ cười trên môi, ta vẫn cố đóng trò, ta vui đùa với nàng mà lòng đầy băn khoăn, đầy dục vọng. Nàng cho là ta vờ vĩnh, nhưng nàng nhìn thẳng vào mặt ta bằng con mắt vui vẻ giản dị. Ta không thể nào chịu nổi cái tình trạng ấy. Ta muốn thôi giả dối với nàng, ta muốn nói với nàng tất cả ý nghĩ và cảm tưởng trong tâm trí mình. Ta bực bội ghê lắm ; nhất là ở trong vườn nho. Ta đã tỏ tình với nàng bằng những câu mà nay nhớ lại ta phải xấu hổ. Xấu hổ bởi vì đáng lý ra ta chẳng nên nói vậy, bởi vì nàng vượt lên trên cao vút tất cả những lời nói và tình cảm mà ta muốn diễn tả như thế. Ta yên lặng, và từ bữa ấy tình cảnh ta thật là khó chịu. Ta chẳng muốn hạ mình để giữ cái tình giao hảo bỡn cợt như trước đây, ta có cảm tưởng rằng ta chưa thể

có được cái thái độ ngay thẳng và giản dị đối với nàng. Ta tự hỏi trong tuyệt vọng : ta phải làm chi ? Trong cơn mơ mộng điên rồ có khi ta tưởng tượng nàng là người tình của ta, có khi là người vợ của ta, và ta đã ghê tởm xua đuổi cả hai ý nghĩ ấy. Tưởng tượng nàng như một cô gái lẳng lơ, thực là ghê sợ quá. Có khác nào phạm tội sát nhân. Tưởng tượng nàng như một người vợ của Dmitri Andréevitch Olenine ví như một người đàn bà Cosaque ở đây đã lấy một sĩ quan thì còn tệ hơn nữa. Nếu ta đây ta có thể trở thành một anh chàng Cosaque như Lucas, đi ăn cắp ngựa, uống rượu vang đỏ tchikhir, say túy lúy và ca hát, giết người, say sưa, đang đêm mò tới cửa sổ nàng, chẳng cần biết ta là ai, sống để làm gì, như thế lại là một việc khác, như thế chúng mình có thể hiểu nhau và ta có thể sung sướng được. Ta đã thử lăn vào cái lối sống ấy, ta lại cảm thấy rõ hơn cái yếu đuối, vô tư lự của ta. Ta chẳng thể nào quên bản thân ta được, quên cái quá khứ lắm chuyện của ta, quá khứ lộn xộn ghê tởm. Còn tương lai của ta, ta lại còn tuyệt vọng hơn nữa. Mỗi hôm ta lại nhìn thấy những rặng núi đầy tuyết phủ xa xa và người đàn bà oai vệ sung sướng ấy. Và cái hạnh phúc duy nhất có thể hiện hữu được trên trái đất này chẳng phải để dành cho ta, người đàn bà này cũng chẳng dành cho ta cái tình trạng êm đềm và ghê gớm

của ta, ấy là ta có cảm tưởng như ta hiểu nàng, mà thực ra nàng chẳng bao giờ hiểu ta. Chẳng phải nàng thấp kém hơn ta mà trái lại nàng chẳng nên hiểu ta. Nàng sung sướng, cái bản tính của nặng là bình đẳng, thản nhiên và tự tại. Còn như ta đây, một con người hư hỏng, ta muốn rằng nàng hiểu được cái ghê tởm và những ưu tư thắc mắc của ta. Ta đã thức trắng nhiều đêm đề đi thơ thẩn dưới cửa sổ kia mà chẳng hiểu được cái diễn tiến trong chính bản thân mình.

«Hôm 18, đại đội của bọn mình đi hành quân. Ta đã đi khỏi làng ba ngày. Ta buồn bực vạ vô tư. Ở chi đội này, những bài hát, cờ bạc, rượu chè, những tin tức vạ thăng thưởng càng lạm cho ta ghê tởm hơn trước. Ta đây đã trở về nhà, ta lại gặp mái nhà thân yêu lại nàng và bác Erochka và khi nhìn lên mấy ngọn núi đầy tuyết phủ từ thềm nhà ta lại thấy vui mừng vô tả đến độ ta hiểu được tất cả Ta yêu người đàn bà này bằng mối tình chân thành, ấy là lần đầu tiên và duy nhất trong đời ta. Ta biết ta như thế. Ta cũng chẳng sợ hạ mình vì tình cảm ấy, ta chẳng xấu hổ vì cái tình yêu ấy ta hãnh diện vì nó chứ...

« Nếu ta có si tình thì đâu có lỗi lầm gì. Lòng ta đâu muốn vậy. Ta đã lẩn trốn tình yêu trong tinh thần xả kỷ, ta tự tạo ra niềm vui trong tình yêu của anh Cosaque Lucas cho Marion, thực ra ta

chỉ khơi sâu cái lòng tự ái và ghen tức của mình thôi. Đó chẳng phải là tình yêu lý tưởng, thứ tình yêu ta đã cảm thấy trước đây đã cho là cao cả; người ta đi quan chiêm tình yêu của mình chẳng phải do ở cái ma lực ấy, người ta tự nhận thấy cái nguồn tình cảm của mình và tự tạo cho chính mình chính ta đã cảm thấy vậy. Đấy cũng chưa phải một ước vọng để mà vui sướng. Sự thật thì khác. Có lẽ ta yêu thương cái bản chất hồn nhiên ở nàng, cái nhân cách tiêu biểu cho vẻ đẹp thiên nhiên, nhưng ta chẳng có tự do, kẻ nào yêu thương nàng xuyên qua bản thân ta ấy là cái sức lực sơ đẳng yêu thương cả vũ trụ của Trời, tất cả thiên nhiên đã thổi cái luồng tình yêu ấy vào trong tâm hồn ta và bảo ta rằng: cứ yêu đi! Ta yêu nàng chẳng phải bằng tâm trí, cũng chẳng phải ở tưởng tượng mà bằng tất cả con người của ta. Khi yêu thương nàng ta có cảm tưởng mình là một phần tử bất khả phân của tất cả cái vũ trụ hạnh phúc kia của Thượng đế.

« Ta đã viết những điều đoan chắc mới khám phá ra, ta đã rút tỉa từ cuộc đời cô độc của mình; nhưng chẳng biết được nó đã thành hình ở ta với giá nào, nhận thức được điều ấy, ta vui sướng biết bao và ta đã tìm thấy một con đường mới mở rộng đón chào cuộc đời ta. Ta thấy rằng mấy điều đoan chắc ấy thực là thân yêu.

« Này... tình yêu đã đến, và những đoan chắc kia chết đi, chết đi! Chẳng có gì đáng tiếc! Ta thực không thể nào hiểu được rằng ta có thể quí mến một tâm trạng đơn phương, rất lạnh lùng và trí thức. Vẻ đẹp sịch đến nó gieo tản mát cái nỗi vất vả nội tâm ấy ra tận bốn phương trời. Chẳng thương tiếc cái tản mát ra bốn phương chút nào ! Còn xả thân xả kỷ thực là điều nhảm nhí kỳ cục. Đó còn là lòng kiêu ngạo, nơi nương tựa để chống lại cái bất hạnh mình đáng phải chịu, cũng là một phương tiện cứu rỗi chống lại lòng ham muốn hạnh phúc của người khác. Hãy sống cho kẻ khác, hãy làm điều thiện ! Khi tâm hồn ta có tình vị kỷ và có một ước vọng duy nhất để yêu và sống thì cuộc đời người ta biết sống mà làm gì ? Bữa nay chẳng phải ta mong cho Lucas hay cho kẻ khác được hạnh phúc. Bây giờ ta chẳng yêu thương kẻ nào khác. Trước kia ta tự nhủ : như thế là bậy. Ta lại băn khoăn : không hiểu nàng, ta và Lucas sẽ ra sao ? Bây giờ ta chẳng thiết. Ta chẳng sống cho ta ; có một sức lực nào mạnh hơn ta nó hướng dẫn ta đi. Ta đau khổ nhưng xưa kia ta đã chết nay ta mới được sống. Ta sẽ đi tìm họ ngay và nói tất cả. »

XXXIV

Viết xong bức thư ấy, mãi tới tối Olenine mới đi tìm chủ nhà. Bà già đang ngồi trên ghế dài sau lò sưởi quay tơ. Marion để đầu trần đang khâu vá dưới ngọn đèn cầy. Thấy Olenine nàng nhỏm dậy, cầm cái khăn quàng rồi lùi lại phía lò sưởi.

Bà mẹ bảo :

— Marion, cứ ở lại đây con !

— Dạ không, không ạ, tại con chưa trùm đầu[1].

Nói rồi nàng nhảy lên lò sưởi.

Olenine chỉ nhìn thấy đầu gối và đôi chân xinh đẹp của nàng buông thõng xuống; chàng mời bà cụ uống trà. Bà cụ sai Marion mang sữa đặc lại đãi ông khách, nhưng cô nàng bưng cái đĩa để lên bàn xong lại nhảy tót lên lò sưởi, Olenine chỉ thoáng thấy đôi mắt nàng. Họ đang nói chuyện thu xếp công việc, Bà cụ Oulita nói cười cởi mở, ấy là tánh

(1) *Đàn bà con gái không được để đầu trần.*

hiếu khách hăng hái của bà. Bà đi lấy nho ngâm đường, cho Olenine và cái bánh đa nho, đem rượu vang lại để mời chàng ; lòng hiếu khách độc đáo, bình dân, kệch cỡm và tự mãn đó chỉ thấy ở những người sống bằng mồ hôi nước mắt mà thôi. Bà cụ thường tỏ ra lỗ mãng với Olenine, mới đầu làm chàng bực lắm nhưng bây giờ lại khiến chàng cảm kích lắm vì sự dịu dàng của bà với con gái.

« Sao lại trái ý Trời, hả anh ? May quá chúng tôi có đủ hết cả ! Đã đem ép nho, ngâm muối, rồi chúng tôi đã bán được ba thùng tô-nô, và vẫn còn rượu uống. Này, đừng đi vội. Mời anh ở lại chơi cho vui, sắp có cuộc vui.»

Olenine hỏi :

— Thế bao giờ. Bỗng chàng cảm thấy mặt nóng bừng, tim đập mau thình thịch đau đớn ghê lắm.

Đằng sau lò sưởi có tiếng người cử động và tiếng cắn hạt dưa. « Phải chúng tôi sẽ tổ chức tuần sau, chúng tôi sửa soạn hết cả rồi.» Bà già nói vậy coi như chẳng có mặt Olenine ở đấy. « Tôi đã thu xếp nhặt nhạnh tất cả cho con nhỏ Marion nhà tôi. Nó sẽ có ít của. Có mỗi việc này hơi trục trặc một tí : cái anh chàng Lucas ấy bắt đầu dở chứng điên rồ. Cu cậu làm nhiều trò quá lố ! Mấy bữa trước có anh Cosaque ở tiểu đội lại bảo là anh chàng Lucas đi tới nhà người Thát-đát. »

Olenine bảo :

— Mong sao cho bọn ấy không bắt anh ta là được rồi !

— Ừ, tôi vẫn cứ bảo : Lucas, vừa vừa thôi nghe. Nhưng anh biết chứ, còn trai trẻ nên hay kiêu ngạo lắm. Nhưng ai cũng chỉ có một thời mà thôi. Anh chàng đã đẩy lui một cuộc tấn công, đã ăn cắp ngựa, giết người, quả là anh hùng ! Được, mong cho nó được bình an. Nếu không thì kẹt lắm à !

Olenine đưa mắt nhìn về phía lò sưởi bảo :

— Vâng tôi đã thấy hắn hai lần ở chi đội, hắn ta có vẻ điên khùng thật. Lại còn lấy ngựa đem bán nữa.

Đôi mắt đen bỗng sáng lên nhìn chàng gằm gằm, trông có vẻ nghiêm nghị và hỗn xược. Chàng xấu hổ vì lời chàng vừa nói.

Bỗng Marion bảo :

— Sao ? Cái gì đó. Hắn ta đâu có hại ai. Anh ấy chỉ lấy tiền của mình mà vui chơi thôi !

Nàng bỏ thõng chân nhảy từ lò sưởi xuống, đóng cửa cái rầm rồi đi.

Olenine đưa mắt nhìn cô nàng đi khuất vào trong phòng, rồi chàng lại nhìn về phía cửa đợi, rồi từ đấy chẳng còn hiểu bà cụ Oulita nói cái gì nữa.

Một lúc sau, khách khứa bước vào : một ông già anh của bà Oulita, bác Erochka sau đó là Marion và nàng Ousteinka.

Oustienka bảo :

— Mạnh giỏi chứ ?

Rồi nàng lại nói với Olenine :

— Anh cứ vui đùa luôn hả ?

Chàng bèn đáp :

— Phải, phải !

Rồi chẳng hiểu sao chàng lại thấy xấu hổ ngượng nghịu.

Chàng muốn đi mà chẳng được. Im lặng cũng chẳng được nữa. Ông già gỡ cho chàng khỏi cơn lúng túng : ông ta đòi uống rượu, thế là họ được uống. Rồi Olenine lại chè chén với Erochka, uống với anh Cosaque khác. Rồi lại uống với Erochka. Olenine càng nói chàng lại càng thêm rầu rĩ. Mấy ông già uống luôn miệng. Hai cô gái ra ngồi trên lò sưởi vừa nhìn họ miệng xì xào trò chuyện. Rồi họ chè chén cho tới tối. Olenine chẳng nói gì, chàng uống nhiều hơn tất cả mọi người, mấy người Cosaque cười nói ồn ào. Bà già chỉ muốn tống họ ra ngoài cửa, không cho uống rượu nữa. Mấy cô trêu chọc bác Erochka đến mười giờ thì mọi người mới xuống thềm. Mấy ông già rủ nhau tới nhà Olenine nhậu nhẹt cho xong. Oustienka chuồn về nhà. Bác Erochka dẫn anh Cosaque về nhà Jeannot. Bà già vào bếp thu dọn đồ đạc, chỉ còn có mình Marion ở trong phòng. Olenine cảm thấy khoan khoái mát mẻ như vừa thức dậy. Chàng đã để ý tất cả rồi đi vào nhà mặc cho mấy ông già đi qua

mặt Marion đi ngủ. Chàng tiến lại gần nàng tính nói vài câu nhưng lại cậm thấy nghẹn ngào trong cổ họng. Nàng ngồi trên giường tít trong góc kia, chân xếp vòng đang yên lặng nhìn chàng bằng cái nhìn hoang dại sợ sệt. Olenine thấy nàng có vẻ sợ sệt. Chàng thương hại nàng và lấy làm tiếc, đồng thời cũng thấy hài lòng hãnh diện vì ít ra đã gây được cho nàng cái cảm tưởng ấy. Chàng bảo :

— Marion, em không biết thương anh ư ? Em không biết là anh yêu em đến thế nào !

Nàng lại lùi xa hơn nữa.

— Anh thấy không, rượu đã làm cho anh nói. Không, em không thuộc gì về anh cả.

-- Không, chẳng phải rượu đâu. Em đừng có lấy Lucas, em sẽ là vợ anh. Ta nói gì thế nhỉ? Chàng vừa nghĩ vừa nói vậy. Bỗng có tiếng nói từ đáy lòng đáp lại chàng : «Ngày mai ta có nên nói không? Ừ ta sẽ nói, chắc ta sẽ nói. chắc ta sẽ nói, và bây giờ ta còn nhắc lại. »

— Em kết hôn với anh không ?

Nàng nhìn chàng ra vẻ nghiêm trang, cơn e sợ như đã biến đi.

Rồi những tiếng êm ái lại buột ra : « Marion, anh điên rồi em ơi. Anh chẳng còn tự chủ được nữa, em muốn gì anh cũng phải chiều theo. »

Bỗng nàng ngắt lời cầm lấy bàn tay chàng đưa ra, nhưng nàng không đẩy nó ra mà lấy những

ngón tay cứng cáp siết chặt lại, nói :

— Này, anh nói lảm nhảm cái gì thế, ông lớn nào mà lại kết hôn với mấy người con gái Cosaque tầm thường được? Anh đi đi !

— Em chung sống với anh? Tất cả...

Nàng cười bảo chàng :

— Thế còn Lucas, chúng mình biết nhét anh ta vào đâu ?

Chàng cầm tay nàng và siết chặt cái thân hình tươi trẻ của nàng. Nhưng nàng lại dứt ra, nhảy lên rồi chạy xuống thềm. Olenine định thần lại rồi e sợ cho chính mình. Hẳn là chàng lại tỏ ra thô bỉ đối với nàng. Nhưng chàng cũng chẳng hối hận lấy một phút nào về lời nói của mình, chàng bèn trở về nhà đi ngủ chẳng thèm nhìn ông già đang uống rượu, và chàng ngủ li bì.

XXXV

Bữa sau là ngày lễ. Buổi chiều, mọi người đều ăn mặc quần áo sang trọng ngời sáng dưới ánh mặt trời đang lặn, họ đi chơi ngoài đường làng. Người ta uống rượu nhiều hơn mọi bữa. Mọi người đều nghỉ làm việc.

Trong một tháng, nhiều người Cosaque đi trận mạc, trong nhiều gia đình đã sửa soạn làm lễ cưới hỏi.

Ở công trường, trước văn phòng xã và xung quanh hai cửa tiệm bán bánh kẹo và hạt dưa một tiệm kia bán khăn quàng và vải vóc, đấy là nơi đông người nhất. Có nhiều ông già ngồi trên thềm văn phòng xã, họ mặc áo dạ cũ xám hay đen, chẳng đeo lon gì cả. Họ trò chuyện điềm đạm với nhau về vụ gặt, về trẻ con, về công vụ, về thời xưa, họ nhìn thế hệ trẻ bằng cái nhìn đầy lãnh đạm và oai nghiêm. Mấy bà mấy cô đi ngang qua trước mặt các cụ ấy đều dừng chân và cúi đầu xuống. Mấy

anh Cosaque trẻ tuổi đi chậm lại bỏ mũ xuống một lúc, ra vẻ kính cẩn lắm. Mấy ông già chẳng nói gì cả, có ông ra vẻ nghiêm nghị, có ông ra vẻ tử tế. Họ nhìn mấy người qua đường rồi đưa mũ lên lại bỏ mũ xuống.

Mấy bà mấy cô vẫn chưa ngồi thành vòng. Họ ngồi quây quần, ăn mặt loè loẹt, đầu buộc khăn trắng ngồi bệt xuống đất hay ngồi ngay trước nhà tránh tia nắng mặt trời, họ cười nói vui vẻ. Mấy đứa trẻ, mấy thằng cu, mấy con bé đang chơi cầu, ném trái cầu tít lên cao, chúng chạy qua công trường la hét om cả lên. Mấy cô khác lớn tuổi hơn ngồi ở trong góc đang tụ tập thành vòng, họ ca hát, giọng bẽn lẽn, the thé. Mấy người nha lại, tân binh [1], mấy thanh niên về dự lễ mặc áo dạ trắng, đỏ mới tinh có đeo lon vẻ mặt vui tươi tụ thành nhóm hai ba người tay nắm tay đi từ đám con gái này tới đám khác, rồi lại dừng chân nô giỡn với họ. Ông chủ tiệm người Arménien mặc áo dạ xanh đeo lon đang đứng gần cửa đợi khách trông ra vẻ tự hào và trịnh trọng, bên trong tiệm có hàng đống khăn quàng. Có hai anh Tchetchène đi chân đất, râu đỏ, ở bờ sông Terek bên kia sang đây xem hội đang ngồi trước nhà một người bạn, miệng phì phèo hút thuốc, cứ nhổ luôn miệng, họ trò chuyện với nhau rồi đưa mắt nhìn đám người nô đùa dự hội. Đôi khi có anh lính mặc áo khoác

(1) *lính Cosaque nhập ngũ năm sau.*

cũ chẳng ăn diện gì cả đang vội vã đi ngang qua đám đông ăn mặc lòe loẹt ấy. Chỗ này chỗ kia có mấy anh Cosaque đang trò chuyện ca hát vui vẻ. Nhà nào nhà nấy đều đóng cửa, thềm nhà lau sạch từ hôm trước. Cả bà già cũng ra xem hội. Ngoài ngõ chỗ nào cũng đầy vỏ mơ vỏ bí trộn lẫn trong lớp bụi mù. Khí trời ấm áp yên tịnh, bầu trời xanh lơ trong vắt. Mấy rặng núi trắng nhạt thấp thoáng sau mái nhà trông có vẻ gần hơn, dưới ánh nắng trời chiều chúng nhuộm đều một màu hồng nhạt. Đôi khi ở bên kia sông có tiếng đại bác nổ ầm ầm từ xa đưa lại. Ở trong làng tiếng cười nói của đám hội hè hòa lẫn nhau vui vẻ,

Suốt buổi sáng Olenine đi qua đi lại trong sân chờ Marion bước ra. Nhưng cô nàng lo xong mấy việc bèn đến nhà thờ dự lễ. Rồi chàng lại thấy cô ả ngồi trước nhà cắn hạt dưa thỉnh thoảng lại nhìn ông khách trọ bằng cặp mắt dễ thương vui vẻ. Olenine sợ không dám trò chuyện với nàng bằng giọng bỡn cợt trước mặt người khác. Chàng muốn nói cho xong câu chuyện bữa qua để được nàng trả lời dứt khoát. Chàng cũng đợi cái giây phút như bữa qua : nhưng cái giây phút ấy mãi không thấy đến, chàng thấy không thể nào ngồi chờ mãi cái thái độ lừng khừng này được. Nàng lại đi ra ngõ, một lúc sau chàng đi theo nàng, trong lòng cũng chẳng biết mình đi đâu. Chàng đi ngang qua chỗ nàng

ngồi, nàng mặc áo dạ mới rực rỡ, chàng thấy se sắt cả lòng dạ nghe thấy tiếng cười nói trẻ trung của nàng sau lưng.

Nhà Biéletski ở sát công trường. Olenine đi ngang qua nghe thấy tiếng bạn nói : « Vào đây ! » Chàng bèn đi vào.

Hai người trò chuyện mấy câu rồi ra ngồi trước cửa sổ. Một lúc sau bác Erochka mặc áo mới lại chơi, ông ngồi ngay ở sàn dưới chân họ.

Bieletski cầm điếu thuốc chỉ một đám người ăn mặc lòe loẹt ngồi trong một góc rồi tươi cười bảo :

— Này, coi cái đám người qui phái kia. Cô em của tôi kìa anh thấy chứ, cô em mặc áo đỏ mới mua đấy... Này thế họ chưa tụ thành vòng à ? Chàng nhìn qua cửa sổ bảo :

— Này, mình cứ chờ cho trời tối rồi cũng đến đấy. Rồi sẽ mời họ tới nhà Oustienka ; cho họ nhảy một bữa.

Olenine nói :

— Ừ, tôi cũng đến nhà Oustienka. Thế Marion có đến đó không ?

Biéletski điềm nhiên bảo :

— Nàng sẽ lại, anh cứ lại đi ! Rồi chàng chỉ bọn người ăn mặc lòe loẹt bảo : anh coi có xinh đẹp không ?

Olenine cố ra vẻ thản nhiên đáp :

— Phải ! Đẹp thật. Tôi lấy làm lạ nhất trong ngày lễ này là vì lý do, giản dị, thí dụ bữa nay là ngày 15 chẳng hạn mà mọi người lại vui vẻ mãn nguyện. Đâu cũng vui như Tết. Đôi mắt nào cũng vậy, các khuôn mặt, lời nói, cử chỉ, áo quần, không khí, mặt trời đều vui như Tết. Còn chúng ta chẳng biết hội hè là gì cả.

Biéletski vốn không ưa cái loại lý sự ấy bảo:

— Đúng đấy ! Rồi lại bảo Erochka : sao thế, cụ không uống rượu à ?

Erochka đưa mắt chỉ Biéletski ra hiệu bảo Olenine :

« Này, chú em nói đi, anh bạn này kiêu hãnh quá !

Biéletski nâng li bảo :

« *Alla verdi* » rồi uống rượu (alla verdi có nghĩa : Trời đã ban cho nó, đó là lời nói thông thường của mấy người xứ Caucase khi cùng uống).

Erochka cười bảo :

« *Saou boul* » (Chúc anh mạnh giỏi), nói xong ông uống cạn li.

Ông lại đứng dậy nhìn qua cửa sổ bảo Olenine:

— Chú em nói : ngày hội ! ngày lễ nào đó ? chú em nghĩ xem ngày xưa họ vui vẻ biết bao ! Đàn bà ra ngõ mặc áo dài sarafane. Trên ngực áo có đeo hai hàng tiền bằng vàng. Trên đầu đội mũ kokochnik vàng : mỗi lần đi qua nó kêu sột

soạt, mỗi bà coi như bà hoàng vậy. Mấy bà mấy cô đi hàng đầu họ ca hát líu lo luôn miệng. Họ dự lễ suốt đêm. Còn mấy anh chàng Cosaque vầng mấy thùng rượu trong sân rồi vào bàn uống thâu đêm suốt sáng. Hay có khi họ cầm tay nhau nhảy múa hàng đàn đi về làng. Họ gặp ai cũng kéo đi theo hết người này đến người khác. Có khi họ đi dự lễ hội hè tới ba ngày liền. Goa còn nhớ lại ông già goa ; ông ấy uống rượu mặt đỏ gay sưng húp lại, để đầu trần đi loạng choạng chân am đá chân siêu. Ông đi về ngủ. Bà già goa đã biết trước là phải có trứng cá tươi, rượu vang để cho ông tỉnh lại ; rồi bà ấy đi sang làng bên tìm cái mũ cho ông. Ông ấy ngủ hai ngày liền ! đấy người xưa như vậy đó ! Chứ còn nay thì...

Biéletski hỏi :

— Thế còn các cô ? Các cô ấy cũng mặt áo dài sarafane à, các cô ấy vui đùa với nhau thôi à ?

— Ừ, họ vui đùa với nhau thôi. Đôi khi có mấy chàng Cosaque lại, hay họ nhảy lên ngựa bảo : nào chúng ta hãy phá cái vòng này ! rồi họ chạy xông vào cái vòng của mấy cô ngồi quanh ấy. Mấy cô cầm gậy. Đôi khi trong mấy ngày được phép ăn thịt (jours gras) có khi thấy anh Cosaque xông vào, các cô cầm gậy đập anh ta và con ngựa của anh ấy. Anh ta phá vòng người ấy, ẵm cái cô mà anh thích rồi đem đi. Anh ấy muốn yêu ai cũng được, già trẻ cũng được. Các cô gái ấy hay thật ! Đúng là con vua.

XXXVI

Lúc ấy có hai kỵ sĩ đi ở bên đường vào công trường. Một anh là Nazaire, còn anh kia là Lucas. Lucas ngồi xéo ở trên lưng con ngựa tía kabarda, con ngựa nhẹ đạo chân trên con đường đất cứng, nọ lúc lắc cái đầu để lộ cái bờm bóng bẩy. Khẩu súng dài đặt gọn gàng trong bao, trên lưng đeo súng lục, dưới yên có cuộn cái áo choàng chứng tỏ họ vừa từ nơi khác đến, nơi ấy chẳng gần mà cũng chẳng yên. Cái dáng điệu thanh lịch, bàn tay trông ra vẻ thẫn thờ cầm cái roi da vuốt nhẹ bụng con ngựa, đôi mắt đen láy cứ đảo lên nhìn quanh chớp chớp mấy cái trông ra vẻ kiêu hùng lắm, tất cả cử chỉ dáng điệu ấy biểu lộ ý thức về sức lực của chàng và tính hơn mình của tuổi trẻ. Đôi mắt ấy nhìn bên này lại nhìn phía kia như muốn bảo : Các người hãy nhìn người Cosaque can đảm này ! con ngựa đẹp, có đeo hàm thiếc bằng bạc, vũ khí và anh Cosaque bảnh bao khiến mọi người trong công

trường đều chú ý. Nazaire dáng người gầy và nhỏ ăn mặc thua xa Lucas. Khi đi ngang qua mấy ông già Lucas bèn dừng lại bỏ mũ chụp trắng xuống để lộ mái tóc đen mới hớt.

Có ông già nhỏ người, đôi mắt u sầu, cặp lông mày sậm bèn hỏi chàng ?

— Này thế anh cỗm được nhiều ngựa Thát-đát chứ ?

Lucas quay lại đáp :

— Còn ông, ông cụ, ông có đếm chứ, ông còn hỏi làm gì nữa ?

Ông già càng ra vẻ u buồn bảo :

— Thế anh đem theo thằng cu này làm quái gì ?

Lucas nghĩ bụng : « Ông quỉ này biết hết cả ? Khuôn mặt chàng ra vẻ lo lắng suy tư, khi nhìn thấy chỗ mấy cô gái tụ họp chàng bèn tiến đến.

Chàng dừng ngựa cất giọng sang sảng nói :

— Chào các cô ! Các cô làm bà già vui đùa mà không cho tôi dự à ? đồ quỉ ! Rồi chàng cười.

Mấy cô vui vẻ đáp :

— Chào anh Lucas ! Chào anh chàng đẹp trai. Anh có đem nhiều tiền không ? Mua cho tụi tôi cái bánh ga-tô ! Anh ở đây có lâu không ? Lâu quá không gặp anh !

Lucas giơ roi cưỡi ngựa tiến vào đám mấy cô nói :

— Tôi và Nazaire đang đêm lại đây vui đùa !

Oustienka lấy khuỷu tay huých Marion rồi bật cười ranh mãnh bảo :

—Thế Marion đã quên hẳn anh rồi mà vẫn vui nhỉ!

Marion nhảy tránh con ngựa, nàng hất đầu về phía sau yên lặng nhìn anh Cosaque bằng đôi mắt sáng long lanh mở rộng.

Nàng lãnh đạm nói:

— Thật đấy lâu quá không gặp anh. Sao anh tính cưỡi ngựa dày xéo chúng tôi à ?

Nói rồi nàng quay lưng đi.

Lucas vui vẻ ghê lắm. Khuôn mặt chàng rạng rỡ vì vui. Câu trả lời lạnh lùng của Marion làm chàng hơi bực. Bỗng chàng ta cau mày lại, rồi chạy vòng quanh mấy cô gái cất tiếng như muốn xua đuổi những ý nghĩ xấu xa.

— Trèo lên bàn đạp, anh sẽ đưa em sang tận rặng núi bên kia.

Chàng cúi xuống gần Marion bảo :

— Anh muốn hôn em, em thấy anh muốn hôn em lắm đó!

Bốn mắt nhìn nhau. Marion đỏ mặt. Nàng thụt lùi lại nói :

— Ê ! Anh giẫm nát chân em bây giờ. Nàng cúi đầu nhìn đôi chân đẹp của chàng đi đôi vớ xanh ngoài có quấn dây mới đỏ có viền bạc.

Lucas quay về Oustienka, Marion ngồi cạnh một nàng Cosaque tay ẵm đứa con. Đứa trẻ ngả mình về cô gái, đưa cánh tay bụ bẫm ra cầm chùm

dây đồng tiền ở ngực nàng, Marion cúi gần nó rồi nhìn về phía Lucas. Lúc ấy Lucas lấy một gói hạt dưa và bánh kẹo trong túi áo dạ đưa cho nàng Oustienka rồi nhìn Marion mỉm cười, chàng nói :

— Đây kẹo cho các cô đây !

Khuôn mặt cô gái lại lộ vẻ lo âu. Đôi mắt nàng như khuất sau đám sương mù. Nàng để rớt cái khăn xuống quá cả môi, bỗng nàng cúi đầu sát khuôn mặt trắng của đứa trẻ nó cứ cầm chắc cái dây tiền ấy, nàng hôn đứa trẻ mấy cái liền. Đứa trẻ đưa bàn tay nhỏ bé bấu lấy bộ ngực cao của nàng Mrrion rồi la hét, nó há cái miệng chẳng có cái răng nào.

Bà mẹ nhấc đứa trẻ lên rồi cởi khuy áo cho nó bú, bà ta bảo :

— Cô làm nó chết ngạt bây giờ ! Cô hôn ông bạn của cô ấy có hơn không !

Lucas bảo :

— Tôi đem buộc con ngựa đã, rồi cùng Nazaire trở lại, mình chơi suốt đệm !

Nói rồi chàng ra tách khỏi mấy cô gái ấy.

Khi cùng đi vào con đường bên cạnh, họ tới ngay hai căn nhà kề sát nhau, Lucas bảo bạn :

— Chúng mình tới rồi, lẹ lên. Chàng xuống ngựa phía tước hàng rào gần đấy, rồi cẩn thận dắt con ngựa vào trong cổng mắt cáo gần sát sân. Chàng bão cô chị câm : « Chào chị Stéphanie ! » Cô này

ăn mặc bảnh bao ở ngõ vào dắt con ngựa. Rồi chàng ra hiệu cho cô là dắt nó lại trước đống rơm chứ đừng tháo yên ra.

Cô gái câm lẩm bẩm, đôi môi run run, cô đưa tay chỉ con ngựa rồi hôn mõm nó. Như thế có nghĩa là nàng quí con ngựa này, nó đẹp lắm.

Lucas giữ súng trên lưng bước lên thềm bảo :

— À ! Má ! Sao thế, má chưa đi hả ?

Bà mẹ mở cửa cho chàng bảo :

— Ủa ! Lạ quá nhỉ ! Má không ngờ. Cyriaque bảo là con sẽ không về.

— Má đem rượu lại đây má ! Nazaire sắp đến, chúng con dự hội !

— Má lấy ngay, Lucas ạ, các bà các cô vui đùa. Má tưởng là chị câm cũng đi.

Bà mẹ cầm chìa khóa xuống bếp. Nazaire dắt ngựa đi buộc, cất súng rồi lại tìm Lucas.

XXXVII

Lucas cầm lấy cái li rượu vang đỏ đầy tràn từ hai bàn tay mẹ rồi trịnh trọng đưa lên tận đầu, chàng cúi về phía trước bảo :

— Chúc má mạnh giỏi luôn !

Nazaire bảo :

— Anh thấy ghê chưa ! Cha già Bourlak bảo « anh đã xoáy được nhiều ngựa chứ ? » Vậy nó biết rồi.

Lucas đáp vắn tắt :

— Cha già phù thủy ! Nhưng chuyện ấy hề gì ?

Chàng gật gù bảo :

— Chúng nó đã qua sông. Phải đi kiếm mau !

— Nguy lắm à !

Lucas bảo :

— Nào ! mai đem rượu cho nó. Chỉ có chuyện ấy đáng làm, chẳng có gì nguy cả. Bây giờ cứ vui đi. Uống đi ! Chàng nhái đúng giọng của bác Erochka đi bữa trước. Nào chúng ta vui đùa với

mấy cô gái. Anh đi kiếm lấy hay tôi bảo chị câm đi. Chúng mình vui tới sáng.

Nazaire cười hỏi :

— Thế chúng mình có ở lâu không ?

— Thì chúng ta cứ vui cái đã! Anh đi kiếm rượu Vodka mau, nầy cầm lấy tiền !.

Nazaire nghe theo, chàng chạy đến nhà nàng Iamka.

Bác Erochka và Ergouchov đã đánh hơi thấy chỗ vui đùa y như mấy con chim mồi vậy, cả hai say khướt nối đuôi nhau chạy tộc vào trong nhà.

Để đáp lại lời chào của hai ông đệ tử Lưu-Linh, Lucas bảo mẹ :

— Mẹ cho thêm nửa thùng rượu nữa.

Bác Erochka nói :

— Nào! Nói nghe coi thằng xỏ lá! Mầy ăn cắp ngựa ở đâu hả? Thằng này dũng mãnh thiệt, ta chịu lắm!

Lucas cười đáp :

— Tôi cũng vậy, tôi chịu cái vụ đó lắm. Còn bác, bác đem quà của mấy chàng sinh viên sĩ quan cho mấy cô gái hả, ông già ?

Ông già phì cười bảo :

— À ! Thật đấy! Marc ạ! Thằng xỏ lá ấy cũng đòi ta giúp nó ghê lắm. Nó bảo : ông cứ lại đó đi ! muốn làm gì thì làm! nó cho ta một khẩu cạc bin nhưng trời ơi ! Ta thu xếp hay lắm ! Mà ta thương

chú em lắm. Sao, nói cho nghe coi chú em đi đâu về đó. » Rồi ông nói tiếng Thát-đát.

Lucas vui vẻ trả lời.

Ergouchov không thạo tiếng Thát-đát, thỉnh thoảng lại chêm một câu tiếng Nga. Anh quả quyết :

— Chính tôi, tôi bảo là anh đã ăn cắp ngựa. Tôi biết lắm.

Lucas bèn kể : « Tụi tôi đi với anh Ghirei nhỏ bé (chàng gọi Ghirei-khan là Ghirei nhỏ bé, ấy là để khoe mình, mấy anh Cosaque hiểu rõ lắm). Hắn khoe là biết hết tất cả đồng cỏ ở bên kia sông rồi dẫn tụi tôi tới nơi. Khi bọn này đi thì trời tối, thế là chàng Ghirei lạc đường ; nó bò lê bò càng ; mà chẳng làm gì được ! Chẳng có làng mạc nào. Trời tối như bưng. Chắc hẳn là tụi tôi đi lạc về bên phải nhiều quá. Có lẽ chúng tôi đã mò mẫm cho tới khuya. Rồi may quá có tiếng chó sủa.

Bác Érochka bảo :

— Ngu ạ ! Tụi này cũng có lần đi cả đêm ở ngoài đồng cỏ. Lạc lung tung cả ! Này, chúng tôi leo lên một mô đất, ta mới hú lên như con sói : này coi nhá (bác chắp tay trước miệng rồi hú lên như tiếng bầy sói hú). Thế rồi mấy con chó đáp lại[1]. (xem c.t. trang 308). Nào, cứ kể tiếp đi, các anh tìm ra chứ ?

Họ buộc dây vào cổ bọn nó. Nazaire bị đàn bà Thát-đát bắt. Thật mà !

Nazaire vừa bước vào bối rối lắm, chàng đáp :

— Ừ, họ bắt được tôi.

— Lúc về chú Ghirei vẫn còn lạc. Nó dẫn tụi này đi thẳng tới chỗ cồn cát. Hắn cứ quả quyết là tới gần sông Terek rồi, mà thật ra cứ đi xa dần.

Bác Erochka bảo :

— Anh cứ nhìn mấy ngôi sao ấy mà đi !

Ergouchov bảo :

— Dĩ nhiên !

— Coi này ! trời tối đen như mực ! tôi thấy đau ghê lắm ! Tôi vớ được một con ngựa cái, buộc dây vào cổ nó rồi tôi bỏ dây cương ở con ngựa tôi : tôi nghĩ là nó sẽ đưa mình thoát ra khỏi cảnh đó. Này, anh có tin không ? Thế là nó cứ hí lên, hí hí lên rồi nó cứ đưa mõm ngửi đất đánh hơi tìm kiếm. Rồi nó chồm lên trước, dẫn tụi tôi thẳng về tận làng Cosaque. May quá! Trời đã sáng trưng. Lúc ấy chỉ còn có nước giấu ngựa vào trong rừng. Tôi lội qua sông mà về, tôi được tiền.

Ergouchov gật đầu :

---

1. Ngày 7 tháng giêng 1854, Tolstoi sau khi nói chuyện với Epichka có ghi vào nhật ký : « Epichka cùng với chú Ghirei đi mãi tới chiều lạc vào vùnn cồn cát, cứ rong ngựa cho tới gà gáy. Epichka hú lên giả làm tiếng chó sói để biết xem đâu là làng bản xứ và tìm bầy ngựa. Nghe tiếng chó sủa đáp lại, họ tiến gần làng bản xứ, bắt ngựa rồi xua nó về hướng làng mình. Họ đi lạc luôn, nếu không về được trước rạng đông thì nguy lắm ! Thế là Epichka xuống đất mặc cho ngựa đi, bảo nó là nếu dẫn sai đường thì sẽ giết chết. con ngựa dẫn họ về làng Cosaque.

— Tôi thì cho là việc ấy rất hay ! Anh vớ được tiền nhiều chứ ?

Lucas vỗ vào túi bảo :

— Tất cả đây này !

Lúc này bà cụ bước vào nhà. Lucas vẫn chưa kể hết. Chàng bảo :

— Uống đi !

Erochka bảo :

— Ta cũng vậy, một lần bọn này đi Girtchik lúc ấy đã trễ...

Lucas bảo :

— Thôi ! Thôi đi ! Bác cứ kể vòng vo Tam quốc mãi thì có đến Tết thì cũng chẳng hết chuyện. Tôi đi đây.

Chàng uống một hơi hết cả li bự chapoura, thắt dây lưng rồi đi ra.

XXXVIII

Lucas bước ra thì trời đã tối. Đêm thu khí trời tươi mát, chẳng thấy cơn gió nào thoáng qua. Vầng trăng tròn đầy vàng óng vượt lên hàng cây dương liễu đen trồng ở góc công trường. Những làn khói tuôn ra từ các cột khói ở bếp núc hòa lẫn trong đám sương mù bao phủ khắp làng mạc. Ánh đèn le lói chiếu qua các khuôn cửa sổ. Một hương vị sữa đặc, rượu nho hòa lẫn sương mù bay thoang thoảng khắp nơi. Tiếng cười, tiếng nói, ca hát, tiếng cắn hạt dưa chen nhau nghe rõ mồn một hơn ban ngày nhiều. Mấy cái khăn quàng và mũ trắng hiện rõ trong bóng tối ở quanh nhà và hàng rào.

Có mấy cái bóng đen, bóng trắng của các chàng Cosaque và các cô gái đang tụ tập phía trước cánh cửa mở rộng tối om một cửa tiệm ở công trường. Họ cười cười nói nói ca hát vui vẻ. Mấy cô cầm tay nhau chạy vòng tròn quay quanh công trường đầy bụi bặm. Có một cô gầy gò xấu xí nhất bọn ngâm nga :

« Từ khu rừng sâu thẳm thẳm,
A la la! A la la!
Từ khu vườn đẹp xinh tươi,
Có hai chàng tử tế đến đây,
Cả hai đều là thanh tân chưa vợ.
Hai người đến đây rồi dừng chân lại.
Họ dừng chân lại, chửi rủa tùm lum.
Có nàng xinh đẹp bước ra,
Tươi cười nàng bảo hai chàng.
Em sẽ kết duyên làm vợ một chàng.
Nàng se duyên với anh chàng trăng trắng.
Anh chàng trăng trắng, mái tóc hung hung.
Chàng đưa tay phải dẫn nàng,
Cùng tới chỗ các cô ngồi vòng tròn
Chàng khoe khoang với tất cả bạn bè:
Các người coi đây hiền nội của tôi. »

Mấy bà già ngồi đấy lắng tai nghe hát. Mấy thằng cu, con nhỏ chạy vòng quanh đuổi bắt nhau trong bóng tối. Mấy anh chàng Cosaque làm thành vòng, đưa tay bắt mấy cô đi ngang qua, có khi phá vòng nhảy vào. Olenine và Biéletski mặc áo dạ, đầu đội mũ, đứng ở chỗ tối gần cửa, nói chuyện với nhau xì xào, họ không dùng tiếng Cosaque, biết là người ta đang để ý tới mình. Nàng Oustienka đang đi bên cạnh vòng người, thân hình béo tròn mặc chiếc áo đỏ, có cả hình dáng oai vệ của nàng Marion mặc sơ mi và áo dạ mới.

Olenine và Biéletski Olénine và Biéletski trò chuyện với nhau cố tình làm cho Marion, Oustienka và cái vòng người ấy được vui lòng. Biéletski cứ tưởng đang đợi giờ phút là Olenine muốn dự cuộc vui, mà thực ra chàng quyết định của số phận mình. Chàng muốn gặp riêng Marion với bất cứ giá nào, ngay bữa nay để nói với nàng tất cả và hỏi xem nàng có chấp thuận lời cầu hôn của mình chăng. Dù bị từ chối đã lâu rồi, nhưng chàng vẫn hi vọng mình ra, sức giải thích cho nàng tất cả cảm tưởng của chàng ắt là nàng sẽ hiểu.

Biéletski bảo :

— Sao anh không nói đi, tôi đã nhờ Oustienka sắp đặt chuyện đó. Anh thật lẩm cẩm quá !

— Biết làm sao ? một ngày gần đây tôi sẽ nói với anh tất cả, còn bây giờ, trời ơi ! Anh làm sao để nàng tới nhà Oustienka.

Biéletski bảo :

— Được ! Cái đó thì dễ !

Rồi chàng quay về phía Marion nói :

— Này, Marion, cô sánh duyên với anh tóc vàng, hử ? Chứ không phải Lucas à ?

Chẳng đợi trả lời, chàng tiến lại gần Oustienka bảo nàng dẫn Marion về nhà mình. Chàng chưa nói dứt lời thì cô trưởng ban lại cất tiếng ca một bản khác, các cô gái lại nắm tay nhau.

Họ ca rằng :

« Có chàng trai trẻ
Đi dạo sau vườn.
Đi tới cuối đường.
Chàng đi lần đầu,
Đưa tay làm dấu.
Chàng đi lần sau,
Tay cầm mũ vẫy.
Đi lần thứ ba
Chàng ta dừng lại.
Dừng lại hỏi han :
« Anh muốn thăm em.
Để trách em yêu.
Sao em không lại.
Bách bộ trong vườn
Theo như anh nghĩ
Em ngượng anh chăng ?
Cứ đi em ạ.
Em sẽ yên lòng.
Anh sẽ hỏi em.
Lấy em làm vợ.
Em sẽ khóc anh. »
Biết rằng phải nói,
Chẳng dám trả lời.
Anh đến khu vườn
Đi giữa cây xanh
Anh chào bạn quí :
« Xin chào mỹ nhân ! »

Anh đưa khăn quàng
Mong em nhận lấy
Trong bàn tay trắng.
Bàn tay trắng nuốt
Cầm lấy, em cưng.
Em hãy thương anh,
Chẳng biết lấy gì
Để tặng em cưng...
Anh sẽ tặng em
Một khăn quàng lớn.
Em được khăn quàng.

Ha! ha! ha! ha! »

Lucas và Nazaire phá vòng nhảy vào giữa đám con gái. Lucas cất tiếng nghe cục cằn, chàng vung cánh tay chạy vào giữa vòng la lớn :

— Nào, cô nào đi ra đây!

Các cô bèn đẩy Marion ra ; nàng lại không muốn ra. Họ ca hát, cười đùa, có tiếng đánh đập, tiếng xì xào, tiếng hôn nhau.

Đi ngang qua mặt Olenine, Lucas cúi đầu chào thân thiện hỏi :

— Này Mitri Andréitch, anh cũng đến coi à?

Olenine lãnh đạm trả lời :

— Ừ!

Biéletski cúi nói nhỏ mấy câu vào tại Oustienka. Nàng tính trả lời nhưng chẳng có thì giờ. Trở lần thứ hai nàng bảo :

— Rồi tụi này sẽ đến.

— Cả Marion nữa chứ ?

Olenine cúi xuống bảo Marion :

— Em đến chứ ? Anh van em, em đến đi, dù là một phút, anh muốn nói với em.

— Nếu các cô khác đến, em cũng sẽ đến !

Chàng còn cúi xuống hỏi nàng :

— Em trả lời điều anh đã hỏi em đó. Bữa nay em vui quá.

Nàng đã đi tách xa, chàng đi vòng theo nàng.

— Em sẽ nói với anh chứ.

— Cái gì ?

Olenine vẫn cúi xuống cắn nhẹ vành vào tai Marion :

— Chuyện mà anh đã hỏi em bữa kia đó. Em kết duyên với anh chứ ?

Marion nghĩ ngợi :

— Em sẽ nói với anh, lát nữa em sẽ nói với anh.

Trong bóng tối, đôi mắt nàng chiếu luồng ánh sáng vui vẻ thiết tha mơn trớn trên khuôn mặt chàng trai trẻ.

Olinine say mê ôm xiết Marion. Một trận mưa

hôn tới tấp trên gương mặt nõn nà của người con gái. Marion chấp nhận tất cả...

Chàng và nàng dìu nhau nhảy nhót vui đùa. Đôi mắt chàng vẫn soi thấu khoảng làn da trắng mượt ở bờ ngực vun tròn của nàng. Miệng chàng giả vờ ca hát vang lên, anh nắm chặt lấy tay nàng kéo vào giữa vòng. Olenine chỉ nói được một câu :

— Này em nhớ lại nhà Oustienka nhá.

Rồi lùi lại phía bạn. Bài ca chấm dứt. Lucas lau môi, Marion cũng vậy, và đôi môi họ gắn chặt vào nhau. Giây lâu, Lucas bảo :

— Anh yêu em !

Họ nín bặt, đi lại, chỉ cử động ca hát có mực thước nhịp nhàng. Lucas hình như say lắm, lấy bánh kẹo phân chia cho mấy cô. Chàng lên giọng kiêu hãnh vừa pha trò lại vừa cảm động :

— Tôi cho tất cả các cô. Còn ai đùa với lính tráng thì đi ra khỏi đám này.

Chàng nói vậy rồi nhìn Olenine gằm gam.

Mấy cô gái ra cầm lấy bánh kẹo giơ cao vui cười. Biéletski và Olenine bỏ đi.

Lucas ra vẻ như xấu hổ vì thái độ rộng rãi của mình, chàng bỏ mũ lấy vạt áo lau trán rồi tiến lại gần Marion và Oustienka bảo :

— *Em ngượng anh chăng ?*

Ấy chính là một câu trong bài hát mới rồi.

Chàng lại phía Marion, lặp lại mấy câu ra vẻ giận dữ :

— *Em ngượng anh chăng? Anh sẽ hỏi em, lấy em làm vợ, em sẽ khóc anh.*

Hát xong, Lucas ôm lấy Marion và Oustienka mà hôn liên hồi.

Oustienka vùng vẫy, nàng đưa tay đập vào lưng anh ta, mạnh đến nỗi đau cả hai tay. Anh chàng buông rời Oustienka, nhìn quanh hỏi :

— Thế, các cô tiếp tục nhẩy chứ?

Oustienka bảo :

— Mấy cô kia muốn vậy, còn tôi sẽ về nhà, Marion cũng về nhà tôi.

Anh chàng Cosaque này vẫn ôm lấy Marion đưa nàng ra khỏi đám đông, tới một góc nhà tối tăm, dìu nàng dựa vào tường, bảo :

— Em đừng đến đó. Em hãy ở đây với anh, Marion ạ. Đây là cuộc vui cuối cùng hoặc em cứ về nhà đi, anh sẽ tới thăm em.

— Em ở nhà làm cái gì? Là ngày hội người ta vui đùa. Em sẽ tới nhà Oustienka.

— Thế nào anh cũng kết hôn với em.

— Được, để coi.

Lucas nghiêm nghị bảo :

— Sao, em đi chứ?

Chàng ôm siết Marion rồi hôn lên môi nàng. Marion uốn éo rời ra, đứng tách xa chàng bảo :

— Bỏ ra! Anh nài nỉ làm chi.

Lucas đứng lại, lắc đầu, ra vẻ không bằng lòng bảo:

— À! Đồ lẳng lơ!... Tệ lắm «*em sẽ khóc anh.*»

Chàng quay nói với các cô:

— Nào chúng ta cứ vui đi!

Marion có vẻ sờ sợ bực tức vì lời chàng mới nói. Nàng đứng lại, hỏi:

— Cái gì tệ chứ?

— Cái ấy đó.

— Cái gì?

— Này! Vì em vui đùa với anh ở trọ, anh chàng lính đó, vì thế nên em mới chẳng yêu anh nữa.

— Nếu em chẳng yêu anh, ấy là quyền của em. Anh chẳng phải là cha mẹ em. Anh muốn gì? Em muốn yêu ai thì yêu.

Lucas bảo:

— Tốt lắm! Em nhớ đấy!

Chàng đi về phía cửa tiệm, rồi la lớn:

— Ê! Các cô! Các cô nghỉ hả? Nào! Làm một vòng nữa đi! Nazaire, đi tìm rượu vang đỏ tchikhir.

Olenine hỏi Biéletski;

— Này, thế hai cô ả ấy tới chứ?

Biéletski đáp:

— Rồi các nàng sẽ tới. Chúng ta đi thôi, phải sửa soạn khiêu vũ.

XXXIX

Lúc Olenine ở nhà Biéletski về thì trời đã khuya. Chàng đi theo sau Marion và Oustienka. Chiếc khăn quàng trắng của cô gái hiện rõ ngoài đường phố. Vầng trăng vàng óng xuống thấp dần ngoài đồng cỏ. Một vùng sương mù trắng như bạc bao phủ quanh làng. Cảnh vật yên tịnh lạ thường, không một tia lửa nào ló dạng, chỉ có tiếng chân đàn bà đi xa dần. Olenine thấy tim đập mạnh. Khuôn mặt chàng đỏ bừng gặp khí trời ẩm ướt cũng thêm mát mẻ. Chàng ngước mắt nhìn trời rồi ngoảnh lại coi căn nhà vừa đi ra : ngọn nến đã tắt. Chàng lại nhìn bóng mấy người đàn bà đi xa dần. Cái khăn trắng biến mất trong làn sương mù. Ở một mình chàng thấy sờ sợ. Chàng sung sướng quá ! Bèn nhẩy xuống thềm chạy theo mấy cô gái.

— Này em ! Người ta sẽ thấy em !

— Ăn thua gì !

Olenine đuổi kịp Marion, chàng ôm lấy nàng,

vật nàng xuống đất. Marion không chống cự. Đôi môi mấp máy hứng trọn đôi môi Olenine.

Thấy vậy, Oustienka ghen tức bảo :

— Anh hôn chưa đã hả ? Khi anh thành hôn rồi thì tha hồ hôn cô nàng. Bây giờ cứ kiên nhẫn đi... đừng hấp tấp !

Olenine trêu chọc Oustienka nói :

— Thôi đi nha, Marion ! Ngày mai anh sẽ tìm ba em. Anh sẽ nói với ba. Còn em đừng nói gì cả.

Marion đáp :

— Em mà biết nói cái gì !

Hai cô gái đi mất. Olenine đi về một mình, đang vẩn vơ suy nghĩ về việc mới rồi. Chàng ngồi suốt buổi tối một mình với nàng trong góc gần lò sưởi Oustienka không rời căn nhà đến một giây phút nào, nàng bận bịu hết chuyện này đến công kia việc nọ với các cô khác và với Biéletski.

Olenine xì xào hỏi Marion :

— Em sẽ là vợ anh chứ ?

Nàng vui vẻ điềm đạm nói :

— Anh cứ đùa, anh đâu có chịu lấy em !

— Em có yêu anh chăng ? Em thề đi coi !

Marion tươi cười, siết bàn tay chàng đáp :

Bổng Marion co rúm người lại vì bàn tay Olinine chạm phải nơi ấy của nàng. Chàng dí dỏm :

— Cái này... của ai ?

Marion đấm nhẹ lưng chàng :

— Khéo hỏi ghê ! Của anh, sau ngày cưới.

Olinine mất bình tĩnh vì câu nói của nàng, run giọng :

— Marion... ! Anh yêu em... anh sẽ cưới em ! Em có yêu anh không ?

— Tại sao lại không yêu anh ? Anh đâu có đui, què, mẻ, sứt gì !...

Nàng lại bóp nhẹ bàn tay Olinine với vẻ trìu mến :

— Bàn tay anh trắng quá... trắng quá, mềm mại như con gái.

Olinine sa sầm nét mặt :

— Em đừng đùa nữa. Nói cho anh nghe coi em có muốn sống chung với anh chăng ?

— Tại sao lại không, nếu cha em bằng lòng gả em cho anh.

— Em nhớ là nếu em lừa dối anh thì anh điên mất đấy. Ngày mai anh sẽ nói với ba má em, anh sẽ đến để hỏi em.

Marion bỗng cười ầm lên :

— Sao thế hả ?

Olinine lại xoa nắn nơi đó :

— Thì tại nơi này nè ! Buồn cười quá !

Đôi mắt Olinine hướng nhìn khoảng trời xa nói trong tuyệt vọng :

— Marion ! Anh sẽ mua cho em một cái vườn, một căn nhà, rồi anh sẽ đăng vào kỵ binh Cosaque.

— Anh hứa là phải nhớ nhé, đừng có yêu thương cô nào khác đấy nhé ! Em ghen đó !

Olenine nhắc đi nhắc lại mấy câu đó, chàng khoái trí ghê lắm. Nghĩ tới kỷ niệm nầy chàng thấy vui cũng nhiều mà khổ cũng lắm, chàng thấy khó thở. Chàng thấy buồn vì khi nói với chàng, nàng vẫn trầm lặng như mọi khi. Nàng chẳng có vẻ xúc động chút nào vì cái tình cảnh mới mẻ này. Nàng có vẻ không tin chàng, chẳng nghĩ gì tới tương lai cả. Chàng có cảm tưởng nàng chỉ yêu chàng trong cái giờ phút hiện tại này chứ chẳng nghĩ đến tương lai, nàng cho nó chẳng liên quan gì tới mình cả. Chàng sung sướng vì thấy hình như tất cả mấy lời ấy có vẻ thật và nàng đã chịu rồi. Chàng tự nhủ : « Phải, chúng mình chỉ hiểu nhau khi nàng đã hoàn toàn là của mình. Một mối tình như thế chẳng cần dùng đến lời, nó cần đời sống, tất cả đời sống. Đến mai, mọi việc sẽ rõ như ban ngày. Mình không thể sống như thế được, ngày mai mình sẽ nói hết với cha nàng, với Biéletski, với tất cả làng Cosaque».

Lucas sau hai đêm thức trắng, trong ngày hội hè chàng lại uống nhiều quá đến độ đây là lần đầu tiên ngã lăn ra, rồi ngủ tại nhà nàng Iamka.

XL

Bữa sau, Olenine dậy sớm hơn mọi khi. Ngay từ giây phút đầu, chàng đã nghĩ ngay tới cái hứa hẹn của ngày hôm nay, chàng khoan khoái nghĩ lại mấy cái hôn, cổ tay, bàn tay thô thô của nàng và câu nói : « Tay anh trắng quá ! » Chàng nhảy xuống đất muốn đến ngay nhà ông chủ để hỏi lấy nàng Marion. Mặt trời chưa mọc, Olenine có cảm tưởng ngoài phố đã nhộn nhịp khác thường: kẻ đi qua, người cưỡi ngựa, trò chuyện ồn ào. Chàng khoác cái áo dạ lên mình rồi chạy tới thềm. Ông bà chủ vẫn chưa dậy. Có năm kỵ binh Cosaque cưỡi ngựa nói chuyện ồn ào. Người cưỡi trên lưng con ngựa to lớn Kabarda đứng trước mấy anh kia ấy là Lucas. Mấy người Cosaque cùng nói ồn ào chẳng còn biết ai với ai nói cái gì nữa. Có anh bảo :

— Lên đồn trên !

Có anh khác bảo :

— Mắc yên vào, chúng ta phi cho mau.

— Đi cửa kia gần hơn !

Lucas bảo :

— Đừng có nói nhiều vô ích, phải đi qua cửa giữa...

Một kỵ binh Cosaque, người đầy bụi bặm, ngồi trên lưng ngựa mồ hôi nhễ nhại bảo :

— Đúng đấy, như thế là đi mau nhất.

Khuôn mặt của Lucas đỏ như gấc, sưng húp vì nhậu nhẹt tối qua cái mũ, xệ cả xuống gáy. Chàng lên giọng trịch thượng y như ta đây là dân xếp vậy.

Olenine vừa mới khiến cho mấy kỵ binh Cosaque chú ý tới mình, chàng hỏi :

— Cái gì đó ? Các anh đi đâu ?

— Chúng tôi đi bắt bọn Abrek. Chúng nấp ở mấy cái cồn cát. Chúng tôi đi ngay đây, nhưng lại không đủ người.

Rồi mấy anh kỵ binh Cosaque vẫn hò hét tập hợp lại, họ ra roi lên đường. Olenine nghĩ rằng nếu mình không đi thì tệ quá ; vả lại cho rằng chẳng mấy hồi mà trở về. Chàng mặc quần áo, lắp đạn vào súng, nhảy lên ngựa (Jeannot đã thắng yên cương cẩn thận), rồi đuổi kịp mấy anh Cosaque khi vừa ra khỏi làng. Họ xuống ngựa đứng thành vòng rồi lấy thùng rượu mang theo đổ vào cái li bự tchapoura bằng gỗ mỗi người được uống một ly để làm lễ lên đường hành quân. Trong đám ấy có một thiếu úy lịch thiệp, ông này vô tình đến

làng Cosaque rồi chỉ huy nhóm chín người kỵ binh ấy. Họ chỉ là lính trơn, dù ông thiếu úy cứ ra vẻ ta đây là cấp chỉ huy nhưng mọi người chỉ tuân lệnh Lucas. Họ chẳng ngó ngàng quan tâm gì tới Olenine cả. Khi mọi người đã lên ngựa sẵn sàng khởi hành, Olenine bèn lại gần ông thiếu úy thăm hỏi tình hình thế nào, ông này thường khi rất dễ thương nay lại đối xử với chàng theo tư cách bề trên. Rồi Olenine mới vỡ lẽ ra câu chuyện như thế. Có một người do thám được biệt phái đi tìm bọn Abrek đã khám phá ra mấy người thổ dân sơn cước đang lẩn khuất trong đám cồn cát cách làng chừng tám cây số. Mấy người Abrek nấp ở dưới hố cứ bắn lên, đe dọa không chịu để bắt sống. Người hạ sĩ quan cùng hai người đi do thám phải nằm ở đó để canh và có sai một anh Cosaque về làng xin tăng cường.

Mặt trời đang lên cao. Đi quá làng chừng ba cây số là ra tới cánh đồng cỏ. Khắp nơi toàn là cảnh đồng cỏ hoang dã ảm đạm lạ thường, nào cồn cát nào dấu chân thú vật, nào bụi cỏ rạc khô, rặng cây lau cằn cỗi trong lỗ nẻ, mấy con đường nho nhỏ, mấy túp lều của người Thát-đát xa xa tận chân trời. Đặc điểm nổi bật nhất là phong cảnh hoang dại không một bóng mát nào.

Mặt trời bao giờ cũng mọc êm ả trên cánh đồng cỏ. Khi gió cuốn lên thì cát bao phủ mù

khắp cảnh núi non trùng điệp. Khi thời tiết yên tịnh như buổi sáng nay thì cảnh tĩnh mịch ấy lạ lùng, ghê lắm, tiếng chân tiếng động cũng chẳng phá tan được. Buổi sáng nay, đồng cỏ tĩnh mịch u ám lạ, dù mặt trời đã lên cao, cảnh vật cô tịch và êm dịu khác thường. Không gian như chìm lắng, chỉ có tiếng chân lộp cộp và tiếng ngựa hí vang: đó cũng chỉ là những tiếng động yếu ớt rồi lại tắt ngay.

Mấy người kị binh Cosaque yên lặng tiến lên. Họ đeo súng rất khéo, không nghe thấy tiếng động lách cách nào. Vũ khí kêu lách cách là một điều tủi hổ đối với người kị binh Cosaque. Họ gặp hai người làng ở dọc đường, trò chuyện với nhau vài câu. Con ngựa của Lucas đi loạng choạng trong đám cỏ rồi dấn bước chạy. Người Cosaque cho đấy là điềm xấu. Họ nhìn quanh rồi quay trở lại ngay làm ra vẻ không thèm để ý tới cái diễn tiến quan trọng ghê gớm trong giờ phút này. Lucas kéo dây cương, cau mày lại, chàng nghiến răng đưa roi lên trời nghe vun vút. Con ngựa tốt giống Kabarda nhảy vọt cả bốn vó lên chẳng biết là chân nào đặt xuống đất y như nó muốn bay lên trời vậy. Lucas bèn lấy roi da vỗ nhẹ vào bụng nó hai ba lần để trấn tĩnh con vật, nó nhe cả hàm răng ra, cong đuôi lên hí vang nhảy lên rồi đi vượt lên cách nhóm kị binh Cosaque tới mấy bước.

Ông thiếu úy bảo :

— À con vật này tốt lắm !

Ông nói là con vật tốt chứ không nói con ngựa, ấy là vì đã quá lời khen ngợi.

Người lính Cosaque nhiều tuổi nhất bọn bảo :

— Không phải con ngựa mà là con sư tử.

Họ cưỡi ngựa yên lặng bên nhau khi đi nhanh khi đi chậm. Cảnh tĩnh mịch và oai vệ của đoàn kỵ mã chỉ gián đoạn có giây phút đó.

Chạy suốt tám cây số trên cánh đồng cỏ hoang, họ chỉ gặp có một cái lều người Thát-đát đặt ở trên xe đang di chuyển từ từ, cách họ một quãng chừng cây số. Đấy là một gia đình Thát-đát đang di chuyển đến ở nơi khác. Họ còn gặp hai người đàn bà Thát-đát khác, gò má cao, ăn mặc rách rưới, lưng đeo giỏ, họ đang hốt phân súc vật ở ngoài đồng cỏ để về phơi khô làm củi đun. Ông thiếu úy nói tiếng địa phương không thạo, ông hỏi han hai người ; họ không hiểu, e dè nhìn nhau.

Lucas tiến lại gần dừng ngựa chào hỏi, theo thường lệ. Mấy người đàn bà ra vẻ vui mừng rồi nói chuyện vui vẻ như người nhà.

Bằng giọng nói run run ảo não, họ bảo « *Ai, ai, kop Abrek !* » Rồi lấy tay chỉ về hướng mấy người Cosaque đi qua. Olenine hiểu mấy người ấy muốn bảo « Nhiều Abrek lắm ! » Chàng chưa bao giờ gặp chuyện ghê gớm như thế, trước đây

chỉ được nghe bác Erochka kể lại thôi, nên kỳ này quyết không rời mấy người Cosaque lấy một bước để xem tận mắt tất cả. Chàng quan sát mọi người, chú ý tất cả, vểnh tai nghe ngóng thật kỹ. Chàng có đem theo súng và kiếm nhưng mấy người kị binh Cosaque lơ là, mình nên quyết định không hành động dù khi hữu sự, chàng nghĩ rằng khi còn ở tiểu đoàn mình đã tỏ ra gan dạ rồi nhưng bây giờ chàng cảm thấy khoan khoái ghê lắm.

Bỗng có tiếng súng nổ xa xa.

Ông thiếu úy thấy vậy ra lệnh cho bọn Cosaque phân tán thành lực lượng mỏng để bao vây địch ; nhưng mấy người Cosaque chẳng để ý gì tới mệnh lệnh của ông ta, họ chỉ nghe lời Lucas và trông chờ chàng thôi. Vẻ trầm tĩnh trịnh trọng hiện rõ trên khuôn mặt và dáng người Lucas. Chàng rong ngựa đi thong thả, mọi người đều yên lặng đi theo chàng cứ lim dim mắt nhìn về phía trước, bảo : « một kị sĩ », nói rồi phóng ngựa lên trước các bạn đồng đội.

Olenine cứ trố mắt nhìn mà chẳng thấy chi. Một lúc sau bọn Cosaque nhận rõ hai người kị sĩ, họ yên lặng tiến lại phía ấy.

Olenine hỏi :

— Bọn Abrek đấy à ?

Mấy anh Cosaque chẳng thèm trả lời câu hỏi ấy, họ cho là vô nghĩa. Bọn Abrek đâu có ngu dại

gì mà mả lại cưỡi ngựa vượt qua sông.

Lucas chỉ hai người kị sĩ lúc này đã hiện rõ, chàng bảo :

– Đúng là cha Rodka báo hiệu cho chúng ta rồi ! Cha ấy đang lại gặp bọn mình !

Thật vậy, mấy phút sau, họ mới thấy rõ hai kị sĩ ấy chính là quân Coṣaque đi do thám, người hạ sĩ quan tiến lại gần Lucas.

XLI

Lucas chỉ hỏi :

— Chúng ở xa chứ ?

Ngay lúc ấy có tiếng nổ cách đó chừng ba chục bước. Hạ sĩ quan mỉm cười. Rồi gật đầu chỉ về hướng ấy bảo :

— Đấy là tiếng súng của ông Gourka bắn bọn chúng !

Khi họ tiến gần lại mấy bước thì nhìn rõ Gourka ngồi sau một cồn cát đang nạp đạn vào súng. Ngồi lâu thấy buồn Gourka bèn lấy súng bắn chơi với bọn Abrek ngồi sau ụ đất. Một viên đạn bay veo rít lên phía dưới kia.

Ông thiếu úy xanh mặt, ra vẻ lúng túng lắm. Lucas bước chân xuống đất đưa con ngựa của mình cho một anh Cosaque rồi tiến lại chỗ Gourka. Olenine cũng cúi người khom khom đi theo anh ta. Họ vừa tới gần anh Cosaque mới nổ súng hồi nãy, thì bỗng có hai viên đạn bay vèo vèo rít lên trên

đầu họ. Lucas nhìn Olenine cười rồi cũng cui cúi xuống đi. Anh nói :

— Andréitch, bọn nó giết anh đấy ! Anh đi đi ! Ở đây làm quái gì ?

Nhưng Olenine thích coi bọn Abrek ghê lắm. Chàng nhìn thấy cái mũ và súng ống lố nhố ở sau mỏm đất cách đó chừng hai trăm bước. Rồi bỗng dưới kia lại có một đám khói nhỏ bay lên, một viên đạn nữa lại rít lên. Mấy người Abrek núp ở trong cái đầm dưới chân một mô đất. Olenine lấy làm lạ, chẳng hiểu tại sao họ lại chọn cái vị trí như thế. Chỗ ấy thực ra cũng chẳng khác gì ngoài đồng cỏ, thế mà bọn người Abrek núp ở đấy, rồi chàng thấy rõ mấy người khác và chăm chú coi ghê lắm. Chàng có cảm tưởng rằng bọn Abrek chỉ có thể núp ở đấy thôi. Lucas quay trở lại phía con ngựa, Olenine lặng lẽ theo. Lucas bảo :

— Mình phải kiếm lấy cái xe chở rơm khô nếu không tụi nó làm thịt mình. Này, đằng sau mô đất kia có cái xe Thát-đát chở rơm.

Ông thiếu úy và bạ sĩ quan đồng ý. Họ kéo chiếc xe ấy lại, mấy người Cosaque lấy rơm phủ lên mình rồi núp sau xe. Olenine cưỡi ngựa leo lên một gò đất nhìn rõ tất cả. Cái xe rơm từ tiến tới, mấy người Cosaque chen chúc đi sau. Bọn Cosaque cứ tiến lên, chín người Tchetchène ngồi sát vai nhau, họ chẳng nổ một viên đạn nào.

Cảnh vật yên tịnh lạ thường. Bỗng ở bên phía quân Tchetchène có tiếng hát là lạ nghe ai oán lắm y như bài *la ! la ! dalai* của bác Erochka. Bọn Tchetchène nhất quyết ngồi đấy, để ngăn ngừa kẻ nào có ý định trốn họ lấy dây lưng buộc đầu gối người này với người kia ; họ đã lên đạn gườm súng chờ rồi lại cất tiếng hát nhao nhao.

Bọn Cosaque núp sau cái xe rơm cứ từ từ tiến lại, còn Olenine cứ ngồi chờ coi nổ súng từng giây từng phút. Cảnh vật vẫn tĩnh mịch đìu hiu, chỉ có tiếng hát ai oán của quân Abrek. Bỗng tiếng hát im bặt đi, có tiếng súng nổ vang, một viên đạn bay vèo trúng nóc xe, người Tchetchène chửi rủa làu nhàu. Hết tiếng nổ nầy lại đến tiếng khác, mấy viên đạn bay vào xe hết viên này tới viên khác. Bọn Cosaque chẳng bắn phát nào, họ cách bọn kia chừng năm bước. Một lúc sau, quân Cosaque ở hai bên xe rơm xông ra tấn công kêu la dữ dội. Lucas dẫn đầu, Olenine chỉ nghe thấy có vài tiếng nổ, tiếng kêu la rên siết, chàng thấy khói bay mù mịt, máu chảy lênh láng. Chàng bèn bỏ ngựa chạy lại phía mấy người Cosaque. Cảnh tượng hãi hùng khiến chàng thấy mờ cả mắt chẳng thấy gì cả, chỉ biết là chiến trường đã kết thúc. Lucas mặt xanh cắt không còn hột máu đang cầm tay một người Tchetchène bị thương, anh la lớn : « Đừng giết nó ! Tôi bắt sống nó đây ! » Người Tchet chène đây chính là cái anh

tóc đỏ ; anh em với tên Abrek bị giết trước đây đã đến chuộc xác anh này. Lucas kéo tay hắn về phía sau, bỗng người Tchetchène vùng vẫy thoát ra rồi cầm khẩu súng lục bắn một phát. Lucas ngã gục, máu ở bụng chàng tuôn xối xả. Chàng nhảy người lên rồi lại gục xuống, miệng chửi rủa làu nhàu tiếng Nga, tiếng Thát-đát. Máu ở người chàng cứ tuôn ra lênh láng. Bọn Cosaque tiến lại tháo dây lưng ở bụng chàng ra. Nazaire đang loay hoay trên người bạn, anh tra kiếm vào vỏ mà chẳng được vì cứ tra nhầm hoài.. Lưỡi kiếm dính đầy những máu.

Bọn Tchetchène da đỏ, râu ngắn nằm ngổn ngang vì bị gươm đâm chết. Chỉ có anh chàng đã bắn Lucas đó là sống sót dù trên mình đầy vết thương. Anh ta nhớn nhác như con chim mồi bị thương, người dính đầy máu (máu chảy phía dưới mắt bên phải) anh ta nghiến răng, mặt xanh xao buồn bã, đôi mắt trông dữ tợn lạ lùng long lên sòng sọc nhìn khắp phía anh ngồi chồm hổm tay cầm dao găm sẵn sàng tự vệ. Ông thiếu úy tiến lại gần rồi đi vòng lại cạnh anh ta, cầm súng lục bắn vào mang tai. Người Tchetchène tính lăn xả vào nhưng đã đuối sức và ngã gục xuống.

Mấy người Cosaque thở hồn hển đẩy xác địch quân ra để tước vũ khí. Mỗi chiến sĩ Tchetchène da đỏ là một người, mỗi người có một vẻ mặt đặc biệt lắm. Lucas được mang vào trong xe. Chàng

vẫn chửi rủa lầm bầm cả tiếng Nga cả tiếng Thát-đát. Chàng vật vã kêu lên :

— Em nói dối, anh sẽ bóp chết em ! Em không thoát được anh đâu ! *Anna semi !*

Nhưng sau vì đuối sức chàng mới thôi nói.

Olenine trở về nhà. Đến chiều chàng nghe nói là Lucas gần chết đến nơi rồi, nhưng có người Thát-đát ở bên kia sông sang bảo là lấy lá cây ngải cứu chữa được cho chàng qua khỏi cơn nguy.

Thi thể đều được mang để trước văn phòng hội đồng xã. Các bà và trẻ con chen chúc nhau đi coi.

Olenine trở về nhà vào lúc hoàng hôn, chàng suy nghĩ mãi mà vẫn không sao nhớ lại được cảnh tượng đã thấy hôm nay. Mãi tới tối những kỷ niệm trong ngày mới hiện ra trong ký ức ; chàng nhìn qua cửa sổ thấy nàng Marion hốt hoảng ở trên nhà đi xuống lều. Bà mẹ đi ra vườn nho làm việc. Cha nàng làm việc ở văn phòng. Olenine đợi cho nàng xong xuôi mọi việc để đến nói chuyện. Nàng đang ở trong nhà quay lưng lại phía chàng. Olenine cho là nàng e thẹn chăng, bèn cất tiếng hỏi :

— Marion. Này ! Marion ơi ! Anh vào được không ?

Bỗng nàng quay lại ; đôi mắt long lanh ngấn lệ ; một vẻ đau thương thoáng hiện trên khuôn mặt xinh tươi mơn mởn. Nàng nhìn đăm chiêu, trông oai nghi bệ vệ, chẳng nói đến nửa lời.

Olenine lặp lại :

— Marion, anh đây.

Nàng bảo : « Mặc tôi ! » Khuôn mặt vẫn không đổi sắc, mấy giọt lệ lăn trên gò má.

— Sao ? Em có chuyện chi ?

Nàng bảo :

— Tôi sao ư ? Họ tàn sát kị binh Cosaque chứ còn sao ?

Giọng nàng có vẻ lỗ mãng lắm !

Olenine hỏi :

— Lucas ấy ư ?

— Anh đi đi ! Anh muốn gì ?

Olenine lại gần nàng bảo :

— Marion !

— Tôi không liên quan gì với anh hết cả.

Olenine nài nỉ :

— Marion, em đừng nói vậy.

Cô gái giậm chân tiến lại phía chàng như đe dọa, nàng gào lên :

— Anh đi đi ! Tôi ghét anh rồi !

Khuôn mặt nàng biểu lộ đầy vẻ ghê tởm khinh bỉ và giận dữ, Olenine biết ngay là chẳng còn hi vọng gì được nữa và cái ý nghĩ về con người đàn bà bí hiểm này của chàng trước đây nay thực không còn chối cãi vào đâu được nữa.

Olenine chẳng nói gì nữa, chàng chuồn thẳng về nhà.

XLII

Về đến nhà, chàng nằm nghỉ cả hai tiếng đồng hồ trên giường; rồi chàng lại đến nhà ông đại úy để xin biệt phái sang làm ở bộ tham mưu.

Chẳng chào từ giã ai, chàng có sai Jeannot thanh toán tiền nhà rồi sửa soạn hành lý để tới thành, nơi tiểu đoàn của chàng đóng. Chỉ có mình bác Erochka tiễn đưa chàng. Họ uống rượu, rồi lại uống nữa, y như ngày mà chàng từ giã kinh thành Mạc-tư-khoa, phía trước cửa cũng có xe ngựa đợi sẵn. Nhưng Olenine nay thì không còn tính toán như xưa nữa, chàng không còn nói rằng tất cả những điều mình đã nghĩ và làm chẳng phải là điều ấy[1]. Chàng không còn hứa hẹn tìm kiếm cho mình một cuộc đời mới nào nữa. Chàng yêu Marion say đắm hơn bao giờ hết, và nay thì

---

1. Ce n'était pas cela. Đây chính là cảm tưởng của Tolstoi, trong « La mort d'Ivan Ilich, Résunecction », tác giả cũng nói thế, tức làm uốn đi tìm một hoài bão khác. (người dịch chú)

hiểu rằng không bao giờ mình còn được nàng yêu nữa.

Bác Erochka bảo :

— Thôi! chào chú em. Nếu chú em có đi trận mạc, hãy khôn ngoan nhá, hãy nghe lời khuyên của ông già này nhá. Khi chú em có đi hành quân hay đóng ở nơi đâu (Ta đây là cáo già, ta biết hết) khi nó bắn, chớ có đi với nhiều người. Nếu không các anh em sẽ xô đẩy nhau khi sợ hãi. Chú em cứ tưởng đi đông là hay à. Thực ra như thế nguy lắm. Bao giờ họ cũng nhắm bắn chỗ nào đông người. Goa đây thuở ấy bao giờ cũng đi tách xa đồng đội. Này goa chỉ bị thương có một lần thôi. Đấy, trong đời ta thấy nhiều lần như thế lắm!

Jeannot đang thu xếp hành lý trong phòng hỏi :

— Ấy thế, nhưng bác cũng bị một viên vào lưng à?

— Đúng đấy! Mọi người nhậu nhẹt. Có anh Cosaque tên là Jeannot Sitkine nổi khùng: bỗng nó rút súng bắn một phát vào lưng ta đấy!

Olenine hỏi :

— Thế bác đau chứ ? Rồi lại bảo : Jeannot, sắp xong chưa ?

— Ê này! Chú em vội thế! Để ta kể cho nghe ... Này khi viên đạn xuyên vào thịt, nó mắc ở đấy chứ không trúng vào xương. Ta mới bảo nó :

«Mày giết tao hả ? Chú em. Hả, mày lại bắn tao như vậy hả? Nhưng tao không có bỏ qua cái vụ này đâu ! Mày phải bồi thường tao một thùng rượu.»

Olenine chẳng nghe gì cả lại hỏi :

— Bác đau chứ?

— Cứ để ta kể hết. Nó bồi thường ta một thùng rượu. Mọi người vẫn uống. Máu vẫn chảy ra lênh láng khắp quán. Rồi ông nội Bourlak mới bảo : Thằng Cu này chết mất. Cho thêm một ly rượu ngọt nữa đi, nếu không tụi ta xử mi. Rồi lại đem rượu tới. Người ta lại...

Olenine lại hỏi :

— Ừ thế bác đau chứ ?

— Cứ hỏi đau hả? Đừng có ngắt lời, ta không thích thế. Cứ để ta nói hết đã. Mọi người cứ chè chén vui chơi cho tới sáng. Rồi ta ngủ thiếp đi bên lò sưởi, say như chết. Sáng sau thức giấc, ta đứng nổi nữa,

— Thế bác đau lắm chứ?

Olenine lại hỏi thế, hi vọng được bác ta trả lời.

— Ta có nói với em là ta đau đâu? Không! Ta không có đau, chỉ không đứng dậy, không đi được thôi.

Olenine buồn ghê lắm, chẳng còn cười được nữa, chàng bảo :

— Thế vết thương rồi cũng lành chứ ?

— Ừ, nhưng mà viên đạn vẫn nằm ở đó. Coi đây.

Rồi ông kéo áo vạch cái lưng vạm vỡ ra, có vết đạn xuyên qua thịt, bác bảo :

— Em có thấy nó xuyên vào không ? Chàng vui đùa về cái viên đạn ấy như một trò chơi. Này nó đi xéo xuống dưới.

Olenine hỏi :

— Thế Lucas có hi vọng qua khỏi không bác ?

— Ai mà biết được ! Không có bác sĩ. Họ đang đi tìm.

— Thế tìm ở đâu, ở tỉnh Grozny à ?

— Không đâu chú em ạ, mấy ông đốc tờ Nga của xứ chú em ấy tệ lắm, ta mà làm vua thì ta treo cổ bọn ấy rồi. Bọn nó chỉ biết mổ bụng người ta : như là cái anh Cosaque Baklachev chẳng hạn, mấy ông đốc tờ ấy đã cưa cẳng anh chàng để bây giờ thành ra tàn tật. Đồ ngu thật. Người ta tàn phế rồi thì còn làm ăn gì ? Này chú em ạ, chính ở trên miền sơn lâm mới có mấy ông y sĩ giỏi như là anh Vortchik bạn của goa đây đã bị thương giữa ngực trong cuộc hành quân ở miền ấy, thế rồi mấy ông đốc tờ ấy bỏ không chữa được ; Sahib ở miền sơn cước xuống chữa được cho bệnh nhân khỏi. Ấy là bởi người biết dùng lá ngải cứu đấy chú em ạ.

Olenine bảo :

— Thôi đừng có nói nhảm nữa ! Tôi sẽ cho

mời một y sĩ ở tiểu đoàn xuống.

Ông già ức lắm bảo :

— Nói nhảm ! Mời một y sĩ tới ! Ngu thế! Sao ngu thế ! Nếu mấy ông y sĩ ấy mà chữa được thì bọn Cosaque, bọn Tchetchène sẽ đến đấy để trị bệnh, thế mà sao mấy ông đại tá, mấy ông sĩ quan của các người lại cần tới mấy ông thầy thuốc miền sơn cước ấy ! Các người xạo lắm, giả dối lắm !

Olenine chẳng nói gì. Chàng đồng ý rằng cái thế giới mà chàng đã sống và quay trở lại đều là phù du. Chàng hỏi :

— Thế còn Lucas, bác có thấy anh ta không ?

— Phải, nó nằm ngay đơ như chết. Nó chẳng ăn uống gì cả, chỉ chịu được vài ngụm vodka. Này nó chỉ uống được rượu vodka. Nhưng có hề gì. Tội nghiệp thằng nhỏ quá ! Nó dễ thương lắm, cũng gan dạ như goa đây. Goa đâv cũng có lần gần chết : mấy bà già đã khóc hu hu. Đầu nóng như lửa vậy. Họ để ta nằm dưới mấy bức hình. Ta nằm trên lò sưởi như thế, có cảm tưởng như tiếng trống thúc quân nó đánh rầm rầm bên tai, ta kêu gào họ, họ lại càng đập trống dữ hơn (ông già cười). Mấy bà đã dẫn ông thầy cúng lại, họ nói : « Trời sinh ra ông ấy, ông ấy vui chơi với đàn bà, rồi giết người, ăn thịt, đánh đàn balalaika », xong mấy bà lại bảo : « Ông cầu nguyện đi ! » Thế là ta cầu nguyện. Ông thầy cúng hỏi gì ta cũng chỉ đáp : « Tội tại tôi ».

Rồi ông ấy hỏi cái đàn balalaika : « Đâu ? Ông để nó đâu ? Chỉ cho tôi để đập nát nó ra ». Goa mới bảo : « Nó ở dưới kia. Tôi cất trong bếp, trong cái lưới ấy ». Goa biết là họ không tìm ra được. Thế là họ để mình được yên thân. Rồi goa bình phục, lại gẩy đàn balalaika... Ủa, ta nói mấy chuyện gì đó nhỉ ? Này, nghe ta nói đây : nên đi tách riêng ra, nếu không nó bắn chết đấy. Ta thương chú em lắm, thiệt mà. Chú em cũng là dân nhậu, nên ta thương. Còn bọn lính tráng của chú em chỉ ham cưỡi ngựa chạy rong lên các mỏm đất. Như ở đây cũng có một anh từ nước Nga đến. Lúc nào nó cũng leo lên mấy cái mỏm đất, nó gọi cái mỏm bằng cái tên thật tức cười : « Cái bờm ngựa[1] ». Nó cứ thấy cái mỏm đất là nó leo lên, cứ leo lên như vậy là nó khoái lắm. Người Tchetchène bắn lên mô đất, thế là nó chết. Bọn Tchetchène mà bắn lên một điểm tựa nào thì trúng ghê lắm. Có đứa khôn hơn ta. Nhưng ta không ưa đứa nào tự hại mình ngu muội như thế. Chú em coi bọn lính Nga của chú đấy, ta lấy làm lạ sao tụi nó ngu thế ! Tụi nó đi cả bầy, ngu thật, lại mặc áo cổ đỏ nữa ! Rồi bắn hụt ! Họ bắn lại chết một đứa ngã gục xuống, đẩy nó sang một phía, đứa khác tiến lên. Thực là ngu si quá !

---

1) Ông Erochka không hiểu tiếng KHOLM là cái đồi, lại dùng một tiếng tương tự nhưng khác nghĩa : KHOLKA là cái bờm ngựa đáng lý phải nói KHOLM.

Ông già lại gật gù bảo :

— Đáng lẽ phải phân tán thành lực lượng mỏng rồi tiến lên từng người ! Đấy, phải đi như thế mới được. Đi như vậy thì họ không bắn được chú em[1]. Chú em phải nhớ làm như thế !

Olenine đứng dậy đi ra cửa bảo :

— Thôi chào bác, cám ơn bác. Nếu Trời còn thương mình sẽ còn gặp nhau.

Ông già cứ ngồi ì trên sàn bảo :

— Chia tay nhau như thế à ? Đồ ngu. Chà ! Người thời nay tệ thật ! Thân thiện nhau suốt cả một năm rồi bây giờ lại giã biệt : xin chào bác, xong, là đi xa. Nhưng ta thương chú em, quí chú em lắm ! Chú em đau khổ lắm, bao giờ cũng cô độc, bao giờ chú em cũng lẻ loi. Người ta bảo là chú em thiếu tình thương[2]. Đã nhiều đêm ta mất ăn mất ngủ để nghĩ đến chú em. Ta thương chú em lắm, nhớ lời ca trong bài này nhá :

Anh ơi đừng sống xứ người,
Không gì thua thiệt bằng đời tha phương[3].

Bài hát đấy là dành cho chú em đấy.

---

1) *Bản Gallimard 1948 dịch « không nhận ra được chú em » ở đây, chúng tôi theo bản Gallimard 1965.*

2) *Tolstoi đã viết trong nhật ký hôm 13-11-1852 : Epichka nói đúng ta thật thiếu tình thương.*

3) *Il n'est pas commode, mon, frère,*
De vivre en pays étranger ». (theo P. Pascal)

Olenine lại bảo :

— Thôi ! Chào bác !

Ông già bèn đứng dậy đưa tay ra, chàng siết tay rồi tính đi.

— Đưa mõm đây ! Đưa mõm đây.

Ông già đưa hai bàn tay to lớn cầm lấy đầu chàng hôn ba lần, áp cả râu ria, môi mép ướt vào mặt rồi khóc.

— Ta thương chú em, thôi chú em đi nhá !

Olenine leo lên xe.

— À thế chú em đi như vậy à ? Chú em ít ra phải để lại một kỷ niệm gì, chứ ! Chú em đưa cho ta cây súng. Chú em giữ hai cây làm chi ?

Ông già vừa nói vừa khóc nước mắt tuôn rơi ra vẻ thành thật lắm.

Olenine lấy khẩu súng đưa cho ông. Jeannot làu nhàu bảo :

— Mình đã cho ông già này nhiều thứ, bao nhiêu cũng không vừa. Đồ ăn mày ! Đồ mất dạy !

Chàng vừa nói vừa khoác áo măng tô rồi lên ngồi trên xe.

Ông già cười bảo :

— Câm đi ! Đồ chó má ! Coi thằng bần tiện này !

Marion ở bếp đi ra, nàng thẫn thờ nhìn cái xe, giơ tay chào rồi bước vào nhà.

Jeannot nháy mắt nói :

— « La fille[1] ».

Rồi cười hô hố.

Olenine nghiêm nghị bảo :

— Lên đường !

Bác Erochka bảo :

— Vĩnh biệt chú em ! Vĩnh biệt ! Ta không quên chú em.

Olenine quay lại. Bác Erochka đang trò chuyện với Marion, có lẽ là chuyện riêng. Cả ông già lẫn gái chẳng ai nhìn chàng.

1852-1862

Sa-Đéc
1/29/2016

1) *Cô gái.*

SƠN LÂM ÊM ĐỀM (LES COSA-QUES) NGUYÊN TÁC CỦA LEON TOLSTOI BẢN DỊCH VÀ CHÚ THÍCH CỦA NGUYỄN TRỌNG ĐẠT TRÍ ĐĂNG XUẤT BẢN GIẤY PHÉP SỐ 3380/BTT/PHNT NGÀY 13 THÁNG 8 NĂM 1970 NGOÀI NHỮNG BẢN THƯỜNG CÒN IN THÊM 30 BẢN ĐẶC BIỆT DÀNH CHO DỊCH GIẢ VÀ NHÀ XUẤT BẢN. ẤN LOÁT TẠI 21 NGUYỄN THIỆN THUẬT SAIGON.